

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN
TUẦN 39 NĂM 2026 (Từ 21/09/2026 đến 27/09/2026)

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
CƠ SỞ 1																					
1	03-09-26	06h00	07-10-26	18h00	XNLĐTN	Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 2	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	- Tháo thu hồi đoạn dây dẫn từ T15A qua T121 và đến cột công ngăn 172 trạm 110kV Trảng Bàng. - Thu hồi trụ T121 hiện hữu, phá vỡ móng T121 hiện hữu, thi công cọc khoan nhồi, đào móng và lắp dựng cột T16-XDM (trùng tim 121HH). - Thi công móng và lắp dựng cột từ VT17-XDM đến VT29-XDM (13 vị trí). - Thi công sang dây hiện hữu sang trụ XDM, kéo dây mới từ vị trí T16-XDM đến T102B. - Ôp thanh gia cường mặt cắt điện, lắp xà chống sét tại 102B, 102B/3 và thay phụ kiện, xà dây dẫn từ 102B đến trụ công ngăn 171 KCN Trảng Bàng. - Ôp thanh gia cường mặt cắt điện từ T1A đến T15A. - Kéo lại dây dẫn 2xACSR185 cho đoạn từ T15A qua T16 và đến cột công Ngăn 172 trạm 110kV Trảng Bàng.	Thi công công trình Cải tạo tuyến dây Trảng Bàng - Cù Chi từ 01 mạch lên 02 mạch, đoạn tiếp theo Quy hoạch điện lực TPHCM	0	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	Cắt điện cô lập đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Cắt điện liên tục 35 ngày
2	21-09-26	08h00	21-09-26	13h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	21-09-26	07h00	21-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
4	21-09-26	08h00	21-09-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị và đo nội trở accu	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	21-09-26	18h00	21-09-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	21-09-26	08h00	21-09-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh công nghiệp các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Xử lý Camera mất kết nối.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	21-09-26	18h00	21-09-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ đêm các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	21-09-26	07h00	21-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 172 NM ĐMT HTG, 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông, 172 Bàu Đôn - 171 Mộc Bài	Từ trụ 04 đến trụ 38	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	21-09-26	07h00	21-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Thạnh Đức - 174 Tây Ninh, 174 Bàu Đôn - 171 Hòa Thành	Từ trụ 90 đến trụ 118	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	22-09-26	08h00	22-09-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	22-09-26	07h00	22-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	22-09-26	06h30	22-09-26	09h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức	Trạm 110kV Thạnh Đức	Kiểm tra vệ sinh pin năng lượng mặt trời mái nhà	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Cắt MCB cấp nguồn AC, DC cho hệ thống Inverter.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
13	22-09-26	09h00	22-09-26	11h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Thanh Đức	Trạm 110kV Thanh Đức	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, khu vực xung quanh hàng rào và đo nội trở accu	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	22-09-26	18h00	22-09-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp.	Trạm 110kV Suối Dộp.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	22-09-26	08h00	22-09-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh công nghiệp các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Kiểm tra, chạy máy phát 100KVA.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	22-09-26	18h00	22-09-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ đêm các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	22-09-26	07h00	22-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2	Từ trụ 260 đến trụ 396	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
18	22-09-26	07h00	22-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 333 đến trụ 551	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	22-09-26	07h00	22-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên	Từ trụ 03 đến trụ 68	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	23-09-26	08h00	23-09-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	23-09-26	18h00	23-09-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
22	23-09-26	09h00	23-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	23-09-26	09h00	23-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Vệ sinh các tủ điều khiển, bảo vệ, RTU, tủ rack hệ thống Camera giám sát PCCC, tủ TTLL trong nhà điều hành, đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong nhà hợp bộ. Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp và nội trở accu. Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, phương tiện PCCC và CNCH, nhà bơm PCCC, vệ sinh lưới lọc máy điều hòa, vệ sinh dọn dẹp cỏ rác sân ngất, đường nội bộ và xung quanh hàng rào trạm tại các trạm biến áp 110kV Suối Ngõ.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	23-09-26	09h00	23-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Lắp lại Camera HR2 trạm 110kV Suối Ngõ.	Bảo dưỡng, sửa chữa	0	Không mất điện	Không cắt điện.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	23-09-26	08h00	23-09-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị và đo nội trở accu	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
26	23-09-26	18h00	23-09-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
27	23-09-26	08h00	23-09-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh công nghiệp các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Xử lý Camera mất kết nối.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
28	23-09-26	18h00	23-09-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ đêm các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	23-09-26	07h00	23-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 82 đến trụ 115	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	23-09-26	07h00	23-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên	Từ trụ 20 đến trụ 68	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
31	23-09-26	07h00	23-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2, đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 260 đến trụ 368, từ trụ 428 đến trụ 568	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
32	24-09-26	18h00	24-09-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	24-09-26	18h00	24-09-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	24-09-26	08h00	24-09-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị và đo nội trở accu	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	24-09-26	18h00	24-09-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	24-09-26	08h00	24-09-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh công nghiệp các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Kiểm tra, chạy máy phát 100KVA.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
37	24-09-26	18h00	24-09-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ đêm các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
38	24-09-26	07h00	24-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bàu Đồn - 171 Thạnh Đức, đường dây 110kV 172 Thạnh Đức - 174 Tây Ninh	Từ trụ 88A/10 đến trụ 88A/20	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
39	24-09-26	07h00	24-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Thạnh Đức - 174 Tây Ninh, đường dây 110kV 174 Bàu Đồn - 171 Hòa Thành	Từ trụ 90 đến trụ 119	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
40	25-09-26	09h00	25-09-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
41	25-09-26	18h00	25-09-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
42	25-09-26	18h00	25-09-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
43	25-09-26	08h00	25-09-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị và đo nội trở accu	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
44	25-09-26	18h00	25-09-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
45	25-09-26	08h00	25-09-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh công nghiệp các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
46	25-09-26	08h00	25-09-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Phát quang, vệ sinh xung quanh hàng rào, cổng trạm và sân ngất. Vệ sinh công nghiệp, kiểm tra điện trở sứ, chiếu sáng và bịt kín các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ, tủ thiết bị sân ngất. Bảo dưỡng máy lạnh. Sơn đường ống và kiểm tra vệ sinh Hệ thống PCCC. Xử lý Camera mất kết nối.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
47	25-09-26	18h00	25-09-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ đêm các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
48	25-09-26	07h00	25-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên	Từ trụ 02 đến trụ 68	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
49	25-09-26	07h00	25-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp	Từ trụ 23/14 đến trụ 23/20	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
50	25-09-26	07h00	25-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 NM ĐMT HTG - 172 Bến Cầu	Từ trụ 24/64 đến trụ 24/64/34	Kiểm tra siết lại các phụ kiện dây dẫn, dây chống sét, thay chuỗi sứ đỡ trụ 24/64/04 - 24/64/06.	Kiểm tra bảo dưỡng định kỳ	0	Đường dây 110kV 171 NM ĐMT HTG - 172 Bến Cầu	Cắt điện, cô lập Đường dây 110kV 171 NM ĐMT HTG - 172 Bến Cầu.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
51	26-09-26	18h00	26-09-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
52	26-09-26	08h00	26-09-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành	Trạm 110kV Hòa Thành	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị và đo nội trở accu	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
53	26-09-26	18h00	26-09-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức	Trạm 110kV Thạnh Đức	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
CƠ SỞ 2																					
1	21-09-26	07h30	21-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Le Long - 183 Đức Hoà 500; 172 Đức Hoà - 185 Đức Hoà 500	Từ trụ 01 đến trụ 57A đến trụ 04 ;từ trụ 01 đến trụ 65 (DRONE)	Kiểm tra định kỳ ngày	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	21-09-26	19h00	21-09-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Le Long - 183 Đức Hoà 500; 172 Đức Hoà - 185 Đức Hoà 500	Từ trụ 01 đến trụ 57A đến trụ 04 ;từ trụ 01 đến trụ 65	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	21-09-26	07h30	21-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Thạnh - 171 Thạnh Hoà	Từ trụ 01 đến trụ 30	Kiểm tra định kỳ ngày	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	21-09-26	07h30	21-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Long An 2 - 171 Long An; 172 Long An - 171 Tân Hương	Từ trụ 01 đến trụ 271; từ trụ 02 đến trụ 41	Kiểm tra định kỳ ngày	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	21-09-26	19h00	21-09-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Long An 2 - 171 Long An; 172 Long An - 171 Tân Hương	Từ trụ 01 đến trụ 271; từ trụ 02 đến trụ 41	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	21-09-26	07h30	21-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 KCN Phước Lý - 176 Cần Đước 2; 171 KCN Phước Lý - 171 Cần Giuộc	Từ trụ 136A đến trụ 19; từ trụ 19 đến trụ 94C	Kiểm tra định kỳ ngày	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	21-09-26	19h00	21-09-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 KCN Phước Lý - 176 Cần Đước 2; 171 KCN Phước Lý - 171 Cần Giuộc	Từ trụ 136A đến trụ 19; từ trụ 19 đến trụ 94C (DRONE)	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	21-09-26	07h00	21-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Đức Lập)	TBA 110kV Đức Lập	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	21-09-26	07h00	21-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	21-09-26	07h00	21-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Cần Đước)	TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập, KCN Phước Lý	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	21-09-26	07h00	21-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
Trang 6																					

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
12	21-09-26	07h00	21-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	22-09-26	07h30	22-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Thanh - 171 Thạnh Hoá	Từ trụ 30 đến trụ 56; từ trụ 56 đến trụ 98	Kiểm tra định kỳ ngày	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	22-09-26	19h00	22-09-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Thanh - 171 Thạnh Hoá	Từ trụ 30 đến trụ 56; từ trụ 56 đến trụ 98	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	22-09-26	19h00	22-09-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Nhà Bè - 171 Long Hậu; 172 Long Hậu - 172 Cần Giuộc	Từ trụ 01 đến trụ 43/18; từ trụ 43/18/ đến trụ 73 đến trụ 94C	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	22-09-26	07h30	22-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Long An 2 - 171 Thủ Thừa; 172 Thủ Thừa - 131 An Thạnh	Từ trụ 01 đến trụ 19A/5; từ trụ 19A/5 đến trụ 88;	Đo nhiệt độ mỗi nối đột xuất	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	22-09-26	07h30	22-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 179 Phú Lâm - 171 UDICO Hựu Thạnh; 172 UDICO Hựu Thạnh- 171 Bình Tiên; 172 Bình Tiên - 184 Đức Hoà 500; 172 Lê Minh Xuân - 171 Hựu Thạnh; 172 Hựu Thạnh - 182 Đức Hoà 500	Từ trụ 48 đến trụ 53A/9/14; từ trụ 53A/9/14/ đến trụ 53A/9; từ trụ 53A/9 đến trụ 01; từ 48 trụ đến trụ 56A; từ trụ 56B đến trụ 01	Kiểm tra định kỳ ngày	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
18	22-09-26	19h00	22-09-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 179 Phú Lâm - 171 UDICO Hựu Thạnh; 172 UDICO Hựu Thạnh- 171 Bình Tiên; 172 Bình Tiên - 184 Đức Hoà 500; 172 Lê Minh Xuân - 171 Hựu Thạnh; 172 Hựu Thạnh - 182 Đức Hoà 501	Từ trụ 48 đến trụ 53A/9/14; từ trụ 53A/9/14/ đến trụ 53A/9; từ trụ 53A/9 đến trụ 01; từ 48 trụ đến trụ 56A; từ trụ 56B đến trụ 01	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	22-09-26	07h00	22-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	22-09-26	07h00	22-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Đức Lập)	TBA 110kV Đức Hòa 3	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
21	22-09-26	07h00	22-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	23-09-26	07h00	23-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hậu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	23-09-26	07h00	23-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	23-09-26	07h00	23-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN(Tổ TTLĐ Mộc Hóa)	TBA 110kV Mộc Hóa, Thanh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	23-09-26	07h00	23-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Lập)	TBA 110kV Đức Huệ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
26	23-09-26	18h00	23-09-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuần Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
27	23-09-26	18h00	23-09-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Cần Đước)	TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập, KCN Phước Lý	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	23-09-26	07h30	23-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Cần Đước - 172 Gò Công	Các khoảng trụ: T159-T161; T166-T170; T171-T172	Phát quang hành lang tuyến đường dây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	23-09-26	06h00	23-09-26	17h00	XNLĐTN	Ban QLDA các công trình điện miền Nam (SPMB)	Đường dây 172 An Hội - 171 Đức Huệ	Khoảng trụ 33-32	Lập giàn giáo thi công KN 37 -38 của ĐD 500kV Đức Hoà - Chơn Thành vượt ĐD 110kV khoảng trụ 32 - 33 (phía mạch ĐD 110kV 172 An Hội – 171 Đức Huệ)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV	0	Đường dây 172 An Hội - 171 Đức Huệ	- Cô lập Đường dây 172 An Hội - 171 Đức Huệ - Lưu ý Đường dây 178 Đức Hòa 2 - 172 Đức Huệ còn điện 110kV	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	24-09-26	07h30	24-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Cần Đước - 172 Gò Công	Các khoảng trụ: T175-T176; T177-T183	Phát quang hành lang tuyến đường dây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
31	24-09-26	18h00	24-09-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN(Tổ TTLĐ Mộc Hóa)	TBA 110kV Mộc Hóa, Thanh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
32	25-09-26	18h00	25-09-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	25-09-26	07h00	25-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Cần Đước)	TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập, KCN Phước Lý	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	25-09-26	07h00	25-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	25-09-26	18h00	25-09-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Đức Lập)	TBA 110kV Đức Lập, Đức Hòa 3, Đức Huệ	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	25-09-26	07h00	25-09-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 178 Đức Hòa 2 - 172 Đức Huệ	Khoảng trụ: 34-35; 36-37; 37-38; 39-40	Lắp khung định vị dây dẫn rơi	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV	0	Mất điện Đường dây 178 Đức Hòa 2 - 172 Đức Huệ	- Cô lập Đường dây 178 Đức Hòa 2 - 172 Đức Huệ - Lưu ý Đường dây 172 An Hội - 171 Đức Huệ còn điện 110kV	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
37	25-09-26	06h00	25-09-26	13h00	XNLĐTN	Ban QLDA các công trình điện miền Nam (SPMB)	Đường dây 178 Đức Hòa 2 - 172 Đức Huệ	Khoảng trụ 33-32	Lập giàn giáo thi công KN 37 -38 của ĐD 500kV Đức Hoà - Chơn Thành vượt ĐD 110kV khoảng trụ 32 - 33 (phía mạch ĐD 110kV 178 Đức Hòa 2 – 172 Đức Huệ)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV	0	Mất điện Đường dây 178 Đức Hòa 2 - 172 Đức Huệ	- Cô lập Đường dây 178 Đức Hòa 2 - 172 Đức Huệ - Lưu ý Đường dây 172 An Hội - 171 Đức Huệ còn điện 110kV	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
38	26-09-26	08h00	26-09-26	09h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Đức Hòa)	TBA 110kV Đức Hòa	MC 476	Kiểm tra mở DTD liên quan, thao tác đưa MC 476 dự phòng vào mang điện và không đóng MC 476	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
39	26-09-26	08h00	26-09-26	09h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Đức Lập)	TBA 110kV Đức Hòa 3	MC 479, 480	Kiểm tra mở DTD liên quan, thao tác đưa MC 479, 480 dự phòng vào mang điện và không đóng MC 479, 480	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
40	26-09-26	18h00	26-09-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
41	26-09-26	07h00	26-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN(Tổ TTLD Mộc Hóa)	TBA 110kV Mộc Hóa, Thạnh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
42	27-09-26	05h00	27-09-26	13h00	XNLDTN	- Ban QLDA các công trình điện miền Nam (SPMB); - TNDMN; - XNLDTN	- TBA 110kV Đức Huệ - Đường dây 172 An Hội - 171 Đức Huệ	- Khoảng trụ 33-32 Đường dây 178 Đức Hòa 2 - 172 Đức Huệ và Đường dây 172 An Hội - 171 Đức Huệ - Ngăn 171, 172, 173, 175, 112, C11, C12 TBA 110kV Đức Huệ	- An toàn SPMB thi công đan lưới liên kết giàn giáo phục vụ thi công kéo dây Đường dây 500kV Đức Hoà – Chơn Thành giao chéo tại khoảng trụ 37 – 38. - TNDK CBM cấp độ 2 ngăn 112, C11, C12 trạm Đức Huệ - Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV	0	- Mất điện Đường dây 172 An Hội - 171 Đức Huệ - Mất điện 171, 172, 173, 175, 112, C11, C12 TBA 110kV Đức Huệ - Mất điện đường dây nhà máy ĐMT TTC Đức Huệ 1 và Nhà máy ĐMT Europlast	- Cô lập Đường dây 172 An Hội - 171 Đức Huệ - Cô lập 171, 172, 173, 175, 112, C11, C12 TBA 110kV Đức Huệ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
43	27-09-26	05h00	27-09-26	15h00	XNLDTN	- TNDMN; - XNLDTN	TBA 110kV Đức Huệ	Ngăn 131, 132, T1, T2, 431, 432, 421, C41, 471, 473, 475, 477, 479, TD41-1, T401, C42, 472, 474, 476, 478, 480, TD42-2, T402 TBA 110kV Đức Huệ	- TNDK CBM cấp độ 2 ngăn 131, 132, T2, 432, C42, 472, 474, 476, 478, 480, TD42-2, T402 - Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV	300	Mất điện 131, 132, T1, T2, 431, 432, 421, C41, 471, 473, 475, 477, 479, TD41-1, T401, C42, 472, 474, 476, 478, 480, TD42-2, T402 TBA 110kV Đức Huệ	Cô lập 131, 132, T1, T2, 431, 432, 421, C41, 471, 473, 475, 477, 479, TD41-1, T401, C42, 472, 474, 476, 478, 480, TD42-2, T402 TBA 110kV Đức Huệ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	56,760	567.600	
44	27-09-26	05h00	27-09-26	17h00	XNLDTN	- TNDMN - Công ty CP Biển thể Thủ Đức - XNLDTN	TBA 110kV Bến Lức	Ngăn 132, T2, 432	- Thay DCL 132-2, CSV 1T2, Đóng điện nghiệm thu đưa vào vận hành - Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV	0	Mất điện 132, T2, 432 TBA 110kV Bến Lức	- Cô lập C12, 132, T2, 432 TBA 110kV Bến Lức - Lưu ý đóng 421 kết giàn thanh cái C41, C42	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
CƠ SỞ 1																					
1	21-09-26	08h00	21-09-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471 Bến Lức	Trụ 1- 30 NR Bình Đức	Phát quang lưới điện trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không Cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	21-09-26	06h00	21-09-26	06h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 476 KCN Thuận Đạo- 471 Long Hiệp	Tại REC+ DS Cty Toàn Cầu LDR VN 1; Tại REC+ LS Cty Toàn Cầu LDR VN 2	Chuyển giao lưới tuyến 476 KCN Thuận Đạo - 471 Long Hiệp từ 3 LS Cty Toàn Cầu LDR VN 2 đến DS Cty Toàn Cầu LDR VN 1	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	80	Cty Toàn Cầu LDR VN KCN Thuận Đạo xã Bến Lức	- Cắt Rec + Rec Cty Toàn Cầu LDR VN 1.; - Đóng 3 LS + Rec Cty Toàn Cầu LDR VN 2.	1	0,0005	0,0000	0,0000	0,0000	2,667	1.333	
3	21-09-26	08h00	21-09-26	17h00	ĐL Bến Lức	Công ty Sài Gòn Miền Tây	Trạm 750kVA CN Công ty TNHH TMSX CK& DV Việt Quang	Tại trụ số 02 nhánh rẽ CN Công ty TNHH TMSX CK& DV Việt Quang	Bảo trì, thí nghiệm định kỳ đường dây và TBA theo TT02 CN Công ty TNHH TMSX CK& DV Việt Quang (PB35814)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	CN Công ty TNHH TMSX CK& DV Việt Quang KCN Phúc Long xã Mỹ Yên	Cắt 3LBFCO CN Công ty TNHH TMSX CK& DV Việt Quang (Cắt điện theo đề nghị của Khách hàng)	1	0,0082	0,0000	0,0005	0,0000	0,167	1.500	
4	21-09-26	08h00	21-09-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm Ao Gòn 1, T10 Bà Thoại 2, T13 Bà Thoại 2, T8 Bà Thoại 4, T11 Rạch Bòng	Tại thùng CD trạm Ao Gòn 1, T10 Bà Thoại 2, T13 Bà Thoại 2, T8 Bà Thoại 4, T11 Rạch Bòng, tuyến 472 Cần Đước	Lắp lại tiếp đất vỏ thùng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
5	21-09-26	07h30	21-09-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	NR Đông Nhứt. NR Hoà Quới 2. NR Đông Nhì. NR Cầu Vàm Đĩnh. NR Bà Nghĩa Cầu Tre	Từ Trụ 5(1), 10-12(20) NR Đông Nhứt T18/1-2(10) NR Hoà Quới T26B-7(5), 10-10A(3), 16-18(5) NR Đông Nhì T13-2(7), 5-6(2) NR Cầu Vàm Đĩnh T10-12A(7) NR Bà Nghĩa Cầu Tre Tuyến 474 Cần Đước xã Cần Đước	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	21-09-26	10h00	21-09-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T215 Long Trạch	Phần hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T215 Long Trạch, tuyến 472 KCN Phước Lý	- Thay kẹp dừng dây H10 bị hỏng - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Một phần áp Long Thanh xã Rạch Kiến	Cắt FCO trạm T215 Long Trạch	125	0,1794	0,0020	0,0092	0,0001	0,133	200	
7	21-09-26	13h30	21-09-26	15h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm KDC Ấp Xoài Đồi 3	Phần hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm KDC Ấp Xoài Đồi 3, tuyến 477 KCN Phước Lý	- Thay kẹp đỡ dây H4A bị hỏng - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Toàn KDC Ấp Xoài Đồi 3, Ấp Xoài Đồi, xã Rạch Kiến	Cắt FCO trạm KDC Ấp Xoài Đồi 3	52	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	21-09-26	15h00	21-09-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T5 Ấp 3 Long Khê	Phần hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T5 Ấp 3 Long Khê, tuyến 471 KCN Phước Lý	- Lắp tăng cường, bảo trì lèo bị nóng đỏ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Một phần áp 9 xã Rạch Kiến (Dọc đường Nguyễn Thị Giàu)	Cắt FCO trạm T5 Ấp 3 Long Khê	37	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	21-09-26	07h00	21-09-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	21-09-26	07h00	21-09-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 474, 475 Long Hậu	T/C Cầu Ngang Mũi Tàu (T2-T14); Hương Lộ 20; Chùa Long Trường, Kim Điền	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
11	21-09-26	08h00	21-09-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr CCN Nhựt Trục Đức Hòa - Cầu Xáng Nr ĐS 1 Hạnh Phúc Nr ĐS 3 Hạnh Phúc	Tại trụ: T1-T34 T1-T30 T1-T34 T1-T30	Phát hoang đường dây trung hạ áp Nr CCN Nhựt Trục Đức Hòa - Cầu Xáng Trục Đức Hòa - Cầu Xáng Nr ĐS 1 Hạnh Phúc Nr ĐS 3 Hạnh Phúc Tổng: 25 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	21-09-26	13h30	21-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr ĐS 4 Hạnh Phúc Nr ĐS 5 Hạnh Phúc Nr ĐS 6 Hạnh Phúc Nr ĐS 7 Hạnh Phúc	Tại trụ: T1-T6 T1-T34 T1-T9 T1-T8	Phát hoang đường dây trung hạ áp Nr ĐS 4 Hạnh Phúc Nr ĐS 5 Hạnh Phúc Nr ĐS 6 Hạnh Phúc Nr ĐS 7 Hạnh Phúc Tổng: 19 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	21-09-26	08h00	21-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát	NR Hóc Thơm 2	Từ trụ 12 đến trụ 18 NR Hóc Thơm 2	Trồng trụ, kéo dây hạ áp, lắp trạm 50KVA T15A Hóc Thơm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Hóc Thơm 2, xã Hòa Khánh	Cắt LBFCO NR Hóc Thơm 2	94	0,2074	0,0010	0,0177	0,0001	0,100	350	
14	21-09-26	08h00	21-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty CP NLX Thành Đô	NR HKD Ánh Ngọc	Tại trụ 01 NR HKD Ánh Ngọc	Di dời đường dây và trạm 25KVA HKD Ánh Ngọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	HKD Ánh Ngọc, ấp 4, xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO NR HKD Ánh Ngọc	1	0,0019	0,0000	0,0002	0,0000	0,100	300	
15	21-09-26	08h00	21-09-26	08h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T4A/1 UB Đức Lập Hạ	Đường dây hạ áp trạm T4A/1 UB Đức Lập Hạ	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T4A/1 UB Đức Lập Hạ	50	0,0946	0,0005	0,0081	0,0000	0,100	300	
16	21-09-26	09h00	21-09-26	09h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T36 Ông Đắc	Đường dây hạ áp trạm T36 Ông Đắc	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T36 Ông Đắc	75	0,1419	0,0008	0,0121	0,0001	0,100	300	
17	21-09-26	10h00	21-09-26	10h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T44 Ông Luôn	Đường dây hạ áp trạm T44 Ông Luôn	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T44 Ông Luôn	81	0,1532	0,0009	0,0130	0,0001	0,100	300	
18	21-09-26	11h00	21-09-26	11h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T38 Tân Hòa	Đường dây hạ áp trạm T38 Tân Hòa	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T38 Tân Hòa	60	0,1135	0,0006	0,0097	0,0001	0,100	300	
19	21-09-26	13h00	21-09-26	13h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T44 Tân Hòa	Đường dây hạ áp trạm T44 Tân Hòa	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T44 Tân Hòa	77	0,1456	0,0008	0,0124	0,0001	0,100	300	
20	21-09-26	14h00	21-09-26	14h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T52 Giồng Ông Hòa	Đường dây hạ áp trạm T52 Giồng Ông Hòa	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T52 Giồng Ông Hòa	79	0,1494	0,0008	0,0127	0,0001	0,100	300	
21	21-09-26	15h00	21-09-26	15h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T52/5 Giồng Ông Hòa	Đường dây hạ áp trạm T52/5 Giồng Ông Hòa	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T52/5 Giồng Ông Hòa	53	0,1002	0,0006	0,0085	0,0000	0,100	300	
22	21-09-26	16h00	21-09-26	16h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T60 Giồng Ông Hòa	Đường dây hạ áp trạm T60 Giồng Ông Hòa	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T60 Giồng Ông Hòa	95	0,1797	0,0010	0,0153	0,0001	0,100	300	
23	21-09-26	08h00	21-09-26	16h00	ĐL Đức Huệ	Công ty Cổ phần SX TB Điện Thành Long	Nhánh rẽ Cầu Sập, tuyến 479 Đức Huệ	Từ trụ T02 đến T21 Nhánh rẽ Cầu Sập, tuyến 479 Đức Huệ	Thay dây trung áp, thay trụ trung áp, công trình sửa chữa lớn 2026	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	4	Đường kênh Cầu Sập đến Huyện Đội cũ, một phần Áp Mỹ Phát, Xã Đông Thành	Cắt 1 LBFCO T01 Cầu Sập	152	1,6648	0,0035	0,0677	0,0001	0,133	1.067	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
24	21-09-26	07h30	21-09-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 477 Đức Huệ, Nhánh rẽ Ông Cang, Nhánh rẽ Giồng Ông Ban, Nhánh rẽ Ấp 1,2 Bình Hòa Hưng, Nhánh rẽ Chốt Dân Quân, Nhánh rẽ ĐBP Bình Hòa Hưng, Nhánh rẽ Khu Di Tích, Nhánh rẽ Kênh T2, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T05 Nhánh rẽ Ông Cang, Từ trụ T01 đến T35 Nhánh rẽ Giồng Ông Ban, Từ trụ T01 đến T37 Nhánh rẽ Ấp 1,2 Bình Hòa Hưng, Từ trụ T01 đến T01 đến T15 Nhánh rẽ Chốt Dân Quân, Từ trụ T01 đến T15 Nhánh rẽ ĐBP Bình Hòa Hưng, Từ trụ T01 đến T07 Nhánh rẽ Khu Di Tích, Từ trụ T01 đến T16 Nhánh rẽ Kênh T2, Từ trụ T280 đến T362 tuyến 477 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	21-09-26	07h30	21-09-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
26	21-09-26	07h30	21-09-26	09h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Nhà Mỏ, Tuyến 472 Mộc Hóa	Từ trụ T10 đến trụ T18 Nhánh rẽ Nhà Mỏ, Tuyến 472 Mộc Hóa (xã Tuyên Thạnh)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T10-T11, T17-T18 Nhánh rẽ Nhà Mỏ, Tuyến 472 Mộc Hóa (07 Cây)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện		Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
27	21-09-26	09h30	21-09-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Nhánh rẽ Kinh Ôp, Tuyến 472 Mộc Hóa	Từ trụ T33 đến trụ T94 Nhánh rẽ Kinh Ôp, Tuyến 472 Mộc Hóa (xã Tuyên Thạnh)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T33-T34, T54-T55, T62-T63, T71-T72, H87.1, T93-T94 Nhánh rẽ Kinh Ôp, Tuyến 472 Mộc Hóa (12 Cây)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện		Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	21-09-26	13h00	21-09-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Nhánh rẽ Rạch Cái Sậy, Tuyến 472 Mộc Hóa	Từ trụ T17 đến trụ T45Nhánh rẽ Rạch Cái Sậy, Tuyến 472 Mộc Hóa (xã Tuyên Thạnh)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T17-T18, T19, T21-T22, T38-T39, T43-T44, T44-T45 Nhánh rẽ Rạch Cái Sậy, Tuyến 472 Mộc Hóa (14 Cây)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện		Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	21-09-26	07h30	21-09-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ An Thành Phát, tuyến 471 Mộc Hóa	Tại trụ T6 Nhánh rẽ An Thành Phát, tuyến 471 Mộc Hóa (xã Bình Hiệp)	- Thu hồi hệ thống đo đếm TU, TI, ĐK trung áp Cty TNHH TM -XD và SX An Thành Phát tại trụ T6 Nr An Thành Phát, tuyến 471 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Đường QL62, ấp Ông Nhan Tây, xã Bình Hiệp	Cắt LBFCO Nr An Thành Phát	124	1,1815	0,0049	0,0276	0,0001	0,273	1.093	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
30	21-09-26	08h00	21-09-26	16h00	ĐL Kiến Tường	Cty TNHH DV-XLĐ Lâm Hưng Phát	Nhánh rẽ Ấp 5 Tân Lập , tuyến 475 Mộc Hóa	Tại trụ T2 Nhánh rẽ Ấp 5 Tân Lập , tuyến 475 Mộc Hóa (xã Mộc Hóa)	- Trồng trụ BTLT 14 mét (trụ đôi) nâng cao độ tỉnh không đường dây trung thế tại trụ số 02 Nhánh rẽ Ấp 5 Tân Lập , tuyến 475 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Đường Đê Hải Hưng, ấp Tân Lập 5, xã Mộc Hóa	Cắt LBFCO Nr Ấp 5 Tân Lập	61	1,1625	0,0024	0,0271	0,0001	0,273	2.187	
31	21-09-26	07h30	21-09-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện		Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
32	21-09-26	08h00	21-09-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 471,477,479TV, Tuyến 472,473,475,480TV	Tuyến 471,477,479TV, Tuyến 472,473,475,480 TV	Phát hoang trung hạ áp. 30 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	21-09-26	06h00	21-09-26	17h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thủy Phương	NR. Nguyễn Văn Tịch, NR. Hòa Bình 3, NR. Công ty Nasa	Tại NR. Nguyễn Văn Tịch, NR. Hòa Bình 3, NR. Công ty Nasa	Thực hiện công trình đầu tư xây dựng Cải tạo, nâng cấp NR. Nguyễn Văn Tịch (Đóng điện vận hành 02 TBA 160kVA tại trụ T4A và TBA 250kAV tại T15 Nr Nguyễn Văn Tịch và T57/7. - Đóng điện vận hành 04 TBA 160kVA tại trụ T10/13; T23/1; T23/12 và T57/12. - Sang điện kế khách hàng qua đường dây HT mới. Thu hồi dây HT cũ TBA T4A; T15; T23/1. - Thu hồi TBA cũ vị trí T4A (25kVA) & T9 (50kVA) Nguyễn Văn Tịch & TBA 50kAV T11 Hòa Bình 3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	25	Một phần đường Nguyễn Văn Tịch, đường Trần Văn Giàu, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	- Cắt LBS T1A Nguyễn Văn Tịch - Cắt DS T2 Nguyễn Văn Tịch - Cắt LBFO PĐ NR. Hòa Bình 3 - Cắt MCCB TBA TS Tư Vinh	633	7,3196	0,0111	0,3874	0,0006	0,833	9.167	
34	21-09-26	08h00	21-09-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế, lắp số trụ và biến cảm treo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	21-09-26	08h00	21-09-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ: Hưng Thạnh, Hưng Điện B và đường dây hạ áp trạm: T62/1 Hưng Thạnh, T44 Hưng Điện B, tuyến 476 và 478 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ: Hưng Thạnh, Hưng Điện B và đường dây hạ áp trạm: T62/1 Hưng Thạnh, T44 Hưng Điện B	Phát quang cây xanh đường dây trung hạ áp (136 cây)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	21-09-26	07h30	21-09-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh; Nhon Ninh, Nhon Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
37	21-09-26	07h30	21-09-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Cầu Báy Thước Nhon Hòa - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 118 Nhánh rẽ Cầu Báy Thước Nhon Hòa - 479 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh).	Phát quang đường dây trung hạ áp (40 cây).	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
38	21-09-26	08h00	21-09-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 472 Tầm Vu 2. Tuyến 479 Tân Trụ	Tuyến 472 Tầm Vu 2. Tuyến 479 Tân Trụ	Phát quang đường dây trung hạ áp nhánh rẽ Nhựt Ninh (8 cây), nhánh rẽ Bình Hoà Nhựt Ninh (8 cây) và các nhánh rẽ thuộc trục (10 cây). Tổng cộng là 26 cây.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện.	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
39	21-09-26	08h00	21-09-26	09h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T02 nhánh rẽ Cao Thị Mai - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Tại trụ T02 nhánh rẽ Cao Thị Mai - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Thay điện kế tổng trạm T2 Cao Thị Mai	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T2 Cao Thị Mai	42	0,1129	0,0019	0,0023	0,0000	0,033	33	
40	21-09-26	09h30	21-09-26	10h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T29 nhánh rẽ Bình Điện 1 - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Tại trụ T29 nhánh rẽ Bình Điện 1 - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Thay điện kế tổng trạm T29 Bình Điện 1	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Bình Thạnh, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T29 Bình Điện 1	67	0,1801	0,0030	0,0037	0,0001	0,033	33	
41	21-09-26	11h00	21-09-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T23 nhánh rẽ Bình Điện 2 - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Tại trụ T23 nhánh rẽ Bình Điện 2 - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Thay điện kế tổng trạm T23 Bình Điện 2	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Bình Thạnh, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T23 Bình Điện 2	37	0,0995	0,0017	0,0021	0,0000	0,033	33	
42	21-09-26	13h30	21-09-26	14h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T09 nhánh rẽ Đập Lớn 1 - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Tại trụ T09 nhánh rẽ Đập Lớn 1 - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Thay điện kế tổng trạm T9 Đập Lớn 1	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Bình Lăng, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T9 Đập Lớn 1	36	0,0968	0,0016	0,0020	0,0000	0,033	33	
43	21-09-26	15h00	21-09-26	16h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T15 nhánh rẽ Bình Đức - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Tại trụ T15 nhánh rẽ Bình Đức - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Thay điện kế tổng trạm T15 Bình Đức	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Bình An, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T15 Bình Đức	28	0,0753	0,0013	0,0016	0,0000	0,033	33	
44	21-09-26	07h00	21-09-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Hưng Phú	Từ trụ T9 đến trụ T13 nhánh rẽ Ấp 2 TĐ8 Tân Phước Tây - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp 3, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T9 đến trụ T13 nhánh rẽ Ấp 2 TĐ8 Tân Phước Tây - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp 3, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	XDM Đường dây hạ áp trạm TĐ8 Tân Phước Tây - Kéo dây hạ áp hỗn hợp (T9 - T13) và Độc lập	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	3	Một phần áp 3, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Ấp 2 TĐ8 Tân Phước Tây	28	0,7151	0,0013	0,0148	0,0000	0,100	950	
45	21-09-26	07h00	21-09-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Hưng Phú	Từ trụ T124A đến trụ T125A nhánh rẽ Bình Hòa Nhựt Ninh đường dây hạ áp hỗn hợp. Từ trụ H1A đến trụ H1A.5 đường dây hạ áp độc lập T125A Bình Hòa Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tân Vu 2 - Ấp Nhựt Ninh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T124A đến trụ T125A nhánh rẽ Bình Hòa Nhựt Ninh đường dây hạ áp hỗn hợp. Từ trụ H1A đến trụ H1A.5 đường dây hạ áp độc lập T125A Bình Hòa Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tân Vu 2 - Ấp Nhựt Ninh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Hưng Phú kết hợp XDM Đường dây hạ áp trạm T125A Bình Hòa - Nhựt Ninh	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	1	Một phần áp Nhựt Ninh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T125A Bình Hòa - Nhựt Ninh	80	2,0430	0,0036	0,0423	0,0001	0,033	317	
46	21-09-26	08h00	21-09-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
47	21-09-26	08h00	21-09-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 477 Thanh Hóa và nhánh rẽ Thuận Bình	Từ trụ số 01 đến trụ số 99 tuyến 477 Thanh Hoá; Từ trụ số 01 đến trụ số 134 nhánh rẽ Thuận Bình	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
48	21-09-26	07h00	21-09-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	NR Ngã Ba Thủ Thừa; NR Bà Phổ; NR Bình Lương Đông; Bình Lương; NR Bà Phổ 2	NR Ngã Ba Thủ Thừa; NR Bà Phổ; NR Bình Lương Đông; Bình Lương; NR Bà Phổ 2	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
49	21-09-26	07h00	21-09-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại điện kế Khách Hàng (theo danh sách)	Tại điện kế Khách Hàng (theo danh sách)	Thay điện kế 1 pha 3 giá	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
50	21-09-26	07h00	21-09-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	Công ty TNHH Ngọc Dung I	Nr Tuyên Bình Tây, Nr Kinh Đề Bao, Nr Cà Gừa, Nr Chòi Mòi	T41 đến T43 Nr Tuyên Bình Tây, T18 đến T123 Nr Kinh Đề Bao; T124 đến T191 Nr Cà Gừa, T1 đến T30 Nr Chòi Mòi	Thi công công trình ĐTXD: Cải tạo, nâng cấp ĐDTA Nr Chòi Mòi - Lắp chống sét, tiếp địa lập lại, sang dây hạ áp, thu hồi trụ - Kéo dây 3x ACXH 95 + AC 70mm2	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	30	Một phần áp Bình Châu, Cà Rung, Tuyên Bình Tây - xã Tuyên Bình	- Cắt Rec T90 + DS T5B Bình Tây - Cắt DS T2 Tuyên Bình Tây (tạo khoảng hở)	1462	48,7049	0,0854	0,7727	0,0014	1,000	9.500	
51	21-09-26	07h30	21-09-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Tuyên Bình Tây, Nr Đầu Sấu, Nr Kinh Đề Bao	T3 đến T142 Nr Tuyên Bình Tây, T1 đến T19 Nr Đầu Sấu, T1 đến T26 Nr Kinh Đề Bao	Điều hoà TBA, bảo trì, phát quang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	- Cắt Rec T90 + DS T5B Bình Tây - Cắt DS T2 Tuyên Bình Tây (tạo khoảng hở)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
52	22-09-26	08h30	22-09-26	11h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T5 áp 2 Lương Bình tuyến 471 An Thạnh	Phân đường dây hạ áp Từ trụ số 4 đến trụ số 08 Nhánh rẽ áp 2 Lương Bình tuyến 471 An Thạnh	Cân pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp 2 Lương Bình xã Thạnh Lợi	Cắt 3FCO T5 áp 2 Lương Bình	42	0,0962	0,0006	0,0058	0,0000	0,067	167	
53	22-09-26	11h00	22-09-26	13h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm CDC Lương Bình tuyến 471 An Thạnh	Phân đường dây hạ áp Từ trụ số 1A đến trụ số 12A đường dây hạ áp trạm CDC Lương Bình tuyến 471 An Thạnh	Cân pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp 4 Lương Bình xã Thạnh Lợi	Cắt 3FCO CDC áp 2 Lương Bình	166	0,3041	0,0025	0,0185	0,0002	0,067	133	
54	22-09-26	07h30	22-09-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tuyến 471-474-472 Rạch Chanh Nr KDC Long Định Tuyến 476-478 Rạch Chanh	Trụ T1-T36B (18) tuyến 471-474-472 Rạch Chanh T1 (1) Nr KDC Long Định Trụ T3-T37 (20) tuyến 476-478 Rạch Chanh	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
55	22-09-26	07h00	22-09-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
56	22-09-26	07h00	22-09-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 474, 475 Long Hậu; 473, 474 Cần Giuộc	T/C Cầu Ngang Mũi Tàu (T15-T32); Nhánh rẽ Tân Phước, KTĐC Tân Phước,	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
57	22-09-26	07h30	22-09-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Đại Tiến Phát	Trạm T19/3 Đê Trường Long	Đường dây hạ thế trạm T19/3 Đê Trường Long	Di dời đường dây hạ thế, điện kế thuộc trạm T19/3 Đê Trường Long phục vụ thi công mở rộng đường giao thông tổ 16 ấp Hòa Thuận xã Cần Giuộc.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Một phần áp Phước Thuận, xã Cần Giuộc	Cắt 01 FCO trạm T19/3 Đê Trường Long	68	0,1770	0,0007	0,0151	0,0001	0,200	800	
58	22-09-26	07h30	22-09-26	09h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Thủy Phương	Trạm T10 Cầu Ngang	Đường dây hạ thế trạm T10 Cầu Ngang	Khắc phục kiểm khuyết: Lắp bổ sung kẹp nhôm tại trụ H12a; phát quang cây xanh đè lên dây hạ thế từ trụ T9A đến trụ H9b	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	6	Một phần áp Tân Kim, xã Cần Giuộc	Cắt 03 FCO trạm T10 Cầu Ngang	162	0,2108	0,0018	0,0180	0,0002	0,200	400	
59	22-09-26	10h00	22-09-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Thủy Phương	Trạm T22 Tư Cung	Đường dây hạ thế trạm T22 Tư Cung	Khắc phục kiểm khuyết: Căng dây hạ thế, xử lý dây chống chéo nhau từ trụ T21A đến trụ T22	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	10	Một phần áp Kim Điền, Kim Định, xã Cần Giuộc	Cắt MCCB trạm T22 Tư Cung	533	0,5203	0,0058	0,0444	0,0005	0,333	500	
60	22-09-26	13h30	22-09-26	15h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Thủy Phương	Trạm T37 Cao Đài	Đường dây hạ thế trạm T37 Cao Đài	Khắc phục khiếm khuyết: Lắp bổ sung kẹp nhôm tại trụ H39a, ép lại dây nguội MBA bằng dây đồng bọc	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	6	Một phần Áp Kim Định, Trị Yên, xã Cần Giuộc	Cắt 03 FCO trạm T37 Cao Đài	143	0,1396	0,0016	0,0119	0,0001	0,200	300	
61	22-09-26	15h30	22-09-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Thủy Phương	Trạm T159 Cầu Mông Gà	Đường dây hạ thế trạm T159 Cầu Mông Gà	Khắc phục khiếm khuyết: Ép bộ dây lộ ra hạ thế trạm	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	10	Một phần áp Thuận Bắc, xã Mỹ Lộc	Cắt 03 FCO trạm T159 Cầu Mông Gà	99	0,0644	0,0011	0,0055	0,0001	0,333	333	
62	22-09-26	08h00	22-09-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Lập KCN III Nr Đức Ngãi Nr Bầu Sen Nr Bầu Sen Gò Mối	Tại trụ: T1-T100 T1-T60 T1-T42 T1-T24	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Trục Đức Lập KCN III Nr Đức Ngãi Nr Bầu Sen Nr Bầu Sen Gò Mối Tổng: 19 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
63	22-09-26	13h30	22-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr Kênh thầy Cai, tuyến 472 Đức Hòa 2 Nr Kênh thầy Cai, tuyến 473 Đức Lập Trục Tân Mỹ Nông Sản	Tại trụ: T1-T110 T1-T62 T1-T34 T186-T25	Phát hoang đường dây trung hạ áp Nr Kênh thầy Cai, tuyến 472 Đức Hòa 2 Nr Kênh thầy Cai, tuyến 473 Đức Lập Trục Tân Mỹ Nông Sản Tổng: 23 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
64	22-09-26	08h00	22-09-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát	Trạm T76 Trà Cú	Tại trụ T76 NR Trà Cú	Đầu nối, sang điện kế đường dây hạ áp trạm T76 Trà Cú	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Hóc Thom 2, xã Hòa Khánh	Cắt 3FCO trạm T76, T80 Trà Cú	94	0,2074	0,0010	0,0177	0,0001	0,100	350	
65	22-09-26	08h00	22-09-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Cty CP kỹ nghệ Toàn Cầu	NR CCN Tây Bắc Đức Hòa Đông	Tại trụ 4, 8, 12 NR Đường số 2 CCN tây Bắc Đức Hòa Đông	Đầu nối đường dây 22KV NR Đường số 4, 5, 6 CCN Tây Bắc Đức Hòa Đông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất tải	Cắt Rec + 3 LS NR CCN Tây Bắc Đức Hòa Đông (đường dây không tải)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
66	22-09-26	08h00	22-09-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đức Hòa Đông	Tại trụ T34 NR Đức Hòa Đông	TCS TBA từ 2x27,5KVA lên 2x50KVA T34 Đức Hòa Đông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Áp 3, xã Mỹ Hạnh	Cắt LBFCO T33A NR Đức Hòa Đông	322	0,6090	0,0034	0,0519	0,0003	0,500	1.500	
67	22-09-26	08h00	22-09-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Ao Môn	Tại trụ T6/1 NR Ao Môn	Lắp trạm 50KVA T6/1 Ao Môn	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Áp 3, xã Mỹ Hạnh	Cắt LBFCO NR Ao Môn	105	0,1986	0,0011	0,0169	0,0001	0,167	500	
68	22-09-26	14h00	22-09-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH SX TM DV Tiến Thành Đạt	Cty TNHH SX TM DV Tiến Thành Đạt	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 250KVA Cty TNHH SX TM DV Tiến Thành Đạt	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
69	22-09-26	08h00	22-09-26	08h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T247A/1 Hạt Cầu Đường	Đường dây hạ áp và trạm T247A/1 Hạt Cầu Đường	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp bầu Trai, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T247A/1 Hạt Cầu Đường	81	0,1532	0,0009	0,0130	0,0001	0,100	300	
70	22-09-26	09h00	22-09-26	09h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T9 Ông Một	Đường dây hạ áp và trạm T9 Ông Một	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Bình, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T9 Ông Một	80	0,1513	0,0008	0,0129	0,0001	0,100	300	
71	22-09-26	10h00	22-09-26	10h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T10 Bà Kiêu	Đường dây hạ áp và trạm T10 Bà Kiêu	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Bình, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T10 Bà Kiêu	76	0,1437	0,0008	0,0122	0,0001	0,100	300	
72	22-09-26	11h00	22-09-26	11h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T7A/3 Ông Thén	Đường dây hạ áp và trạm T7A/3 Ông Thén	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Bình, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T7A/3 Ông Thén	59	0,1116	0,0006	0,0095	0,0001	0,100	300	
73	22-09-26	13h00	22-09-26	13h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T53/1 Trà Cú	Đường dây hạ áp và trạm T53/1 Trà Cú	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Hóc Thom 2, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T53/1 Trà Cú	85	0,1608	0,0009	0,0137	0,0001	0,100	300	
74	22-09-26	14h00	22-09-26	14h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T53/11 Trà Cú	Đường dây hạ áp và trạm T53/11 Trà Cú	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Hóc Thom 2, xã Hòa Khánh	Cắt FCO rạm T53/11 Trà Cú	74	0,1400	0,0008	0,0119	0,0001	0,100	300	
75	22-09-26	15h00	22-09-26	15h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T13/12 Hóc Thom 2	Đường dây hạ áp và trạm T13/12 Hóc Thom 2	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Hóc Thom 2, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T13/12 Hóc Thom 2	52	0,0984	0,0005	0,0084	0,0000	0,100	300	
76	22-09-26	16h00	22-09-26	16h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T83/1 Trà Cú	Đường dây hạ áp và trạm T83/1 Trà Cú	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Hóc Thom 2, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T83/1 Trà Cú	92	0,1740	0,0010	0,0148	0,0001	0,100	300	
77	22-09-26	08h00	22-09-26	16h30	ĐL Đức Huệ	Công ty Cổ phần SX TB Điện Thành Long	Đường dây hạ áp trạm T4A Nhánh rẽ CDC An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ H1F đến trụ H8F đến T1D đến T5 đến H5E đến H5D 'Đường dây hạ áp trạm T4A Nhánh rẽ CDC An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ	Thay dây áp, sang điện kế, công trình sửa chữa lớn hạ áp trạm T4A CDC An Ninh Tây	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	1	Đường vô trần khu dân cư An Ninh Tây, Ấp An Thạnh, xã An Ninh	Cắt 3 FCO T4A CDC An Ninh Tây	255	2,9675	0,0058	0,1206	0,0002	0,033	283	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
78	22-09-26	07h30	22-09-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 475-476 Đức Huệ, Nhánh rẽ T54 Tân Phú, Nhánh rẽ T64 Thỏ Định, Nhánh rẽ Thỏ Định Nhánh rẽ Rạch Nhum- Gò Sao Nhánh rẽ T10/12 Rạch Nhum, Nhánh rẽ T12 Rạch Nhum 3- Tân Phú, Nhánh rẽ Rạch Nhum, tuyến 475 Đức Huệ	Từ trụ T47 đến T139 Tuyến 475-476 Đức Huệ, Từ trụ T01 đến T09 NR T54 Tân Phú, Từ trụ T01 đến T12 NR T64 Thỏ Định, Từ trụ T01 đến T10 NR Thỏ Định, Từ trụ T01 đến T12 NR Rạch Nhum- Gò Sao, Từ trụ T01 đến T12 NR T10/12 Rạch Nhum, Từ trụ T01 đến T06 NR T12 Rạch Nhum 3- Tân Phú, Từ trụ T06 đến T86 NR Rạch Nhum, tuyến 475 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
79	22-09-26	08h00	22-09-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T12 nhánh rẽ An Hưng, tuyến 474 Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T12 nhánh rẽ An Hưng, tuyến 474 Đức Huệ	Cân pha hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Cắt CB điện kế tháo kẹp rẽ IBC điện kế	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
80	22-09-26	13h30	22-09-26	16h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T143B/1 Trục Tân Mỹ- Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm Đường dây hạ áp trạm T143B/1 Trục Tân Mỹ- Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Cân pha hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Cắt CB điện kế tháo kẹp rẽ IBC điện kế	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
81	22-09-26	07h30	22-09-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
82	22-09-26	07h30	22-09-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Kinh Đường Bảng 2, tuyến 476 Mộc Hóa (xã Bình Hòa)	Từ trụ T1 đến T70 Nhánh rẽ Kinh Đường Bảng 2, tuyến 476 Mộc Hóa (xã Bình Hòa)	- Bảo trì trạm, kiểm định MBA, FCO, LA, bít ống PVC trạm T12 Đường Bảng 8, T17/1 Đường Bảng 9, T34 Đường Bảng 5, T36 Đường Bảng 11, T52 Đường Bảng 7, T59 Đường Bảng 10, xử lý mối nối trung áp không đúng kỹ thuật khoảng trụ T3-T4; T52 - T53, thay chằng dứt mắt ty trụ T20; ép lại đầu cáp xuất hạ thế và thay CB , thay CB 125A trạm T70 Đường Bảng 6 Nhánh rẽ Kinh Đường Bảng 2, tuyến 476 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Đường Kinh Đường Bảng, ấp Bình Đông, xã Bình Hòa	Cắt LBFCO Nr Kinh Đường Bảng 2	345	7,3964	0,0137	0,1727	0,0003	0,273	2.460	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
83	22-09-26	07h30	22-09-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện		Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
84	22-09-26	07h30	22-09-26	08h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	ĐDHA trạm Áp 1 Bình Quới 3 - Tuyến 471 Tầm Vu	Tại trụ số 10 Nhánh rẽ Áp 1 Bình Quới 3	Bảo trì trạm và ĐDHA, tăng cường hệ thống nối đất, phát quang lưới điện hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Một phần áp Bình Xuyên, xã Vĩnh Công	Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Áp 1 Bình Quới 3	38	0,0604	0,0010	0,0021	0,0000	0,067	67	
85	22-09-26	09h00	22-09-26	11h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	ĐDHA trạm Áp Phú Xuân 2 (473TV-PNT/113/6/12) - Tuyến 471 Tầm Vu	Tại trụ hạ áp HT4 thuộc ĐDHA trạm Áp Phú Xuân 2 (473TV-PNT/113/6/12)	Bảo trì trạm và ĐDHA, chỉnh trị nghiêng, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Hộ Nguyễn Phùng Xuân, ấp Tân Châu xã Tầm Vu.	Cắt CB điện kế Nguyễn Phùng Xuân.	1	0,0040	0,0000	0,0001	0,0000	0,067	167	
86	22-09-26	13h00	22-09-26	16h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ Bình Trị 1 - Tuyến 471 Tầm Vu;	Từ trụ số 01 đến trụ số 07 Nhánh rẽ Bình Trị 1 (471TV/150B/39)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, tháp đã nâng độ tĩnh không, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Một phần áp Bình Trị, xã Tầm Vu.	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Bình Trị 1	94	0,5227	0,0025	0,0179	0,0001	0,167	583	
87	22-09-26	08h00	22-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
88	22-09-26	08h00	22-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
89	22-09-26	08h00	22-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
90	22-09-26	08h00	22-09-26	09h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 VĐ Phan Đông Sơ 4	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 VĐ Phan Đông Sơ 4	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 VĐ Phan Đông Sơ 4	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
91	22-09-26	09h00	22-09-26	10h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA CX Liên Cơ	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA CX Liên Cơ	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA CX Liên Cơ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
92	22-09-26	10h00	22-09-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.48B Nguyễn Đình Chiểu	Tại Đường dây hạ thế thuộc TBA T.48B Nguyễn Đình Chiểu	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.48B Nguyễn Đình Chiểu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
93	22-09-26	13h30	22-09-26	14h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 Cống CCN 1	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 Cống CCN 1	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 Cống CCN 1	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
94	22-09-26	14h30	22-09-26	15h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.05 Hẻm 32 Trần Phong Sắc	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.05 Hẻm 32 Trần Phong Sắc	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.05 Hẻm 32 Trần Phong Sắc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
95	22-09-26	15h30	22-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 VĐ TL 834D-1	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA CT.01 VĐ TL 834D-1	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 VĐ TL 834D-1	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
96	22-09-26	08h00	22-09-26	09h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.04 Nguyễn Trung Trực	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.04 Nguyễn Trung Trực	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.04 Nguyễn Trung Trực	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
97	22-09-26	09h00	22-09-26	10h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA KĐT Trần Anh 3	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA KĐT Trần Anh 3	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA KĐT Trần Anh 3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
98	22-09-26	10h00	22-09-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.02B Lương Văn Chấn	Tại Đường dây hạ thế thuộc TBA T.02B Lương Văn Chấn	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.02B Lương Văn Chấn	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
99	22-09-26	13h30	22-09-26	14h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.04 Hẻm 573 Qlô 1A	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.04 Hẻm 573 Qlô 1A	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.04 Hẻm 573 Qlô 1A	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
100	22-09-26	14h30	22-09-26	15h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA DC Phường 3	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA DC Phường 3	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA DC Phường 3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
101	22-09-26	15h30	22-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.14B Hoàng Hoa Thám	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.14B Hoàng Hoa Thám	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.14B Hoàng Hoa Thám	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
102	22-09-26	08h00	22-09-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.37/1 Tân Trụ	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.37/1 Tân Trụ	- Khắc phục MBA ri dầu trạm T.37/1 Tân Trụ - Cân pha đường dây hạ áp - Khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Một phần đường TL 833, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt PD NR. TBA T37/1 Tân Trụ	42	0,1517	0,0007	0,0082	0,0000	0,167	583	
103	22-09-26	13h30	22-09-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.36B Tân Trụ	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.36B Tân Trụ	- Khắc phục MBA ri dầu trạm T.3B Tân Trụ - Cân pha đường dây hạ áp - Khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Một phần đường TL 833, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA T36B Tân Trụ	22	0,0681	0,0004	0,0037	0,0000	0,133	400	
104	22-09-26	08h00	22-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. TB Nhon Hậu	Tại NR. TB Nhon Hậu	Khắc phục khiếm khuyết đường dây trung hạ thế thuộc NR. TB Nhon Hậu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	85	Một phần đường Nguyễn Văn Cương, phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBS T1B + DS T1 TB Nhon Hậu	366	3,3994	0,0063	0,1833	0,0003	2,833	25.500	
105	22-09-26	06h00	22-09-26	17h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thủy Phương	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 Kênh Chín Bắc	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 Kênh Chín Bắc	Thực hiện công trình đầu tư xây dựng XDM ĐDTA 3P từ trụ T1 (hh) tuyến 475/477 LBN đến trụ T39(hh) NR KH Đông Tây (Lắp dâ, kéo mới ĐDTA từ trụ T2 đến T16 và từ T17 đến T22 - Sang lưới hạ thế từ trụ hiện hữu qua trụ trống mới.)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần Khu phố Quyết Thắng 2, Phường Khánh Hậu, Tỉnh Tây Ninh	Cắt MCCB T.01 Kênh Chín Bắc	6	0,0694	0,0001	0,0037	0,0000	0,067	733	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
106	22-09-26	06h00	22-09-26	17h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thủy Phương	Đường dây hạ thế thuộc TBA T6 Nguyễn Đại Thời, T84B Lộ Tránh, T11 Huỳnh Châu Sở	Tại đường hạ thế hẻm 102 thuộc đường dây hạ thế thuộc TBA T6 Nguyễn Đại Thời, T84B Lộ Tránh, T11 Huỳnh Châu Sở	Thực hiện công trình đầu tư xây dựng XDM và nâng cấp ĐDHA và TBA 3 pha hẻm 102 Huỳnh Châu Sở: Trồng trụ hạ thế 8,5m tại vị trí : HT1A, HT11A, HT12A, HT13A, HT14A, HT15A, HT16A, HT17A, HT10A/2, HT10A/3, HT10A/4, HT10A/5, HT10A/6, HT10A/7, HT10A/8, HT10A/9, HT10A/10, HT10A/11, HT10A/12, HT10A/13, HT10A/14, HT10A/15 - Kéo dây hạ áp cài tạo từ trụ HT1A đến trụ HT12A. - Sang điện kế khách hàng, thu hồi dây cũ, thu hồi trụ cũ.)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	12	Một phần đường Huỳnh Châu Sở, phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh	Cắt MCCB trạm T6 Nguyễn Đại Thời, T84B Lộ Tránh, T11 Huỳnh Châu Sở	257	2,9718	0,0045	0,1573	0,0002	0,400	4.400	
107	22-09-26	09h00	22-09-26	10h00	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	FCO trạm T3/1 KDC Gò Thuyền A GĐ 2, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Từ trụ số 03 nhánh rẽ KDC Gò Thuyền A đến trạm T3/1 KDC Gò Thuyền A GĐ 2	Bảo trì, thí nghiệm cáp ngầm và thiết bị, khắc phục khiếm khuyết lưới điện	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Một phần áp Gò Thuyền, xã Tân Hưng	Cắt FCO trạm T3/1 KDC Gò Thuyền A GĐ 2	37	0,1217	0,0020	0,0020	0,0000	0,100	100	
108	22-09-26	10h30	22-09-26	11h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	FCO trạm T3/1 Đường D13, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Từ trụ số 03 nhánh rẽ Đường D13 đến trạm T3/1 Đường D13	Bảo trì, thí nghiệm cáp ngầm và thiết bị, khắc phục khiếm khuyết lưới điện	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Một phần áp Gò Thuyền, xã Tân Hưng	Cắt FCO trạm T3/1 Đường D13	20	0,0658	0,0011	0,0011	0,0000	0,100	100	
109	22-09-26	13h00	22-09-26	14h00	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	FCO trạm T11/1 Đường D13, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Từ trụ số 11 nhánh rẽ Đường D13 đến trạm T11/1 Đường D13	Bảo trì, thí nghiệm cáp ngầm và thiết bị, khắc phục khiếm khuyết lưới điện	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Một phần áp Gò Thuyền, xã Tân Hưng	Cắt FCO trạm T11/1 Đường D13	18	0,0592	0,0010	0,0010	0,0000	0,100	100	
110	22-09-26	14h30	22-09-26	15h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	FCO trạm T10/1 Khu U-X Gò Thuyền, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Từ trụ số 10 nhánh rẽ Bơm Tiêu đến trạm T10/1 Khu U-X Gò Thuyền	Bảo trì, thí nghiệm cáp ngầm và thiết bị, khắc phục khiếm khuyết lưới điện	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Một phần áp Gò Thuyền, xã Tân Hưng	Cắt FCO trạm T10/1 Khu U-X Gò Thuyền	38	0,1250	0,0021	0,0020	0,0000	0,100	100	
111	22-09-26	08h00	22-09-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế, lắp số trụ và biển cấm treo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
112	22-09-26	05h30	22-09-26	06h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	- Tại REC T16 và DS 14 Kiên Bình - 471 Tân Thạnh. - Tại LBS T217 Chợ Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh. - Tại 3LBFCO T237 Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân.	- Trụ số 14, 16 và trụ số 217 trục Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh, Hậu Thạnh). - Trụ số 237 nhánh rẽ Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân. (Xã Hậu Thạnh).	Chuyển giao lưới tuyến 471 Tân Thạnh - 474 Trường Xuân từ 3LBFCO T237 Hậu Thạnh Tây về đến DS T14 Kiên Bình (Chuyển phụ tải tuyến 471 Tân Thạnh nhận điện tuyến 474 Trường Xuân).	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	100	- Áp Đỗ Văn Bón, Hậu Thạnh Đông, Lê Mạnh, xã Hậu Thạnh. - Áp 1, 2, 3, 4, 5 xã Nhơn Hòa Lập. - Toàn bộ xã Nhơn Ninh.	- Cắt Rec T16 + DS T14 Kiên Bình. - Đóng 3 LBFCO T237 Hậu Thạnh Tây (nhà LBS T217 Chợ Hậu Thạnh).	9916	11,1395	0,3713	0,2758	0,0092	3,333	1.667	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
113	22-09-26	07h30	22-09-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
114	22-09-26	17h30	22-09-26	18h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	- Tại LBS T217 Chợ Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh. - Tại 3LBFCO T237 Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân. - Tại DS T14 và REC T16 Kiến Bình - 471 Tân Thạnh.	- Trụ số 14, 16 và trụ số 217 trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh, Hậu Thạnh). - Trụ số 237 nhánh rẽ Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân. (Xã Hậu Thạnh).	Chuyển giao lưới tuyến 471 Tân Thạnh - 474 Trường Xuân từ DS T14 Kiến Bình về đến 3LBFCO T237 Hậu Thạnh Tây (Chuyển phụ tải tuyến 471 Tân Thạnh - 474 Trường Xuân về vị trí vận hành bình thường).	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	100	- Ấp Đỗ Văn Bón, Hậu Thạnh Đông, Lê Mạnh, xã Hậu Thạnh. - Ấp 1, 2, 3, 4, 5 xã Nhơn Hòa Lập. - Toàn bộ xã Nhơn Ninh.	- Cắt 3 LBFCO T237 Hậu Thạnh Tây (nhà LBS T217 Chợ Hậu Thạnh). - Đóng DS T14 + Rec T16 Kiến Bình.	9916	11,1395	0,3713	0,2758	0,0092	3,333	1.667	
115	22-09-26	05h30	22-09-26	06h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	- Tại 3LBFCO T1C Cà Nhíp - 471 Tân Thạnh. - Tại DS T59 và LBS T58 Cà Nhíp nối dài - 471 Tân Thạnh.	- Trụ số 1C nhánh rẽ Cà Nhíp (Xã Tân Thạnh). - Tại trụ số 59 và trụ số 58 nhánh rẽ Cà Nhíp nối dài - 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Chuyển giao lưới tuyến 471 Tân Thạnh - 475 Tân Thạnh từ DS T59 Cà Nhíp nối dài về đến 3LBFCO T1C Cà Nhíp (Chuyển phụ tải tuyến 471 Tân Thạnh nhận điện tuyến 475 Tân Thạnh).	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	60	- Đường Kinh Cà Nhíp - Ấp Hiệp Thành, Ấp Tây xã Tân Thạnh. - Ấp Trại Lòn, Tân Chánh, Tân Ninh, xã Nhơn Ninh.	- Cắt 3 LBFCO T1C Cà Nhíp. - Đóng DS T59 + LBS T58 Cà Nhíp nối dài.	3541	3,9779	0,1326	0,0985	0,0033	2,000	1.000	
116	22-09-26	17h30	22-09-26	18h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	- Tại LBS T58 và DS T59 Cà Nhíp nối dài - 471 Tân Thạnh. - Tại 3LBFCO T1C Cà Nhíp - 471 Tân Thạnh.	- Trụ số 58 và trụ số 59 nhánh rẽ Cà Nhíp nối dài - 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh). - Trụ số 1C nhánh rẽ Cà Nhíp - 471 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh).	Chuyển giao lưới tuyến 471 Tân Thạnh - 475 Tân Thạnh từ 3LBFCO T1C Cà Nhíp về đến DS T59 Cà Nhíp nối dài (Chuyển phụ tải tuyến 475 Tân Thạnh - tuyến 471 Tân Thạnh về vị trí vận hành bình thường).	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	60	- Đường Kinh Cà Nhíp - Ấp Hiệp Thành, Ấp Tây xã Tân Thạnh. - Ấp Trại Lòn, Tân Chánh, Tân Ninh, xã Nhơn Ninh.	- Cắt LBS T58 + DS T59 Cà Nhíp nối dài. - Đóng 3 LBFCO T1C Cà Nhíp.	3541	3,9779	0,1326	0,0985	0,0033	2,000	1.000	
117	22-09-26	07h00	22-09-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	Cty TNHH Ngọc Dung 1	Tuyến 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 246 đến đến trụ số 293 tuyến 471 Tân Thạnh và từ trụ số 276/1 đến trụ số 276/4 Nr Bến Tàu khu phố 3 thuộc tuyến 471 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Dựng 19 trụ đơn BTLT 14m + 04 trụ đôi BTLT 14m + 14 trụ đơn BTLT 16m + 06 trụ BTLT 16m + 01 trụ đôi BTLT 18m + 01 trụ đơn BTLT 20m + 02 trụ đôi BTLT 20m. Lắp xà sứ từ trụ số 246 đến trụ số 293 tuyến 471 Tân Thạnh (công trình ĐTXD lộ ra khai thác tải TBA 110kV Tân Thạnh năm 2026).	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	40	Khu vực Chợ Mới Tân Thạnh và từ Cầu Cà Nhíp đến Cầu Hiệp Thành - Một phần Ấp Kiến Bình, Tân Thạnh, xã Tân Thạnh.	- Cắt MC 471 Tân Thạnh. - Cắt DS T245B trụ công tuyến 471 Tân Thạnh. - Kiểm tra LBS T06 Trường Tiểu học thị trấn - 475TT đang mở. - Mờ DS T05B Trường Tiểu học thị trấn - 475 TT. - Kiểm tra DS T14 Kiến Bình - 471TT đang mở. - Kiểm tra 3LBFCO T1C Cà Nhíp - 471TT đang mở.	578	12,3370	0,0216	0,3055	0,0005	1,333	12.667	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
118	22-09-26	08h00	22-09-26	16h30	ĐL Tân Thanh	ĐL Tân Thanh	Nhánh rẽ Kinh 915 - 5000 - 471 Tân Thanh.	Tại trụ số 22 nhánh rẽ Kinh 915 - 5000 - 471 Tân Thanh. (Xã Nhơn Ninh).	Giám công suất từ 37,5kVA xuống 25kVA.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	12	Đường Kinh 915 - Ấp Trại Lòn, xã Nhơn Ninh.	Cắt LBFCO T02 Kinh 915 - 471TT.	255	4,8699	0,0095	0,1206	0,0002	0,400	3.400	
119	22-09-26	08h00	22-09-26	09h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T15 nhánh rẽ Bình An 5 - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Tại trụ T15 nhánh rẽ Bình An 5 - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Thay điện kế tổng trạm T15 Bình An 5	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Bình An, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T15 Bình An 5	20	0,0538	0,0009	0,0011	0,0000	0,033	33	
120	22-09-26	09h30	22-09-26	10h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T39 nhánh rẽ Kênh Bình An - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Tại trụ T39 nhánh rẽ Kênh Bình An - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Thay điện kế tổng trạm T39 Kênh Bình An	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Bình An, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T39 Kênh Bình An	23	0,0618	0,0010	0,0013	0,0000	0,033	40	
121	22-09-26	11h00	22-09-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T12 nhánh rẽ Ấp 3 Lạc Tấn 1 - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Tại trụ T12 nhánh rẽ Ấp 3 Lạc Tấn 1 - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Thay điện kế tổng trạm T12 ấp 3 Lạc Tấn 1	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T12 ấp 3 Lạc Tấn 1	34	0,0914	0,0015	0,0019	0,0000	0,033	40	
122	22-09-26	13h30	22-09-26	14h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T12 nhánh rẽ Đặng Kim Bảng - Tuyến 477 Tân Trụ	Tại trụ T12 nhánh rẽ Đặng Kim Bảng - Tuyến 477 Tân Trụ	Thay điện kế tổng trạm T12 Đặng Kim Bảng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Bình Quê , xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T12 Đặng Kim Bảng	34	0,0914	0,0015	0,0019	0,0000	0,033	33	
123	22-09-26	15h00	22-09-26	16h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T16 nhánh rẽ Cầu Mới - Tuyến 477 Tân Trụ	Tại trụ T16 nhánh rẽ Cầu Mới - Tuyến 477 Tân Trụ	Thay điện kế tổng trạm T16 Cầu Mới	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Bình Quê , xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T16 Cầu Mới	54	0,1452	0,0024	0,0030	0,0001	0,033	33	
124	22-09-26	08h00	22-09-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
125	22-09-26	08h00	22-09-26	16h30	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Đường Tuần Tra	Từ trụ số 02 đến trụ số 170 nhánh rẽ Đường Tuần Tra	Bảo trì, kpkk, thí nghiệm LBFCO, FCO, máy biến áp định kỳ và phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Khu vực Đường Tuần Tra, ấp Thuận Hiệp- xã Bình Thành	Cắt LBFCO phân đoạn T01 Đường Tuần Tra	63	1,7817	0,0035	0,0298	0,0001	0,133	1.133	
126	22-09-26	08h00	22-09-26	16h30	ĐL Thanh Hóa	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch	Đường dây hạ áp thuộc TBA T65 cấp nước Thanh Hoá	Toàn đường dây hạ áp thuộc TBA T65 cấp nước Thanh Hoá	Thay dây 4xAV.50 bằng dây cáp ABC4x50 và sang điện kế (Công trình SCL 2026)	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	3	Khu vực Cầu Sân Bay, ấp Thuỷ Đông, xã Thanh Hoá	Cắt 3FCO trạm T65 cấp nước Thanh Hoá	114	3,2241	0,0063	0,0539	0,0001	0,000	0	
127	22-09-26	07h00	22-09-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ Bà Mía, NR Kênh T3-2B, tuyến 479 Thủ Thừa	- Từ T1-T54 Nhánh rẽ Bà Mía - Từ T1-T29 NR Kênh T3-2B	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
128	22-09-26	07h00	22-09-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	Liên Danh Minh Hùng - Thuỷ Phương	Nhánh rẽ Lò Vôi, tuyến 475 Thủ Thừa	Nhánh rẽ Lò Vôi, tuyến 475 Thủ Thừa	Thi công công trình ĐTXD mới và cải tạo nâng cấp NR Lò Vôi: Dựng trụ trung thế 14m, tháp đà sắt U160, kéo dây dẫn trung thế 3 pha 2,4km	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	1	Toàn bộ áp Nhị Thành 2 (ấp 2, ấp 3), ấp Tân Thành (ấp 3A, ấp 4A, ấp 5A) và một phần ấp Thủ Khoa Thừa 2 (ấp 3 Nhà Thương), ấp Thủ Khoa Thừa 5 (ấp11), xã Thủ Thừa; Một phần xã Bình Đức	Cắt LBFCO T24 Lò Vôi	1558	34,3610	0,0603	0,8224	0,0014	0,033	317	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
129	22-09-26	07h30	22-09-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	Công Ty TNHH DV-XLĐ Lâm Hưng Phát	Nr Dọc Kinh Hưng Điện - Lò Gạch	T110 Nr Dọc Kinh Hưng Điện - Lò Gạch	Lắp TBA 1x37.5kVA	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	9	Một phần áp Láng Lớn, Thái Trị - xã Khánh Hưng	- Cắt DS T1A Dọc Kinh Hưng Điện (nhà Rec T25 Gò Bà Sáu - Cắt DS T4 Nối Lưới Tân Thành-Kinh KT6 (tạo khoảng hở)	259	8,1742	0,0151	0,1297	0,0002	0,300	2.700	
130	22-09-26	07h30	22-09-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Dọc Kinh Hưng Điện - Lò Gạch	T64 đến T65 Nr Dọc Kinh Hưng Điện - Lò Gạch	Cắt điện để đảm bảo khoảng cách an toàn cho đơn vị thi công cầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	- Cắt DS T1A Dọc Kinh Hưng Điện (nhà Rec T25 Gò Bà Sáu - Cắt DS T4 Nối Lưới Tân Thành-Kinh KT6 (tạo khoảng hở)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
131	22-09-26	08h30	22-09-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Nối Lưới Tân Thành-Kinh KT6	T1 đến T29 Nr Nối Lưới Tân Thành-Kinh KT6	Bảo trì DS, phát quang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Một phần áp Láng Lớn, Thái Trị - xã Khánh Hưng	- Cắt DS T1A Dọc Kinh Hưng Điện (nhà Rec T25 Gò Bà Sáu - Cắt 03 LBFCO T171 Tân Thành	235	2,4722	0,0137	0,0392	0,0002	0,200	600	
132	22-09-26	13h00	22-09-26	16h00	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Tân Thành	T172 đến T207 Nr Tân Thành	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
133	23-09-26	08h30	23-09-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Long Bình Phước Tỉnh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp	Tại trụ số 21/12A Nhánh rẽ Long Bình Phước Tỉnh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp	Lắp trạm 3x37,5kVA T12A Long Bình Phước Tỉnh, đầu nối hoàn chỉnh, tách lưới hạ áp trụ hạ áp giữa 15A- 16 công tác xử lý quá tải trạm T37 Long Bình Phước Tỉnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp Phước Tỉnh xã Mỹ Yên	Cắt CB trạm T37 Long Bình Phước Tỉnh	172	4,5136	0,0100	0,0718	0,0002	0,067	500	
134	23-09-26	07h30	23-09-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nr Bình Địa Nr Khu 1C Nr Bà Chủ 1 Nr Bà Chủ 2 Nr Bà Chủ 3 Nr Bà Chủ 4 Nr KDC Ấp Bà Chủ Nr KDC Khu 1B	Trụ 2-3(2), 5-6(4) Nr Bình Địa 6-8(3) Nr Bà Chủ 1 28A-1(2), 2-3(1) Nr Bà Chủ 2 3-6(4) Nr Bà Chủ 3 3-6(20) Nr Bà Chủ 4 1-2(3) Nr KDC Ấp Bà Chủ 8B-1(4) Nr KDC Khu 1B	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
135	23-09-26	07h00	23-09-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
136	23-09-26	07h00	23-09-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 474 Long Hậu; 474 Cần Giuộc; 479 Tân Tập	T/C Cầu Ngang Mũi Tàu (T32-T76); Nhánh rẽ Vũng Hạ (T1-T20); KDC Thị Trấn	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
137	23-09-26	08h00	23-09-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr Ánh Sáng Nr Gò Mã Đạo Nr Ốc Eo Nr Chín Tiến	Tại trụ: T1-T9 T1-T32 T1-T19 T1-T2	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr Ánh Sáng Nr Gò Mã Đạo Nr Ốc Eo Nr Chín Tiến Tổng: 26 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
138	23-09-26	13h00	23-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa - Hậu Nghĩa Nr Tư Triều Nr Kênh 3 Nr KV4 Đức Hòa	Tại trụ: T1-T142 T1-T30 T1-T34 T1-T30	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Trục Đức Hòa - Hậu Nghĩa Nr Tư Triều Nr Kênh 3 Nr KV4 Đức Hòa Tổng: 30 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
139	23-09-26	07h30	23-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty CP SX TBĐ Thành Long	Trạm: - T191 Hòa Khánh - T193 Ông Triều - T198 Ông Đạo - T201A/1 Hòa Khánh - T201 Ông Lâm - T202 Ông Lâm	Đường dây hạ áp Trạm: - T191 Hòa Khánh - T193 Ông Triều - T193 Ông Triều - T198 Ông Đạo - T201A/1 Hòa Khánh - T201 Ông Lâm - T202 Ông Lâm	Thay thùng, lắp ống tổ hợp, cáp duplex đường dây hạ áp trục Đức Hòa- Hậu Nghĩa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	20	Một phần xã Hòa Khánh	Cắt 3FCO trạm: - T191 Hòa Khánh - T193 Ông Triều - T198 Ông Đạo - T201A/1 Hòa Khánh - T201 Ông Lâm - T202 Ông Lâm	459	2,6348	0,0046	0,2420	0,0004	0,667	6.333	
140	23-09-26	08h00	23-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát	Trạm T37 Tua 1	Đường dây hạ áp trạm T37 Tua 1	Sang dây hạ áp trạm T37 Tua 1	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp 1, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T37, T40/2, T46 Tua 1	91	0,2008	0,0010	0,0171	0,0001	0,100	350	
141	23-09-26	08h00	23-09-26	11h30	ĐL Đức Hòa	XNDV Điện lực Tây Ninh	NR Công ty TNHH Đại An Thái	Tại trụ 01 NR Công ty TNHH Đại An Thái	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 250kVA Công ty TNHH Đại An Thái	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty TNHH Đại An Thái, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt 3LBFCO NR Công ty TNHH Đại An Thái	1	0,0019	0,0000	0,0002	0,0000	0,100	300	
142	23-09-26	14h00	23-09-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty TNHH TM DV SX nhựa Phúc Lộc	Tại trụ 01 NR Cty TNHH TM DV SX nhựa Phúc Lộc	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 1500KVA Cty TNHH TM DV SX nhựa Phúc Lộc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
143	23-09-26	08h00	23-09-26	08h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T7/5 Gò Cao	Đường dây hạ áp và trạm T7/5 Gò Cao	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp dọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Gò cao, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T7/5 Gò Cao	54	0,1021	0,0006	0,0087	0,0000	0,100	300	
144	23-09-26	09h00	23-09-26	09h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T201A/1 Hòa Khánh	Đường dây hạ áp và trạm T201A/1 Hòa Khánh	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp dọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Thới Môi, xã Hòa Khánh	Cắt 3FCO trạm T201A/1 Hòa Khánh	85	0,1608	0,0009	0,0137	0,0001	0,100	300	
145	23-09-26	10h00	23-09-26	10h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T12/2A/9 Lập Thành	Đường dây hạ áp và trạm T12/2A/9 Lập Thành	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp dọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Lập Thành, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T12/2A/9 Lập Thành	76	0,1437	0,0008	0,0122	0,0001	0,100	300	
146	23-09-26	11h00	23-09-26	11h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T23/4 Ông Sum	Đường dây hạ áp và trạm T23/4 Ông Sum	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp dọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Thuận Hòa 2, xã Hòa Khánh	Cắt FCO Trạm T23/4 Ông Sum	75	0,1419	0,0008	0,0121	0,0001	0,100	300	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
147	23-09-26	13h00	23-09-26	13h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T1A/2 Sa Bà	Đường dây hạ áp và trạm T1A/2 Sa Bà	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Bình Lợi, xã Hòa Khánh	Cắt 3FCO trạm T1A/2 Sa Bà	92	0,1740	0,0010	0,0148	0,0001	0,100	300	
148	23-09-26	14h00	23-09-26	14h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T5A/24 Sa Bà	Đường dây hạ áp và trạm T5A/24 Sa Bà	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Bình Lợi, xã Hòa Khánh	Cắt 3FCO trạm T5A/24 Sa Bà	91	0,1721	0,0010	0,0147	0,0001	0,100	300	
149	23-09-26	15h00	23-09-26	15h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T7 Sa Bà	Đường dây hạ áp và trạm T7 Sa Bà	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Bình Lợi, xã Hòa Khánh	Cắt 3FCO trạm T7 Sa Bà	83	0,1570	0,0009	0,0134	0,0001	0,100	300	
150	23-09-26	16h00	23-09-26	16h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T55 Sa Bà	Đường dây hạ áp và trạm T55 Sa Bà	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Bình Lợi, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T55 Sa Bà	89	0,1683	0,0009	0,0143	0,0001	0,100	300	
151	23-09-26	07h30	23-09-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Cốc Rinh Nhánh rẽ T28 Cốc Rinh Nhánh rẽ Kênh Tinh, Nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Quý Tây, Nhánh rẽ T7A Ấp 5 Mỹ Quý Tây, Nhánh rẽ Khu Dân Cư Quân Sự, Nhánh rẽ Đồn Biên phòng Ba Thu, Nhánh rẽ Trung Hậu, tuyến 478 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T42 Nhánh rẽ Cốc Rinh, Từ trụ T01 đến T11 Nhánh rẽ T28 Cốc Rinh, Từ trụ T01 đến T16 Nhánh rẽ Kênh Tinh, Từ trụ T01 đến T18 Nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Quý Tây, Từ trụ T01 đến T18 Nhánh rẽ T7A Ấp 5 Mỹ Quý Tây, Từ trụ T01 đến T08 Nhánh rẽ Khu Dân Cư Quân Sự, Từ trụ T01 đến T09 Nhánh rẽ Đồn Biên phòng Ba Thu, Từ trụ T01 đến T4 nhánh rẽ Trung Hậu, tuyến 478 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
152	23-09-26	08h00	23-09-26	16h30	ĐL Đức Huệ	Công ty Cổ phần SX TB Điện Thành Long	Đường dây hạ áp trạm T15/1 CDC Thị Trấn Hiệp Hòa, tuyến 475 Đức Huệ	Từ trụ H1B đến H8B đến H2C đến H8C thuộc đường dây hạ áp trạm T15/1 CDC Thị Trấn Hiệp Hòa, tuyến 475 Đức Huệ	Thay dây áp, sang điện kế, công trình sửa chữa lớn hạ áp trạm T4A CDC An Ninh Tây	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	1	Đường vô trần khu dân cư hiệp Hòa, khu vực 2, Xã Hiệp Hoà,	Cắt 3 FCO T15/1 CDC Thị Trấn Hiệp Hòa,	74	0,8612	0,0017	0,0350	0,0001	0,033	283	
153	23-09-26	08h00	23-09-26	08h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T01 nhánh rẽ Công ty TNHH San Hà, tuyến 479 Đức Huệ	Tại trụ T01 Đường dây hạ áp trạm T01 nhánh rẽ Công ty TNHH San Hà, tuyến 479 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ Công ty TNHH San Hà	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ Công ty TNHH San Hà, ấp Mỹ Lợi, Xã Đông Thành	Cắt 1 LBFCO T8A Mỹ Thạnh Tây	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
154	23-09-26	09h00	23-09-26	09h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T01 nhánh rẽ Công ty Mộc Gia Hân, tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T01 Đường dây hạ áp trạm T01 nhánh rẽ Công ty Mộc Gia Hân, tuyến 478 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ Công ty Mộc Gia Hân	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ Công ty Mộc Gia Hân Ấp Mỹ Thanh Bắc, Xã Mỹ Quý	Cắt 3 LBFCO T162 tuyến 478 Đức Huệ	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
155	23-09-26	09h50	23-09-26	10h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T1B nhánh rẽ Bà Múi, tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T1A Đường dây hạ áp trạm T1B nhánh rẽ Bà Múi, tuyến 478 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ HKD HỒ PHÁT TRIỂN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ HKD HỒ PHÁT TRIỂN, Ấp Mỹ Thanh Bắc, Xã Mỹ Quý	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
156	23-09-26	10h50	23-09-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T314B tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T315-316A/H1 Đường dây hạ áp trạm T314B tuyến 478 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ HKD LÂM TÀN TÀI	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ HKD LÂM TÀN TÀI, Ấp 4, Xã Mỹ Quý	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
157	23-09-26	13h30	23-09-26	14h10	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T322 tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T319-320 Đường dây hạ áp trạm T322 tuyến 478 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ HKD LONG BÉO	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ HKD LONG BÉO, Ấp 4, Xã Mỹ Quý	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
158	23-09-26	14h30	23-09-26	15h10	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T322 tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T325 Đường dây hạ áp trạm T322 tuyến 478 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ Bánh Mì Kim Chi	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ Bánh Mì Kim Chi, Ấp 4, Xã Mỹ Quý	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
159	23-09-26	16h00	23-09-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T5 nhánh rẽ Trại cá Bui Văn Út, tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T05 Đường dây hạ áp trạm T5 nhánh rẽ Trại cá Bui Văn Út, tuyến 478 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ Cty TNHH Nguyên Đường	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ Cty TNHH Nguyên Đường, ấp Bàu Xoáy, Xã Mỹ Quý, Tỉnh Tây Ninh	Cắt 1 FCO T5 Trại cá Bui Văn Út	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	33	
160	23-09-26	07h30	23-09-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
161	23-09-26	07h30	23-09-26	09h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm Tân thành 6	ĐDHA trạm Tân thành 6	Tia dây hạ áp đứt dây tia H120.1, T121, T122, H122.1 ĐDHA trạm Tân thành 6	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Tân Thành xã Mộc Hóa	Cắt FCO Trạm Tân thành 6	26	0,1239	0,0010	0,0029	0,0000	0,023	47	
162	23-09-26	10h00	23-09-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm TTYT BPT 1	ĐDHA trạm TTYT BPT 1	Dây hạ áp đứt dây tia, mối nối không đúng kỹ thuật Trụ hạ áp H131.1 ĐDHA trạm TTYT BPT12 (02 ống nối AC 50, băng keo)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường Ven Sông Vàm Cỏ, ấp Bình Phong Thạnh 2, xã Mộc Hóa	Cắt CB Trạm TTYT BPT 1	16	0,0572	0,0006	0,0013	0,0000	0,030	45	
163	23-09-26	13h30	23-09-26	15h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm TTYT BPT 5	Trụ hạ áp T136-T142 ĐDHA trạm TTYT BPT 5	Dây hạ áp mối nối không đúng kỹ thuật H136.1 (2 ống nối AC50, 4 kẹp IPC, băng keo) đứt dây tia hạ áp H140.1, T141, H141.1, T142 ĐDHA trạm TTYT BPT 5	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường Ven Sông Vàm Cỏ, ấp Bình Phong Thạnh 2, xã Mộc Hóa	Cắt CB Trạm TTYT BPT 5	32	0,1143	0,0013	0,0027	0,0000	0,023	35	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
164	23-09-26	15h30	23-09-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm T158 TTYT BPT	Trụ hạ áp T157-T161.1 ĐDHA trạm T158 TTYT Bình Phong Thạnh	Dây hạ áp đứt dây tia T157.1, T161.1 mối nối không đúng kỹ thuật Trụ hạ áp T158-T158.1 ĐDHA trạm T158 TTYT Bình Phong Thạnh (03 ống nối AC 50, băng keo)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường Ven Sông Vàm Cò, ấp Bình Phong Thạnh 2, xã Mộc Hóa	Cắt CB Trạm T158 TTYT BPT	26	0,0619	0,0010	0,0014	0,0000	0,037	37	
165	23-09-26	07h30	23-09-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện		Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
166	23-09-26	08h00	23-09-26	11h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	ĐDHA trạm Cầu Hàn 1 - Tuyến 472 Tầm Vu	Từ trụ số 36 Nhánh rẽ An Lục Long (472TV/176) đến trụ hạ áp H36/3/4 thuộc ĐDHA trạm Cầu Hàn 1 (472TV/176/36)	Bảo trì trạm và ĐDHA, chỉnh trụ nghiêng, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Một phần áp Cầu Hàng, xã An Lục Long	Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Cầu Hàn 1	89	0,4949	0,0024	0,0169	0,0001	0,100	350	
167	23-09-26	13h00	23-09-26	16h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	ĐDHA trạm Cầu Đồi 2-1 - Tuyến 472 Tầm Vu	Từ trụ số 03 Nhánh rẽ nối lưới Trương Đình Lô&Cù Văn Sóc (472TV/176/19A/20) đến trụ hạ áp H1/9 thuộc ĐDHA trạm Cầu Đồi 2-1 (472TV/176/19A/20/3)	Bảo trì trạm và ĐDHA, chỉnh trụ nghiêng, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Một phần áp Cầu Hàng, xã An Lục Long	Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Cầu Đồi 2-1	56	0,3114	0,0015	0,0106	0,0001	0,100	350	
168	23-09-26	08h00	23-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
169	23-09-26	08h00	23-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
170	23-09-26	08h00	23-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
171	23-09-26	08h00	23-09-26	09h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 Ấp 2 Bình Tâm	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 Ấp 2 Bình Tâm	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 Ấp 2 Bình Tâm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
172	23-09-26	09h00	23-09-26	10h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.14 Võ Văn Môn	Tại đường dây hạ thế thuộc TBAT.14 Võ Văn Môn	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.14 Võ Văn Môn	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
173	23-09-26	10h00	23-09-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 Quốc lộ 62-2	Tại Đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 Quốc lộ 62-2	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 Quốc lộ 62-2	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
174	23-09-26	13h30	23-09-26	14h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 Võ Công Tồn	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 Võ Công Tồn	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 Võ Công Tồn	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
175	23-09-26	14h30	23-09-26	15h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.04 Hẻm 11	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.04 Hẻm 11	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.04 Hẻm 11	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
176	23-09-26	15h30	23-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 VĐ TL 834D-1	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA CT.01 VĐ TL 834D-1	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 VĐ TL 834D-1	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
177	23-09-26	08h00	23-09-26	09h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.10B Nguyễn Văn Cương	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.10B Nguyễn Văn Cương	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.10B Nguyễn Văn Cương	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
178	23-09-26	09h00	23-09-26	10h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA Hẻm 278 Châu Thị Kim	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA Hẻm 278 Châu Thị Kim	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA Hẻm 278 Châu Thị Kim	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
179	23-09-26	10h00	23-09-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 TS Nam Phát	Tại Đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 TS Nam Phát	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 TS Nam Phát	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
180	23-09-26	13h30	23-09-26	14h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.40 Hẻm 456	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.40 Hẻm 456	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.40 Hẻm 456	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
181	23-09-26	14h30	23-09-26	15h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA Quyết Thắng 1	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA Quyết Thắng 1	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA Quyết Thắng 1	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
182	23-09-26	15h30	23-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 Sờ Y Tế	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 Sờ Y Tế	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 Sờ Y Tế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
183	23-09-26	08h00	23-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Huỳnh Văn Nhứt, NR. Nguyễn Văn Rảnh	Tại NR. Huỳnh Văn Nhứt, NR. Nguyễn Văn Rảnh	Khắc phục khiếm khuyết đường dây trung hạ thế, cắt tia cây xanh NR. Huỳnh Văn Nhứt, NR. Nguyễn Văn Rảnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	8	Một phần đường Nguyễn Văn Rảnh, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD T.1 Huỳnh Văn Nhứt	328	3,0465	0,0056	0,1642	0,0003	0,267	2.400	
184	23-09-26	08h00	23-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Gò Mã Đông	Tại NR. Gò Mã Đông	Khắc phục khiếm khuyết đường dây trung hạ thế thuộc NR. Gò Mã Đông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	9	Một phần ấp 4, Phường Tân An, Tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD T1 Gò Mã Đông	62	0,5759	0,0011	0,0310	0,0001	0,300	2.700	
185	23-09-26	06h00	23-09-26	17h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thủy Phương	Đường dây hạ thế thuộc TBA Bình An 3	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA Bình An 3	Thực hiện công trình đầu tư xây dựng XDM ĐDTA 3P từ trụ T1 (hh) tuyến 475/477 LBN đến trụ T39(hh) NR KH Đông Tây (Lắp dâ, kéo mới ĐDTA từ trụ T29 đến T47 - Sang lưới hạ thế từ trụ hiện hữu qua trụ trồng mới)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	8	Một phần đường Huỳnh Châu Sỏ, phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh	Cắt MCCB VĐ Võ Duy Tạo, MCCB Bình An 3	254	2,9371	0,0045	0,1554	0,0002	0,267	2.933	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
186	23-09-26	08h00	23-09-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ: K79 Vĩnh Lợi-TT, tuyến 478 Vĩnh Hưng, nhánh rẽ: Vĩnh Bửu, Vĩnh Bửu 1, tuyến 472 Mộc Hóa	Nhánh rẽ: K79 Vĩnh Lợi-TT, Vĩnh Bửu, Vĩnh Bửu 1	Phát quang cây xanh đường dây trung hạ áp (107 cây)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
187	23-09-26	08h00	23-09-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế, lắp số trụ và biển cấm treo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
188	23-09-26	07h30	23-09-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thanh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
189	23-09-26	08h00	23-09-26	10h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm Bắc Hoà 1 - T15A nhánh rẽ Ấp 5&6 Nhơn Hòa Lập - 479 Tân Thạnh.	Tại trụ số H12A, 20, 22 đường dây hạ áp thuộc trạm Bắc Hoà 1 -T15A - 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Tăng cường 03 bộ TĐLL trụ số H12A, 20, 22 xử lý điện áp cuối nguồn thấp.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
190	23-09-26	10h30	23-09-26	14h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm Bờ Nam 7 Mét 1 -T10/1 nhánh rẽ Bắc Hòa Nhơn Hòa Lập - 479 Tân Thạnh.	Tại trụ số H7A, H13A, H7B, H13B đường dây hạ áp thuộc trạm Bờ Nam 7 Mét 1 - T10/1 - 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Tăng cường 04 bộ TĐLL trụ số H7A, H13A, H7B, H13B xử lý điện áp cuối nguồn thấp.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
191	23-09-26	14h30	23-09-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm Ấp 4 Nhơn Hoà Lập 3 -T44 nhánh rẽ Ấp 5&6 Nhơn Hòa Lập - 479 Tân Thạnh.	Tại trụ số H6/2, H7/1 đường dây hạ áp thuộc trạm Ấp 4 Nhơn Hoà Lập 3 -T44 - 479 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	Tăng cường 02 bộ TĐLL trụ số H6/2, H7/1 xử lý điện áp cuối nguồn thấp.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
192	23-09-26	08h00	23-09-26	09h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T10 nhánh rẽ Cầu Quay - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Tại trụ T10 nhánh rẽ Cầu Quay - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Thay điện kế tổng trạm T10 Cầu Quay	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Nhựt Tân, xã Vàm Cò, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T10 Cầu Quay	36	0,0968	0,0016	0,0020	0,0000	0,033	33	
193	23-09-26	09h30	23-09-26	10h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T7A nhánh rẽ Huỳnh Văn Đảnh - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Tại trụ T7A nhánh rẽ Huỳnh Văn Đảnh - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Thay điện kế tổng trạm T7A Huỳnh Văn Đảnh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Đức Tân, xã Vàm Cò, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T7A Huỳnh Văn Đảnh	17	0,0457	0,0008	0,0009	0,0000	0,033	33	
194	23-09-26	11h00	23-09-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T11 nhánh rẽ Bình Hòa Đức Tân - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Tại trụ T11 nhánh rẽ Bình Hòa Đức Tân - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Thay điện kế tổng trạm T5 Bình Hòa Đức Tân	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Bình Hòa , xã Vàm Cò, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T5 Bình Hòa Đức Tân	28	0,0753	0,0013	0,0016	0,0000	0,033	33	
195	23-09-26	13h30	23-09-26	14h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T24 nhánh rẽ Bình Hòa Đức Tân - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Tại trụ T24 nhánh rẽ Bình Hòa Đức Tân - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Thay điện kế tổng trạm T11 Bình Hòa - Đức Tân	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Bình Hòa , xã Vàm Cò, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T11 Bình Hòa - Đức Tân	49	0,1317	0,0022	0,0027	0,0000	0,033	33	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
196	23-09-26	15h00	23-09-26	16h00	ĐL Tân Trụ	Tân Trụ + XNDV Tây Ninh	Tại trạm T7 Út Sê - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trạm T7 Út Sê - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Bảo trì, thực hiện CBM cấp độ 2, khắc phục tiếp đất không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật trạm, tăng cường ổng bảo vệ dây cáp xuất trạm T7 Út Sê	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO, mở Hotline trạm T7 Út Sê.	8	0,0215	0,0004	0,0004	0,0000	0,033	33	
197	23-09-26	08h00	23-09-26	10h00	ĐL Tân Trụ	Công Ty Ngọc Dung 1	Tại trụ T03 nhánh rẽ Đường Hai Sáng - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T03 nhánh rẽ Đường Hai Sáng - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Lắp tiếp đất LA TBA T3 Đường Hai Sáng	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	1	Một phần Ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO nhánh rẽ Đường Hai Sáng.	18	0,0968	0,0008	0,0020	0,0000	0,033	67	
198	23-09-26	10h30	23-09-26	12h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Ngọc Dung 1	Tại trụ T09 nhánh rẽ Ấp 3 Lạc Tấn - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T09 nhánh rẽ Ấp 3 Lạc Tấn - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Ngọc Dung 1 kết hợp Lắp tiếp đất LA TBA T9 Ấp 3 Lạc Tấn	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	3	Một phần Ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO T3 nhánh rẽ Bình Hòa Lạc Tấn.	336	1,8065	0,0151	0,0374	0,0003	0,100	200	
199	23-09-26	14h00	23-09-26	16h00	ĐL Tân Trụ	Công Ty Ngọc Dung 1	Tại trụ T09 nhánh rẽ Ấp 3 Lạc Tấn - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T09 nhánh rẽ Ấp 3 Lạc Tấn - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Lắp tiếp đất LA TBA T11 Đường Vành Đai Ấp 6	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	3	Một phần Ấp Nhựt Tấn, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO nhánh rẽ Đường Vành Đai Ấp 6.	31	0,1667	0,0014	0,0034	0,0000	0,100	200	
200	23-09-26	07h00	23-09-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Hưng Phú	Tại đường dây hạ áp độc lập trạm Út Hồng và T10 Bình An - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Thanh Phong, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp độc lập trạm Út Hồng và T10 Bình An - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Thanh Phong, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Hưng Phú kết hợp XDM Đường dây hạ áp trạm Út Hồng, T10 Bình An	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	2	Một phần áp Ấp Thanh Phong, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm Út Hồng và trạm T10 Bình An.	110	2,8091	0,0049	0,0581	0,0001	0,067	633	
201	23-09-26	07h00	23-09-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Hưng Phú	Tại đường dây hạ áp độc lập trạm Bình An 3 - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Bình An, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp độc lập trạm Bình An 3 - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Bình An, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	XDM nâng cấp đường dây hạ áp trạm Bình An 3	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	1	Một phần áp Ấp Bình An, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm Bình An 3.	40	1,0215	0,0018	0,0211	0,0000	0,033	317	
202	23-09-26	08h00	23-09-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
203	23-09-26	08h00	23-09-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Thuận Bình và nhánh rẽ trạm bơm ấp 61	Từ trụ số 01 đến trụ số 128 nhánh rẽ Thuận Bình; Từ trụ số 01 đến trụ số 20 nhánh rẽ Trạm bơm ấp 61	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
204	23-09-26	07h00	23-09-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	NR Xóm Chùa, tuyến 480	Từ T1-T307 NR Xóm Chùa, tuyến 480	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
205	23-09-26	07h00	23-09-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch	Đdht trạm T121 Cầu Ván, tuyến 472 Tân An	Đdht trạm T121 Cầu Ván, tuyến 472 Tân An	Thí công công trình SCL lưới điện 2026: Thay dây cáp hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần Nhị Thành 1, xã Thủ Thừa và một phần xã Nhựt Tảo	Cắt FCO trạm T121 Cầu Ván	191	4,2124	0,0074	0,1008	0,0002	0,033	317	
206	23-09-26	08h00	23-09-26	16h00	ĐL Vĩnh Hưng	Công ty TNHH Ngọc Dung I	Đường dây hạ áp trạm T57 Bắc Chan 3	Đường dây hạ áp trạm T57 Bắc Chan 3	Thí công công trình ĐTXD: trạm T57 Bắc Chan 3 (sang dây, xử lý giao nguồn hạ áp)	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	1	Một phần áp Cà Cóc - xã Tuyên Bình	Cắt FCO trạm T57 Bắc Chan 3	59	1,6552	0,0034	0,0263	0,0001	0,017	133	
207	23-09-26	08h30	23-09-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và TBA T19 Chòi Mòi	Đường dây hạ áp và TBA T19 Chòi Mòi	Xử lý tổn thất, chỉnh trị hạ áp, phát quang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần áp Tuyên Bình Tây - xã Tuyên Bình	Cắt FCO trạm T19 Chòi Mòi	25	0,2630	0,0015	0,0042	0,0000	0,017	50	
208	23-09-26	13h30	23-09-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và TBA T46 Lâm Đồng 2	Đường dây hạ áp và TBA T46 Lâm Đồng 2	Xử lý tổn thất, phát quang, thay chằng HT12	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần áp Rạch Đính - xã Tuyên Bình	Cắt FCO trạm T46 Lâm Đồng 2	12	0,1262	0,0007	0,0020	0,0000	0,017	50	
209	23-09-26	08h00	23-09-26	10h45	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr T49/4 Vĩnh Thuận	T2 đến T4 Nr T49/4 Vĩnh Thuận	Khắc phục HTĐĐ, xử lý MBA ri dầu, Bít lỗ trụ, bảo trì, phát quang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần áp Ông Lệt - xã Vĩnh Hưng	Cắt 01 LBFCO T1 Nr T49/4 Vĩnh Thuận	27	0,2604	0,0016	0,0041	0,0000	0,033	92	
210	23-09-26	11h00	23-09-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr T2/8 Chiến Thắng	T1 đến T2 Nr T2/8 Chiến Thắng	Óp Tol gốc trụ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
211	23-09-26	13h30	23-09-26	15h15	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T2 Chốt Dân Quân	Tại trạm T2 Chốt Dân Quân	Thay thùng cầu dao trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần áp Thái Bình Trung - xã Tuyên Bình	Cắt FCO trạm T2 Chốt Dân Quân	25	0,1534	0,0015	0,0024	0,0000	0,033	58	
212	23-09-26	15h45	23-09-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T17 Điểm dân cư liên kê ĐBP Long Khốt	Tại trạm T17 Điểm dân cư liên kê ĐBP Long Khốt	Bít ống PVC trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần áp Thái Bình Trung - xã Tuyên Bình	Cắt FCO trạm T17 Điểm dân cư liên kê ĐBP Long Khốt	4	0,0105	0,0002	0,0002	0,0000	0,033	25	
213	24-09-26	06h00	24-09-26	17h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thủy Phương	Đường dây hạ thế thuộc Cắt MCCB Bình An 5	Tại đường dây hạ thế thuộc Cắt MCCB Bình An 5	Thực hiện công trình đầu tư xây dựngXDM ĐDTA 3P từ trụ T1 (hh) tuyến 479 LBN đến trụ T22 (Lắp đá, kéo mới ĐDTA từ trụ T1 đến T15 - Sang lưới hạ thế từ trụ hiện hữu qua trụ trồng mới)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Một phần đường Huỳnh Châu Sỏ, phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh	Cắt MCCB Bình An 5	70	0,8094	0,0012	0,0428	0,0001	0,133	1.467	
214	24-09-26	08h30	24-09-26	11h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T12B Phước Tiến tuyến 471 KCN Phước Lý	Phân đường dây hạ áp Từ trụ số 09 đến trụ số 15 Nhánh rẽ Phước Tiến tuyến 471 KCN Phước Lý	Cân pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp 1 Phước Lợi xã Mỹ Yên	Cắt 3FCO T12B Phước Tiến	115	0,3160	0,0018	0,0192	0,0001	0,067	200	
215	24-09-26	13h00	24-09-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm Phước Tiến 3 tuyến 471 KCN Phước Lý	Phân đường dây hạ áp Từ trụ số 22 Nhánh rẽ Phước Tiến tuyến 471 KCN Phước Lý đến trụ hạ áp 12A	Cân pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp 1 Phước Lợi xã Mỹ Yên	Cắt 3FCO Phước Tiến 3	163	0,4479	0,0025	0,0272	0,0002	0,067	200	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
216	24-09-26	07h30	24-09-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	NR Ấp 6 Phước Tuy NR Chùa Phước Lâm NR Ấp 7 Phước Tuy NR Tư Thời NR Đình Vạn Phước NR UB Mỹ Lệ NR Ấp 5 Tân Trạch	Trụ 3-4(5) NR Ấp 6 Phước Tuy 1(1) NR Chùa Phước Lâm 7-8(2) NR Ấp 7 Phước Tuy 7-8(1) NR Tư Thời 13(1), 13B-14(1) NR Đình Vạn Phước 10-12(7) NR UB Mỹ Lệ 6-7(1), 9-10(2) NR Ấp 5 Tân Trạch xã Cần Đước, MS.L.Đ	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
217	24-09-26	08h00	24-09-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T2 Nguyễn Thị Kim Nhanh	Phần hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T2 Nguyễn Thị Kim Nhanh, tuyến 471 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Một phần áp Ông Rền xã Long Hựu	Cắt FCO trạm T2 Nguyễn Thị Kim Nhanh	53	0,0761	0,0008	0,0039	0,0000	0,067	100	
218	24-09-26	08h00	24-09-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T12 Long Hựu Đông	Phần hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T12 Long Hựu Đông, tuyến 471 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Một phần áp Rạch Đào xã Long Hựu	Cắt FCO trạm T12 Long Hựu Đông	112	0,1608	0,0018	0,0082	0,0001	0,133	200	
219	24-09-26	10h00	24-09-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T14 Ấp Trung	Phần hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T14 Ấp Trung, tuyến 471 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Một phần áp Cầu Ngang xã Long Hựu	Cắt FCO trạm T14 Ấp Trung	40	0,0574	0,0006	0,0029	0,0000	0,050	75	
220	24-09-26	10h00	24-09-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T22 Long Hựu đông	Phần hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T22 Long Hựu đông, tuyến 471 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Một phần áp Long Ninh xã Long Hựu	Cắt FCO trạm T22 Long Hựu đông	134	0,1923	0,0021	0,0099	0,0001	0,133	200	
221	24-09-26	13h30	24-09-26	15h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T25 Long Hựu Đông	Phần hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T25 Long Hựu Đông, tuyến 471 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Một phần áp Long Ninh, Rạch Cát xã Long Hựu	Cắt FCO trạm T25 Long Hựu Đông	39	0,0560	0,0006	0,0029	0,0000	0,050	75	
222	24-09-26	13h30	24-09-26	15h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T3 Ấp Rạch Đào	Phần hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T3 Ấp Rạch Đào, tuyến 471 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Một phần áp Long Ninh xã Long Hựu	Cắt FCO trạm T3 Ấp Rạch Đào	44	0,0632	0,0007	0,0032	0,0000	0,050	75	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
223	24-09-26	15h00	24-09-26	16h30	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức	Trạm T125 Long Ninh	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T125 Long Ninh, tuyến 471 Cần Đức	- CBM cấp độ 2 MBA - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Một phân áp Long Ninh xã Long Hựu	Cắt FCO trạm T125 Long Ninh	44	0,0632	0,0007	0,0032	0,0000	0,050	75	
224	24-09-26	15h00	24-09-26	16h30	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức	Trạm T13 Đê Bao	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T13 Đê Bao, tuyến 471 Cần Đức	- CBM cấp độ 2 MBA - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phân áp Rạch Cát xã Long Hựu	Cắt FCO trạm T13 Đê Bao	31	0,0445	0,0005	0,0023	0,0000	0,033	50	
225	24-09-26	07h00	24-09-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
226	24-09-26	07h00	24-09-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475 Cần Giuộc, 477, 479 Phước Lý	Nhánh rẽ Mỹ Lộc Phước Hậu, Lộc Hậu, , Lộc Hậu Mới, Long Hưng 2, Lộ Sân Banh, T/C Xoài Đồi Phước Lý	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
227	24-09-26	08h00	24-09-26	11h00	ĐL Cần Giuộc	XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA (750kVA) DNTN Anh Kiệt	Tại TBA (750kVA) DNTN Anh Kiệt	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA(750kVA) DNTN Anh Kiệt	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	20	áp Long Hưng xã Phước Lý	Cắt 03 LBFCO nhánh rẽ DNTN Anh Kiệt	1	0,0020	0,0000	0,0002	0,0000	0,667	2.000	
228	24-09-26	14h00	24-09-26	16h00	ĐL Cần Giuộc	XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA (630)kVA Công ty CP được phẩm LA Terre France	Tại TBA (630)kVA Công ty CP được phẩm LA Terre France	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA (630)kVA Công ty CP Được Phẩm LA Terre France	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	15	áp Phú Thành, xã Phước Lý	Cắt 03 LBFCO trạm Công ty CP Được Phẩm LA Terre France	1	0,0013	0,0000	0,0001	0,0000	0,500	1.000	
229	24-09-26	08h00	24-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát	Trạm T Sa Bà	Đường dây hạ áp trạm T25/6 Sa Bà	Sang dây hạ áp trạm T25/6 Sa Bà	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Bình, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T31 Sa Bà, T20 Áp 2 Hựu Thạnh, T19 Bình Lợi	82	0,1809	0,0009	0,0154	0,0001	0,100	350	
230	24-09-26	08h00	24-09-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa - CBB Trục CBB-Xuân Á Trục CBB - Mỹ Hạnh	Tại trụ: T1-T9 T1-T32 T1-T118	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Trục Đức Hòa - CBB Trục CBB-Xuân Á Trục CBB - Mỹ Hạnh Tổng: 14 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
231	24-09-26	13h00	24-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Gò Mối Mỹ Hạnh Nr Đức Hạnh Nr Rừng Dầu Nr T76 Mỹ Hạnh	Tại trụ: T1-T34 T1-T30 T1-T34 T1-T30	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Trục Gò Mối Mỹ Hạnh Nr Đức Hạnh Nr Rừng Dầu Nr T76 Mỹ Hạnh Tổng: 28 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
232	24-09-26	08h00	24-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát	Trạm T9 Trà Cú	Đường dây hạ áp và trạm T9 Trà Cú	Sang dây hạ áp trạm T8/12 Tân Bình	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Bình, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T9 Trà Cú, T239A/7 Tân Bình	60	0,1324	0,0006	0,0113	0,0001	0,100	350	
233	24-09-26	08h00	24-09-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cầu Chùa	Tại trụ T14 NR Cầu Chùa	TCS TBA từ 25KVA lên 2x25KVA T14 Cầu Chùa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	50	Áp Hóc Thơm 2, xã Hòa Khánh	Cắt LBFCO NR Cầu Chùa	80	0,1513	0,0008	0,0129	0,0001	1,667	5.000	
234	24-09-26	14h00	24-09-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty Vĩnh Khang Long An	Tại trụ 01 NR Cty Vĩnh Khang Long An	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 1000KVA Cty Vĩnh Khang Long An	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
235	24-09-26	08h00	24-09-26	08h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T23 Rừng Dầu	Đường dây hạ áp và trạm T23 Rừng Dầu	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Rừng Dầu, xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T23 Rừng Dầu	60	0,1135	0,0006	0,0097	0,0001	0,100	300	
236	24-09-26	09h00	24-09-26	09h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T30A/11 Rừng Dầu	Đường dây hạ áp và trạm T30A/11 Rừng Dầu	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Rừng Dầu, xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T30A/11 Rừng Dầu	69	0,1305	0,0007	0,0111	0,0001	0,100	300	
237	24-09-26	10h00	24-09-26	10h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T25 Ông Dũng Lập Điện	Đường dây hạ áp và trạm T25 Ông Dũng Lập Điện	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Lập Điện, xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T25 Ông Dũng Lập Điện	76	0,1437	0,0008	0,0122	0,0001	0,100	300	
238	24-09-26	11h00	24-09-26	11h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T16 Giồng Óc	Đường dây hạ áp và trạm T16 Giồng Óc	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Bàu Công, xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T16 Giồng Óc	57	0,1078	0,0006	0,0092	0,0001	0,100	300	
239	24-09-26	13h00	24-09-26	13h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T16/3 Giồng Óc 2	Đường dây hạ áp và trạm T16/3 Giồng Óc 2	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Bàu Công, xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T16/3 Giồng Óc 2	95	0,1797	0,0010	0,0153	0,0001	0,100	300	
240	24-09-26	14h00	24-09-26	14h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T3/5 Ông Nhanh	Đường dây hạ áp và trạm T3/5 Ông Nhanh	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Hội, xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T3/5 Ông Nhanh	84	0,1589	0,0009	0,0135	0,0001	0,100	300	
241	24-09-26	15h00	24-09-26	15h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T42 Giồng Ngang	Đường dây hạ áp và trạm T42 Giồng Ngang	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Giồng Ngang, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T42 Giồng Ngang	86	0,1627	0,0009	0,0139	0,0001	0,100	300	
242	24-09-26	16h00	24-09-26	16h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T18 Giồng Ngang	Trạm T18 Giồng Ngang	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Giồng Ngang, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T18 Giồng Ngang	90	0,1702	0,0009	0,0145	0,0001	0,100	300	
243	24-09-26	08h00	24-09-26	08h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T13 nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Tại trụ T12/H1A Đường dây hạ áp trạm T13 nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ HKD Kiệt Hàn	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ HKD Kiệt Hàn, Khu vực 5, Xã Hiệp Hoà	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
244	24-09-26	08h50	24-09-26	09h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T13 nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Tại trụ T12/H13A/H1C Đường dây hạ áp trạm T13 nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ HKD Lê Quốc Kỳ Lân	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ HKD Lê Quốc Kỳ Lân, Khu vực 5, Xã Hiệp Hoà	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
245	24-09-26	07h30	24-09-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Mỹ Thạnh Tây, Nhánh rẽ Cty Phở Đông, Nhánh rẽ Xóm Tràm, Nhánh rẽ Ngã 3 Mỹ Lợi, Nhánh rẽ Xóm Nhà Thương, Nhánh rẽ Xóm 3 Địa, Nhánh rẽ Xóm Mới, Nhánh rẽ 10 Đặng, Nhánh rẽ Ấp Voi, Nhánh rẽ Ấp Voi 2, Nhánh rẽ Xóm Điều, tuyến 479 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T92 NR Mỹ Thạnh Tây, Từ trụ T01 đến T15 NR Cty Phở Đông, Từ trụ T01 đến T15 NR Xóm Tràm, Từ trụ T01 đến T19 NR Ngã 3 Mỹ Lợi, Từ trụ T01 đến T22 NR Xóm Nhà Thương, Từ trụ T01 đến T13 NR Xóm 3 Địa, Từ trụ T01 đến T21 NR Xóm Mới, Từ trụ T01 đến T16 NR 10 Đặng, Từ trụ T01 đến T23 NR Ấp Voi, Từ trụ T01 đến T11 NR Ấp Voi 2, Từ trụ T01 đến T16 NR Xóm Điều, tuyến 479	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
246	24-09-26	09h50	24-09-26	10h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T13 nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Tại trụ T12A/H4 Đường dây hạ áp trạm T13 nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ HO VAN MUOI	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ HO VAN MUOI, Khu vực 5, Xã Hiệp Hoà	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
247	24-09-26	10h40	24-09-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T13 nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Tại trụ T12/H13A/H4C Đường dây hạ áp trạm T13 nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THU	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THU, Khu vực 5, Xã Hiệp Hoà	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0011	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	28	
248	24-09-26	13h30	24-09-26	14h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T9A nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Tại trụ T10 Đường dây hạ áp trạm T9A nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ TRUNG TÂM CUNG ỨNG DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG XÃ HIỆP HÒA - (HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG), HKD Lê Thụy Ngọc Dung	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ TRUNG TÂM CUNG ỨNG DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG XÃ HIỆP HÒA - (HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG), HKD Lê Thụy Ngọc Dung, Khu Vực 2, Xã Hiệp Hoà	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0007	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	17	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
249	24-09-26	14h20	24-09-26	15h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T9A nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Tại trụ T06 Đường dây hạ áp trạm T9A nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ TRƯỜNG TIỂU HỌC HIỆP HÒA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ TRƯỜNG TIỂU HỌC HIỆP HÒA, Khu Vực 2, Xã Hiệp Hoà	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
250	24-09-26	15h20	24-09-26	16h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T14 tuyến 472-474 Đức Huệ	Tại trụ T13/1 Đường dây hạ áp trạm T14 tuyến 472-474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ Nguyễn Đức Lưu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ Nguyễn Đức Lưu, Khu Vực 3, Xã Hiệp Hoà	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
251	24-09-26	16h20	24-09-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T5/1 tuyến 472-474 Đức Huệ	Tại trụ T6A Đường dây hạ áp trạm T5/1 tuyến 472-474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ CÔNG AN XÃ HIỆP HÒA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ CÔNG AN XÃ HIỆP HÒA, Khu Vực 2, Xã Hiệp Hoà	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
252	24-09-26	07h30	24-09-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
253	24-09-26	08h00	24-09-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Kinh 3 Xã 4, tuyến 471 Mộc Hóa	Từ trụ T1 đến T10 Nhánh rẽ Kinh 3 Xã 4, tuyến 471 Mộc Hóa (xã Bình Hiệp	Ôp tole + bit lỗ trụ T1 đến T10 Nhánh rẽ Kinh 3 Xã 4, tuyến 471 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Đường Kinh 3 Xã ấp Thanh Trị 1, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO Nr Kinh 3 Xã 4	96	0,8004	0,0038	0,0187	0,0001	0,067	233	
254	24-09-26	11h30	24-09-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Kinh 3 Xã 5 uuyến 471 Mộc Hóa	Từ trụ T11 đến T34 Nhánh rẽ Kinh 3 Xã 5 uuyến 471 Mộc Hóa	Ôp tole + bit lỗ trụ T12 đến T34 Nhánh rẽ Kinh 3 Xã 5 uuyến 471 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường Kinh 3 Xã ấp Thanh Trị 1, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO Nr Kinh 3 Xã 5	43	0,5121	0,0017	0,0120	0,0000	0,033	167	
255	24-09-26	07h30	24-09-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện		Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
256	24-09-26	08h00	24-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
257	24-09-26	08h00	24-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
258	24-09-26	08h00	24-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
259	24-09-26	08h00	24-09-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA Tám Nét Kênh 2 Tuồng	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA Tám Nét Kênh 2 Tuồng	KPKK xử lý tình trạng ĐD sau điện kế không đảm bảo an toàn thuộc TBA T6B Tám Nét Kênh 2 Tuồng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Một phần Áp 2 Mỹ An, xã Mỹ An, tỉnh Tây Ninh	Cắt CB TBA T.06B Tám Nét Kênh 2 Tuồng	83	0,7281	0,0014	0,0393	0,0001	0,200	1.700	
260	24-09-26	08h00	24-09-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA Nhà Thờ	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA Nhà Thờ	KPKK xử lý tình điện áp thấp hèm 133 thuộc TBA Nhà Thờ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Một phần Áp 2 Mỹ An, xã Mỹ An, tỉnh Tây Ninh	Cắt CB đầu hèm 133 thuộc TBA Nhà Thờ	48	0,4211	0,0008	0,0227	0,0000	0,133	1.133	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
261	24-09-26	08h00	24-09-26	09h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 Võ Công Tồn	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 Võ Công Tồn	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 Võ Công Tồn	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
262	24-09-26	09h00	24-09-26	10h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.04 Hẻm 11	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.04 Hẻm 11	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.04 Hẻm 11	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
263	24-09-26	10h00	24-09-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.10B Nguyễn Văn Cương	Tại Đường dây hạ thế thuộc TBA T.10B Nguyễn Văn Cương	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.10B Nguyễn Văn Cương	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
264	24-09-26	13h30	24-09-26	14h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA Hẻm 278 Châu Thị Kim	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA Hẻm 278 Châu Thị Kim	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA Hẻm 278 Châu Thị Kim	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
265	24-09-26	14h30	24-09-26	15h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 TS Nam Phát	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 TS Nam Phát	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 TS Nam Phát	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
266	24-09-26	15h30	24-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.40 Hẻm 456	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.40 Hẻm 456	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.40 Hẻm 456	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
267	24-09-26	08h00	24-09-26	09h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA Quyết Thắng 1	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA Quyết Thắng 1	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA Quyết Thắng 1	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
268	24-09-26	09h00	24-09-26	10h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.07C Châu Thị Kim	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.07C Châu Thị Kim	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.07C Châu Thị Kim	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
269	24-09-26	10h00	24-09-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.59 Phạm Văn Ngõ	Tại Đường dây hạ thế thuộc TBA T.59 Phạm Văn Ngõ	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.59 Phạm Văn Ngõ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
270	24-09-26	13h30	24-09-26	14h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 Phan Đông Sơ	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 Phan Đông Sơ	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 Phan Đông Sơ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
271	24-09-26	14h30	24-09-26	15h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.36C Tinh Lộ 827A	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.36C Tinh Lộ 827A	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.36C Tinh Lộ 827A	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
272	24-09-26	15h30	24-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.36C Tinh Lộ 827A	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.36C Tinh Lộ 827A	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.36C Tinh Lộ 827A	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
273	24-09-26	08h00	24-09-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế, lắp số trụ và biển cấm treo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
274	24-09-26	07h00	24-09-26	16h30	ĐL Tân Hưng	Công ty TNHH Ngọc Dung 1	LBFCO T69 Thanh Hưng, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Từ trụ 70 đến trụ 115 nhánh rẽ Thanh Hưng và đến trụ 123 nhánh rẽ Cái Bát 1	Thay 33 bộ xà XIT - 2m+súng đứng; thay 11 trụ BTLT 12m; thay dây 2x AV50mm2 thành dây ABC 2x 50mm2-3.327m	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Một phần áp Gò Bún và một phần áp Thanh Hưng, xã Vĩnh Thạnh	Cắt LBFCO T69 Thanh Hưng, tuyến 476 Vĩnh Hưng	470	14,6891	0,0258	0,2397	0,0004	0,333	3.167	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
275	24-09-26	07h00	24-09-26	16h00	ĐL Tân Hưng	Công ty TNHH Ngọc Dung 1	LBFCO T69 Thanh Hưng, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Từ trụ 01 đến 11 Nhánh rẽ Cà Bát 1	Thay 03 trụ BTLT 12m và 01 trụ BTLT 8,5m	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế		Kết hợp	Cắt LBFCO T69 Thanh Hưng, tuyến 476 Vĩnh Hưng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
276	24-09-26	08h00	24-09-26	11h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T07 (21) Địa Việt 1-2, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ Địa Việt 1-2	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, điều hòa trạm biến áp T14 Địa Việt	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Một phần áp Hưng Thanh, xã Vĩnh Thanh	Cắt LBFCO T07 (21) Địa Việt 1-2	86	0,9902	0,0047	0,0162	0,0001	0,200		700
277	24-09-26	13h00	24-09-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ: Gò Pháo, Kinh T9, Kinh T9 nối dài, Kinh T11, Trần Hùng Tráng, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ: Gò Pháo, Kinh T9, Kinh T9 nối dài, Kinh T11, Trần Hùng Tráng	Phát quang cây xanh đường dây trung hạ áp (64 cây)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
278	24-09-26	07h30	24-09-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyến Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
279	24-09-26	07h30	24-09-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Bắc Hòa Nhơn Hòa Lập - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 86 nhánh rẽ Bắc Hòa Nhơn Hòa Lập và từ trụ số H1 đến trụ số H7/2 thuộc hạ áp trạm Ấp 4 Nhơn Hòa Lập 3 - T44 - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Hòa Lập).	Phát quang đường dây trung hạ áp (40 cây).	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
280	24-09-26	13h00	24-09-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh 89 - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 35 nhánh rẽ Kinh 89 - 479 Tân Thạnh. (Xã Hòa Lập).	Phát quang đường dây trung hạ áp (20 cây).	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
281	24-09-26	07h00	24-09-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Hưng Phú	Từ trụ T118 đến trụ H5 đường dây hạ áp độc lập trạm T117B Cống Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Thanh Phong, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T118 đến trụ H5 đường dây hạ áp độc lập trạm T117B Cống Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Thanh Phong, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Hưng Phú kết hợp XDM, cải tạo nâng cấp đường dây hạ áp trạm T117B Cống Liễu - CTT	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	1	Một phần Ấp Thanh Phong, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T117B Cống Liễu - Chợ Tân Trụ	126	3,2177	0,0056	0,0666	0,0001	0,033		317
282	24-09-26	07h00	24-09-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Hưng Phú	Từ trụ T135 đến trụ H6 đường dây hạ áp độc lập trạm T136 Bình Hòa Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tâm Vu 2 - Ấp Nhựt Tân, xã Vàm Cò, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T135 đến trụ H6 đường dây hạ áp độc lập trạm T136 Bình Hòa Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tâm Vu 2 - Ấp Nhựt Tân, xã Vàm Cò, tỉnh Tây Ninh.	XDM Đường dây hạ áp trạm Ông An (T136 -NR. Bình Hòa -NN)	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	1	Một phần ấp Nhựt Tân, xã Vàm Cò, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T136 Bình Hòa Nhựt Ninh	35	0,8938	0,0016	0,0185	0,0000	0,033		317

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
283	24-09-26	07h00	24-09-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Hưng Phú	Từ trụ T09 đến trụ T20 nhánh rẽ Kênh Bình An - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Bình An, xã Tân trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T09 đến trụ T20 nhánh rẽ Kênh Bình An - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Bình An, xã Tân trụ, tỉnh Tây Ninh.	XDM Đường dây trung hạ áp và TBA T11/4 Mẫu Giáo Bình Lăng	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	1	Một phần ấp Ấp Bình An, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Kênh Bình An	38	0,9704	0,0017	0,0201	0,0000	0,033	317	
284	24-09-26	08h00	24-09-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện áp và TBA T11/4 Mẫu Giáo Bình Lăng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
285	24-09-26	08h00	24-09-26	11h30	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Đường dây hạ áp thuộc TBA T19 cấp Kênh 24	Toàn đường dây hạ áp thuộc TBA T19 cấp Kênh 24	Bảo trì, kpkk, thay trụ BTLT 7,5m rần nứt H10 và phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực Kênh 24, ấp Đồng Hoà- xã Tân Tây	Cắt FCO trạm T19 cấp Kênh 24	77	0,8967	0,0043	0,0150	0,0001	0,033	117	
286	24-09-26	13h30	24-09-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Kênh 24, Kênh 2	Từ trụ số 01 đến trụ số 36 nhánh rẽ Kênh 24; Từ trụ số 01 đến trụ số 19 nhánh rẽ Kênh 2	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
287	24-09-26	07h00	24-09-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Trục Quốc Lộ N2, tuyến 477 Thanh Hoá	Từ T100-T273 Trục Quốc Lộ N2, tuyến 477 Thanh Hoá	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
288	24-09-26	07h00	24-09-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch	Đdht trạm T103 Cầu Voi, tuyến 472 Tân An	Đdht trạm T103 Cầu Voi, tuyến 472 Tân An	Thi công công trình SCL lưới điện 2026: Thay dây cáp hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần Nhị Thành 3, xã Thủ Thừa và một phần xã Nhựt Tảo	Cắt FCO trạm T103 Cầu Voi	121	2,6686	0,0047	0,0639	0,0001	0,033	317	
289	24-09-26	08h00	24-09-26	08h45	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T20 Thị Trấn Vĩnh Hưng	Tại trạm T20 Thị Trấn Vĩnh Hưng	Thí nghiệm MBA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần ấp Măng Đa - xã Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T20 Thị Trấn Vĩnh Hưng	55	0,1447	0,0032	0,0023	0,0001	0,017	13	
290	24-09-26	09h15	24-09-26	10h00	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T15 Trung Liêm	Tại trạm T15 Trung Liêm	Thí nghiệm MBA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần ấp Long Khốt - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T15 Trung Liêm	7	0,0184	0,0004	0,0003	0,0000	0,017	13	
291	24-09-26	10h15	24-09-26	11h00	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T29 Trung Liêm	Tại trạm T29 Trung Liêm	Thí nghiệm MBA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần ấp Long Khốt - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T29 Trung Liêm	82	0,2157	0,0048	0,0034	0,0001	0,017	13	
292	24-09-26	13h30	24-09-26	14h15	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T51 Thái Bình Trung	Tại trạm T51 Thái Bình Trung	Thí nghiệm MBA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần ấp Thái Bình Trung - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T51 Thái Bình Trung	60	0,1578	0,0035	0,0025	0,0001	0,017	13	
293	24-09-26	14h30	24-09-26	15h15	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T44 Trung Trực	Tại trạm T44 Trung Trực	Thí nghiệm MBA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần ấp Thái Bình Trung - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T44 Trung Trực	30	0,0789	0,0018	0,0013	0,0000	0,017	13	
294	24-09-26	15h30	24-09-26	16h15	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T32 Trung Trực	Tại trạm T32 Trung Trực	Thí nghiệm MBA, lắp kẹp đỡ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần ấp Thái Bình Trung - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T32 Trung Trực	25	0,0658	0,0015	0,0010	0,0000	0,017	13	
295	24-09-26	08h00	24-09-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Điểm Dân Cư Liên Kế Đồn Biên Phòng Long Khốt	T1 đến T17 Nr Điểm Dân Cư Liên Kế Đồn Biên Phòng Long Khốt	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
296	25-09-26	08h00	25-09-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 477 An Thạnh	Trụ 1- 42 nhánh rẽ áp 6 Lương Hòa	Phát quang lưới điện trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không Cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
297	25-09-26	07h30	25-09-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tuyến 474 CĐ NR Chợ Mới NR Phước Tuy NR UB Phước Tuy NR Áp 5-6 Phước Tuy NR UB Phước Tuy 2 NR Áp 1 Phước Tuy NR Xóm Bò 2 NR Áp 3-4 Phước Tuy	Trụ 4-3(1), 7(1) Tuyến 474 CĐ T3-4(1) NR Chợ Mới T2-3(1), 5-6(1), 7-9(2), 9-10(1), 25-27(2), 29-30(1), 37-39(4), 41-41A(1) NR Phước Tuy T2-3(2), 4-5(2) NR UB Phước Tuy T10(1), 13(1) NR Áp 5-6 Phước Tuy T2-3(1) NR UB Phước Tuy 2 T2-3(1), 6-7(5), 7-8(2), 10-13(3) NR Áp 1 Phước Tuy T13/1(1), 13/6-13/7(2) NR Xóm Bò 2 T4-10(17) NR Áp 3-4 Phước Tuy	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
298	25-09-26	08h00	25-09-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T4 Rạch Chanh	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T4 Rạch Chanh, tuyến 471 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA - Chinh trụ nghiêng H5, T5/2, T5/3 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Một phần áp Long Hưng xã Long Hựu	Cắt FCO trạm T4 Rạch Chanh	40	0,0574	0,0006	0,0029	0,0000	0,050	75	
299	25-09-26	08h00	25-09-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T9 Rạch Chanh	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T9 Rạch Chanh, tuyến 471 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA - Thu hồi chằng H12B không tác dụng - Lắp sứ chằng H8B/2, H12B/2->bên phải - Làm lại chằng H13B - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Một phần áp Long Hưng xã Long Hựu	Cắt FCO trạm T9 Rạch Chanh	46	0,0660	0,0007	0,0034	0,0000	0,050	75	
300	25-09-26	10h00	25-09-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T18 Cầu Sắt - Long Hựu Tây	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T18 Cầu Sắt -Long Hựu Tây, tuyến 471 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA - Căng dây hạ áp H7-H8 bị chùn - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Một phần áp Tây xã Long Hựu	Cắt FCO trạm T18 Cầu Sắt -Long Hựu Tây	179	0,2569	0,0029	0,0132	0,0001	0,200	300	
301	25-09-26	10h00	25-09-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T7 áp Tây	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T7 áp Tây, tuyến 471 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA - Căng dây hạ áp T7-H2B bị chùn - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Một phần áp Tây xã Long Hựu	Cắt FCO trạm T7 áp Tây	61	0,0876	0,0010	0,0045	0,0000	0,067	100	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
302	25-09-26	13h30	25-09-26	15h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức	Trạm T9/2 áp Tây 3	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T9/2 áp Tây 3, tuyến 471 Cần Đức	- CBM cấp độ 2 MBA - Căng dây hạ áp H10A bị chùn - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Một phần áp Tây xã Long Hựu	Cắt FCO trạm T9/2 áp Tây 3	81	0,1163	0,0013	0,0060	0,0001	0,100	150	
303	25-09-26	13h30	25-09-26	15h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức	Trạm T9/11 Áp Tây 3	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T9/11 Áp Tây 3, tuyến 471 Cần Đức	- CBM cấp độ 2 MBA - Xử lý, bọc cách điện dây chạm chằng tại trụ H8 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Một phần áp Tây xã Long Hựu	Cắt FCO trạm T9/11 Áp Tây 3	107	0,1536	0,0017	0,0079	0,0001	0,133	200	
304	25-09-26	15h00	25-09-26	16h30	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức	Trạm T17 Long Hựu Đông	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T17 Long Hựu Đông, tuyến 471 Cần Đức	- CBM cấp độ 2 MBA - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Một phần áp Cầu Ngang, áp Tây xã Long Hựu	Cắt FCO trạm T17 Long Hựu Đông	67	0,0962	0,0011	0,0049	0,0001	0,067	100	
305	25-09-26	15h00	25-09-26	16h30	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức	Trạm T33 Long Hựu Tây	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T33 Long Hựu Tây, tuyến 471 Cần Đức	- CBM cấp độ 2 MBA - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Một phần áp Tây xã Long Hựu	Cắt FCO trạm T33 Long Hựu Tây	76	0,1091	0,0012	0,0056	0,0001	0,083	125	
306	25-09-26	07h00	25-09-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
307	25-09-26	07h00	25-09-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475, 478 Long Hậu	Nhánh rẽ Phước Thới 2, Đê Ông Sâu, Ấp 1 Long Hậu, KDC Long Hậu A	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
308	25-09-26	08h00	25-09-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr ĐS 1 Xuyên Á Nr ĐS 3 Xuyên Á Nr ĐS 5 Xuyên Á Nr ĐS 6 Xuyên Á	Tại trụ: T1-T9 T1-T32 T1-T19 T1-T21	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr ĐS 1 Xuyên Á Nr ĐS 3 Xuyên Á Nr ĐS 5 Xuyên Á Nr ĐS 6 Xuyên Á Tổng: 30 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
309	25-09-26	13h00	25-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr ĐS 4 Xuyên Á Nr ĐS 7 Xuyên Á Nr ĐS 9 Xuyên Á Nr ĐS 10 Xuyên Á	Tại trụ: T1-T9 T1-T32 T1-T19 T1-T21	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr ĐS 4 Xuyên Á Nr ĐS 7 Xuyên Á Nr ĐS 9 Xuyên Á Nr ĐS 10 Xuyên Á Tổng: 8 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
310	25-09-26	08h00	25-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát	Trạm T10B/11 Gò Tháp	Đường dây hạ áp trạm T10B/11 Gò Tháp	Sang dây hạ áp trạm T10B/11 Gò Tháp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Rừng Sến, xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T10B/11 Gò Tháp, T9 Gò Tháp, T80A/9 Ông Sảnh	60	0,1324	0,0006	0,0113	0,0001	0,100	350	
311	25-09-26	14h00	25-09-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty Thanh Phong Long An	Tại trụ 01 NR Cty Thanh Phong Long An	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 1000KVA Cty Thanh Phong Long An	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
312	25-09-26	08h00	25-09-26	08h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T8 Bầu Sen	Đường dây hạ áp và trạm T8 Bầu Sen	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Bầu Sen, xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T8 Bầu Sen	77	0,1456	0,0008	0,0124	0,0001	0,100	300	
313	25-09-26	09h00	25-09-26	09h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T32 Bầu Sen	Đường dây hạ áp và trạm T32 Bầu Sen	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Bầu Sen, xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T32 Bầu Sen	85	0,1608	0,0009	0,0137	0,0001	0,100	300	
314	25-09-26	10h00	25-09-26	10h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T2 Đức Lập	Đường dây hạ áp và trạm T2 Đức Lập	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Chánh, xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T2 Đức Lập	75	0,1419	0,0008	0,0121	0,0001	0,100	300	
315	25-09-26	11h00	25-09-26	11h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T6/16 Bầu cạp	Đường dây hạ áp và trạm T6/16 Bầu cạp	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Đức Ngãi, xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T6/16 Bầu cạp	80	0,1513	0,0008	0,0129	0,0001	0,100	300	
316	25-09-26	13h00	25-09-26	13h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T26/5 Ông Ủ	Đường dây hạ áp và trạm T26/5 Ông Ủ	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Đức Ngãi, xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T26/5 Ông Ủ	76	0,1437	0,0008	0,0122	0,0001	0,100	300	
317	25-09-26	14h00	25-09-26	14h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T39/8 Ông Dân	Đường dây hạ áp và trạm T39/8 Ông Dân	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Đức Ngãi, xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T39/8 Ông Dân	85	0,1608	0,0009	0,0137	0,0001	0,100	300	
318	25-09-26	15h00	25-09-26	15h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T47 Ông Riêng	Đường dây hạ áp và trạm T47 Ông Riêng	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Đức Ngãi, xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T47 Ông Riêng	97	0,1835	0,0010	0,0156	0,0001	0,100	300	
319	25-09-26	16h00	25-09-26	16h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T23 UB Đức Lập Hạ	Đường dây hạ áp và trạm T23 UB Đức Lập Hạ	Thay mới hệ thống đo đếm, dời DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T23 UB Đức Lập Hạ	82	0,1551	0,0009	0,0132	0,0001	0,100	300	
320	25-09-26	07h30	25-09-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Cây Trâm, Nhánh rẽ Ông Bước, Nhánh rẽ T31A Cây Trâm, Nhánh rẽ Giồng Ngang, Nhánh rẽ Giồng Điều, Nhánh rẽ Áp 1,2 Mỹ Quý Đông, tuyến 478 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T47 NR Cây Trâm, Từ trụ T01 đến T02 NR Ông Bước, Từ trụ T01 đến T18 NR T31A Cây Trâm, Từ trụ T01 đến T21 NR Giồng Ngang, Từ trụ T01 đến T43 NR Giồng Điều, Từ trụ T01 đến T22 NR Áp 1,2 Mỹ Quý Đông, tuyến 478 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
321	25-09-26	08h00	25-09-26	09h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tại trụ T1A nhánh rẽ Xay xát Huỳnh Phú Lộc, tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T1A nhánh rẽ Xay xát Huỳnh Phú Lộc, tuyến 477 Đức Huệ	Thay điện kể đứng NM XAY XÁT HUỖNH PHÚ LỘC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ NM XAY XÁT HUỖNH PHÚ LỘC, ấp Mỹ Thanh Đông, Xã Đông Thành	Cắt 3 LBFCO T1 Phú Lộc	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	33	
322	25-09-26	09h30	25-09-26	10h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tại trụ T48 nhánh rẽ Quốc Huy, tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T48 Đường dây hạ áp trạm T48 nhánh rẽ Quốc Huy, tuyến 477 Đức Huệ	Thay điện kể đứng CTY TNHH HUY LONG AN - MỸ BÌNH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ CTY TNHH HUY LONG AN - MỸ BÌNH, ấp 3, xã Đông Thành	Cắt 3 FCO T48 Quốc Huy	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	33	
323	25-09-26	13h30	25-09-26	14h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tại trụ T100A/3 tuyến 475-476 Đức Huệ	Tại trụ T100A/3 Đường dây hạ áp trạm T100A/3 tuyến 475-476 Đức Huệ	Thay điện kể đứng CƠ SỞ MẠNH THẮNG	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ CƠ SỞ MẠNH THẮNG, Ấp Chánh, Xã Hiệp Hoà	Cắt 3 FCO T110A/1	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	33	
324	25-09-26	15h00	25-09-26	15h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tại trụ T8/2 nhánh rẽ Lộc Thuận, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T8/2 Đường dây hạ áp trạm T8/2 nhánh rẽ Lộc Thuận, tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kể đứng HKD LÊ THU HIỀN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ HKD LÊ THU HIỀN Ấp Lộc Hòa, Xã An Ninh	Cắt 3 FCO T110A/1	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
325	25-09-26	16h20	25-09-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tại trụ T6/1 nhánh rẽ CDC An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T6/1 Đường dây hạ áp trạm tại trụ T6/1 nhánh rẽ CDC An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kể TRUNG TÂM CUNG ỨNG DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG XÃ AN NINH - PB06100029392	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ TRUNG TÂM CUNG ỨNG DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG XÃ AN NINH ấp An Thạnh, Xã An Ninh,	Cắt 1 FCO T6/1 CDC An Ninh Tây	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
326	25-09-26	07h30	25-09-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kể, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kể	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
327	25-09-26	07h30	25-09-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T10A Khu Làng Nghề	Đường dây hạ thế Trạm T10A Khu Làng Nghề	Bảo trì, bít ống PVC trạm hoàn thiện các giải pháp PCSC bít ống PVC Trạm T10A-Khu Làng Nghề: - Trụ H9B/3/4: Thay kẹp IPC bằng kẹp ép WR 419 để đấu lèo hạ áp - Trụ H9B/3/6: Lắp lại 1 bộ tiếp địa hạ áp - Đào đất, trụ hạ áp H1A, H2A nghiêng (đường Võ Văn Tản) - Chỉnh lại trụ - Hạ dây hạ áp nắn trên cần đèn đường T12-T13	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu DC Làng Nghề Khu Phố 2, Phường Kiến Tường, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO Trạm T10A Khu Làng Nghề	156	1,4864	0,0062	0,0347	0,0001	0,050	200	
328	25-09-26	13h00	25-09-26	14h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm Ấp Tầm Đuông 1	Đường dây hạ áp trạm Ấp Tầm Đuông 1	Đường dây hạ áp trạm Ấp Tầm Đuông 1 - Bảo trì, bít ống PVC trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC trạm Ấp Tầm Đuông 1	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường Thạnh Trị ấp Tầm Đuông, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh	Cắt MCCB trạm Ấp Tầm Đuông 1	19	0,0679	0,0008	0,0016	0,0000	0,040	60	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
329	25-09-26	14h30	25-09-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm Áp 1 Thạnh Trị 1	Đường dây hạ áp trạm Áp 1 Thạnh Trị 1	-Dây hạ áp cột vỏ dây bu rui điện (gờ dây hạ áp khỏi dây bu rui điện) T2-T3 đường dây hạ áp trạm Áp 1 Thạnh Trị 1 - Bảo trì, bít ống PVC trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC trạm Áp 1 Thạnh Trị 1	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường Thạnh Trị áp Tầm Đuông, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh	Cắt MCCB trạm Áp 1 Thạnh Trị 1	46	0,2192	0,0018	0,0051	0,0000	0,033	67	
330	25-09-26	07h30	25-09-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện		Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
331	25-09-26	07h30	25-09-26	16h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ Lộ Dừa Thanh Phú Long - Tuyến 478 Tầm Vu 2;	Từ trụ T.2 đến trụ T.50 Nhánh rẽ Lộ Dừa Thanh Phú Long (475TV/188) đến trụ T.1 Nhánh rẽ TBA Thanh Quới (475TV/188/7/7) đến trụ T.7 Nhánh rẽ Nguyễn Văn Phương XC (475TV/188/13A) đến trụ T.1 Nhánh rẽ TBA Bầu Dài (475TV/188/13A) đến trụ T.12 Nhánh rẽ Kênh 30/4 (475TV/188/21A) đến trụ T.14 Nhánh rẽ Xóm Giữa (475TV/188/26A) và đến trụ T.1 Nhánh rẽ TBA Tân Long 3 (475TV/188/33).	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, xử lý khoảng cách an toàn đường dây chống sét với đường dây 110 kV Tầm Vu 2, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Một phần áp Thanh Tân, Tân Long, Thanh Vinh Đông xã Thuận Mỹ	- Cắt DS T32 Thanh Bình 2 (nhá Rec T262A Thanh Vinh Đông) - Cắt DS T1A Lộ Dừa Thanh Phú Long.	984	14,0691	0,0261	0,4806	0,0009	0,333	3.000	
332	25-09-26	08h00	25-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
333	25-09-26	08h00	25-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
334	25-09-26	08h00	25-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
335	25-09-26	08h00	25-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. DNTN Minh Tân, NR. Phương Hùng Phát, NR. Cao Túc, NR. Ấp 1,2,3 HTP	NR. DNTN Minh Tân, NR. Phương Hùng Phát, NR. Cao Túc, NR. Ấp 1,2,3 HTP	Đào lỗ trung chuyển và đổ móng trụ chuẩn bị thi công trồng trụ NR. Ấp 123 HTP	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
336	25-09-26	08h00	25-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Kinh Xáng	Tại NR. Kinh Xáng	Khắc phục khiếm khuyết đường dây trung hạ thế thuộc Nr Kinh Xáng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Một phần Khu phố Quyết Thắng 2, Phường Khánh Hậu, Tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD NR. Kinh Xáng	270	2,5078	0,0046	0,1352	0,0003	0,500	4.500	
337	25-09-26	08h00	25-09-26	09h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.16 Nguyễn Minh Đường 2	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.16 Nguyễn Minh Đường 2	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.16 Nguyễn Minh Đường 2	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
338	25-09-26	09h00	25-09-26	10h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.17 Huỳnh Văn Gấm	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.17 Huỳnh Văn Gấm	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.17 Huỳnh Văn Gấm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
339	25-09-26	10h00	25-09-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.50 Hương Quê	Tại Đường dây hạ thế thuộc TBA T.50 Hương Quê	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.50 Hương Quê	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
340	25-09-26	13h30	25-09-26	14h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.11 Huỳnh Thị Đức	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.11 Huỳnh Thị Đức	Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T.11 Huỳnh Thị Đức	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
341	25-09-26	08h00	25-09-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế, lắp số trụ và biển cấm treo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
342	25-09-26	07h30	25-09-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
343	25-09-26	08h00	25-09-26	09h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm Chợ Tân Thạnh - T06 nhánh rẽ Chợ Tân Thạnh - 475 Tân Thạnh.	Tại trụ số H9A (nhánh CDC Tam Giác), H05 (nhánh Bờ Đông Kênh 12), H8 (nhánh Cầu Tân Thạnh) đường dây hạ áp thuộc trạm Chợ Tân Thạnh - T06 - 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Tăng cường 03 bộ TĐLL trụ số H9A, H05, H8 xử lý điện áp cuối nguồn thấp.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
344	25-09-26	10h00	25-09-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm CDC Kinh Hai Vù - T41 nhánh rẽ Kinh Hai Vù - 473 Tân Thạnh.	Tại trụ số H4, H8, H9, H15 đường dây hạ áp thuộc trạm CDC Kinh Hai Vù - T41 - 473 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Tăng cường 03 bộ TĐLL trụ số H8, H9, H13A. Ép lèo dây nguội trụ số H4 xử lý điện áp cuối nguồn thấp.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
345	25-09-26	13h00	25-09-26	14h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm Kinh Hai Vu 4 - T69 nhánh rẽ Kinh Hai Vu - 473 Tân Thạnh.	Tại trụ số H63A, H11A, H12B đường dây hạ áp thuộc trạm Kinh Hai Vu 4 - T69 - 473 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Tăng cường 3 bộ TĐLL trụ số H63A, H11A, H12B xử lý điện áp cuối nguồn thấp.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
346	25-09-26	15h00	25-09-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm Kênh 30/4-3 - T49 nhánh rẽ Kinh 30/4 - 473 Tân Thạnh.	Tại trụ số H44A, H46A, H50B đường dây hạ áp thuộc trạm Kênh 30/4-3 - T49 - 473 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Tăng cường 3 bộ TĐLL trụ số H44A, H46A, H50B xử lý điện áp cuối nguồn thấp.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
347	25-09-26	07h00	25-09-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Hưng Phú	Từ trụ T01 đến trụ T03 nhánh rẽ Đập Lớn - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Lãng, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T01 đến trụ T03 nhánh rẽ Đập Lớn - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Lãng, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Hưng Phú kết hợp XDM Đường dây hạ áp trạm T3 Đập Lớn - Trồng trụ, kéo dây hạ áp hỗn hợp và đấu nối	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	1	Một phần áp Bình Lãng, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Đập Lớn	252	6,4355	0,0113	0,1332	0,0002	0,033	317	
348	25-09-26	07h00	25-09-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Đồng Phát Tiến	Từ trụ T02 nhánh rẽ Huỳnh Công Tài đến trụ T01 nhánh rẽ Cơ Sở Việt Long - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Thạnh, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T02 nhánh rẽ Huỳnh Công Tài đến trụ T01 nhánh rẽ Cơ Sở Việt Long - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Thạnh, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tăng công suất trạm từ 320KVA lên (320+560)KVA ĐĐKD Công ty TNHH TMDV Tân Gia Dương - Kho nhà xưởng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	30	Một phần áp Bình Thạnh, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Huỳnh Công Tài	3	0,0766	0,0001	0,0016	0,0000	1,000	9.500	
349	25-09-26	07h30	25-09-26	08h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T98, T99 Cống Liều - Tuyến 475 Tân Trụ. Tại trụ T18B, T19 Nhứt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Lạc Tấn, xã Nhứt Tảo và Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T98, T99 Cống Liều - Tuyến 475 Tân Trụ. Tại trụ T18B, T19 Nhứt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Lạc Tấn, xã Nhứt Tảo và Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Khép vòng chuyển giao lưới tuyến 475 Tân Trụ - 472 Tầm Vu 2 từ DS T98 Cống Liều đến DS T19 Nhứt Ninh.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS T98 Lạc Tấn. - Kiểm tra đủ điều kiện khép vòng tại Rec T99 Lạc Tấn. - Đóng Rec T99 Lạc Tấn. - Cắt LBS T18B + DS T19 Nhứt Ninh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
350	25-09-26	09h00	25-09-26	10h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T181B, T182 Chợ Tảo Bình Trinh - Tuyến 479 Tân Trụ. Tại trụ T13, T15 Trần Văn Thủy - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp 1, ấp Bình Hòa, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T181B, T182 Chợ Tảo Bình Trinh - Tuyến 479 Tân Trụ. Tại trụ T13, T15 Trần Văn Thủy - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp 1, ấp Bình Hòa, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Khép vòng chuyển giao lưới tuyến 479 Tân Trụ - 472 Tầm Vu 2 từ DS T181B Ngã Tư Tân Phước đến DS T12 Trần Văn Thủy.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS T181B Ngã Tư Tân Phước. - Kiểm tra đủ điều kiện khép vòng tại LBS T182 Ngã Tư Tân Phước. - Đóng LBS T182 Ngã Tư Tân Phước. - Cắt Rec T13 + DS T12 Trần Văn Thủy.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
351	25-09-26	08h00	25-09-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
352	25-09-26	08h00	25-09-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Bình Hoà Hưng và nhánh rẽ Kênh Trung Tâm	Từ trụ số 362 đến trụ số 398 nhánh rẽ Bình Hoà Hưng; Từ trụ số 01 đến trụ số 85 nhánh rẽ Kênh Trung Tâm	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
353	25-09-26	07h00	25-09-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào, tuyến 479 Thủ Thừa	Từ trụ T1-T304 Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
354	25-09-26	07h00	25-09-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	Liên Danh Minh Hùng - Thủy Phương	Nhánh rẽ Nhà Dài, ND Nhà Dài (XDM) tuyến 479 Thủ Thừa	Từ trụ T40-T70 Nhánh rẽ Nhà Dài và từ T1-T35 NR Nhà Dài XDM	Thi công công trình ĐTXD: lắp dũa, kéo dây dẫn trung thế	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	1	Toàn bộ áp Thủ Khoa Thừa 4, áp Thủ Khoa Thừa 5, áp Tân Thành, xã Thủ Thừa; Một phần áp An Hoà, ấp Tân Thành, xã Mỹ Thạnh	Cắt LBFCO phân đoạn T16A Nhà Dài	443	9,7702	0,0171	0,2338	0,0004	0,033	317	
355	25-09-26	07h30	25-09-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	Công ty TNHH Ngọc Dung I	Nr Gò Bà Sáu 2, Nr Thái Quang, Nr Thái Quang Núi Dài, đường dây hạ áp trạm T20 Xử Lý Rác Thái	T1 đến T14 Nr Gò Bà Sáu 2, T3 đến T36 Nr Thái Quang, T1 đến T13 Nr Thái Quang Núi Dài, đường dây hạ áp trạm T20 Xử Lý Rác Thái	Thi công công trình ĐTXD: Lắp chống sét, tiếp địa lắp lại, sang dây hạ áp, thu hồi trụ, thay thùng điện kế	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	15	Một phần áp Thái Trị - xã Khánh Hưng, một phần áp Thái Bình Trung - xã Tuyên Bình	- Cắt 03 LBFCO T58 Nr Thái Bình Trung 1 - Cắt FCO trạm T20 Xử Lý Rác Thái	547	17,2636	0,0320	0,2739	0,0005	0,500	4.500	
356	25-09-26	07h30	25-09-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	Công ty TNHH Ngọc Dung I	Nr T28 Láng Đạo	T2 đến T4, T28/8 đến T28/4/5 Nr T28 Láng Đạo	Thi công công trình ĐTXD: sang dây, xử lý giao nguồn hạ áp, thu hồi trụ	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	1	Một phần áp Thái Bình Trung - xã Tuyên Bình	Cắt 01 LBFCO T1 Nr T28 Láng Đạo	58	1,8305	0,0034	0,0290	0,0001	0,017	150	
357	25-09-26	08h30	25-09-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Hưng Điền	T2 đến T42 Nr Hưng Điền	Thay sứ mẽ, phát quang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần áp Bến Phố - xã Khánh Hưng	Cắt 01 LBFCO Nr Hưng Điền	127	1,3361	0,0074	0,0212	0,0001	0,017	50	
358	25-09-26	13h00	25-09-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Điểm Dân Cư Liên Kế Đồn Biên Phòng Long Khốt	T1 đến T17 Nr Điểm Dân Cư Liên Kế Đồn Biên Phòng Long Khốt	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
359	26-09-26	06h30	26-09-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ Nhựt Chánh tuyến 478 Rạch Chanh, 475 Bến Lức	Từ trụ số 12 đến trụ số 12A Nhánh rẽ Nhựt Chánh tuyến 478 Rạch Chanh, 475 Bến Lức đến trụ số 07 nhánh rẽ ấp 1 Nhựt Chánh đến trụ số 05 nhánh rẽ CS Nghĩa Hưng	Trồng 7 trụ BTLT 14m, lắp dũa, sứ, sang dây qua trụ mới công tác Di dời các đường dây trung hạ thế phục vụ thi công dự án: Nâng cấp đường liên xã Đường Nhựt Chánh Mỹ Bình theo đề nghị của UBND xã Bình Đức	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	250	Một phần áp 1 Nhựt Chánh xã Bình Đức	- Cắt 3 LS T18 Nhựt Chánh (nhá Rec T28C/2 Thuận Đạo); - Cắt MC 475 Bến Lức, đóng DTD 475-76 Bến Lức.	772	7,2535	0,0121	0,4295	0,0007	8,333	83.333	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
360	26-09-26	06h30	26-09-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ Nhựt Chánh tuyến 478 Rạch Chanh, 475 Bến Lức	Từ trụ số 15 đến trụ số 16 Nhánh rẽ Nhựt Chánh tuyến 478 Rạch Chanh, 475 Bến Lức	Lắp sứ, kéo dây, đấu nối hoàn chỉnh Trạm 400kVA T16/1 Nhựt Chánh. Lắp đặt kẹp treo, kẹp dừng, kéo dây LV-ABC4x120mm2 và đấu nối hoàn chỉnh: Từ trụ T16/1 đến trụ T15.	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	0	Kết hợp	- Cắt 3 LS T18 Nhựt Chánh (nhả Rec T28C/2 Thuận Đạo); - Cắt MC 475 Bến Lức, đóng DTD 475-76 Bến Lức.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
361	26-09-26	06h30	26-09-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Ánh Dương	Trục Bến Lức Cầu Ván tuyến 471, 475 Bến Lức	Từ trụ số 80 Trục Bến Lức Cầu Ván tuyến 471, 475 Bến Lức đến trụ số 02 Nhánh rẽ trạm T2 Lộ Cây Điệp	Trồng 2 trụ BTLT 14m, sang dây qua trụ mới tại T1, T2 nhánh rẽ Lộ Cây Điệp công tác di dời đường Lộ Cây Điệp theo đề nghị của UBND xã Bình Đức	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	100	Áp 1,2,3 Nhựt Chánh xã Bình Đức	- Cắt Rec T37 + 3 LS T36 Nhựt Chánh; - Cắt MC 475 Bến Lức, đóng DTD 475-76 Bến Lức.	2522	23,6960	0,0395	1,4031	0,0023	3,333	33.333	
362	26-09-26	06h30	26-09-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Trục Bến Lức Cầu Ván tuyến 471, 475 Bến Lức	Từ trụ số 73 Trục Bến Lức Cầu Ván tuyến 471, 475 Bến Lức đến trụ số 01 Nhánh rẽ trạm T73/1 Bến Lức Cầu Ván	Lắp đà, sứ, kéo dây, lắp đặt TBA 320kVA và phụ kiện: Trụ T73/1. Lắp đặt kẹp dừng, kéo dây LV-ABC4x120mm2 và đấu nối hoàn chỉnh: Từ trụ T73/1 đến trụ HT1.	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	0	Kết hợp	- Cắt Rec T37 + 3 LS T36 Nhựt Chánh; - Cắt MC 475 Bến Lức, đóng DTD 475-76 Bến Lức.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
363	26-09-26	06h30	26-09-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Huỳnh Minh Khôi	Trục Bến Lức Cầu Ván tuyến 471, 475 Bến Lức	Từ trụ số 70 Trục Bến Lức Cầu Ván tuyến 471, 475 Bến Lức đến trụ số 01 Nhánh rẽ TSTL Lê Đắc Thành	Thu hồi đường dây và trạm TSTL Lê Đắc Thành không sử dụng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	- Cắt Rec T37 + 3 LS T36 Nhựt Chánh; - Cắt MC 475 Bến Lức, đóng DTD 475-76 Bến Lức.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
364	26-09-26	06h30	26-09-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trục Bến Lức Cầu Ván tuyến 471, 475 Bến Lức	- Tại MBA: Chợ Bình Nhựt; áp 4 Nhựt Chánh; áp 4 Nhựt Chánh 2; Chín Tờ 4; Lò Tương 1, Lò Tương 2; Lò Tương 3; - Tại LBFCO: Lộ cây Điệp; áp 2 Nhựt Chánh 2; Cầu Nhà Thương.	- Thí nghiệm trạm: Chợ Bình Nhựt; áp 4 Nhựt Chánh; áp 4 Nhựt Chánh 2; Chín Tờ 4; Lò Tương 1, Lò Tương 2; Lò Tương 3; - Thí nghiệm LBFCO: Lộ cây Điệp; áp 2 Nhựt Chánh 2; Cầu Nhà Thương.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	- Cắt Rec T37 + 3 LS T36 Nhựt Chánh; - Cắt MC 475 Bến Lức, đóng DTD 475-76 Bến Lức.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
365	26-09-26	16h30	26-09-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 478 Bến Lức, 477 Long Hiệp	Tại Rec T01+ DS T100 Gò Đen Tại LBS T3B+ DS T01 Long Bình	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 478 Bến Lức - 477 Long Hiệp từ DS T100 Gò Đen đến 3LS T04 Long Bình (giảm tải trạm 110kV Bến Lức)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS T100 Gò Đen; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại Rec T1 Gò Đen; - Đóng Rec T1 Gò Đen; - Cắt LBS T3B + 3 LS T4 Long Bình.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
366	26-09-26	17h00	26-09-26	17h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Bến Lức- 475 An Thạnh	Tại MC 475 An Thạnh; MC 480 Bến Lức.	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 480 Bến Lức- 475 An Thạnh từ MC 475 An Thạnh đến MC 480 Bến Lức (giảm tải trạm 110kV Bến Lức)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (độ chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại MC 475 An Thạnh; - Đóng MC 475 An Thạnh; - Cắt MC 480 Bến Lức.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
367	26-09-26	17h30	26-09-26	18h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Long Hiệp- 473 Bến Lức	Tại LBS T62 Tân Bửu+ DS T63 Nối lưới Mỹ Yên Tân Bửu; LBS T80B+ DS T80 Tân Bửu	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 480 Long Hiệp- 473 Bến Lức từ DS T80 Tân Bửu đến DS T63 Nối lưới Mỹ Yên Tân Bửu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS T80 Tân Bửu; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T80B Tân Bửu; - Đóng LBS T80B Tân Bửu; - Cắt LBS T62 Tân Bửu+ DS T63 Nối lưới Mỹ Yên Tân Bửu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
368	26-09-26	08h00	26-09-26	16h30	ĐL Cần Đước	Cty Thủy Phương	Trạm Anh Nghi 1	Tại đường dây hạ áp trạm Anh Nghi 1, tuyến 471 KCN Phước Lý	Thay dây hạ áp	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	3	Một phần áp 7 xã Rạch Kiến (Dọc ĐT 835)	Cắt FCO trạm: Anh Nghi 1, Anh Nghi 2	340	2,7655	0,0054	0,1419	0,0003	0,100	850	
369	26-09-26	07h00	26-09-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
370	26-09-26	07h00	26-09-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 479 Tân Tập, 474, 475 Long Hậu	Nhánh rẽ Ấp Lũy, Bà Ốc, Long Hậu, T5A Long Hậu, T39B Long Hậu, T63A Long Hậu	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
371	26-09-26	06h00	26-09-26	06h20	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475 Long Hậu và tuyến 479 Tân Tập	Tại Rec + DS T18 Long Hậu; LBS T115 + DS T115A Vùng Hạ	Chuyển giao lưới tuyến 475 Long Hậu - 479 Tân Tập từ DS T18 Long Hậu đến DS 115A Vùng Hạ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS T18 Long Hậu; - Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại Rec T18 Long Hậu; - Đóng Rec T18 Long Hậu; - Cắt LBS T115 + DS T115A Vùng Hạ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
372	26-09-26	07h00	26-09-26	07h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 477 Tân Tập và tuyến 472 Cần Đước	Tại DS T3 Long Phụng; LBS T1 Thủ Bộ	Chuyển giao lưới tuyến 472 Cần Đước - 477 Tân Tập từ LBS T1 Thủ Bộ đến DS T3 Long Phụng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	80	Áp Trung, Bắc xã Tân Tập; áp Chánh Nhứt, Chánh Nhì, Tây Phú, Phú Thạnh, Long An 1, 2 xã Phước Vĩnh Tây; áp Bà Thoại xã Tân Lân	- Cắt MC 477 Tân Tập; - Cắt DS T3 Long Phụng; - Đóng LBS T1 Thủ Bộ.	5641	1,8354	0,0612	0,1567	0,0052	2,667	1.333	
373	26-09-26	07h00	26-09-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Đại Tiến Phát	Tuyến 477, 479 Tân Tập	Nhánh rẽ Vùng hạ, Tân Quang	Di dời trụ trung hạ thế và trạm biến áp Nr Tân Quang và Xử lý độ tỉnh không đường dây trung hạ thế Nr Vùng Hạ phục vụ Công trình nâng cấp mở rộng ĐT826C – Xã Tân Tập.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	100	Áp Trung, Bắc, Tây, Nam, Tân Quang 1, 2, Tân Đại, Tân Hòa xã Tân Tập	- Cắt MC 477, 479 Tân Tập; đóng DTĐ 477-76, 479-76 Tân Tập; - Cắt MCCB trạm Ngã Tư Đông Thạnh.	5342	33,0239	0,0579	2,8196	0,0049	3,333	31.667	
374	26-09-26	07h00	26-09-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Phương An	Tuyến 479 Tân Tập	Nhánh rẽ Ấp Bắc	Dựng trụ, kéo dây đầu nối hoàn chỉnh công trình XDM nhánh rẽ HNT Thái Văn Thúc (Đầu nối trụ 27A)	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	80	Kết hợp	Cắt MC 479 Tân Tập; đóng DTĐ 479-76 Tân Tập.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
375	26-09-26	07h00	26-09-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 479 Tân Tập	Nhánh rẽ Ấp Bắc, Ấp Trung, Vùng Hạ	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2 (MBA: 12, FCO: 13, LA: 13, LBFCO: 03)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	80	Kết hợp	Cắt MC 479 Tân Tập; đóng DTĐ 479-76 Tân Tập.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
376	26-09-26	07h00	26-09-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Phát Đạt	Tuyến 479 Tân Tập	Nhánh rẽ Tân Quang	Di dời trụ trung thế T28 Nr Tân Quang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	80	Kết hợp	Cắt MC 479 Tân Tập; đóng DTĐ 479-76 Tân Tập.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
377	26-09-26	07h00	26-09-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty XLD Hoa Thắm Thanh	Tuyến 479 Tân Tập	Nhánh rẽ Đông Thạnh Tân Tập	Di dời trụ trung thế T13 Nr Đông Thạnh Tân Tập	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	80	Kết hợp	Cắt MC 479 Tân Tập; đóng DTĐ 479-76 Tân Tập.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
378	26-09-26	16h30	26-09-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 477 Tân Tập và tuyến 472 Cần Đước	Tại DS T3 Long Phụng; LBS T1 Thủ Bộ	Chuyển giao lưới tuyến 477 Tân Tập - 472 Cần Đước từ DS T3 Long Phụng đến LBS T1 Thủ Bộ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	80	Áp Trung, Bắc xã Tân Tập; áp Chánh Nhứt, Chánh Nhì, Tây Phú, Phú Thạnh, Long An 1, 2 xã Phước Vĩnh Tây; áp Bà Thoại xã Tân Lân	- Cắt LBS T1 Thủ Bộ; - Đóng DS T3 Long Phụng; - Đóng MC 477 Tân Tập.	5641	1,8354	0,0612	0,1567	0,0052	2,667	1.333	
379	26-09-26	17h00	26-09-26	17h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 477 Tân Tập và tuyến 472 Cần Đước	Tại Rec T123 Chợ Tràm, DS T122 Chợ Tràm, LBS T1 Thủ Bộ.	Chuyển giao lưới tuyến 477 Tân Tập - 472 Cần Đước từ LBS T1 Thủ Bộ đến DS T122 Chợ Tràm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện		Không mất điện	- Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại LBS T1 Thủ Bộ; - Đóng LBS T1 Thủ Bộ; - Cắt Rec T123 Chợ Tràm; - Cắt DS T122 Chợ Tràm.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
380	26-09-26	17h30	26-09-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475 Long Hậu và tuyến 479 Tân Tập	Tại Rec + DS T18 Long Hậu; LBS T115 + DS T115A Vùng Hạ	Chuyển giao lưới tuyến 479 Tân Tập - 475 Long Hậu từ DS T115A Vùng Hạ đến DS T18 Long Hậu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS T115A Vùng Hạ; - Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại LBS T115 Vùng Hạ; - Đóng LBS T115 Vùng Hạ; - Cắt Rec + DS T18 Long Hậu.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
381	26-09-26	06h30	26-09-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 477 Tân Tập và tuyến 472 Cần Đước	Tại Rec T123 Chợ Trám, DS T122 Chợ Trám, LBS T1 Thủ Bộ.	Chuyển giao lưới tuyến 472 Cần Đước - 477 Tân Tập từ DS T122 Chợ Trám đến LBS T1 Thủ Bộ.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện		Không mất điện	- Đóng DS T122 Chợ Trám - Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại Rec T123 Chợ Trám. - Đóng Rec T123 Chợ Trám - Cắt LBS T1 Thủ Bộ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
382	26-09-26	08h00	26-09-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR KDC Xuyên á Trục Đức Lập KCN 3 Trục Đường 36m	Tại trụ: T1-T9 T1-T32 T1-T19 T1-T21	Phát hoang đường dây trung hạ áp: NR KDC Xuyên á Trục Đức Lập KCN 3 Trục Đường 36m Tổng: 21 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
383	26-09-26	13h00	26-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR DS 1 Thái Hòa NR DS 2 Thái Hòa NR DS 3 Thái Hòa NR DS 4 Thái Hòa	Tại trụ: T1-T9 T1-T32 T1-T19 T1-T21	Phát hoang đường dây trung hạ áp: NR DS 1 Thái Hòa NR DS 2 Thái Hòa NR DS 3 Thái Hòa NR DS 4 Thái Hòa Tổng: 24 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
384	26-09-26	08h00	26-09-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Cty CP NLX Thành Đô	NR Bầu Sen- Trường Cấp 3	Tại trụ 10A NR Bầu Sen- Trường Cấp 3	Di dời trụ 10A NR Bầu Sen- Trường cấp 3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Áp Bầu Sen, xã Hòa Khánh	Cắt 3LBFCO NR Bầu Sen- Trường Cấp 3	205	0,4524	0,0022	0,0385	0,0002	0,500	1.750	
385	26-09-26	07h30	26-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty CP SX TBĐ Thành Long	Trạm: - T36 Ống Đắc - T39A Đức Lập - T44 Ống Luân - T49 Ống Mỹ - T53/1 Ống Mỹ	Đường dây hạ áp Trạm: - T36 Ống Đắc - T39A Đức Lập - T44 Ống Luân - T49 Ống Mỹ - T53/1 Ống Mỹ	Thay thùng, lắp ống tổ hợp, cáp duplex đường dây hạ áp trục Đức Hòa- Hậu Nghĩa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	20	Một phần xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm: - T36 Ống Đắc - T39A Đức Lập - T44 Ống Luân - T49 Ống Mỹ - T53/1 Ống Mỹ	405	2,3248	0,0041	0,2135	0,0004	0,667	6.333	
386	26-09-26	08h00	26-09-26	13h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát	NR Cây Sến	Tại trụ T3B NR Cây Sến	Trồng trụ, đấu nối đường dây và trạm 250KVA T3B/1 Cây Sến	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Áp Tân Hội, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3LBFCO NR Cây Sến	216	0,4766	0,0023	0,0406	0,0002	0,500	1.750	
387	26-09-26	07h30	26-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XDĐ TM Rạng Đông	NR Áp 1B Hựu Thạnh	Từ trụ 02 đến trụ 20 NR Áp 1B Hựu Thạnh	Trồng trụ BTLT 14m, ngọn BTLT 20m, kéo dây lộ ra trạm 110KV Hựu Thạnh 3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Một phần xã Đức Hòa	Cắt 3LBFCO NR Áp 1B Hựu Thạnh	306	1,7565	0,0031	0,1613	0,0003	0,500	4.750	
388	26-09-26	08h00	26-09-26	13h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLĐ Hòa Phát	NR Công ty TNHH Tường Phong	Tại trụ 01 NR Công ty TNHH Tường Phong	TCS TBA từ 750KVA lên (750+560)KVA Công ty TNHH Tường Phong	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty TNHH Tường Phong, ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa	Cắt 3LBFCO NR Công ty TNHH Tường Phong	1	0,0057	0,0000	0,0005	0,0000	0,100	950	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
389	26-09-26	14h00	26-09-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Công ty TNHH Tường Phong	Tại trụ 01 NR Công ty TNHH Tường Phong	Lắp đo ghi công trình TCS TBA từ 750KVA lên (750+560)KVA Công ty TNHH Tường Phong	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty TNHH Tường Phong, ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa	Cắt 3LBFCO NR Công ty TNHH Tường Phong	1	0,0057	0,0000	0,0005	0,0000	0,100	950	
390	26-09-26	08h00	26-09-26	08h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T9A Phụ Nữ	Đường dây hạ áp và trạm T9A Phụ Nữ	Thay mới hệ thống đo đếm, dờn DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Khiêm Cương, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T9A Phụ Nữ	77	0,1456	0,0008	0,0124	0,0001	0,100	300	
391	26-09-26	09h00	26-09-26	09h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T13 Phụ Nữ	Đường dây hạ áp và trạm T13 Phụ Nữ	Thay mới hệ thống đo đếm, dờn DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Khiêm Cương, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T13 Phụ Nữ	68	0,1286	0,0007	0,0110	0,0001	0,100	300	
392	26-09-26	10h00	26-09-26	10h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T4 Út Thảo	Đường dây hạ áp và trạm T4 Út Thảo	Thay mới hệ thống đo đếm, dờn DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Khiêm Cương, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T4 Út Thảo	72	0,1362	0,0008	0,0116	0,0001	0,100	300	
393	26-09-26	11h00	26-09-26	11h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T21 Cây Sến	Đường dây hạ áp và trạm T21 Cây Sến	Thay mới hệ thống đo đếm, dờn DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Tân Hội, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T21 Cây Sến	75	0,1419	0,0008	0,0121	0,0001	0,100	300	
394	26-09-26	13h00	26-09-26	13h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T3/1 UB xã Đức Lập Thượng	Đường dây hạ áp và trạm T3/1 UB xã Đức Lập Thượng	Thay mới hệ thống đo đếm, dờn DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Tân Hội, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T3/1 UB xã Đức Lập Thượng	96	0,1816	0,0010	0,0155	0,0001	0,100	300	
395	26-09-26	14h00	26-09-26	14h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T23 Mạch 2	Đường dây hạ áp và trạm T23 Mạch 2	Thay mới hệ thống đo đếm, dờn DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Bình Hữu, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T23 Mạch 2	77	0,1456	0,0008	0,0124	0,0001	0,100	300	
396	26-09-26	15h00	26-09-26	15h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T15 Ấp 2 Hựu Thạnh	Đường dây hạ áp và trạm T15 Ấp 2 Hựu Thạnh	Thay mới hệ thống đo đếm, dờn DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp 2, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T15 Ấp 2 Hựu Thạnh	68	0,1286	0,0007	0,0110	0,0001	0,100	300	
397	26-09-26	16h00	26-09-26	16h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T70/2 Hựu Thạnh	Trạm T70/2 Hựu Thạnh	Thay mới hệ thống đo đếm, dờn DCU về trạm đầu cấp đọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp 1B, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T70/2 Hựu Thạnh	64	0,1211	0,0007	0,0103	0,0001	0,100	300	
398	26-09-26	07h30	26-09-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Cụm Dân Cư Hiệp Hòa, Nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, Nhánh rẽ Cầu Móng, Tuyến 472-474 Đức Huệ, Nhánh rẽ Hòa Bình 3 Nhánh rẽ Hòa Bình 2 Nhánh rẽ T18A Hòa Bình 2, Nhánh rẽ T46A Hòa Bình, Nhánh rẽ Chợ La Cua	Từ trụ T01 đến T04 NR Cụm Dân Cư Hiệp Hòa, Từ trụ T01 đến T20 NR Chợ Hiệp Hòa, Từ trụ T01 đến T12 NR Cầu Móng, Từ trụ T14 đến T155 Tuyến 472-474 Đức Huệ, Từ trụ T01 đến T145 NR Hòa Bình 3, Từ trụ T01 đến T34 NR Hòa Bình 2, Từ trụ T01 đến T13 NR T18A Hòa Bình 2, Từ trụ T01 đến T12 NR T46A Hòa Bình, Từ trụ T01 đến T21 NR Chợ La Cua, tuyến 474 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
399	26-09-26	07h30	26-09-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
400	26-09-26	07h30	26-09-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Kinh Đồn Dong, tuyến 472 Mộc Hóa	Từ trụ T26 đến trụ T47 Nhánh rẽ Kinh Đồn Dong, (xã Bình Hiệp)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T26-T27, T39-T40, T45-T47 Nhánh rẽ Kinh Đồn Dong , Tuyến 472 Mộc Hóa (12 Cây)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện		Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
401	26-09-26	13h00	26-09-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Kinh Đồn Dong ND, tuyến 472 Mộc Hóa	Từ trụ T61 đến trụ T91 Nhánh rẽ Kinh Đồn Dong ND, (xã Bình Hòa)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T26-T27, T39-T40, T45-T47, T61-T62, T64-T65, T71-T72, T74-T75, T78A-T79, T90 -T91 Nhánh rẽ Kinh Đồn Dong - Kinh Đồn Dong ND, Tuyến 472 Mộc Hóa (20 Cây)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện		Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
402	26-09-26	07h30	26-09-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Bờ Tây Gò Ót, tuyến 472 Mộc Hóa	Từ trụ T2- T12 Nhánh rẽ Bờ Tây Gò Ót, tuyến 472 Mộc Hóa (xã Tuyên Thạnh)	Ôp tole +bít lỗ trụ từ trụ T1- T12 Nhánh rẽ Bờ Tây Gò Ót, tuyến 472 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Đường Lộ Kinh Ôp, Ấp Gò Ót Xã Tuyên Thạnh	Cắt LBFCO T1 Bờ Tây Gò Ót	27	0,2573	0,0011	0,0060	0,0000	0,067	267	
403	26-09-26	13h00	26-09-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	TBA CDCVL Thạnh Hưng	Đường dây hạ áp TBA CDCVL Thạnh Hưng (xã tuyên Thạnh)	Thay kẹp nhôm bằng kẹp ép trụ H120/1/2, H120/1/2/2A, H120/1/2/5A, H120/1/2/4A, H120/1/2/5A, H120/1/2/3B, H120/1/2/2/4B đường dây hạ áp TBA CDCVL Thạnh Hưng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Cụm DCVL Thạnh Hưng, ấp Sồ Đỏ, xã Tuyên Thạnh, tỉnh Tây Ninh	Cắt CB trạm CDCVL Thạnh Hưng	147	1,2256	0,0058	0,0286	0,0001	0,070	245	
404	26-09-26	07h30	26-09-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện		Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
405	26-09-26	07h30	26-09-26	07h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 473 Tầm Vu; Tuyến 471 Tầm Vu.	Trụ số 155, 132 Tuyến 473TV-PNT; Trụ T,102 Tuyến 478TA.	Chuyển lưới tuyến 471 Tầm Vu - 473 Tầm Vu từ DS T132 Cổng Cầu Vàm đến DS T155 UB Phước Tân Hưng.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	15	Một phần áp Bình Phước, Tân Nho xã Tầm Vu	- Cắt Rec + DS T47 Phước Tân Hưng; - Cắt DS T155 UB Phước Tân Hưng; - Đóng DS T132 Cổng Cầu Vàm (nhà LBS T102 Phú Ngãi Trĩ).	1067	0,0000	0,0283	0,0000	0,0010	0,500	0	
406	26-09-26	07h30	26-09-26	16h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 473TV-475TV, Nhánh rẽ Cầu Vuông 2.	Từ trụ số 48 đến trụ số 71 Nhánh rẽ Cầu Vuông 2 (473TV-475TV/9/3) và từ trụ số 156 tuyến 473TV-PNT đến trụ số 185 Tuyến 473TV-475TV-TPL.	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, thay 01 trụ ghép BTLT 14m bằng trụ BTLT 18m xử lý trụ nghiêng và nâng độ tĩnh không lưới điện tại khoảng trụ 171-172, thu hồi MBA 37,5 kVA Phước Tân Hưng 1, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Một phần áp Thanh Tân, Tân Long, Thanh Vinh Đông xã Thuận Mỹ	- Cắt LBS + 3 LS T186 Chợ Ngã Tư, Cắt DS T1 Bến dò Tham Nhiên; - Cắt Rec + DS T47 Phước Tân Hưng, cắt DS T155 UB Phước Tân Hưng.	868	12,4105	0,0230	0,4239	0,0008	0,333	3.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
407	26-09-26	09h00	26-09-26	11h30	ĐL Tầm Vu	Công ty TNHH MTV XD Minh Khai Phát	Tuyến 473TV-475TV-TPL	Từ trụ số 178 đến trụ số 179 Tuyến 473TV-475TV-TPL.	Lắp bọc cách điện đường dây 3 pha 22kV nhánh rẽTuyến 473TV-475TV-TPL (Phục vụ công tác thi công xây dựng Công chào xã Thuận Mỹ theo đề nghị của Ban QLDA xã Thuận Mỹ)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt LBS + 3 LS T186 Chợ Ngã Tư, Cắt DS T1 Bến dò Tham Nhiên; - Cắt Rec + DS T47 Phước Tân Hưng, cắt DS T155 UB Phước Tân Hưng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
408	26-09-26	16h30	26-09-26	16h40	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 473 Tầm Vu; Tuyến 471 Tầm Vu.	Trụ số 155, 132 Tuyến 473TV-PNT; Trụ T,102 Tuyến 478TA.	Chuyển lưới tuyến 471 Tầm Vu - 473 Tầm Vu từ DS T155 UB Phước Tân Hưng đến DS T132 Cổng Cầu Vàm.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	15	Một phần áp Bình Phước, Tân Nho xã Tầm Vu	- Cắt DS T132 Cổng Cầu Vàm (nhá LBS T102 Phú Ngải Trị); - Đóng DS T155 UB Phước Tân Hưng; - Đóng DS + Rec T47 Phước Tân Hưng.	1067	0,2825	0,0283	0,0096	0,0010	0,500	83	
409	26-09-26	06h00	26-09-26	17h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH DV KT Năng Lượng Sạch	NR. DNTN Minh Tân, NR. Phương Hùng Phát, NR. Cao Tóc, NR. Ấp 1,2,3 HTP	Tại NR. DNTN Minh Tân, NR. Phương Hùng Phát, NR. Cao Tóc, NR. Ấp 1,2,3 HTP	Xây lắp 05 công trình trên địa bàn các phường Khánh Hậu, Long An, Tân An và các xã Mỹ An, Bến Lức, Mỹ Yên, Thạnh Lợi, Rạch Kiển, Long Cang, Mỹ Lệ - hạng mục thay dây: -Thay dây bọc trung thể (đoạn từ trụ T02 NR DNTN Minh Tân, tuyến 474/475 TA đến trụ T54 NR Ấp 1,2,3 HTP, tuyến 474/475 TA) - dài 3.270,3 mét - dây 3xACXH.95mm2; thay dây trung hòa AC.50mm2 - dài 3.270,3 mét	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	45	Một phần đường Lê Văn Tường, đường, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBS T1B + DS T1 Minh Tân	1153	13,3325	0,0202	0,7056	0,0011	1,500	16.500	
410	26-09-26	06h00	26-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. DNTN Minh Tân, NR. Ấp 4 HTP	Tại NR. DNTN Minh Tân, NR. Ấp 4 HTP	Trồng chèn NR. Ấp 4 HTP, DNTN Minh Tân phục vụ công tác SCL BS năm 2026 -Trồng chèn 01 trụ đơn BTLT 14m tại giữa trụ T.18A và trụ T.19 để xử lý khoảng trụ xa, dây võng, thấp, đặc biệt là phòng chống sự cố đứt dây trung thể ở các nhánh rẽ. -Thực hiện thay 01 trụ BTLT 10,5m vận hành lâu năm thành trụ BTLT 14m tại trụ T.19 để đảm bảo vận hành. -Thực hiện thay 01 trụ BTLT 12m vận hành lâu năm thành trụ BTLT 14m tại trụ, T.19A để đảm bảo vận hành. -Thực hiện tháp sắt đà 2xU.160-2,7m tại trụ T.20 NR. Ấp 4 HTP, T.01 NR. DNTN Minh Tân để nâng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt LBS T1B + DS T1 Minh Tân	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
411	26-09-26	08h00	26-09-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T1 Sở Y Tế	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T1 Sở Y Tế	Xử lý khiếm khuyết đường dây hạ thế thuộc TBA T1 Sở Y tế theo kiến nghị cử tri - Cân pha đường dây hạ thế TBA T1 Sở Y Tế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Một phần đường Nguyễn Đình Chiểu, đường Thủ Khoa Huân, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt CB TBA T1 Sở Y Tế	284	2,4913	0,0049	0,1343	0,0003	0,200	1.700	
412	26-09-26	08h00	26-09-26	09h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	FCO trạm T51 UB Hưng Thạnh, tuyến 474 Tam Nông	Trạm T51 UB Hưng Thạnh	Bảo trì, thay dây tiếp đất LA và tiếp đất làm việc đứt, mất	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Một phần áp Gò Gòn, xã Vĩnh Thạnh	Cắt FCO trạm T51 UB Hưng Thạnh	31	0,1530	0,0017	0,0025	0,0000	0,133	200	
413	26-09-26	10h00	26-09-26	11h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	FCO trạm T22 Kinh T7, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Trạm T22 Kinh T7	Bảo trì, thay dây tiếp đất LA và tiếp đất làm việc đứt, mất	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Một phần áp Ngã Tư, xã Hưng Điền	Cắt FCO trạm T22 Kinh T7	17	0,0839	0,0009	0,0014	0,0000	0,100	150	
414	26-09-26	08h00	26-09-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ: Kênh 7 Thước, Kênh 4M, Vĩnh Bửu 2, tuyến 472 Mộc Hóa	Nhánh rẽ: Kênh 7 Thước, Kênh 4M, Vĩnh Bửu 2	Phát quang cây xanh đường dây trung hạ áp (97 cây)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
415	26-09-26	08h00	26-09-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế, lắp số trụ và biển cấm treo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
416	26-09-26	07h30	26-09-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lấp, Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
417	26-09-26	08h00	26-09-26	09h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm CDC Bến Xe - T264B/1 tuyến 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số H3/1, H6 đường dây hạ áp thuộc trạm CDC Bến Xe - T264B/1 - 471 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Tăng cường 01 bộ TĐLL trụ số H3/1, thay kẹp IPC hỏng trụ số H6 xử lý điện áp cuối nguồn thấp.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
418	26-09-26	09h30	26-09-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T137B/1 CDC Hoàng Hương 1 - 475 Tân Thạnh.	Tại trụ số H6B, H11B/5, H11B, H17B đường dây hạ áp thuộc trạm T137B/1 CDC Hoàng Hương 1 - 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Tăng cường 04 bộ TĐLL trụ số H6B, H11B/5 (CDC Hoàng Hương), H11B (hướng N2), H17B (hướng QL62 Bờ đông Kênh 12) xử lý điện áp cuối nguồn thấp.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
419	26-09-26	13h00	26-09-26	14h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm Phụng Thót Nhơn Hòa 2 - T37 - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số H27A, H39A, H7A, H11B đường dây hạ áp thuộc trạm Phụng Thót Nhơn Hòa 2 - T37 - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Ninh).	Tăng cường 04 bộ TĐLL trụ số H27A, H39A, H7A, H11B xử lý điện áp cuối nguồn thấp.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
420	26-09-26	15h00	26-09-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm Chợ Nhon Ninh - T52 nhánh rẽ Nhon Ninh - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 51, H03 (nhánh hạ áp bờ Tây Kênh Phụng Thốt), trụ số H03 (bờ Đông Kênh Phụng Thốt), H03 (bờ Tây Kênh Phụng Thốt) đường dây hạ áp thuộc trạm Chợ Nhon Ninh - T52 nhánh rẽ Nhon Ninh - 471 Tân Thạnh (Xã Nhon Ninh).	- Ép mới nối lèo dây nguội trụ số 51, H03 (nhánh hạ áp bờ Tây Kênh Phụng Thốt). - Tăng cường 02 bộ TĐLL trụ số H03 (bờ Đông Kênh Phụng Thốt), H03 (bờ Tây Kênh Phụng Thốt) xử lý điện áp cuối nguồn thấp.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
421	26-09-26	07h00	26-09-26	16h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T28 nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh Nối Dài - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Bình Nghi, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T28 nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh Nối Dài - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Bình Nghi, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Lắp mới DS T96 Quê Mỹ Thạnh - T28 Quê Mỹ Thạnh Nối Dài	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần Ấp Bình Nghi, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBS T29 + DS T30 Quê Mỹ Thạnh nối dài	1526	38,9704	0,0684	0,8065	0,0014	0,033	317	
422	26-09-26	11h15	26-09-26	11h45	ĐL Tân Trụ	Công Ty Hưng Phú	Từ trụ T12 đến trụ T27 nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh Nối Dài - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Bình Nghi, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh	Từ trụ T12 đến trụ T27 nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh Nối Dài - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Bình Nghi, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh	XDM Đường dây trung hạ áp trạm T22/1 Quê Mỹ Thạnh Nối Dài (T12 -T29; NR. QMT nối dài) - Trồng trụ, kéo dây trung hạ áp hỗn hợp và độc lập, đầu nối	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	0	Kết hợp	Cắt LBS T29 + DS T30 Quê Mỹ Thạnh nối dài	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
423	26-09-26	13h30	26-09-26	14h00	ĐL Tân Trụ	Công Ty Hưng Phú	Từ trụ T09 đến trụ T13 nhánh rẽ Ấp 3 Quê Mỹ Thạnh - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Quê Mỹ Thạnh, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T09 đến trụ T13 nhánh rẽ Ấp 3 Quê Mỹ Thạnh - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Quê Mỹ Thạnh, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	XDM đường dây trung hạ áp và TBA Ba Quít 1 (T20; NR. Ấp 3 Quê Mỹ Thạnh) - Trồng trụ, kéo dây trung hạ áp và đầu nối	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	0	Kết hợp	Cắt LBS T29 + DS T30 Quê Mỹ Thạnh nối dài	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
424	26-09-26	14h15	26-09-26	14h45	ĐL Tân Trụ	Công Ty Hưng Phú	Từ trụ T2B đến trụ T17 nhánh rẽ Kênh Xóm Đông - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Quê Mỹ Thạnh, Ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T2B đến trụ T17 nhánh rẽ Kênh Xóm Đông - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Quê Mỹ Thạnh, Ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	XDM đường dây trung hạ áp và TBA Kênh Xóm Đông (T12 Ấp 1 QMT) (T2B -NR. Quê Mỹ Thạnh) - Trồng trụ, kéo dây trung hạ áp và đầu nối	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Kết hợp	- Cắt LBS T29 + DS T30 Quê Mỹ Thạnh nối dài. - Cắt FCO trạm T12 Ấp 1 Quê Mỹ Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	17	
425	26-09-26	15h00	26-09-26	15h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Đồng Phát Tiến	Tại trụ T2B/1 nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T2B/1 nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Thay MBA 3x50KVA T2B Quê Mỹ Thạnh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS T29 + DS T30 Quê Mỹ Thạnh nối dài	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
426	26-09-26	07h00	26-09-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Khang Thịnh	Tại trụ T1 nhánh rẽ Tầm Xướng 3 - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Thanh Phong, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T1 nhánh rẽ Tầm Xướng 3 - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Thanh Phong, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời đường dây trung áp và TBA T1 Tầm Xướng 3 phục vụ thi công nâng cấp, mở rộng đường Nguyễn Công Sơn. Theo đề nghị của Ban QLDA xã Tân Trụ.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần Ấp Thanh Phong, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Tầm Xướng.	214	5,4651	0,0096	0,1131	0,0002	0,033	317	
427	26-09-26	07h30	26-09-26	16h30	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Thuận Bình	Từ trụ số 01 đến trụ số 16 nhánh rẽ Thuận Bình; Từ trụ số 04 đến trụ số 65 nhánh rẽ Bà Luông; Từ trụ số 09 đến trụ số 10 nhánh rẽ Bờ Bắc Sông Vàm Cỏ	- Căng dây pha từ trụ số 03-04 nhánh rẽ Thuận Bình - Tháp đà U tại trụ số 09/1 nhánh rẽ Bờ Bắc SVC - Căng dây pha từ trụ số 04 đến trụ số 08, bảo trì, kpkk, thí nghiệm LBFCO, FCO, máy biến áp định kỳ và phát quang nhánh rẽ Bà Luông	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	80	ấp Vàm Lớn, ấp Thanh Phú, ấp Cà Sấu, ấp Đình, ấp Đồng Thuận- xã Thạnh Phước	Cắt Rec T17 Thuận Bình + 3 LBFCO T17 Thuận Bình	3134	93,8479	0,1738	1,5692	0,0029	2,667	24.000	
428	26-09-26	07h30	26-09-26	16h00	ĐL Thanh Hóa	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch	Nhánh rẽ Bờ Bắc Sông Vàm Cỏ	Từ trụ số 11 đến trụ số 44 nhánh rẽ Bờ Bắc Sông Vàm Cỏ	Thay trụ BTLT 12m và sang dây, điện kế (công trình SCL 2026)	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế		Kết hợp	Cắt Rec T17 Thuận Bình + 3 LBFCO T17 Thuận Bình	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
429	26-09-26	07h30	26-09-26	16h00	ĐL Thanh Hóa	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch	Nhánh rẽ Bà Luông	Từ trụ số 33 đến trụ số 65 nhánh rẽ Bà Luông	Thay trụ BTLT 12m, thay trụ BLR 7,5m bằng trụ BTLT 7,5m, sang dây, điện kế (công trình SCL 2026)	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế		Kết hợp	Cắt Rec T17 Thuận Bình + 3 LBFCO T17 Thuận Bình	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
430	26-09-26	07h00	26-09-26	16h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	- Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào, tuyến 479 Thủ Thừa - Nhánh rẽ Cây Dầu, tuyến 479 Thủ Thừa - Nhánh rẽ Vàm Kinh, tuyến 477 Thủ Thừa	- Từ trụ T35-T182 Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào - Từ T1-T8 Nhánh rẽ Cây Dầu - Từ T53B-T2 NR Vàm Kinh	- Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, PCSC. - Thí nghiệm thiết bị định kỳ - Thay MBA trạm Cầu Ông Xe - Di dời trụ hạ thế (theo yêu cầu của Chính quyền địa phương) - Phát quang cây xanh - Thu hồi TBA UB Mỹ Lạc, TBA Chợ Bà Mía - TCS TBA T160 Cầu Rạch Đào	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	75	Toàn bộ ấp Vàm Kinh, ấp An Hoà, ấp Bình An, ấp Ninh Thạnh, ấp Bà Miêu, ấp Cầu Lớn, ấp Bà Nghiệm, ấp Mỹ Hoà, ấp Vườn Cò, ấp Bà Mía, xã Mỹ Thạnh; Một phần ấp 1 xã Tân Long	- Cắt Rec T34 + DS T32 Cầu Rạch Đào - Cắt DS T1B Vàm Kinh	6387	133,4486	0,2471	3,1940	0,0059	2,500	22.500	
431	26-09-26	08h00	26-09-26	11h00	ĐL Thủ Thừa	Công ty TNHH Điện Cơ Văn Giao	Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào, tuyến 479 Thủ Thừa	Tại trụ T164 Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào	Thu hồi phụ kiện và thiết bị nhánh rẽ Nguyễn Văn Dũng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	75	Kết hợp	Cắt Rec T34 + DS T32 Cầu Rạch Đào	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
432	26-09-26	07h00	26-09-26	16h00	ĐL Thủ Thừa	Liên Danh Minh Hùng - Thủy Phương	Nhánh rẽ Kênh Cấp 2, tuyến 479 Thủ Thừa	Từ trụ T25-T67 Nhánh rẽ Kênh Cấp 2 và Đdtt, Đdht XDM	Thi công công trình Nâng cấp, cải tạo NR Kênh Cấp 2: Dựng trụ trung thế 14m + Lắp đà, sứ và phụ kiện + kéo dây trung thế + sang TBA + Đdht; Thu hồi trụ và dây dẫn hiện hữu	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	75	Kết hợp	Cắt Rec T34 + DS T32 Cầu Rạch Đào	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
433	26-09-26	08h00	26-09-26	08h45	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và trạm T56/2 Thái Lộc	Đường dây hạ áp và trạm T56/2 Thái Lộc	Thay chằng hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần áp Thái Trị - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T56/2 Thái Lộc	56	0,1473	0,0033	0,0023	0,0001	0,033	25	
434	26-09-26	09h30	26-09-26	10h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và trạm T129 Chốt Tà Nu	Đường dây hạ áp và trạm T129 Chốt Tà Nu	Đỡ dây hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần áp Bến Phố - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T129 Chốt Tà Nu	23	0,0807	0,0013	0,0013	0,0000	0,033	33	
435	26-09-26	10h45	26-09-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và trạm T34 Hưng Điền	Đường dây hạ áp và trạm T34 Hưng Điền	Tia lại dây hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần áp Bến Phố - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T34 Hưng Điền	15	0,0395	0,0009	0,0006	0,0000	0,033	25	
436	26-09-26	13h30	26-09-26	14h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và trạm T11 Gò Bông Láng	Đường dây hạ áp và trạm T11 Gò Bông Láng	Đỡ dây hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần áp Láng Lớn - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T11 Gò Bông Láng	18	0,0631	0,0011	0,0010	0,0000	0,033	33	
437	26-09-26	15h15	26-09-26	16h15	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và trạm T2 Chiến Thắng	Đường dây hạ áp và trạm T2 Chiến Thắng	Thay tiếp địa hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần áp Chiến Thắng - xã Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T2 Chiến Thắng	47	0,1648	0,0027	0,0026	0,0000	0,033	33	
438	26-09-26	08h00	26-09-26	08h40	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T73/2 Thái Vĩnh	Tại trạm T73/2 Thái Vĩnh	Thay điện kế trạm không lấy được dữ liệu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần áp Thái Trị - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T73/2 Thái Vĩnh	75	0,1753	0,0044	0,0028	0,0001	0,033	22	
439	26-09-26	09h10	26-09-26	09h50	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T19A Đê Bao 1	Tại trạm T19A Đê Bao 1	Thay điện kế trạm không lấy được dữ liệu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần áp Thái Trị - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T19A Đê Bao 1	46	0,1075	0,0027	0,0017	0,0000	0,033	22	
440	27-09-26	06h00	27-09-26	06h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471, 472, 480 An Thạnh	- Tại Rec T1+ DS T262A KCN Thịnh Phát 1; - Tại Rec T1+ DS T220 KCN Thịnh Phát 2; - Tại DS T219 Bypass KCN Thịnh Phát 1; - Tại 3LS T2/1 KCN Thịnh Phát.	Chuyển giao lưới để tuyến 471 An Thạnh cấp điện nhánh rẽ KCN Thịnh Phát 1, KCN Thịnh Phát 2	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	100	KCN Thịnh Phát áp 3 Lương Bình xã Thanh Lợi	- Cắt Rec T1 + DS T262A KCN Thịnh Phát 1; - Cắt Rec T1 + DS T220 KCN Thịnh Phát 2; - Đóng 3 LS T2/1 KCN Thịnh Phát; - Đóng DS T219 Bypass KCN Thịnh Phát 1; - Đóng Rec T1 KCN Thịnh Phát 1.	40	0,0183	0,0006	0,0011	0,0000	3,333	1.667	
441	27-09-26	16h30	27-09-26	17h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471, 472 An Thạnh	- Tại Rec T1+ DS T262A KCN Thịnh Phát 1; - Tại Rec T1+ DS T220 KCN Thịnh Phát 2; - Tại DS T219 Bypass KCN Thịnh Phát 1; - Tại 3LS T2/1 KCN Thịnh Phát.	Chuyển giao lưới tuyến 471 An Thạnh - 472 An Thạnh- 480 An Thạnh về vị trí vận hành bình thường	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	100	KCN Thịnh Phát áp 3 Lương Bình xã Thanh Lợi	- Cắt Rec T1 KCN Thịnh Phát 1; - Cắt DS T219 Bypass KCN Thịnh Phát 1; - Cắt 3 LS T2/1 KCN Thịnh Phát; - Đóng DS T262A + Rec T1 KCN Thịnh Phát 1; - Đóng DS T220 + Rec T1 KCN Thịnh Phát 2.	40	0,0367	0,0006	0,0022	0,0000	3,333	3.333	
442	27-09-26	06h00	27-09-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Trục Bến Lức Đức Hòa tuyến 477, 472, 480 An Thạnh	Từ trụ số 154A đến trụ số 205 trục Bến Lức Đức Hòa tuyến 477, 472, 480 An Thạnh	Lắp đặt xà, sứ, kéo dây 3xACXH.240mm2+AC.240 mm2: Từ trụ T154A đến trụ 205 .HM 2.1: XDM mạch 3 tuyến 472/477 An Thạnh	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	550	Một phần áp 7A, 8, 9 xã Lương Hòa; một phần áp 5A, 5B Lương Bình xã Thanh Lợi	- Cắt MC 477, 472, 480 An Thạnh; đóng DTĐ 477-76, 472-76, 480-76 An Thạnh; - Cắt CB trạm T136 áp 8 Lương Hòa; T139A Áp 8 Lương Hòa, T147 áp 7 Lương Hòa; T148B Lương Hòa; T157 Lương Hòa; T162 UB Lương Hòa	2101	20,4482	0,0325	1,2273	0,0019	18,333	192.500	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
443	27-09-26	08h00	27-09-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty Kiệt Kiệt - 477AT	Tại trụ 5, 7B,9B,9C,T18/10 nhánh rẽ Công ty Hù Kiệt	Công tác thay điện kế + TU +TI 75/5 TBA 3000 kVA Công ty TNHH Sản Xuất - Thương Mại Hù Kiệt thay điện kế +TU +TI 30/5 TBA 1250 kVA Công ty Cổ phần năng lượng Mặt trời Bảo Kiệt + thay điện kế +TU +TI 30/5 TBA 1250 kVA Công ty Cổ phần Năng lượng Mặt trời Bảo Thịnh + thay điện kế +TU +TI 15/5 TBA 560 kVA Công ty Cổ phần năng lượng Mặt trời Bảo Nguyên	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 477 An Thạnh, đóng DTĐ 477-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
444	27-09-26	06h00	27-09-26	06h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Long Hiệp- 473 Bến Lức	Tại LBS T62 Tân Bửu+ DS T63 Nối lưới Mỹ Yên Tân Bửu; 3LS T29 Nối lưới Mỹ Yên; LBS T02 Mỹ Yên	Chuyển giao lưới tuyến 473 Bến Lức- 480 Long Hiệp từ DS T63 Nối lưới Mỹ Yên Tân Bửu đến 3LS T29 Nối lưới Mỹ Yên	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	40	Một phần áp 5, 7A, 7B Mỹ Yên	- Cắt LBS T2 Mỹ Yên; - Cắt 3 LS T29 Nối lưới Mỹ Yên; - Đóng DS T63 Nối lưới Mỹ Yên Tân Bửu + LBS T62 Tân Bửu.	1111	0,5070	0,0169	0,0304	0,0010	1,333	667	
445	27-09-26	06h00	27-09-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu tuyến 480 Long Hiệp	Từ trụ số 03 đến trụ số 28 Nhánh rẽ Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu tuyến 480 Long Hiệp	Dựng 42 trụ BTLT 16m, 06 trụ ghép BTTL 16m: Từ trụ T3 đến trụ T16 thuộc công trình Cải tạo, nâng cấp từ dây 3xAC.185mm2 + AC.95mm2 thành 6xACXH.240mm2 + AC.240mm2 đoạn từ T33A NR Gò Đen – Bình Chánh đến T16 NR HTX Nối lưới Mỹ Yên - Tân Bửu)	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	30	Một phần áp 5 xã Mỹ Yên	- Cắt LBS T2 + DS T1 Mỹ Yên; - Cắt CB trạm: T14 Áp 1 Mỹ Yên, Áp 5 Mỹ Yên 2, T24 Áp 5 Mỹ Yên, Áp 5 Mỹ Yên 3.	415	4,0390	0,0064	0,2424	0,0004	1,000	10.500	
446	27-09-26	16h30	27-09-26	17h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Long Hiệp- 473 Bến Lức	Tại LBS T62 Tân Bửu+ DS T63 Nối lưới Mỹ Yên Tân Bửu; 3LS T29 Nối lưới Mỹ Yên; LBS T02 Mỹ Yên	Chuyển giao lưới tuyến 473 Bến Lức - 480 Long Hiệp từ 3 LS T29 Nối lưới Mỹ Yên đến DS T63 Nối lưới Mỹ Yên Tân Bửu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	40	Một phần áp 5, 7A, 7B Mỹ Yên	- Cắt LBS T62 Tân Bửu + DS T63 Nối lưới Mỹ Yên Tân Bửu; - Đóng 3 LS T29 Nối lưới Mỹ Yên; - Đóng LBS T2 Mỹ Yên.	1111	0,5070	0,0169	0,0304	0,0010	1,333	667	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
447	27-09-26	17h30	27-09-26	18h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Long Hiệp- 473 Bến Lức	Tại LBS T62 Tân Bửu+ DS T63 Nối lưới Mỹ Yên Tân Bửu; LBS T80B+ DS T80 Tân Bửu	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 480 Long Hiệp- 473 Bến Lức từ DS T63 Nối lưới Mỹ Yên Tân Bửu đến DS T80 Tân Bửu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS T63 Nối lưới Mỹ Yên Tân Bửu; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T62 Tân Bửu; - Đóng LBS T62 Tân Bửu; - Cắt LBS T80B + DS T80 Tân Bửu.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
448	27-09-26	16h30	27-09-26	17h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 478 Bến Lức, 477 Long Hiệp	Tại Rec T01+ DS T100 Gò Đen Tại LBS T3B+ 3LS T04 Long Bình	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 478 Bến Lức- 477 Long Hiệp từ 3LS T04 Long Bình đến DS T100 Gò Đen	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng 3 LS T4 Long Bình; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T3B Long Bình; - Đóng LBS T3B Long Bình; - Cắt Rec T1 + DS T100 Gò Đen.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
449	27-09-26	16h00	27-09-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Bến Lức- 475 An Thạnh	Tại MC 475 An Thạnh; MC 480 Bến Lức.	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 480 Bến Lức- 475 An Thạnh từ MC 480 Bến Lức đến MC 475 An Thạnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (độ chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại MC 480 Bến Lức; - Đóng MC 480 Bến Lức; - Cắt MC 475 An Thạnh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
450	27-09-26	08h00	27-09-26	16h00	ĐL Bến Lức	Công ty ETC 68	Trạm 1000kVA Công ty CP Đầu tư & Năng lượng tái tạo Hòa Bình	Tại Trạm 1000kVA Công ty CP Đầu tư & Năng lượng tái tạo Hòa Bình	Bảo trì, thí nghiệm định kỳ đường dây và TBA theo TT02 Trạm 1000kVA Công ty CP Đầu tư & Năng lượng tái tạo Hòa Bình (PB57171)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	20	Công ty CP Đầu tư & Năng lượng tái tạo Hòa Bình KCN Phúc Long xã Mỹ Yên	Cắt 3LBFCO Trạm 1000kVA Công ty CP Đầu tư & Năng lượng tái tạo Hòa Bình (Cắt điện theo đề nghị của Khách hàng)	1	0,0073	0,0000	0,0004	0,0000	0,667	5.333	
451	27-09-26	06h00	27-09-26	07h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	LBS T2B, DS T2 Tân Trạch	Tại LBS T2B, DS T2 Tân Trạch	Cắt DS giao lưới tạo khoảng hở an toàn công tác	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Kiểm tra LBS T2B Tân Trạch đang cắt, cắt DS T2 Tân Trạch	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
452	27-09-26	07h00	27-09-26	16h30	ĐL Cần Đước	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch	Nhánh rẽ Tân Trạch	Từ rụ T15 đến trụ T22 nhánh rẽ Tân Trạch tuyến 472, 474 Cần Đước 2	Thay dây trần bằng dây bọc, thi công công trình SCL bổ sung năm 2026	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	250	- Một phần áp 9 và toàn bộ áp 7, 8 xã Mỹ Lệ - Một phần áp 1, 6, Minh Thiện, Xoài Đồi xã Rạch Kiến	Cắt MC 472, 474 Cần Đước 2; đóng DTĐ 472-76, 474-76 Cần Đước 2	12647	114,9709	0,2017	5,8985	0,0103	8,333	79.167	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
453	27-09-26	07h00	27-09-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ Tân Trạch	Từ trụ T22 đến trụ T22A nhánh rẽ Tân Trạch tuyến 472, 474 Cần Đước 2	Chỉnh trụ trung thế nghiêng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 472, 474 Cần Đước 2; đóng DTĐ 472-76, 474-76 Cần Đước 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
454	27-09-26	07h00	27-09-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trục Chợ Kiến - Xoài Đồi	Từ trụ T4/1 đến trụ T4/4 trục Chợ Kiến - Xoài Đồi, tuyến 472, 474 Cần Đước 2	- Bảo trì, thay cần DS - Bảo trì REC + thay LA định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 472, 474 Cần Đước 2; đóng DTĐ 472-76, 474-76 Cần Đước 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
455	27-09-26	07h00	27-09-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + Cần Giuộc	Trục Xoài Đồi - Mũi Tàu	Tại trụ T181A trục Xoài Đồi - Mũi Tàu, tuyến 472, 474 Cần Đước 2	Lắp hệ thống đo ghi ranh giới tuyến 472 Cần Đước 2	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	* Điện lực Cần Đước thực hiện: - Cắt MC 472, 474 Cần Đước 2; đóng DTĐ: 472-76, 474-76 Cần Đước 2 * Điện lực Cần Giuộc thực hiện: - Cắt AB trạm T181 Xoài Đồi	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
456	27-09-26	17h00	27-09-26	18h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	LBS T2B, DS T2 Tân Trạch	Tại LBS T2B, DS T2 Tân Trạch	Đóng DS giao lưới sau khi công tác xong	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Kiểm tra LBS T2B Tân Trạch đang cắt, đóng DS T2 Tân Trạch	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
457	27-09-26	07h00	27-09-26	16h30	ĐL Cần Đước	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch	Trục chính Xoài Đồi - Phước Lý	Từ trụ T222A đến trụ T236 Trục chính Xoài Đồi - Phước Lý, tuyến 477, 479 KCN Phước Lý	Thay dây trần bằng dây bọc, thi công công trình SCL bổ sung năm 2026	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	250	Một phần áp Đồng Tâm, Cầu Tràm và toàn bộ áp Long Thanh, Phước Vĩnh, Cầu Xây xã Rạch Kiến	- Cắt MC 477, 479 KCN Phước Lý; đóng DTĐ 477-76, 479-76 KCN Phước Lý - Kiểm tra LS T222 trục Xoài Đồi - Phước Lý đang cắt	22126	201,1422	0,3529	10,3195	0,0181	8,333	79.167	
458	27-09-26	07h00	27-09-26	16h30	ĐL Cần Đước	Cty Hưng Sơn Phát	Trục chính Xoài Đồi - Phước Lý	Từ trụ T222A đến trụ T236 Trục chính Xoài Đồi - Phước Lý, tuyến 477, 479 KCN Phước Lý	Sang dây từ trụ cũ sang trụ mới thu hồi trụ cũ	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	0	Kết hợp	- Cắt MC 477, 479 KCN Phước Lý; đóng DTĐ 477-76, 479-76 KCN Phước Lý - Kiểm tra LS T222 trục Xoài Đồi - Phước Lý đang cắt	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
459	27-09-26	07h00	27-09-26	16h30	ĐL Cần Đước	Cty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ Cống Long Hòa - Cầu Tràm	Nhánh rẽ Cống Long Hòa - Cầu Tràm, tuyến 477, 479 KCN Phước Lý	- Gia cường mối nối khắc phục khiếm khuyết sau nghiệm thu	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	0	Kết hợp	- Cắt MC 477, 479 KCN Phước Lý; đóng DTĐ 477-76, 479-76 KCN Phước Lý - Kiểm tra LS T222 trục Xoài Đồi - Phước Lý đang cắt	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
460	27-09-26	07h00	27-09-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Công Ty Cổ Phần Thép Hòa Phát Dung Quất	Tại hệ thống đo ghi trung thế trạm khách hàng Công Ty Cổ Phần Thép Hòa Phát Dung Quất, tuyến 473 Tân Tru	- Thay TU, TI, điện kế định kỳ trạm khách hàng Công Ty Cổ Phần Thép Hòa Phát Dung Quất - Bảo trì leo hệ thống đo ghi trung thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	50	Công Ty Cổ Phần Thép Hòa Phát Dung Quất, áp 4 xã Mỹ Lệ	Cắt Rec + DS Công Ty Cổ Phần Thép Hòa Phát Dung Quất	1	0,0091	0,0000	0,0005	0,0000	1,667	15.833	
461	27-09-26	04h00	27-09-26	04h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 474 Cần Giuộc - tuyến 479 Tân Tập	Tại LBS T61 Huyện Đồi, DS T4A Vùng Hạ, LBS T19A - DS T19B Vùng Hạ	Chuyển giao lưới Tuyến 474 Cần Giuộc - tuyến 479 Tân Tập từ DS T4A Vùng Hạ đến DS T19B Vùng Hạ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Một phần Áp 1, 2, 3, Phước Thuận, Hòa Thuận, xã Cần Giuộc	- Cắt LBS T19A + DS T19B Vùng Hạ. - Đóng DS T4A Vùng Hạ (nhá LBS T61 Huyện Đồi).	2866	0,9325	0,0311	0,0796	0,0027	1,000	500	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
462	27-09-26	04h30	27-09-26	05h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 474 Long Hậu, tuyến 474 Cần Giuộc	Tại LBS + DS T46 Trị Yên; LBS T1 KCN Tân Kim + DS T12A Cầu Ngang Mũi Tàu	Chuyển giao lưới tuyến 474 Cần Giuộc và tuyến 474 Long Hậu từ LBS + DS T46 Trị Yên đến DS T12A Cầu Ngang Mũi Tàu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	40	Áp Tân Xuân, Tân Phước, Kim Điền, Kim Định, Long Phú, Trị Yên xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh	- Cắt LBS T1 KCN Tân Kim + DS T12A Cầu Ngang Mũi Tàu - Đóng LBS + DS T46 Trị Yên.	3750	1,2201	0,0407	0,1042	0,0035	1,333	667	
463	27-09-26	05h00	27-09-26	05h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475 Long Hậu, tuyến 473 Cần Giuộc	Tại LBS T2 KCN Tân Kim + DS T6A Cầu Ngang; DS T18A Cầu Ngang	Chuyển giao lưới tuyến 473 Cần Giuộc và tuyến 475 Long Hậu từ DS T18A Cầu Ngang đến DS T6A Cầu Ngang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	100	Áp Long Hậu 1, 2, 5, Tân Xuân, Tân Phước, Kim Điền, Kim Định, Long Phú, Thanh Ba, Phước Thới, toàn bộ KCN Tân Kim mở rộng xã Cần Giuộc; Áp Thanh Ba xã Mỹ Lộc, tỉnh Tây Ninh	- Cắt LBS T2 KCN Tân Kim + DS T6A Cầu Ngang - Đóng DS T18A Cầu Ngang (nhà MC 473 Cần Giuộc)	13010	4,2330	0,1411	0,3614	0,0120	3,333	1.667	
464	27-09-26	05h30	27-09-26	06h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 473 Cần Giuộc và tuyến 474 Cần Đước 2	Tại LBS T91 + DS T91C Mũi Tàu Xoài Đồi; LBS T145B + DS T145A Mũi Tàu Xoài Đồi	Chuyển giao lưới tuyến 473 Cần Giuộc - 474 Cần Đước 2 từ DS T91C Mũi Tàu Xoài Đồi đến DS T145A Mũi Tàu Xoài Đồi	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS T91C Mũi Tàu Xoài Đồi; - Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại LBS T91 Mũi Tàu Xoài Đồi; - Đóng LBS T91 Mũi Tàu Xoài Đồi; - Cắt LBS T145B + DS T145A Mũi Tàu Xoài Đồi.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
465	27-09-26	06h00	27-09-26	06h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 477 Phước Lý và tuyến 475 Cần Giuộc	Tại LBS T37 + DS T39 Long Thượng; Rec + DS T237A Long Trạch	Chuyển giao lưới tuyến 475 Cần Giuộc - 477 Phước Lý từ DS T39 Long Thượng đến DS T237A Long Trạch	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS T39 Long Thượng; - Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại LBS T37 Long Thượng; - Đóng LBS T37 Long Thượng; - Cắt Rec + DS T237A Long Trạch.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
466	27-09-26	06h30	27-09-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 479 Phước Lý và tuyến 480 Long Hiệp	Tại Rec T10A + DS T10 Phước Lý; Rec T238A + DS T239A Xoài Đồi Phước Lý	Chuyển giao lưới tuyến 480 Long Hiệp - 479 Phước Lý từ DS T10 Phước Lý đến DS T239A Xoài Đồi Phước Lý	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS T10 Phước Lý; - Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại Rec T10A Phước Lý; - Đóng Rec T10A Phước Lý; - Cắt Rec T238A + DS T239A Xoài Đồi Phước Lý.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
467	27-09-26	07h00	27-09-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Việt Sáng	Trục chính Mùi Tàu Xoài Đồi	Trục chính Mùi Tàu Xoài Đồi	Xây dựng mới đường dây trung áp 3 pha mạch 2 đầu nối từ T181A đến T145B T/C Mùi Tàu Xoài Đồi	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	50	Áp Xoài Đồi xã Rạch Kiến; áp Phước Hưng 1, 2, Lộc Tiền, xã Mỹ Lộc; áp Trong, Long Khánh, Long Giêng, xã Phước Lý.	- Cắt Rec T181A + DS T181B Mùi Tàu Xoài Đồi (mạch trên); - DS T181C Mùi tàu Xoài Đồi (mạch dưới đang mờ) - Cắt LBS T145B + DS T145A Mùi Tàu Xoài Đồi; - Cắt MCCB trạm T145/1 Mùi Tàu Xoài Đồi.	5863	36,2447	0,0636	3,0946	0,0054	1,667	15.833	
468	27-09-26	07h00	27-09-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch	Tuyến 474, 475 Long Hậu; tuyến 479 Tân Tập	Nhánh rẽ KCN Tân Kim, Nr Long Hậu, Phước Lại	Thay dây NR Long Hậu, Nr KCN Tân Kim; Khắc phục các khiếm khuyết, tồn tại	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	100	Toàn bộ KCN Tân Kim, áp Tân Kim, áp Bình Đức, Long Đức Đông, Phước Thới, Tân Thanh, áp Lũy, xã Cần Giuộc.	- Cắt Rec T1 Áp 3 Long Hậu + DS T50A Long Hậu - Cắt LBS T22B Áp 3 Long Hậu (nhà MC 474 tuyến Long Hậu) - Cắt DS T26A Vùng Hạ (nhà LBS T43A Vùng Hạ)	8259	51,0567	0,0896	4,3593	0,0076	3,333	31.667	
469	27-09-26	17h00	27-09-26	17h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475 Long Hậu, tuyến 473 Cần Giuộc	Tại LBS T2 KCN Tân Kim + DS T6A Cầu Ngang; DS T18A Cầu Ngang	Chuyển giao lưới tuyến 475 Long Hậu và tuyến 473 Cần Giuộc từ DS T6A Cầu Ngang về DS T18A Cầu Ngang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	100	Áp Long Hậu 1, 2, 5, Tân Xuân, Tân Phước, Kim Điền, Kim Định, Long Phú, Thanh Ba, Phước Thới, toàn bộ KCN Tân Kim mở rộng xã Cần Giuộc; Áp Thanh Ba xã Mỹ Lộc, tỉnh Tây Ninh	- Cắt DS T18A Cầu Ngang (nhà MC 473 Cần Giuộc); - Đóng DS T6A Cầu Ngang + LBS T2 KCN Tân Kim.	13010	4,2330	0,1411	0,3614	0,0120	3,333	1.667	
470	27-09-26	17h30	27-09-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 474 Long Hậu, tuyến 474 Cần Giuộc	Tại LBS + DS T46 Trị Yên; LBS T1 KCN Tân Kim + DS T12A Cầu Ngang Mùi Tàu	Chuyển giao lưới tuyến 474 Long Hậu và tuyến 474 Cần Giuộc từ DS T12A Cầu Ngang Mùi Tàu về DS T46 Trị Yên	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	40	Áp Tân Xuân, Tân Phước, Kim Điền, Kim Định, Long Phú, Trị Yên xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh	- Cắt LBS + DS T46 Trị Yên; - Đóng DS T12A Cầu Ngang Mùi Tàu + LBS T1 KCN Tân Kim.	3750	1,2201	0,0407	0,1042	0,0035	1,333	667	
471	27-09-26	18h00	27-09-26	18h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 474 Cần Giuộc - tuyến 479 Tân Tập	Tại LBS T61 Huyện Đồi, DS T4A Vùng Hạ, LBS T19A - DS T19B Vùng Hạ	Chuyển giao lưới Tuyến 479 Tân Tập - tuyến 474 Cần Giuộc từ DS T19B Vùng Hạ về DS T4A Vùng Hạ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Một phần Áp 1, 2, 3, Phước Thuận, Hòa Thuận, xã Cần Giuộc	- Cắt DS T4A Vùng Hạ (nhà LBS T61 Huyện Đồi); - Đóng DS T19B + LBS T19A Vùng Hạ.	2866	0,9325	0,0311	0,0796	0,0027	1,000	500	
472	27-09-26	18h30	27-09-26	19h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 477 Phước Lý và tuyến 475 Cần Giuộc	Tại LBS T37 + DS T39 Long Thượng; Rec + DS T237A Long Trạch	Chuyển giao lưới tuyến 477 Phước Lý - 475 Cần Giuộc từ DS T237A Long Trạch đến DS T39 Long Thượng.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS T237A Long Trạch; - Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại Rec T237A Long Trạch; - Đóng Rec T237A Long Trạch; - Cắt LBS T37 + DS T39 Long Thượng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
473	27-09-26	19h00	27-09-26	19h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 479 Phước Lý và tuyến 480 Long Hiệp	Tại Rec T10A + DS T10 Phước Lý; Rec T238A + DS T239A Xoài Đồi Phước Lý	Chuyển giao lưới tuyến 479 Phước Lý - 480 Long Hiệp từ DS T239A Xoài Đồi Phước Lý đến DS T10 Phước Lý.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS T239A Xoài Đồi Phước Lý; - Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại Rec T238A Xoài Đồi Phước Lý; - Đóng Rec T238A Xoài Đồi Phước Lý; - Cắt Rec T10A + DS T10 Phước Lý	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
474	27-09-26	16h30	27-09-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 473 Cần Giuộc và tuyến 474 Cần Đước 2	Tại LBS T91 + DS T91C Mũi Tàu Xoài Đồi; LBS T145B + DS T145A Mũi Tàu Xoài Đồi	Chuyển giao lưới tuyến 474 Cần Đước 2 - 473 Cần Giuộc từ DS T145A Mũi Tàu Xoài Đồi đến DS T91C Mũi Tàu Xoài Đồi.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS T145A Mũi Tàu Xoài Đồi; - Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại LBS T145B Mũi Tàu Xoài Đồi; - Đóng LBS T145B Mũi Tàu Xoài Đồi; - Cắt LBS T91 + DS T91C Mũi Tàu Xoài Đồi.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
475	27-09-26	08h00	27-09-26	10h30	ĐL Đức Hòa	XNDV Điện lực Tây Ninh	NR Công ty TNHH TMDV SIAM Solar VN	Tại trụ 01 NR Công ty TNHH TMDV SIAM Solar VN	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA (400+750)kVA Công ty TNHH TMDV SIAM Solar VN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty TNHH TMDV SIAM Solar VN, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt 3LBFCO NR Công ty TNHH TMDV SIAM Solar VN	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	50	
476	27-09-26	11h00	27-09-26	13h00	ĐL Đức Hòa	XNDV Điện lực Tây Ninh	NR Công ty CP VFI Solar VN	Tại trụ 01 NR Công ty CP VFI Solar VN	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 630kVA Công ty CP VFI Solar VN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty CP VFI Solar VN, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt 3LBFCO NR Công ty CP VFI Solar VN	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	50	
477	27-09-26	13h30	27-09-26	16h00	ĐL Đức Hòa	XNDV Điện lực Tây Ninh	Công ty TNHH VFD Solar VN	Công ty TNHH VFD Solar VN	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA (560+400+160) kVA Công ty TNHH VFD Solar VN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty TNHH VFD Solar VN, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập	cắt 3LBFCO NR 'Công ty TNHH VFD Solar VN	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	50	
478	27-09-26	08h00	27-09-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát	Trạm T158 UB Hòa Khánh Đông	Đường dây hạ áp trạm T158 UB Hòa Khánh Đông	Sang dây hạ áp trạm T3/12 Thuận Hòa 1	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt 3FCO trạm T158 UB Hòa Khánh Đông	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
479	27-09-26	06h30	27-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát	NR T26 Đường số 2 Xuyên Á	Từ trụ 1 đến trụ 20 lộ ra tuyến 478, 480 Đức Hòa 3, T26/1 đến T26/13 NR T26 Đường số 2 Xuyên Á, T29 đến T29/6 Đường 11 Xuyên Á	Trồng trụ, kéo dây công trình XDM đường dây 22KV tuyến 479, 480 Đức Hòa 3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	380	Ấp Tràm Lạc, xã Đức Lập	Cắt MC 472, 474 Đức Hòa 3; đóng DTĐ 472-76, 474-76 Đức Hòa 3	148	0,3266	0,0016	0,0278	0,0001	12,667	44.333	
480	27-09-26	06h30	27-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLĐ Hòa Phát	NR Đường số 11 Xuyên Á	Tại trụ T3 NR Đường số 11 Xuyên Á	Đầu nối công trình đường dây và trạm 320KVA Cty Việt Phát	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 474 Đức Hòa 3, đóng DTĐ 474-76 Đức Hòa 3	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
481	27-09-26	06h30	27-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLĐ Hòa Phát	NR Đường số 1 Xuyên Á	Tại trụ T3 NR Đường số 1 Xuyên Á	Đầu nối công trình đường dây và trạm 1000kVA Cty Sao Hải Bằng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 472, 474 Đức Hòa 3; đóng DTĐ 472-76, 474-76 Đức Hòa 3	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
482	27-09-26	06h30	27-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty CP SX TBĐ Thành Long	NR Ánh Sáng	Từ trụ 02 đến trụ 6/4, 6/4/3 đến 6/12/1 NR Ánh Sáng	Trồng trụ BTLT 16m, 18m công trình lộ ra trạm Đức Hòa Đông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	120	Áp, xã Mỹ Hạnh	Cắt LBS + DS NR Ánh Sáng	75	0,4729	0,0008	0,0403	0,0001	4,000	40.000	
483	27-09-26	06h00	27-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XDD TM Rạng Đông	Trục Đức Hòa- Liên Thôn	Từ trụ 92 đến trụ T129A trục Đức Hòa- Liên Thôn	Trồng trụ BTLT 16m, 18m công trình lộ ra trạm Đức Hòa Đông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	280	Áp 3B, Áp 4, xã Đức Hòa	- Cắt Rec + 3 LS T62/131 Liên Thôn - Cắt Rec T273 + DS T275A Liên Thôn - Cắt FCO trạm T117/1 Hưu Thanh	750	4,7285	0,0079	0,4027	0,0007	9,333	93.333	
484	27-09-26	05h30	27-09-26	06h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Mạch 2 trục Đức Hòa- Liên Thôn	Tại trụ: - T58/1 Đức Hòa - T58/111 Liên Thôn - T1 Cấp nước TT Đức Hòa - T1 Cty An Nông - T2 Cty An Nông	Chuyển giao lưới tuyến 471 An Thanh - 475 Đức Hòa từ 3 LS T58/1 Đức Hòa 3 LTD T58/111 Liên Thôn	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	80	Áp 3 xã Đức Hòa	- Cắt Rec + 3 LTD T58/111 Liên Thôn - Đóng 3 LS T58/1 + Rec T58/4 Đức Hòa (Cắt Aptomat trạm T1 Cấp nước TT Đức Hòa, 3LBFCO T2 Cty An Nông)	895	5,6427	0,0094	0,4806	0,0008	2,667	26.667	
485	27-09-26	17h00	27-09-26	17h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Mạch 2 trục Đức Hòa- Liên Thôn	Tại trụ: - T58/1 Đức Hòa - T58/111 Liên Thôn - T1 Cấp nước TT Đức Hòa - T1 Cty An Nông - T2 Cty An Nông	Chuyển giao lưới tuyến 471 An Thanh - 475 Đức Hòa từ 3 LTD T58/111 Liên Thôn đến 3 LS T58/1 Đức Hòa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	80	Áp 3 xã Đức Hòa	- Cắt Rec T58/4 + 3 LS T58/1 Đức Hòa (Cắt Aptomat trạm T1 Cấp nước TT Đức Hòa, 3LBFCO T2 Cty An Nông) - Đóng 3 LTD + Rec T58/111 Liên Thôn	895	5,6427	0,0094	0,4806	0,0008	2,667	26.667	
486	27-09-26	05h00	27-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty CP SX TBĐ Thành Long	Trục Đức Hòa Hậu Nghĩa	Từ trụ 245 đến trụ 168 trục Đức Hòa Hậu Nghĩa	Sang dây trung thế thu hồi trụ BTLT 14m trục Đức Hòa- Hậu Nghĩa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	120	Một phần xã Hậu Nghĩa, Đức Hòa, Hòa Khánh	Cắt Rec T140 + DS T139 Tân Phú	4526	28,5351	0,0476	2,4302	0,0041	4,000	40.000	
487	27-09-26	04h30	27-09-26	05h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa Hậu Nghĩa	Tại trụ: - T68A Đức Hòa - T154 Hòa Khánh	Khép vòng để chuyển giao lưới tuyến 475 Đức Huệ - 475 Đức Hòa từ LBS T68A Đức Hòa đến 3 LS T154 Hòa Khánh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	180	Không mất tải	- Kiểm tra điều kiện khép vòng tại TĐK LBS T68A Đức Hòa - Đóng LBS T68A Đức Hòa - Cắt LBS T154 + 3 LS T154 Hòa Khánh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	6,000	3.000	
488	27-09-26	18h00	27-09-26	18h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa Hậu Nghĩa	Tại trụ: - T68A Đức Hòa - T154 Hòa Khánh	Khép vòng để chuyển giao lưới tuyến 475 Đức Huệ - 475 Đức Hòa từ 3 LS T154 Hòa Khánh đến LBS T68A Đức Hòa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	180	Không mất tải	- Kiểm tra LBS T154 Hòa Khánh đang cắt - Đóng 3 LS T154 Hòa Khánh - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại LBS T154 Hòa Khánh - Đóng LBS T154 Hòa Khánh - Cắt LBS T68A Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	6,000	3.000	
489	27-09-26	05h00	27-09-26	05h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa Hậu Nghĩa	Tại trụ: - T135A Tân Phú - T136A Tân Phú - T269 Hậu Nghĩa - T214A Sò Đo	Chuyển giao lưới tuyến 476 Đức Huệ - 478 Đức Hòa 2 từ 3 LS T269 Hậu Nghĩa đến 3 LS T135A Tân Phú	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	80	Một phần xã Hậu Nghĩa, Hòa Khánh, Đức Hòa	- Cắt Rec T136A + 3 LS T135A Tân Phú - Đóng 3 LS T269 Hậu Nghĩa (nhả Rec T214A Sò Đo)	685	4,3187	0,0072	0,3678	0,0006	2,667	26.667	
Trang 6																					

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
490	27-09-26	17h30	27-09-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa Hậu Nghĩa	Tại trụ: - T135A Tân Phú - T136A Tân Phú - T269 Hậu Nghĩa - T214A Sò Đo	Chuyển giao lưới tuyến 476 Đức Huệ- 478 Đức Hòa 2 từ 3LS T135A Tân Phú đến 3LS T269 Hậu Nghĩa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	80	Một phần xã Hậu Nghĩa, Hòa Khánh, Đức Hòa	- Cắt 3 LS T269 Hậu Nghĩa (nhà Rec T214A Sò Đo) - Đóng 3 LS T135A + Rec T136A Tân Phú	685	4,3187	0,0072	0,3678	0,0006	2,667	26.667	
491	27-09-26	05h00	27-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Công ty CP ĐT PT XD Đông Á	Trục Tân Mỹ- Lộc Giang	Từ trụ 10 đến trụ 27 trục Tân Mỹ- Lộc Giang	Thu hồi trụ, thay dây 3AC185mm2 thành dây 3ACXH240mm2 trục Tân Mỹ- Lộc Giang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Một phần xã Hậu Nghĩa, An Ninh	- Cắt Rec T8A+ DS T9 Tân Mỹ - Cắt DS T1A Lộc Giang (nhà Rec T214A Sò Đo)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
492	27-09-26	06h30	27-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH Minh Hùng	NR T120 Thái Hòa	Từ trụ 11 NR T42 Thái Hòa đến trụ T120 trục Đường 36m	Thay dây 3AC120 mm2 +AC70mm2 thành dây 3ACXH 240mm2+ AC185mm2 nhánh rẽ T120 Thái Hòa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	320	Áp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt MC 475, 479 Đức Lập Đóng ĐTD 475-76, 479-76 Đức Lập	201	1,2672	0,0021	0,1079	0,0002	10,667	106.667	
493	27-09-26	06h30	27-09-26	07h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đường 36m	Tại trụ: - T167, T166 Đức Lập - T139 Đức Lập	Chuyển giao lưới tuyến 479 Đức Lập - 476 Đức Hòa 2 từ LBS T167 Đức Lập đến 3 LS T139 Đức Lập	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	50	Áp Tân Hòa, xã Đức Lập	- Cắt MC 479 Đức Lập, - Cắt 3 LS T139 Đức Lập; - Đóng LBS T167 Đức Lập	2	0,0126	0,0000	0,0011	0,0000	1,667	16.667	
494	27-09-26	17h00	27-09-26	17h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đường 36m	Tại trụ: - T167, T166 Đức Lập - T139 Đức Lập	Chuyển giao lưới tuyến 479 Đức Lập - 476 Đức Hòa 2 từ 3 LS T139 Đức Lập đến LBS T167 Đức Lập	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	50	Áp Tân Hòa, xã Đức Lập	- Cắt LBS T167 Đức Lập - Đóng 3 LS T139 Đức Lập, - Đóng MC 479 Đức Lập.	2	0,0126	0,0000	0,0011	0,0000	1,667	16.667	
495	27-09-26	08h00	27-09-26	15h00	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thủy Phương	Tuyến 477- 479 Đức Huệ,	Từ trụ T16/1 đến T16/6 tuyến 477 - 479 Đức Huệ	Kéo dây, đấu nối công trình XDM đường dây T16/6 tuyến 477 -479 Đức Huệ	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	120	Đường tỉnh 838, 838A, 839 đến 816, xã Đông Thành, Đức Huệ, xã Mỹ Quý, xã Bình Thành, một phần xã Phước Chi	Cắt MC 477, 479 Đức Huệ và đưa MC 477, 479 Đức Huệ ra ngoài vị trí vận hành	15869	152,0817	0,3621	6,1801	0,0147	4,000	28.000	
496	27-09-26	07h30	27-09-26	16h00	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thủy Phương	Nhánh rẽ Bình Hòa Nam, Tuyến 477 Đức Huệ,	Từ trụ T104B tuyến 477 Đức Huệ đến T114A nhánh rẽ Bình Hòa Nam, Tuyến 477 Đức Huệ	Dựng trụ BTLT kéo dây, đấu nối công trình cải tạo nâng cấp ĐDTA nhánh rẽ Bình Hòa Nam,	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	0	Kết hợp	Cắt MC 477 Đức Huệ và đưa MC 477 Đức Huệ ra ngoài vị trí vận hành	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
497	27-09-26	08h00	27-09-26	15h00	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH TMDVXD Thành Phát Electric	Nhánh rẽ Ủy Ban Mỹ Quý Đông, tuyến 478 Đức Huệ	Từ trụ T27 đến T27A Nhánh rẽ Ủy Ban Mỹ Quý Đông, đến T03 nhánh rẽ Giồng Điều 2, tuyến 478 Đức Huệ	Di dời trụ trung áp, nâng cấp đường dây trung áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	20	Đường tỉnh 838 từ thị trấn Đông Thành Củ đến Cửa khẩu, đến khu vực xã Mỹ Thạnh Tây cũ, xã Đông Thành, xã Mỹ Quý, tỉnh Tây Ninh	Cắt MC 478 Đức Huệ và đưa MC 478 Đức Huệ ra ngoài vị trí vận hành	8505	81,5083	0,1941	3,3122	0,0079	0,667	4.667	
498	27-09-26	08h00	27-09-26	15h00	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH TMDVXD Thành Phát Electric	Nhánh rẽ Đền Đường, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T11 đến T11/1 Nhánh rẽ Đền Đường, tuyến 477 Đức Huệ	Lắp đà, sử treo dùng dây, đấu nối lưới điện công trình XDM Cty Lâm Khải Hoàn	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	0	Kết hợp	Cắt MC 477 Đức Huệ và đưa MC 477 Đức Huệ ra ngoài vị trí vận hành	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
499	27-09-26	08h00	27-09-26	15h00	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH Tân Cường Thịnh Long An	Nhánh rẽ Rạch Nhum, tuyến 475 Đức Huệ Nhánh rẽ Rạch Nhum-Gò Sao, tuyến 475 Đức Huệ	Từ trụ T09 đến T10 'Nhánh rẽ Rạch Nhum, đến T01 Nhánh rẽ Rạch Nhum- Gò Sao, tuyến 475 Đức Huệ	Di dời trụ trung áp, nâng cấp đường dây trung áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	120	Đường Hiệp Hòa đi Hậu Nghĩa, xã Hiệp Hòa, tỉnh Tây Ninh	Cắt MC 475 Đức Huệ và đưa MC 475 Đức Huệ ra ngoài vị trí vận hành	2285	21,8985	0,0521	0,8899	0,0021	4,000	28.000	
500	27-09-26	08h00	27-09-26	15h00	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH Xây Lắp Điện Hòa Phát	Nhánh rẽ KCN DNN Tân Phú, Tuyến 476 Đức Huệ	Từ trụ T11/17T/1A(dk) nhánh rẽ KCN DNN Tân Phú, tuyến 476 Đức Huệ đến T01 nhánh rẽ Công ty Cường Đại, tuyến 476 Đức Huệ	Lắp đà, sứ treo dùng dây, đầu nối lưới điện công trình XDM Công ty Cường Đại	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	100	Đường KCN DNN Tân Phú, xã Hiệp Hòa, tỉnh Tây Ninh	Cắt MC 476 Đức Huệ và đưa MC 476 Đức Huệ ra ngoài vị trí vận hành	391	3,7472	0,0089	0,1523	0,0004	3,333	23.333	
501	27-09-26	08h00	27-09-26	15h00	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH Xây Lắp Điện Hòa Phát	Tuyến 472- 474 Đức Huệ	Từ trụ T112 tuyến 472-474 Đức Huệ đến T02 nhánh rẽ Công ty Tân Quốc Dũng, tuyến 474 Đức Huệ	Lắp đà, sứ treo dùng dây, đầu nối lưới điện công trình Công ty Tân Quốc Dũng	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	0	Kết hợp	Cắt MC 474 Đức Huệ và đưa MC 474 Đức Huệ ra ngoài vị trí vận hành	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
502	27-09-26	08h30	27-09-26	15h00	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH CPSX Thiết bị Điện Thành Long	Tuyến 479 Đức Huệ đến T02 nhánh rẽ Cầu Sập, tuyến 479 Đức Huệ	Từ trụ T96 tuyến 479 Đức Huệ đến T02 nhánh rẽ Cầu Sập, tuyến 479 Đức Huệ	Dựng trụ, Lắp đà, sứ treo dùng dây, đầu nối lưới điện công trình SCL đường dây trung áp nhánh rẽ Cầu Sập	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	0	Kết hợp	Cắt MC 479 Đức Huệ và đưa MC 479 Đức Huệ ra ngoài vị trí vận hành	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
503	27-09-26	09h00	27-09-26	14h00	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH Đầu tư - SX- TM- DV Nam Lập Phát	Nhánh rẽ Lộc Hưng tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T09 nhánh rẽ Lộc Hưng đến T02 nhánh rẽ T9/16 Lộc Hưng, tuyến 474 Đức Huệ	Lắp xà sứ, kéo dây trung áp đầu nối đường dây công trình xây dựng mới đường dây	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	0	Kết hợp	Cắt MC 474 Đức Huệ và đưa MC 474 Đức Huệ ra ngoài vị trí vận hành	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
504	27-09-26	09h00	27-09-26	15h00	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH XD Điện Thiên Phước	Tuyến 472- 474 Đức Huệ	Từ trụ T143 đến T143/2 tuyến 472-474 Đức Huệ	Lắp đà, sứ treo dùng dây, đầu nối lưới điện công trình tram sac V-Green	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	0	Kết hợp	Cắt MC 474 Đức Huệ và đưa MC 474 Đức Huệ ra ngoài vị trí vận hành	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
505	27-09-26	08h00	27-09-26	15h00	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH XLĐ Thành Tín	Nhánh rẽ T25 Sơn Lợi, Tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T11 đến T12/H6 nhánh rẽ T25 Sơn Lợi, Tuyến 474 Đức Huệ	Dời trụ trung áp, theo đề nghị khách hàng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 474 Đức Huệ và đưa MC 474 Đức Huệ ra ngoài vị trí vận hành	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
506	27-09-26	07h30	27-09-26	16h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 475-476 Đức Huệ	Từ trụ T35 đến T114 tuyến 475-476 Đức Huệ	Quản ống bọc cách điện, thay dây tia phi kim loại, Bảo trì lưới điện, Thay LA thí nghiệm, Thí nghiệm CBM máy biến áp, phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 475, 476 Đức Huệ và đưa MC 475, 476 Đức Huệ ra ngoài vị trí vận hành	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
507	27-09-26	07h30	27-09-26	16h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 478 Đức Huệ	Từ trụ T183 đến T338 tuyến 478 Đức Huệ	Lắp MC trạm bù , cân tải trung áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 478 Đức Huệ và đưa MC 478 Đức Huệ ra ngoài vị trí vận hành	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
508	27-09-26	07h30	27-09-26	16h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 477 Đức Huệ Nhánh rẽ Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T55 đến T280 tuyến 477 Đức Huệ đến T2 đến T03 nhánh rẽ Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ	Bảo trì lưới điện, đều hòa trạm biến áp, Tái bố trí thiết bị, thí nghiệm CBM trạm biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 477 Đức Huệ và đưa MC 477 Đức Huệ ra ngoài vị trí vận hành	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
509	27-09-26	07h30	27-09-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
510	27-09-26	07h30	27-09-26	16h00	ĐL Đức Huệ + Đức Hoà	Công ty Cổ Phần Đầu Tư Phát Triển Xây Dựng Đồng Á	Trục Tân Mỹ Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ, tuyến 478 Đức Hoà 2	Từ trụ T31 đến T53 Trục Tân Mỹ Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ, tuyến 478 Đức Hoà 2, Từ trụ T53 đến T95 Trục Tân Mỹ Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Dựng trụ, thay dây trung áp công trình di dời đường dây trung hạ thế ĐT 825 Đoạn từ ĐT822B đến Ngã 3 Lộc Giang	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ thế	100	Đường Tân Mỹ đi Lộc Giang đến xã An Ninh, xã Hiệp Hòa, xã An Ninh, tỉnh Tây Ninh	- Cắt MC 477 Đức Huệ và đưa MC 477 Đức Huệ ra ngoài vị trí vận hành - Cắt DS T1A Lộc Giang (nhá Rec T214A Sò Đo)	8464	98,4972	0,1931	4,0026	0,0078	3,333	28.333	
511	27-09-26	06h00	27-09-26	16h30	ĐL Tân An	Công ty TNHH DV KT Năng Lượng Sạch	Trục chính tuyến 473 Long An, NR. Trung Nữ Vương	Tại trụ T19 trục chính tuyến 473 Long An, tại NR. Trung Nữ Vương	- Xây lắp 05 công trình trên địa bàn các phường Khánh Hậu, Long An, Tân An và các xã Mỹ An, Bến Lức, Mỹ Yên, Thanh Lợi, Rạch Kiến, Long Cang, Mỹ Lệ - Hạng mục: Thay trụ T19 mục góc trục chính, tuyến 473 LA, thay dây bọc NR Trung Nữ Vương	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	185	Một phần phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt DS T18 Chì Nhung (nhá LBS T16 Hoàng Hoa Thám)	3008	33,2015	0,0527	1,7572	0,0028	6,167	64.750	
512	27-09-26	07h30	27-09-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA UB Tỉnh	Tại TBA UB Tỉnh	- Bảo trì thực hiện các giải pháp phòng chống sự cố TBA UB Tỉnh - Thay điện kế định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt DS T18 Chì Nhung (nhá LBS T16 Hoàng Hoa Thám)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
513	27-09-26	13h30	27-09-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA VP Tỉnh Ủy	Tại TBA VP Tỉnh Ủy	Bảo trì thực hiện các giải pháp phòng chống sự cố TBA VP Tỉnh Ủy	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt DS T18 Chì Nhung (nhá LBS T16 Hoàng Hoa Thám)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
514	27-09-26	07h00	27-09-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Trục chính tuyến 473 Long An	Trục chính tuyến 473 Long An	- Khắc phục khiếm khuyết đường dây trung hạ thế trục chính tuyến 473 Long An - Thay LA định kỳ, thay LBFCO vận hành lâu năm tự bù Kỳ Sơn. - Thực hiện CBM cấp độ 2 thiết bị và TBA trong phạm vi công tác	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt DS T18 Chì Nhung (nhá LBS T16 Hoàng Hoa Thám)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
515	27-09-26	07h30	27-09-26	08h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T13, T15 Trần Văn Thủy - Tuyến 472 Tầm Vu 2. Tại trụ T181B, T182 Chợ Tảo Bình Trinh - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp 1, ấp Bình Hòa, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T13, T15 Trần Văn Thủy - Tuyến 472 Tầm Vu 2. Tại trụ T181B, T182 Chợ Tảo Bình Trinh - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp 1, ấp Bình Hòa, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Khép vòng chuyển giao lưới tuyến 479 Tân Trụ - 472 Tầm Vu 2 từ DS T12 Trần Văn Thủy đến DS T181B Ngã Tư Tân Phước .	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS T12 Trần Văn Thủy. - Kiểm tra đủ điều kiện khép vòng tại Rec T13 Trần Văn Thủy. - Đóng Rec T13 Trần Văn Thủy. - Cắt LBS T182 + DS T181B Ngã Tư Tân Phước.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
516	27-09-26	09h00	27-09-26	10h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T19, T18B Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2. Tại trụ T98, T99 Cống Liễu - Tuyến 475 Tân Trụ. - Ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo và Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T19, T18B Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2. Tại trụ T98, T99 Cống Liễu - Tuyến 475 Tân Trụ. - Ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo và Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Khép vòng chuyển giao lưới tuyến 475 Tân Trụ - 472 Tầm Vu 2 từ DS T19 Nhựt Ninh đến DS T98 Cống Liễu.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS T19 Nhựt Ninh. - Kiểm tra đủ điều kiện khép vòng tại LBS T18B Nhựt Ninh. - Đóng LBS T18B Nhựt Ninh. - Cắt Rec T99 + DS T98 Cống Liễu.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
517	27-09-26	08h30	27-09-26	15h00	ĐL Thạnh Hóa	Công ty TNHH Thí Nghiệm Điện ETC 68	Nhánh rẽ Công ty TNHH CP năng lượng tái tạo Hoà Bình	Tại trụ số 01 nhánh rẽ Công ty TNHH CP năng lượng tái tạo Hoà Bình	Bảo trì, vệ sinh trạm và thí nghiệm thiết bị, MBA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Công ty TNHH CP năng lượng tái tạo Hoà Bình: Ấp Công Bình, xã Tân Tây	Cắt 3LBFCO phân đoạn T6A Công ty TNHH CP năng lượng tái tạo Hoà Bình	1	0,0216	0,0001	0,0004	0,0000	0,167	1.083	
518	27-09-26	07h30	27-09-26	11h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại hệ thống đo đếm Công ty TNHH Sung HWA Vina	Tại hệ thống đo đếm Công ty TNHH Sung HWA Vina	Thay thiết bị đo đếm (TU-TI)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Toàn bộ Công ty TNHH Sung HWA Vina, ấp Nhị Thành 1, xã Thủ Thừa	Cắt phân đoạn NR Công ty TNHH Sung HWA Vina	1	0,0093	0,0000	0,0002	0,0000	0,033	133	
519	27-09-26	13h30	27-09-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại hệ thống đo đếm Công ty CP Dược Phẩm Đông Dược Việt	Tại hệ thống đo đếm Công ty CP Dược Phẩm Đông Dược Việt	Thay thiết bị đo đếm (TU-TI)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Toàn bộ Công ty CP Dược Phẩm Đông Dược Việt, ấp Nhị Thành 1, xã Thủ Thừa	Cắt phân đoạn NR Công ty CP Dược Phẩm Đông Dược Việt	1	0,0070	0,0000	0,0002	0,0000	0,033	100	
520	27-09-26	07h30	27-09-26	09h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại hệ thống đo đếm Công ty TNHH SX TM DVCK Tân Tân Thành	Tại hệ thống đo đếm Công ty TNHH SX TM DVCK Tân Tân Thành	Thay thiết bị đo đếm (TU)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Toàn bộ Công ty TNHH SX TM DVCK Tân Tân Thành, Phường Long An	Cắt phân đoạn Công ty TNHH SX TM DVCK Tân Tân Thành	1	0,0046	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	67	
521	27-09-26	10h00	27-09-26	11h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại hệ thống đo đếm Công ty TNHH Dương Vũ (2,3,6,9)	Tại hệ thống đo đếm Công ty TNHH Dương Vũ (2,3,6,9)	Thay thiết bị đo đếm (TU)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Toàn bộ Công ty TNHH Dương Vũ (2,3,6,9), ấp Bình Thạnh 3, xã Thủ Thừa	Cắt Rec + DS T1A phân đoạn Công ty TNHH Dương Vũ	1	0,0035	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	50	
522	27-09-26	13h30	27-09-26	15h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại hệ thống đo đếm Công ty TNHH ASG Toàn Cầu	Tại hệ thống đo đếm Công ty TNHH ASG Toàn Cầu	Thay thiết bị đo đếm (TU)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Toàn bộ Công ty TNHH ASG Toàn Cầu (800kVA T1 Toàn Cầu 2), ấp Nhị Thành 1, xã Thủ Thừa	Cắt phân đoạn NR Công ty TNHH ASG Toàn Cầu (800kVA T1 Toàn Cầu 2)	1	0,0035	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	50	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
523	27-09-26	15h30	27-09-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại hệ thống đo đếm Công ty TNHH YMT Sài Gòn và Công ty TNHH SX-TM Ý Thanh (TBA Trần Thị Mai)	Tại hệ thống đo đếm Công ty TNHH YMT Sài Gòn và Công ty TNHH SX-TM Ý Thanh (TBA Trần Thị Mai)	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Toàn bộ Công ty TNHH YMT Sài Gòn và Công ty TNHH SX-TM Ý Thanh (TBA Trần Thị Mai), ấp Nhị Thành 3, xã Thủ Thừa	Cắt FCO trạm Trần Thị Mai (400kVA)	2	0,0070	0,0001	0,0002	0,0000	0,033	50	
CƠ SỞ 2																					
1	21-09-26	08h00	21-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 53/89B Phước Bình 6 tuyến 480BC	Trạm 250kVA trụ 53/89B Phước Bình 6 tuyến 480BC	Cân pha hạ áp trạm 250kVA trụ 53/89B Phước Bình 6 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	21-09-26	08h00	21-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 3x75kVA trụ 53/96C Phước Bình 1 tuyến 480BC	Trạm 3x75kVA trụ 53/96C Phước Bình 1 tuyến 480BC	Cân pha hạ áp trạm 3x75kVA trụ 53/96C Phước Bình 1 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	21-09-26	08h00	21-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 53/100/2A Bình Hòa 12 tuyến 480BC	Trạm 250kVA trụ 53/100/2A Bình Hòa 12 tuyến 480BC	Cân pha hạ áp trạm 250kVA trụ 53/100/2A Bình Hòa 12 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	21-09-26	08h00	21-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 53/100/6 Phước Bình 3 tuyến 480BC	Trạm 250kVA trụ 53/100/6 Phước Bình 3 tuyến 480BC	Cân pha hạ áp trạm 250kVA trụ 53/100/6 Phước Bình 3 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	21-09-26	08h00	21-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 400kVA trụ 53/100/1P Bình Thạnh 5 tuyến 480BC	Trạm 400kVA trụ 53/100/1P Bình Thạnh 5 tuyến 480BC	Cân pha hạ áp trạm 400kVA trụ 53/100/1P Bình Thạnh 5 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	21-09-26	08h00	21-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/48B/40 đến trụ 234/48B/40/6 Cao Su 4 tuyến 479MB	Từ trụ 234/48B/40 đến trụ 234/48B/40/6 nhánh rẽ 12,7kV Cao Su 4 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 234/48B/40 đến trụ 234/48B/40/6 Cao Su 4 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	21-09-26	08h00	21-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/52B đến trụ 234/52B/12/58 Long Tân tuyến 479MB	Từ trụ 234/52B đến trụ 234/52B/12/58 nhánh rẽ 12,7kV Long Tân tuyến 479MB	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 234/52B đến trụ 234/52B/12/58 Long Tân tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	21-09-26	08h00	21-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 143 Truông Mít tuyến 471TĐ	Từ trụ 158 đến trụ 158/1, từ trụ 156/11B đến trụ 156/11B/8, từ trụ 183/2 đến trụ 183/12, từ trụ 184B/4 đến trụ 184B/6, từ trụ 202 đến trụ 207, từ trụ 221 đến trụ 221/6, từ trụ 227/4 đến trụ 227/15 Thạnh Đức - Truông Mít tuyến 471TĐ	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 158 đến trụ 158/1, từ trụ 156/11B đến trụ 156/11B/8, từ trụ 183/2 đến trụ 183/12, từ trụ 184B/4 đến trụ 184B/6, từ trụ 202 đến trụ 207, từ trụ 221 đến trụ 221/6, từ trụ 227/4 đến trụ 227/15 Thạnh Đức - Truông Mít tuyến 471TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
9	21-09-26	08h00	21-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 317 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Từ trụ 306 đến trụ 317 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Óp tôn thân trụ từ trụ 306 đến trụ 317 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	21-09-26	08h00	21-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/1 Bến Cui tuyến 475TD	Từ trụ 318 đến trụ 366 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TD	Óp tôn thân trụ từ trụ 318 đến trụ 366 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	21-09-26	08h00	21-09-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 560kVA trụ 139/4/1 Công ty TNHH MTV Trà Tâm Lan 2 tuyến 473TD	Trạm 560kVA trụ 139/4/1 Công ty TNHH MTV Trà Tâm Lan 2 tuyến 473TD	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH MTV Trà Tâm Lan trạm 560kVA trụ 139/4/1 Công ty TNHH MTV Trà Tâm Lan 2 tuyến 473TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	14	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH MTV Trà Tâm Lan	Cắt 3FCO trạm 560kVA trụ 139/4/1 Công ty TNHH MTV Trà Tâm Lan 2 tuyến 473TD	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,480	720	
12	21-09-26	09h30	21-09-26	10h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x50kVA trụ 176A/1 Hộ kinh doanh Hồ Quốc Việt tuyến 471TD	Trạm 3x50kVA trụ 176A/1 Hộ kinh doanh Hồ Quốc Việt tuyến 471TD	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Hộ kinh doanh Hồ Quốc Việt trạm 3x50kVA trụ 176A/1 Hộ kinh doanh Hồ Quốc Việt tuyến 471TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hộ kinh doanh Hồ Quốc Việt	Cắt 3FCO trạm 3x50kVA trụ 176A/1 Hộ kinh doanh Hồ Quốc Việt tuyến 471TD	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,103	103	
13	21-09-26	10h30	21-09-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x25kVA trụ 118/81/1 VLXD Phạm Văn Trai tuyến 475TD	Trạm 3x25kVA trụ 118/81/1 VLXD Phạm Văn Trai tuyến 475TD	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Phạm Văn Trai trạm 3x25kVA trụ 118/81/1 VLXD Phạm Văn Trai tuyến 475TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: VLXD Phạm Văn Trai	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 118/81/1 VLXD Phạm Văn Trai tuyến 475TD	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34	
14	21-09-26	13h30	21-09-26	14h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x25kVA trụ 118/86B/1 Công ty TNHH MTV Nhi Trí Phát tuyến 475TD	Trạm 3x25kVA trụ 118/86B/1 Công ty TNHH MTV Nhi Trí Phát tuyến 475TD	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Chi nhánh Công ty TNHH MTV Nhi Trí Phát trạm 3x25kVA trụ 118/86B/1 Công ty TNHH MTV Nhi Trí Phát tuyến 475TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH MTV Nhi Trí Phát	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 118/86B/1 Công ty TNHH MTV Nhi Trí Phát tuyến 475TD	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34	
15	21-09-26	14h30	21-09-26	15h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x37,5kVA trụ 118/96/1 Nguyễn Vũ Trường tuyến 475TD	Trạm 3x37,5kVA trụ 118/96/1 Nguyễn Vũ Trường tuyến 475TD	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Nguyễn Vũ Trường trạm 3x37,5kVA trụ 118/96/1 Nguyễn Vũ Trường tuyến 475TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Trạm chuyên dùng khách hàng: Nguyễn Vũ Trường	Cắt 3FCO trạm 3x37,5kVA trụ 118/96/1 Nguyễn Vũ Trường tuyến 475TD	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,069	69	
16	21-09-26	15h30	21-09-26	16h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 1000kVA trụ 471/55/11P/9 Trại chăn nuôi gà Nguyễn Văn Vinh tuyến 475TD	Trạm 1000kVA trụ 471/55/11P/9 Trại chăn nuôi gà Nguyễn Văn Vinh tuyến 475TD	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Nguyễn Văn Vinh trạm 1000kVA trụ 471/55/11P/9 Trại chăn nuôi gà Nguyễn Văn Vinh tuyến 475TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	26	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trại chăn nuôi gà Nguyễn Văn Vinh	Cắt 3FCO trạm 1000kVA trụ 471/55/11P/9 Trại chăn nuôi gà Nguyễn Văn Vinh tuyến 475TD	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,892	892	
17	21-09-26	07h30	21-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
18	21-09-26	07h30	21-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	21-09-26	07h30	21-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Minh Ngọc	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 5B đến trụ 5B/27 Bến Mương tuyến 473TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 5B đến trụ 5B/27 Bến Mương tuyến 473TĐ	Trồng trụ, lắp xà, sứ, kéo dây trung áp từ trụ 5B đến trụ 5B/27 Bến Mương tuyến 473TĐ	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	20	Áp Bến Mương xã Thanh Đức	Cắt LBFCO trụ 5B Bến Mương tuyến 473TĐ	260	2,1841	0,0043	0,0008	0,0000	0,396	3.370	
20	21-09-26	07h30	21-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 5B đến trụ 5B/27 Bến Mương tuyến 473TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 5B đến trụ 5B/27 Bến Mương tuyến 473TĐ	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 5B đến trụ 5B/27 tuyến 473TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	21-09-26	07h30	21-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 75/17B đến trụ 75/72 Áp Rộc tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 75/17B đến trụ 75/72 Áp Rộc tuyến 472TĐ	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 75/17B đến trụ 75/72 tuyến 472TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	21-09-26	07h30	21-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Minh Ngọc	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 75/17B đến trụ 75/72 Áp Rộc tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 75/17B đến trụ 75/72 Áp Rộc tuyến 472TĐ	Trồng trụ, lắp xà, sứ, kéo dây trung áp từ trụ 75/17B đến trụ 75/72 tuyến 472TĐ	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	40	Áp Rộc A, Rộc B xã Thanh Đức	Cắt 3LBFCO trụ 75/17B Áp Rộc tuyến 472TĐ	1521	12,7771	0,0251	0,0094	0,0000	0,792	11.660	
23	21-09-26	07h30	21-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu XNDVTN	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 174 tuyến 476TĐ	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 174 tuyến 476TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 174 tuyến 476TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	0	Không mất điện	Cắt 3VS, 4FCO, tháo 3hotline Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 174 tuyến 476TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	21-09-26	07h30	21-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu XNDVTN	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 145 tuyến 473BC	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr tru 145 tuyến 473BC	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 145 tuyến 473BC	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	0	Không mất điện	Cắt 3VS, 4FCO, tháo 3hotline Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 145 tuyến 473BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	21-09-26	07h30	21-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu XNDVTN	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 161/5 nhánh rẽ Hồng Phúc tuyến 473BC	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 161/5 nhánh rẽ Hồng Phúc tuyến 473BC	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 161/5 nhánh rẽ Hồng Phúc tuyến 473BC	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	0	Không mất điện	Cắt 3VS, 4FCO, tháo 3hotline Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 161/5 nhánh rẽ Hồng Phúc tuyến 473BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
26	21-09-26	07h30	21-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 169 Bầu Vừng đến trụ 286B Thanh Phước tuyến 476TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 169 Bầu Vừng đến trụ 286B Thanh Phước tuyến 476TĐ	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 169 Bầu Vừng đến trụ 286B Thanh Phước và các nhánh rẽ đầu nối trụ 183C, 188A, 199, 208 tuyến 476TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
27	21-09-26	07h30	21-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 113/1P Châu Văn Liêm tuyến 476TN đến trụ 102/26 Châu văn Liêm tuyến 471LH	Từ trụ 102/21B đến trụ 102/26 Châu văn Liêm tuyến 471LH	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 102/21B đến trụ 102/26 Châu văn Liêm tuyến 471LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	21-09-26	07h30	21-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 01 đến 25 Hùng Vương tuyến 476TN	Từ trụ 20 đến trụ 25 Hùng Vương tuyến 476TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 20 đến trụ 25 Hùng Vương tuyến 476TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	21-09-26	07h30	21-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 59 tuyến 471TN đến 96 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	Từ trụ 59 tuyến 471TN đến 96 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 59 tuyến 471TN đến 96 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	21-09-26	08h00	21-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Trạm 160kVA trụ 51/43 Chàng Riệp tuyến 474TH	Từ trụ 51/43 đến trụ 51/43/20 tuyến 474TH	Ép lèo hạ áp, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 51/43 đến trụ 51/43/20 tuyến 474TH	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Áp Tân Khai xã Tân Lập	Cắt CB trạm 160kVA trụ 51/43 Chàng Riệp tuyến 474TH	127	1,6455	0,0030	0,0636	0,0001	0,056	505	
31	21-09-26	08h00	21-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 480 trạm 110kV Suối Ngó	Từ trụ 157 đến trụ 157/103/40 tuyến 480SN	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 157 đến trụ 157/103/40 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
32	21-09-26	08h00	21-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	21-09-26	08h00	21-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 475TN	Từ trụ 19B/1 đến trụ 19B/62 và các nhánh rẽ đường Trần Văn Trà tuyến 475TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 19B/1 đến trụ 19B/62 và các nhánh rẽ đường Trần Văn Trà tuyến 475TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	21-09-26	07h00	21-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty TNHH Phước Mai	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 266/1 đến trụ 266/16/16 tuyến 471SD	Từ trụ 266/2 đến trụ 266/16/16 tuyến 471SD	Trồng trụ, lắp phụ kiện lưới điện, kéo dây trung áp từ trụ 266/2 đến trụ 266/16/16 tuyến 471SD	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	20	Áp An Thọ, Bình Lợi xã Hào Đức	Cắt 3 LBFCO trụ 266/1 tuyến 471SD	334	3,3321	0,0056	0,1859	0,0003	0,686	6.858	
35	21-09-26	07h00	21-09-26	12h00	ĐL Thái Bình	Công ty TNHH Phước Mai	Trụ 132 tuyến 478SD	Trụ 132 tuyến 478SD	Lắp phụ kiện lưới điện, kéo dây đầu nối nhánh trung áp 3 pha tại trụ 132 tuyến 478SD	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	1	Áp Bình Lợi xã Hào Đức	Cắt CB, FCO và Tháo hotline trạm biến áp 50kVA Bàu Sen 5 trụ 132 tuyến 478SD	66	0,3292	0,0011	0,0184	0,0001	0,011	57	
36	21-09-26	08h00	21-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 341/1T đến trụ 341/341/62T tuyến 471SD	Từ trụ 341/1T đến trụ 341/341/62T tuyến 471SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 341/1T đến trụ 341/341/62T tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
37	21-09-26	08h00	21-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 341/53T/1 đến trụ 341/53T/30, từ trụ 341/53T/26 đến trụ 341/53T/26/14 tuyến 471SD	Từ trụ 341/53T/1 đến trụ 341/53T/30, từ trụ 341/53T/26 đến trụ 341/53T/26/14 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 341/53T/1 đến trụ 341/53T/30, từ trụ 341/53T/26 đến trụ 341/53T/26/14 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
38	21-09-26	08h00	21-09-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 341/53T tuyến 471SD	Trụ 341/53T tuyến 471SD	Tháo thu hồi máy biến áp 75kVA không mang tải tại trụ 341/53T tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Phước Lộc xã Phước Vinh	Cất 1 LBFCO trụ 341/53T/1; cất CB, 3 FCO trạm 250kVA Bông Dung 5 trụ 341/53T tuyến 471SD	366	1,2780	0,0061	0,0713	0,0003	0,103	360	
39	21-09-26	08h00	21-09-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 341/53T/30/1HT đến trụ 341/53T/30/8HT tuyến 471SD	Từ trụ 341/53T/30/1HT đến trụ 341/53T/30/8HT tuyến 471SD	Chỉnh trụ hạ áp bị nghiêng, căng dây hạ áp bị chùng, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 341/53T/30/1HT đến trụ 341/53T/30/8HT tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cất CB trạm 25kVA Phước Lộc trụ 341/53T/30 tuyến 471SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
40	21-09-26	08h00	21-09-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	- Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 67/7 Gia Tân tuyến 473TB - Nhánh rẽ 22kV từ trụ 106/24/13 Gia Tân tuyến 473TB	Từ trụ 67/7 trụ 106/24/13/4 tuyến 473TB	- Nâng công suất TBA 25kVA thành 50KVA - Phát quang bảo trì lưới điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	15	Khu phố Gia Tân phường Gia Lộc	- Cất LBFCO trụ 67/6 tuyến 473TB - Cất 3LBFCO trụ 106/24/13 tuyến 473TB	873	7,4315	0,0146	0,4087	0,0008	0,543	4.615	
41	22-09-26	08h00	22-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 18/11 Giồng Két 10 tuyến 471MB	Trạm 250kVA trụ 18/11 Giồng Két 10 tuyến 471MB	Cân pha hạ áp trạm 250kVA trụ 18/11 Giồng Két 10 tuyến 471MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
42	22-09-26	08h00	22-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 18/28B Giồng Két 11 tuyến 471MB	Trạm 250kVA trụ 18/28B Giồng Két 11 tuyến 471MB	Cân pha hạ áp trạm 250kVA trụ 18/28B Giồng Két 11 tuyến 471MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
43	22-09-26	08h00	22-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 160kVA trụ 234B Ấp Bảo 15 tuyến 479MB	Trạm 160kVA trụ 234B Ấp Bảo 15 tuyến 479MB	Cân pha hạ áp trạm 160kVA trụ 234B Ấp Bảo 15 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
44	22-09-26	08h00	22-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 326B Long Giao 19 tuyến 479MB	Trạm 250kVA trụ 326B Long Giao 19 tuyến 479MB	Cân pha hạ áp trạm 250kVA trụ 326B Long Giao 19 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
45	22-09-26	08h00	22-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 336/7 Long Hòa 2-20 tuyến 479MB	Trạm 250kVA trụ 336/7 Long Hòa 2-20 tuyến 479MB	Cân pha hạ áp trạm 250kVA trụ 336/7 Long Hòa 2-20 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
46	22-09-26	08h00	22-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 336/44 Long Hòa 2-23 tuyến 479MB	Trạm 250kVA trụ 336/44 Long Hòa 2-23 tuyến 479MB	Cân pha hạ áp trạm 250kVA trụ 336/44 Long Hòa 2-23 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
47	22-09-26	08h00	22-09-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 180kVA trụ 227B/1 Công ty TNHH SX Nông Nghiệp Điện Quốc Đạt tuyến 471HT	Trạm 180kVA trụ 227B/1 Công ty TNHH SX Nông Nghiệp Điện Quốc Đạt tuyến 471HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Trương Thị Thanh Thủy trạm 180kVA trụ 227B/1 Công ty TNHH SX Nông Nghiệp Điện Quốc Đạt tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH SX Nông Nghiệp Điện Quốc Đạt	Cất 3FCO trạm 180kVA trụ 227B/1 Công ty TNHH SX Nông Nghiệp Điện Quốc Đạt tuyến 471HT	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,154	231	
48	22-09-26	09h30	22-09-26	10h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 400kVA trụ 79B/4 Công ty TNHH MTV Nhật Hào tuyến 477HT	Trạm 400kVA trụ 79B/4 Công ty TNHH MTV Nhật Hào tuyến 477HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH MTV Nhật Hào Tây Ninh trạm 400kVA trụ 79B/4 Công ty TNHH MTV Nhật Hào tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH MTV Nhật Hào	Cất 3FCO trạm 400kVA trụ 79B/4 Công ty TNHH MTV Nhật Hào tuyến 477HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,343	343	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
49	22-09-26	10h30	22-09-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x25kVA trụ 40/1 Công ty TNHH Hồng Hiệp tuyển 471HT	Trạm 3x25kVA trụ 40/1 Công ty TNHH Hồng Hiệp tuyển 471HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH Hồng Hiệp trạm 3x25kVA trụ 40/1 Công ty TNHH Hồng Hiệp tuyển 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH Hồng Hiệp	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 40/1 Công ty TNHH Hồng Hiệp tuyển 471HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34	
50	22-09-26	13h30	22-09-26	14h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 15kVA trụ 37/1 Ninh Hưng II-1 tuyển 471HT	Trạm 15kVA trụ 37/1 Ninh Hưng II-1 tuyển 471HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Lê Đức Triết trạm 15kVA trụ 37/1 Ninh Hưng II-1 tuyển 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Ninh Hưng II-1	Cắt FCO trạm 15kVA trụ 37/1 Ninh Hưng II-1 tuyển 471HT	2	0,0021	0,0000	0,0001	0,0000	0,011	11	
51	22-09-26	14h30	22-09-26	15h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 15kVA trụ 28/10 Ninh Hưng I-7 tuyển 471HT	Trạm 15kVA trụ 28/10 Ninh Hưng I-7 tuyển 471HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Kho KX5 Tinh Đội trạm 15kVA trụ 28/10 Ninh Hưng I-7 tuyển 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Ninh Hưng I-7	Cắt FCO trạm 15kVA trụ 28/10 Ninh Hưng I-7 tuyển 471HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,011	11	
52	22-09-26	15h30	22-09-26	16h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x75kVA trụ 26/1 Nước đá Huỳnh Thị Tú Trinh tuyển 476HT	Trạm 3x75kVA trụ 26/1 Nước đá Huỳnh Thị Tú Trinh tuyển 476HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Huỳnh Thị Tú Trinh trạm 3x75kVA trụ 26/1 Nước đá Huỳnh Thị Tú Trinh tuyển 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Trạm chuyên dùng khách hàng: Nước đá Huỳnh Thị Tú Trinh	Cắt 3FCO trạm 3x75kVA trụ 26/1 Nước đá Huỳnh Thị Tú Trinh tuyển 476HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,171	171	
53	22-09-26	08h00	22-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/1 Bến Cui tuyển 475TD	Từ trụ 366 đến trụ 426 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyển 475TD	Ôp tôn thân trụ từ trụ 366 đến trụ 426 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyển 475TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
54	22-09-26	08h00	22-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Đường dây 22kV từ trụ 76 Bầu Năng tuyển 474TN - Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng I Bầu Năng tuyển 471HT	Từ trụ 110 đến trụ 134, từ trụ 129 đến trụ 129/6 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyển 471HT, 474TN	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 110 đến trụ 134, từ trụ 129 đến trụ 129/6 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyển 471HT, 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
55	22-09-26	08h00	22-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng I Bầu Năng tuyển 471HT - Đường dây 22kV từ trụ 44 Chà Là tuyển 477HT	Từ trụ 182/8B đến trụ 182/8B/8, từ trụ 182/12 đến trụ 182/12/10, từ trụ 191 đến trụ 191/18, từ trụ 191/13A đến trụ 191/13A/8, từ trụ 166 đến trụ 189, từ trụ 203 đến trụ 205 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyển 471HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 182/8B đến trụ 182/8B/8, từ trụ 182/12 đến trụ 182/12/10, từ trụ 191 đến trụ 191/18, từ trụ 191/13A đến trụ 191/13A/8, từ trụ 166 đến trụ 189, từ trụ 203 đến trụ 205 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyển 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
56	22-09-26	07h30	22-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mắt đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
57	22-09-26	07h30	22-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bút dây leo, bịt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
58	22-09-26	07h30	22-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/1 đến trụ 128/135 tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/1 đến trụ 128/135 tuyến 472TĐ	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 128/1 đến trụ 128/135 tuyến 472TĐ	Bảo trì và sửa chữa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
59	22-09-26	07h30	22-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Minh Ngọc	Đường dây 22kV từ MC 479TĐ đến trụ 192 lộ ra trạm 110kV Thạnh Đức tuyến 479TĐ	Đường dây 22kV từ MC 479TĐ đến trụ 192 lộ ra trạm 110kV Thạnh Đức tuyến 479TĐ	Kéo cáp ngầm, kéo dây trung áp từ MC đến trụ 192 tuyến 479TĐ. Nghiệm thu đóng điện đưa vào vận hành đường dây 22kV từ MC đến trụ 192 lộ ra trạm 110kV Thạnh Đức tuyến 479TĐ và các thiết bị 3LTD trụ 36, 37, Recloser trụ 37, 3LTD trụ 189, 91, Recloser trụ 190, 3LTD trụ 116, 118, LBS trụ 117 tuyến 479TĐ	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Cắt MC 479, đóng cầu dao đất 479-76 trạm 110kV Thạnh Đức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
60	22-09-26	07h30	22-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh 22kV từ trụ 113/16 đến trụ 133/32 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Từ trụ 113/16 đến trụ 133/32 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 113/16 đến trụ 133/32 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
61	22-09-26	07h30	22-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điệ hạ áp trụ 132/7 Phạm Hùng tuyến 482TN	Trụ 132/7 Phạm Hùng tuyến 482TN	Phát quang lưới điện hạ áp trụ 132/7 Phạm Hùng tuyến 482TN	Bảo trì và sửa chữa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
62	22-09-26	07h30	22-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 16 đến trụ 17 Ngô Quyền tuyến 474TN	Từ trụ 16 đến trụ 17 Ngô Quyền tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 16 đến trụ 17 Ngô Quyền tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
63	22-09-26	07h30	22-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh 12,7kV trụ 18/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trụ 18/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp trụ 18/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
64	22-09-26	07h30	22-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH Xây Lắp 19/5	Lưới điện hạ áp trụ 164, 165, 167B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trụ 164, 165 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Sang lưới hạ áp, thu hồi trụ, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 164, 165, 167B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	7	Khu phố Hiệp Trường phường Thanh Điền	Cắt CB trạm 2x50kVA Hiệp Trường F trụ 162B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	76	0,6506	0,0014	0,0338	0,0001	0,076	605	
65	22-09-26	07h30	22-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Lưới điện hạ áp trụ 54 Âu Cơ tuyến 471TN, 476TN	Trụ 54 Âu Cơ tuyến 471TN, 476TN	Sang lưới hạ áp, thu hồi trụ, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 54 Âu Cơ tuyến 471TN, 476TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	8	Khu phố Hiệp An phường Thanh Điền	- Cắt CB trạm 250kVA Hiệp An A trụ 50 Âu cơ tuyến 471TN - Cắt CB trạm 250kVA Cửa số 4 trụ 107 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	194	1,6608	0,0035	0,0864	0,0002	0,157	1.257	
66	22-09-26	08h30	22-09-26	09h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 37,5kVA Trạm chiếu sáng đường 795 trụ 18 tuyến 474TBI	Trụ 18 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 37,5kVA Trạm chiếu sáng đường 795 trụ 18 tuyến 474TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Ban quản lý dự án (Đền đường Nguyễn Chí Thanh - Phòng Công An) SĐT 0971068420	Cắt FCO TBA 37,5kVA Trạm chiếu sáng đường 795 trụ 18 tuyến 474TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
67	22-09-26	09h30	22-09-26	10h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 50kVA Công an Tân Biên 1 trụ 18B tuyến 474TBI	Trụ 18B tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 50kVA Công an Tân Biên 1 trụ 18B tuyến 474TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Phân trại tạm giam Tân Châu thuộc Trại Tạm giam số 1 SĐT 0784094488	Cắt FCO TBA 50kVA Công an Tân Biên 1 trụ 18B tuyến 474TBI	2	0,0029	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
68	22-09-26	10h30	22-09-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH QL FARMS Trụ 85/82/21B/21/37P tuyến 479TH	Trụ 85/82/21B/21/37 P tuyến 479TH	Thay công tơ định kỳ Nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH QL FARMS Trụ 85/82/21B/21/37P tuyến 479TH	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	35	Công ty TNHH QL FARMS (Tây Ninh) SĐT 0395710570	Cắt REC và DS Trụ 85/82/21B/21/37P Nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH QL FARMS tuyến 479TH	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,055	55	
69	22-09-26	14h00	22-09-26	15h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 25kVA Cơ sở Lộc Thành trụ 58B/114/11T/1 tuyến 472TBI	Trụ 58B/114/11T/1 tuyến 472TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 25kVA Cơ sở Lộc Thành trụ 58B/114/11T/1 tuyến 472TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Cơ sở Lộc Thành SĐT 0979452971	Cắt FCO TBA 25kVA Cơ sở Lộc Thành trụ 58B/114/11T/1 tuyến 472TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
70	22-09-26	15h00	22-09-26	16h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 100kVA Trang trại Trần Vũ Bình trụ 85/136B/28B/2 tuyến 479TH	Trụ 85/136B/28B/2 tuyến 479TH	Thay công tơ định kỳ TBA 100kVA Trang trại Trần Vũ Bình trụ 85/136B/28B/2 tuyến 479TH	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Trang trại Trần Vũ Bình SĐT 0939138002	Cắt FCO TBA 100kVA Trang trại Trần Vũ Bình trụ 85/136B/28B/2 tuyến 479TH	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
71	22-09-26	16h00	22-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 15kVA Cơ sở hàn điện Trần Phạm Tứ Phương trụ 51/28 tuyến 474TH	Trụ 51/28 tuyến 474TH	Thay công tơ định kỳ TBA 15kVA Cơ sở hàn điện Trần Phạm Tứ Phương trụ 51/28 tuyến 474TH	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Trần Phạm Ngọc Toàn SĐT 0818363663	Cắt FCO TBA 15kVA Cơ sở hàn điện Trần Phạm Tứ Phương trụ 51/28 tuyến 474TH	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
72	22-09-26	08h00	22-09-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, XNDV ĐLTN	Phân đoạn 22kV trụ 171B/63/212 và trụ 171B/63/213 Suối Núc tuyến 471CM	Trụ 171B/63/212. trụ 171B/63/136/1; từ trụ 171B/63/136 đến trụ 171B/63/212 tuyến 471CM	Thí nghiệm định kỳ REC trụ 171B/63/212. trụ 171B/63/136/1; xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 171B/63/136 đến trụ 171B/63/212 tuyến 471CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	40	Áp Huỳnh Công Giản xã Trà Vong	Cắt REC trụ 171B/63/212 và DS trụ 171B/63/213 Suối Núc tuyến 471CM	235	1,3532	0,0056	0,0523	0,0002	0,249	998	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
73	22-09-26	08h00	22-09-26	08h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 171B/63/77 Thanh Xuân tuyến 474TBI Phân đoạn 22kV trụ 171B/1, trụ 171B/1B Ấp Dinh tuyến 474TBI	Từ trụ 171B/1 đến trụ 171B/63/77 tuyến 474TBI	Chuyển điện tuyến 474TBI cấp điện tuyến 471CM từ trụ 171B/1 đến trụ 171B/63/77 tuyến 474TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	80	Ấp Gò Đá xã Trà Vong; ấp Gò Cát xã Thanh Bình	Cắt 3LTD trụ 171B/63/77 Thanh Xuân tuyến 474TBI Đóng DS trụ 171B/1 Ấp Dinh tuyến 474TBI Đóng FCO cấp nguồn và đóng Recloser trụ 171B/1B Ấp Dinh tuyến 474TBI	1409	1,0142	0,0338	0,0392	0,0013	0,062	31	
74	22-09-26	08h30	22-09-26	09h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Recloser trụ 171B/1B ấp Dinh tuyến 474TBI	Trụ 171B/1 tuyến 474TBI; trụ 171B/63/136/1 Lâm Văn tuyến 474TBI	Tháo gỡ tủ điều khiển trụ 171B/1 tuyến 474TBI lắp đặt tại trụ 171B/63/136/1 Lâm Văn tuyến 474TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Cắt FCO MBA cấp nguồn Recloser trụ 171B/1B ấp Dinh tuyến 474TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
75	22-09-26	09h30	22-09-26	10h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Recloser trụ 171B/63/136/1 Lâm Văn tuyến 474TBI	Trụ 171B/63/136/1 Lâm Văn tuyến 474TBI	Lắp đặt tại trụ 171B/63/136/1 Lâm Văn tuyến 474TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
76	22-09-26	10h00	22-09-26	11h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Recloser trụ 171B/1B ấp Dinh tuyến 474TBI	Trụ 171B/1 tuyến 474TBI; trụ 171B/63/136/1 Lâm Văn tuyến 474TBI	Lắp đặt lại tủ điều khiển Recloser trụ 171B/1B tuyến 474TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
77	22-09-26	11h00	22-09-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Recloser trụ 171B/1B ấp Dinh tuyến 474TBI	Trụ 171B/1B tuyến 474TBI	Đóng lại FCO MBA cấp nguồn Recloser trụ 171B/1B tuyến 474TBI sau khi lắp đặt lại hoàn tất	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Đóng FCO MBA cấp nguồn Recloser trụ 171B/1B ấp Dinh tuyến 474TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
78	22-09-26	08h00	22-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trụ 176/58/2/26 Thanh Xuân tuyến 476TH Trụ 176/58/2/25 Thanh Xuân tuyến 477TH	Trụ 176/58/2/26 Thanh Xuân tuyến 476TH Trụ 176/58/2/25 Thanh Xuân tuyến 477TH	Bàn giao Điện lực Tân Biên thí nghiệm định kỳ thiết bị trụ 171B/63/136/1 tuyến 471CM	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cắt DS trụ 176/58/2/26 Thanh Xuân tuyến 476TH Cắt DS trụ 176/58/2/25 Thanh Xuân tuyến 477TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
79	22-09-26	08h00	22-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA Trụ 256/10T Tân Thành 11 tuyến 480SN	Trạm 50kVA Trụ 256/10T Tân Thành 11 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 50kVA Trụ 256/10T Tân Thành 11 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	4	Ấp Tân Thuận xã Tân Thành	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA Trụ 256/10T Tân Thành 11 tuyến 480SN	61	0,5191	0,0011	0,0272	0,0001	0,046	366	
80	22-09-26	08h00	22-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA Trụ 256/19T Ấp Tân Trung 12 tuyến 480SN	Trạm 50kVA Trụ 256/19T Ấp Tân Trung 12 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 50kVA Trụ 256/19T Ấp Tân Trung 12 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	4	Ấp Tân Thuận xã Tân Thành	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA Trụ 256/19T Ấp Tân Trung 12 tuyến 480SN	59	0,5021	0,0010	0,0263	0,0001	0,046	366	
81	22-09-26	08h00	22-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 75kVA Trụ 256 Tân Thành 2 tuyến 480SN	Trạm 75kVA Trụ 256 Tân Thành 2 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 75kVA Trụ 256 Tân Thành 2 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	6	Ấp Tân Thuận xã Tân Thành	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA Trụ 256 Tân Thành 2 tuyến 480SN	62	0,5277	0,0011	0,0276	0,0001	0,069	549	
82	22-09-26	08h00	22-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 250kVA Trụ 252A Tân Thành 13 tuyến 480SN	Trạm 250kVA Trụ 252A Tân Thành 13 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 250kVA Trụ 252A Tân Thành 13 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	8	Ấp Tân Thuận xã Tân Thành	Cắt 3FCO và tháo 03 hotline trạm 250kVA Trụ 252A Tân Thành 13 tuyến 480SN	212	1,8043	0,0038	0,0944	0,0002	0,091	732	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
83	22-09-26	08h00	22-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA Trụ 251/12 Xay lúa Tân Thành tuyến 480SN	Trạm 50kVA Trụ 251/12 Xay lúa Tân Thành tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 50kVA Trụ 251/12 Xay lúa Tân Thành tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	4	Áp Tân Thuận xã Tân Thành	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA Trụ 251/12 Xay lúa Tân Thành tuyến 480SN	71	0,6043	0,0013	0,0316	0,0001	0,046	366	
84	22-09-26	08h00	22-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA Trụ 251/9A Xay lúa Tân Thành 1 tuyến 480SN	Trạm 50kVA Trụ 251/9A Xay lúa Tân Thành 1 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 50kVA Trụ 251/9A Xay lúa Tân Thành 1 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	4	Áp Tân Thuận xã Tân Thành	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA Trụ 251/9A Xay lúa Tân Thành 1 tuyến 480SN	66	0,5617	0,0012	0,0294	0,0001	0,046	366	
85	22-09-26	08h00	22-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37,5kVA Trụ 251/4 Áp Tân Trung 4 tuyến 480SN	Trạm 37,5kVA Trụ 251/4 Áp Tân Trung 4 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 37,5kVA Trụ 251/4 Áp Tân Trung 4 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Thuận xã Tân Thành	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA Trụ 251/4 Áp Tân Trung 4 tuyến 480SN	60	0,5106	0,0011	0,0267	0,0001	0,034	274	
86	22-09-26	08h00	22-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 474 trạm 100kV Tân Hưng	Tuyến 474 trạm 100kV Tân Hưng	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 85/164B đến trụ 85/164B/44 tuyến 474TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
87	22-09-26	08h00	22-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
88	22-09-26	08h00	22-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 476TNM	Từ trụ 03 đến trụ 79 và các nhánh rẽ đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 03 đến trụ 79 và các nhánh rẽ đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
89	22-09-26	08h00	22-09-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 3x50kVA trụ 73/4 Nguyễn Văn Rốp - E, trạm 400kVA trụ 73/3 Nguyễn Văn Rốp - J tuyến 472TN	Từ trụ 73/3 đến trụ 73/4 đường Nguyễn Văn Rốp tuyến 472TN	Tháo trạm 3x50kVA trụ 73/4 Nguyễn Văn Rốp - E, ép lèo chuyển tải hạ áp sang trạm 400kVA trụ 73/3 Nguyễn Văn Rốp - J tuyến 472TN (TTr SCTX 06)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Khu phố 8 phường Tân Ninh	- Cắt CB, FCO trạm 400kVA trụ 73/3 Nguyễn Văn Rốp - J tuyến 472TN - Cắt FCO tháo hotline trạm 3x50kVA trụ 73/4 Nguyễn Văn Rốp - E tuyến 472TN	169	0,5852	0,0028	0,0329	0,0002	0,103	360	
90	22-09-26	13h30	22-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 13/13/7B Trà Phí - AB tuyến 479TN	Từ trụ 13/13/9 đến trụ 13/13/9/8P, từ trụ 13/13/9/1 đến trụ 13/13/9/1/1T đường Trần Phú tuyến 479TN	Kéo dây hạ áp nâng cấp lưới 1 pha lên 3 pha từ trụ 13/13/9 đến trụ 13/13/9/8P, từ trụ 13/13/9/1 đến trụ 13/13/9/1/1T đường Trần Phú tuyến 479TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	7	Khu phố Ninh Trung phường Bình Minh	Cắt CB trạm 250kVA trụ 13/13/7B Trà Phí - AB tuyến 479TN	132	0,4571	0,0022	0,0257	0,0001	0,240	840	
91	22-09-26	08h00	22-09-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 3x15kVA trụ 34 Kênh Tây - 1 tuyến 477CM	Trạm 3x15kVA trụ 34 Kênh Tây - 1 tuyến 477CM	Thay điện kế định kỳ 3 pha trạm 3x15kVA trụ 34 Kênh Tây - 1 tuyến 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 3x15kVA trụ 34 Kênh Tây - 1 tuyến 477CM	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240	
92	22-09-26	08h00	22-09-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 160kVA trụ 63/45/7/1' Khách hàng Võ Xuân Tùng tuyến 471CM	Trạm 160kVA trụ 63/45/7/1' Khách hàng Võ Xuân Tùng tuyến 471CM	Thay điện kế định kỳ 3 pha trạm 160kVA trụ 63/45/7/1' Khách hàng Võ Xuân Tùng tuyến 471CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 160kVA trụ 63/45/7/1' Khách hàng Võ Xuân Tùng tuyến 471CM	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	360	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
93	22-09-26	08h00	22-09-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 560kVA trụ 3B/1 Cty Đình Cao - 2 tuyến 479TN	Trạm 560kVA trụ 3B/1 Cty Đình Cao - 2 tuyến 479TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha trạm 560kVA trụ 3B/1 Cty Đình Cao - 2 tuyến 479TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	14	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 560kVA trụ 3B/1 Cty Đình Cao - 2 tuyến 479TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,480	1.680	
94	22-09-26	08h00	22-09-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 3x15kVA trụ 34 Kênh Tây - 1 tuyến 477CM	Trạm 3x15kVA trụ 34 Kênh Tây - 1 tuyến 477CM	Thay điện kế định kỳ 3 pha trạm 3x15kVA trụ 34 Kênh Tây - 1 tuyến 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 3x15kVA trụ 34 Kênh Tây - 1 tuyến 477CM	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240	
95	22-09-26	08h00	22-09-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 3x25kVA trụ 67 Công ty TNHH MTV Gạch Đại Dương tuyến 473CM	Trạm 3x25kVA trụ 67 Công ty TNHH MTV Gạch Đại Dương tuyến 473CM	Thay điện kế định kỳ 3 pha trạm 3x25kVA trụ 67 Công ty TNHH MTV Gạch Đại Dương tuyến 473CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 3x25kVA trụ 67 Công ty TNHH MTV Gạch Đại Dương tuyến 473CM	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240	
96	22-09-26	08h00	22-09-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 3x50kVA trụ 13/40B Công ty TNHH MTV Huỳnh Quý Điền tuyến 479TN	Trạm 3x50kVA trụ 13/40B Công ty TNHH MTV Huỳnh Quý Điền tuyến 479TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha trạm 3x50kVA trụ 13/40B Công ty TNHH MTV Huỳnh Quý Điền tuyến 479TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 3x50kVA trụ 13/40B Công ty TNHH MTV Huỳnh Quý Điền tuyến 479TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240	
97	22-09-26	08h00	22-09-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 320kVA trụ 24/6BT KH Huỳnh Thị Mộng Hà - 1 tuyến 474TN	Trạm 320kVA trụ 24/6BT KH Huỳnh Thị Mộng Hà - 1 tuyến 474TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha trạm 320kVA trụ 24/6BT KH Huỳnh Thị Mộng Hà - 1 tuyến 474TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 320kVA trụ 24/6BT KH Huỳnh Thị Mộng Hà - 1 tuyến 474TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,274	960	
98	22-09-26	13h30	22-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 160kVA trụ 45/5/1 Khách hàng Trang Thị Khen tuyến 481TN	Trạm 160kVA trụ 45/5/1 Khách hàng Trang Thị Khen tuyến 481TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha trạm 160kVA trụ 45/5/1 Khách hàng Trang Thị Khen tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 160kVA trụ 45/5/1 Khách hàng Trang Thị Khen tuyến 481TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	360	
99	22-09-26	13h30	22-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 80/26/24C/28 TT điều dưỡng người có công tỉnh Tây Ninh tuyến 481TN	Trạm 250kVA trụ 80/26/24C/28 TT điều dưỡng người có công tỉnh Tây Ninh tuyến 481TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha trạm 250kVA trụ 80/26/24C/28 TT điều dưỡng người có công tỉnh Tây Ninh tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	7	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 250kVA trụ 80/26/24C/28 TT điều dưỡng người có công tỉnh Tây Ninh tuyến 481TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,240	840	
100	22-09-26	13h30	22-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 3x50kVA trụ 80/26/28B/1 Phòng khám đa khoa Bác sỹ gia đình tuyến 481TN	Trạm 3x50kVA trụ 80/26/28B/1 Phòng khám đa khoa Bác sỹ gia đình tuyến 481TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha trạm 3x50kVA trụ 80/26/28B/1 Phòng khám đa khoa Bác sỹ gia đình tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 3x50kVA trụ 80/26/28B/1 Phòng khám đa khoa Bác sỹ gia đình tuyến 481TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240	
101	22-09-26	13h30	22-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 3x25kVA trụ 54/5/2 Huỳnh Phi Hùng tuyến 481TN	Trạm 3x25kVA trụ 54/5/2 Huỳnh Phi Hùng tuyến 481TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha trạm 3x25kVA trụ 54/5/2 Huỳnh Phi Hùng tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 3x25kVA trụ 54/5/2 Huỳnh Phi Hùng tuyến 481TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240	
102	22-09-26	13h30	22-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 400kVA trụ RMU 19-04/1 Ngân Hàng TM CP Quân Đội - CNTN tuyến 481TN	Trạm 400kVA trụ RMU 19-04/1 Ngân Hàng TM CP Quân Đội - CNTN tuyến 481TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha trạm 400kVA trụ RMU 19-04/1 Ngân Hàng TM CP Quân Đội - CNTN tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 400kVA trụ RMU 19-04/1 Ngân Hàng TM CP Quân Đội - CNTN tuyến 481TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,343	1.200	
103	22-09-26	13h30	22-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 400kVA trụ RMU 23A - G Mạch Nhà máy xử lý nước thải tuyến 481TN	Trạm 400kVA trụ RMU 23A - G Mạch Nhà máy xử lý nước thải tuyến 481TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha trạm 400kVA trụ RMU 23A - G Mạch Nhà máy xử lý nước thải tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 400kVA trụ RMU 23A - G Mạch Nhà máy xử lý nước thải tuyến 481TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,343	1.200	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
104	22-09-26	13h30	22-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 3x15kVA trụ 97/12/19T/1 Lò bánh mì Thiên Tân tuyến 471TN	Trạm 3x15kVA trụ 97/12/19T/1 Lò bánh mì Thiên Tân tuyến 471TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha trạm 3x15kVA trụ 97/12/19T/1 Lò bánh mì Thiên Tân tuyến 471TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 3x15kVA trụ 97/12/19T/1 Lò bánh mì Thiên Tân tuyến 471TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240	
105	22-09-26	08h00	22-09-26	12h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH Sơn Thế Hệ Mới trụ 227/9/1 tuyến 473SD	Trụ 227/9/1 tuyến 473SD	Thay 3CT (30/5A) và 3VT (22000/110V) trung áp định kỳ trụ 227/9/1 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty TNHH Sơn Thế Hệ Mới	Cắt 3 LBFCO và tháo 3 hotline trụ 227/9/1 tuyến 473SD	1	0,0040	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	411	
106	22-09-26	08h00	22-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 134/1 đến trụ 134/47, từ trụ 134 đến trụ 201 tuyến 471SD	Từ trụ 134/1 đến trụ 134/47, từ trụ 134 đến trụ 201 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 134/1 đến trụ 134/47, từ trụ 134 đến trụ 201 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
107	22-09-26	08h00	22-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 154/1 đến trụ 154/16, từ trụ 179/1 đến trụ 179/25, từ trụ 206/1 đến trụ 206/11/14, từ trụ 207/1 đến trụ 207/13 tuyến 471SD	Từ trụ 154/1 đến trụ 154/16, từ trụ 179/1 đến trụ 179/25, từ trụ 206/1 đến trụ 206/11/14, từ trụ 207/1 đến trụ 207/13 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 154/1 đến trụ 154/16, từ trụ 179/1 đến trụ 179/25, từ trụ 206/1 đến trụ 206/11/14, từ trụ 207/1 đến trụ 207/13 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
108	22-09-26	08h00	22-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 179/1 đến trụ 179/79, từ trụ 141/1 đến trụ 141/25, từ trụ 159/1 đến trụ 159/21 tuyến 473SD	Từ trụ 179/1 đến trụ 179/79, từ trụ 141/1 đến trụ 141/25, từ trụ 159/1 đến trụ 159/21 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 179/1 đến trụ 179/79, từ trụ 141/1 đến trụ 141/25, từ trụ 159/1 đến trụ 159/21 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
109	22-09-26	08h00	22-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 187 đến trụ 272 tuyến 473SD	Từ trụ 187 đến trụ 272 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 187 đến trụ 272 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
110	22-09-26	08h00	22-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 188/1 đến trụ 188/19, từ trụ 208/1 đến trụ 208/11 tuyến 473SD	Từ trụ 188/1 đến trụ 188/19, từ trụ 208/1 đến trụ 208/11 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 188/1 đến trụ 188/19, từ trụ 208/1 đến trụ 208/11 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
111	22-09-26	14h00	22-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH MTV Hada Tây Ninh trụ 253B tuyến 476SD	Trụ 253B tuyến 476SD	Thay 3VT (22000/110V) trung áp định kỳ trụ 253B tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Công ty TNHH MTV Hada Tây Ninh	Cắt 3 LBFCO và tháo 3 hotline trụ 253B tuyến 476SD	1	0,0030	0,0000	0,0002	0,0000	0,171	514	
112	22-09-26	08h00	22-09-26	16h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 37,5kVA trụ 79 Lộc Hưng tuyến 473TB,475TB	Trạm 37,5kVA trụ 79 Lộc Hưng tuyến 473TB,475TB	Tháo thu hồi trạm biến áp và ép lèo sang tải hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	3	Khu phố Lộc Thanh, phường An Tịnh	- Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 79 Lộc Hưng T.79 tuyến 473TB,475TB - Cắt CB trạm 50kVA trụ 78B Lộc Hưng T.78B tuyến 473TB,475TB	36	0,2884	0,0006	0,0159	0,0000	0,036	290	
113	22-09-26	08h00	22-09-26	16h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 25kVA trụ 64B/10 tuyến 473TB	Trạm 25kVA trụ 64B/10 tuyến 473TB	Cây TBA trụ 64B/10 tuyến 473TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	12	Khu phố Gia Lâm, phường Gia Lộc	Cắt LBFCO trụ 64B/1 Gia Lâm tuyến 473TB	275	2,2033	0,0046	0,1212	0,0003	0,145	1.158	
114	23-09-26	08h00	23-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 305B/1 đến trụ 305B/21 Long Hòa 1-1 tuyến 479MB	Từ trụ 305B/1 đến trụ 305B/21 nhánh rẽ 12,7kV Long Hòa 1-1 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 305B/1 đến trụ 305B/21 Long Hòa 1-1 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
115	23-09-26	08h00	23-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 289 đến trụ 289/2/9 Long Giao 3 tuyến 479MB	Từ trụ 289 đến trụ 289/2/9 nhánh rẽ 12,7kV Long Giao 3 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 289 đến trụ 289/2/9 Long Giao 3 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
116	23-09-26	08h00	23-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 309 đến trụ 309/33 Long Hòa 5 tuyến 479MB	Từ trụ 309 đến trụ 309/33 nhánh rẽ 12,7kV Long Hòa 5 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 309 đến trụ 309/33 Long Hòa 5 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
117	23-09-26	08h00	23-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 283 đến trụ 283/12 Long Thạnh 6 tuyến 479MB	Từ trụ 283 đến trụ 283/12 nhánh rẽ 12,7kV Long Thạnh 6 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 283 đến trụ 283/12 Long Thạnh 6 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
118	23-09-26	08h00	23-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 104/1/38/5 Bầu Tép 12 tuyến 479BC	Trạm 50kVA trụ 104/1/38/5 Bầu Tép 12 tuyến 479BC	Xử lý ống HDPE bảo vệ cáp lực bị hỏng và bảo trì trạm 50kVA trụ 104/1/38/5 Bầu Tép 12 tuyến 479BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Bầu Tép xã Bến Cầu	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 104/1/38/5 Bầu Tép 12 tuyến 479BC	39	0,5009	0,0009	0,0195	0,0000	0,103	926	
119	23-09-26	08h00	23-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Lưới hạ áp trụ 104/1/38/22/8 thuộc trạm 25kVA trụ 104/1/38/26 Bầu Tép 47 tuyến 479BC	Lưới hạ áp trụ 104/1/38/22/8 thuộc trạm 25kVA trụ 104/1/38/26 Bầu Tép 47 tuyến 479BC	Chỉnh trụ hạ áp bị nghiêng và thay neo hạ áp bị đứt trụ 104/1/38/22/8 thuộc trạm 25kVA trụ 104/1/38/26 Bầu Tép 47 tuyến 479BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Bầu Tép xã Bến Cầu	Cắt CB trạm 25kVA trụ 104/1/38/26 Bầu Tép 47 tuyến 479BC	17	0,2184	0,0004	0,0085	0,0000	0,103	926	
120	23-09-26	08h00	23-09-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 25kVA trụ 53/42B/4B Hồ Công Lý tuyến 480BC	Trạm 25kVA trụ 53/42B/4B Hồ Công Lý tuyến 480BC	Thay điện kế định kỳ trạm 25kVA trụ 53/42B/4B Hồ Công Lý tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Khách hàng Hồ Công Lý	Cắt CB và FCO trạm 25kVA trụ 53/42B/4B Hồ Công Lý tuyến 480BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120	
121	23-09-26	08h00	23-09-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 15kVA trụ 53/142/6/24B/1 Trạm cấp nước Phước Hòa tuyến 480BC	Trạm 15kVA trụ 53/142/6/24B/1 Trạm cấp nước Phước Hòa tuyến 480BC	Thay điện kế định kỳ trạm 15kVA trụ 53/142/6/24B/1 Trạm cấp nước Phước Hòa tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Khách hàng Trung tâm Thủy Lợi và Nước sạch	Cắt CB và FCO trạm 15kVA trụ 53/142/6/24B/1 Trạm cấp nước Phước Hòa tuyến 480BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120	
122	23-09-26	13h30	23-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 2x25kVA trụ 26 Nguyễn Văn Phol và Đèn đường Bến Cầu tuyến 477MB	Trạm 2x25kVA trụ 26 Nguyễn Văn Phol và Đèn đường Bến Cầu tuyến 477MB	Thay điện kế định kỳ trạm 2x25kVA trụ 26 Nguyễn Văn Phol và Đèn đường Bến Cầu tuyến 477MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	- Khách hàng VNPT Tây Ninh; - Khách hàng Ban quản lý khu Kinh tế tỉnh Tây Ninh; - Khách hàng Công Ty TNHH Chợ Cửa Khẩu Mộc Bài - Khách hàng Nguyễn Công Thành - Khách hàng Huỳnh Văn Trừ - Khách hàng Trần Phong Vinh	Cắt 6CB và 2FCO trạm 2x25kVA trụ 26 Nguyễn Văn Phol và Đèn đường Bến Cầu tuyến 477MB	6	0,0300	0,0001	0,0012	0,0000	0,069	240	
123	23-09-26	13h30	23-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 25kVA trụ 234/72/35 Nguyễn Văn Sen tuyến 479MB	Trạm 25kVA trụ 234/72/35 Nguyễn Văn Sen tuyến 479MB	Thay điện kế định kỳ trạm 25kVA trụ 234/72/35 Nguyễn Văn Sen tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Khách hàng Nguyễn Văn Sen	Cắt CB và FCO trạm 25kVA trụ 234/72/35 Nguyễn Văn Sen tuyến 479MB	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
124	23-09-26	08h00	23-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/1 Bến Cui tuyến 475TD	Từ trụ 426 đến trụ 492 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TD	Óp tôn thân trụ từ trụ 426 đến trụ 492 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
125	23-09-26	08h00	23-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 118/76 Lộc Ninh tuyến 475TD	Từ trụ 118/83 đến trụ 118/138 Truong Mít - Bến Cui tuyến 475TD	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 118/83 đến trụ 118/138 Truong Mít - Bến Cui tuyến 475TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
126	23-09-26	08h00	23-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/70 Lộc Hiệp tuyến 475TD	Từ trụ 471/2/28 đến trụ 471/2/56 Cao Su Bến Cui tuyến 475TD	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 471/2/28 đến trụ 471/2/56 Cao Su Bến Cui tuyến 475TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
127	23-09-26	08h00	23-09-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x25kVA trụ 253/40/1T Tuổi tiêu Trần Tấn Phát tuyến 477HT	Trạm 3x25kVA trụ 253/40/1T Tuổi tiêu Trần Tấn Phát tuyến 477HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Trần Tấn Phát trạm 3x25kVA trụ 253/40/1T Tuổi tiêu Trần Tấn Phát tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Tuổi tiêu Trần Tấn Phát	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 253/40/1T Tuổi tiêu Trần Tấn Phát tuyến 477HT	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	51	
128	23-09-26	08h00	23-09-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 750kVA trụ 305/42B/1 Khoai mì Thị Bông tuyến 477HT	Trạm 750kVA trụ 305/42B/1 Khoai mì Thị Bông tuyến 477HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: DNTN Lò mì Tư Bông trạm 750kVA trụ 305/42B/1 Khoai mì Thị Bông 1 tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	19	Trạm chuyên dùng khách hàng: Khoai mì Thị Bông	Cắt 3LBFCO trạm 750kVA Khoai mì Thị Bông trụ 305/42B/1 tuyến 477HT	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,652	978	
129	23-09-26	09h30	23-09-26	10h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x37,5kVA trụ 299 Xưởng của Thị Trần tuyến 477HT	Trạm 3x37,5kVA trụ 299 Xưởng của Thị Trần tuyến 477HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Đỗ Văn Kỹ trạm 3x37,5kVA trụ 299 Xưởng của Thị Trần tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Trạm chuyên dùng khách hàng: Xưởng của Thị Trần	Cắt 3FCO trạm 3x37,5kVA trụ 299 Xưởng của Thị Trần tuyến 477HT	2	0,0021	0,0000	0,0001	0,0000	0,069	69	
130	23-09-26	09h30	23-09-26	10h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 75kVA trụ 49/7T Ninh Hưng I-M tuyến 471HT	Trạm 75kVA trụ 49/7T Ninh Hưng I-M tuyến 471HT	Thay công tơ hỏng trạm 75kVA trụ 49/7T Ninh Hưng I-M tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Khu phố Ninh Hưng phường Ninh Thạnh	Cắt FCO trạm 75kVA trụ 49/7T Ninh Hưng I-M tuyến 471HT	98	0,1045	0,0017	0,0055	0,0001	0,057	57	
131	23-09-26	10h30	23-09-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 75kVA trụ 49/10T Ninh Hưng I-K tuyến 471HT	Trạm 75kVA trụ 49/10T Ninh Hưng I-K tuyến 471HT	Thay công tơ hỏng trạm 75kVA trụ 49/10T Ninh Hưng I-K tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Khu phố Ninh Hưng phường Ninh Thạnh	Cắt FCO trạm 75kVA trụ 49/10T Ninh Hưng I-K tuyến 471HT	103	0,1098	0,0018	0,0057	0,0001	0,057	57	
132	23-09-26	10h30	23-09-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x50kVA trụ 305/1T Cơ sở SX nước đá Lê Thanh Phong tuyến 477HT	Trạm 3x50kVA trụ 305/1T Cơ sở SX nước đá Lê Thanh Phong tuyến 477HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Lê Thanh Phong trạm 3x50kVA tru 305/1T Cơ sở SX nước đá Lê Thanh Phong tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Trạm chuyên dùng khách hàng: Cơ sở SX nước đá Lê Thanh Phong	Cắt 3FCO trạm 3x50kVA trụ 305/1T Cơ sở SX nước đá Lê Thanh Phong tuyến 477HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,103	103	
133	23-09-26	13h30	23-09-26	14h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x25kVA trụ 265 Bưu điện Dương Minh Châu tuyến 477HT	Trạm 3x25kVA trụ 265 Bưu điện Dương Minh Châu tuyến 477HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Bưu điện tỉnh Tây Ninh - Tổng công ty Bưu điện Việt Nam trạm 3x25kVA trụ 265/1 Bưu điện DMC tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Bưu điện Dương Minh Châu	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 265 Bưu điện Dương Minh Châu tuyến 477HT	2	0,0021	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34	
134	23-09-26	13h30	23-09-26	14h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x25kVA trụ 234/83/1 Trường THCS Phước Ninh tuyến 471HT	Trạm 3x25kVA trụ 234/83/1 Trường THCS Phước Ninh tuyến 471HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Trường Trung học cơ sở Cầu Khởi trạm 3x25kVA trụ 234/83/1 Trường THCS Phước Ninh tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trường THCS Phước Ninh	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 234/83/1 Trường THCS Phước Ninh tuyến 471HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
135	23-09-26	15h30	23-09-26	16h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x25kVA trụ 305/59/1 Hàn tiện Văn Minh Châu tuyến 477HT	Trạm 3x25kVA trụ 305/59/1 Hàn tiện Văn Minh Châu tuyến 477HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Văn Minh Châu trạm 3x25kVA trụ 305/59/1 Hàn tiện Văn Minh Châu tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hàn tiện Văn Minh Châu	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 305/59/1 Hàn tiện Văn Minh Châu tuyến 477HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34	
136	23-09-26	07h30	23-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
137	23-09-26	07h30	23-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đại thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh góc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ góc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
138	23-09-26	07h30	23-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250 kVA Cẩm Long 13 T.149/8B tuyến 478TĐ	TBA 250 kVA Cẩm Long 13 T.149/8B tuyến 478TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 250 kVA Cẩm Long 13 T.149/8B tuyến 478TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	4	Áp Cẩm Thắng xã Thanh Đức	Cắt 3FCO TBA 250 kVA Cẩm Long 13 T.149/8B tuyến 478TĐ		0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,079	1.170	
139	23-09-26	07h30	23-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250 kVA Cẩm Long 7 T.149/9 tuyến 478TĐ	TBA 250 kVA Cẩm Long 7 T.149/9 tuyến 478TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 250 kVA Cẩm Long 7 T.149/9 tuyến 478TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	4	Áp Cẩm Thắng xã Thanh Đức	Cắt 3FCO TBA 250 kVA Cẩm Long 7 T.149/9 tuyến 478TĐ		0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,079	1.170	
140	23-09-26	07h30	23-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250 kVA Cẩm Giang 13 T.156 tuyến 478TĐ	TBA 250 kVA Cẩm Giang 13 T.156 tuyến 478TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 250 kVA Cẩm Giang 13 T.156 tuyến 478TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	4	Áp Cẩm Thắng xã Thanh Đức	Cắt 3FCO TBA 250 kVA Cẩm Giang 13 T.156 tuyến 478TĐ		0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,079	1.170	
141	23-09-26	07h30	23-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250 kVA Cẩm Giang 21 T.173/1 tuyến 478TĐ	TBA 250 kVA Cẩm Giang 21 T.173/1 tuyến 478TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 250 kVA Cẩm Giang 21 T.173/1 tuyến 478TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	4	Áp Cẩm Thắng xã Thanh Đức	Cắt 3FCO TBA 250 kVA Cẩm Giang 21 T.173/1 tuyến 478TĐ		0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,079	1.170	
142	23-09-26	07h30	23-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 400 kVA Cẩm Giang T.526 T.174 tuyến 478TĐ	TBA 400 kVA Cẩm Giang T.526 T.174 tuyến 478TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 400 kVA Cẩm Giang T.526 T.174 tuyến 478TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	6	Áp Cẩm Thắng xã Thanh Đức	Cắt 3FCO TBA 400 kVA Cẩm Giang T.526 T.174 tuyến 478TĐ		0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,119	1.750	
143	23-09-26	07h30	23-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250 kVA Cẩm Thắng 5 T.177/3B/3/1 tuyến 478TĐ	TBA 250 kVA Cẩm Thắng 5 T.177/3B/3/1 tuyến 478TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 250 kVA Cẩm Thắng 5 T.177/3B/3/1 tuyến 478TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	4	Áp Cẩm Thắng xã Thanh Đức	Cắt 3FCO TBA 250 kVA Cẩm Thắng 5 T.177/3B/3/1 tuyến 478TĐ		0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,079	1.170	
144	23-09-26	07h30	23-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/114/23/1 Áp 3 tuyến 471PDC	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/114/23/1 Áp 3 tuyến 471PDC	Thay giáp buộc sứ đứng trung áp, phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42/114/23/1 đến trụ 42/114/23/8 tuyến 471PDC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp 3 xã Truong Mít	Cắt LBFCO trụ 42/114/23/1 Áp 3 tuyến 471PDC		0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,059	500	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
145	23-09-26	07h30	23-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 42/114/1 đến trụ 42/114/56 nối tuyến Xóm Bỏ - Ấp 3 tuyến 471PĐC	Đường dây 22kV từ trụ 42/114/1 đến trụ 42/114/56, từ trụ 42/114/14 đến trụ 42/114/14/9/6, từ trụ 42/114/14 đến trụ 42/114/14/9P tuyến 471PĐC	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42/114/1 đến trụ 42/114/56, từ trụ 42/114/14 đến trụ 42/114/14/9/6, từ trụ 42/114/14 đến trụ 42/114/14/9P tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
146	23-09-26	07h30	23-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh 22kV từ trụ 10 đến trụ 30 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Từ trụ 10 đến trụ 30 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 10 đến trụ 30 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
147	23-09-26	07h30	23-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh 22kV từ trụ 113/1 đến trụ 133/16 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Từ trụ 113/1 đến trụ 133/16 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 113/1 đến trụ 133/16 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
148	23-09-26	07h30	23-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH Xây Lắp 19/5	Lưới điện hạ áp từ trụ 215 đến trụ 215B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Từ trụ 215 đến trụ 215B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Sang lưới hạ áp, thu hồi trụ, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 215 đến trụ 215B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	6	Khu phố Long Yên phường Hòa Thanh	Cắt CB trạm 75kVA Long Yên C trụ 213 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	72	0,6164	0,0013	0,0321	0,0001	0,060	484	
149	23-09-26	07h30	23-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH Xây Lắp 19/5	Đường dây 22kV từ trụ 21 đến trụ 30/8 Ngô Quyền tuyến 474TN, từ trụ 20C/4 (XDM) đến trụ 20C/68 (XDM) Ngô Quyền tuyến 477LH	Từ trụ 21 đến trụ 30/8 Ngô Quyền tuyến 474TN, từ trụ 20C/4 (XDM) đến trụ 20C/68 (XDM) Ngô Quyền tuyến 477LH	Sang lưới trung hạ áp, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 21 đến trụ 30/8 Ngô Quyền tuyến 474TN, từ trụ 20C/4 (XDM) đến trụ 20C/68 (XDM) Ngô Quyền tuyến 477LH	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	21	Khu phố Trường An, Trường Cửu phường Long Hoa	- Cắt 3LBFCO trụ 20D Ngõ Quyền tuyến 474TN - Cắt LBFCO 90/7B/1, tháo hohline trụ 90/7B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN - Cắt Rec trụ 20C/2, DS trụ 20C/3 Trường An tuyến 477LH - Cắt DS trụ 20C/69 Trường Cửu tuyến 477LH	1305	11,1716	0,0233	0,5811	0,0012	0,393	3.142	
150	23-09-26	08h30	23-09-26	09h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 25kVA Cơ sở Thành Hải trụ 30/18C/1 tuyến 477TBI	Trụ 30/18C/1 tuyến 477TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 25kVA Cơ sở Thành Hải trụ 30/18C/1 tuyến 477TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Nguyễn Thị Ngọc Nhung SĐT 0377255552	Cắt FCO TBA 25kVA Cơ sở Thành Hải trụ 30/18C/1 tuyến 477TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
151	23-09-26	09h30	23-09-26	10h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 320kVA Chế biến cồn An Đức trụ 104/44/3 tuyến 475TBI	Trụ 104/44/3 tuyến 475TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 320kVA Chế biến cồn An Đức trụ 104/44/3 tuyến 475TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Trịnh Phi Hùng SĐT 0918743509	Cắt 3FCO TBA 320kVA Chế biến cồn An Đức trụ 104/44/3 tuyến 475TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,002	2	
152	23-09-26	10h30	23-09-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH chăn nuôi Thành Thái tuyến 477TBI	Trụ 104/127/24 tuyến 477TBI	Thay công tơ định kỳ Nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH chăn nuôi Thành Thái tuyến 477TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Công ty TNHH Linkfarm SĐT 0336732150	Cắt 3LBFCO Trụ 104/127/24 Nhánh rẽ 22kV Công ty TNHH chăn nuôi Thành Thái tuyến 477TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,016	16	
153	23-09-26	13h30	23-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV Cao Su Hòa Hiệp Hưng Trụ 104/581 tuyến 475TBI	Trụ 104/58/10, 104/58/10B tuyến 475TBI	Thay công tơ định kỳ Nhánh rẽ 22kV Cao Su Hòa Hiệp Hưng Trụ 104/58/10, 104/58/10B tuyến 475TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	20	Ấp Hòa Đông B, xã Phước Vinh	Cắt REC và DS Trụ 104/58/1 Nhánh rẽ 22kV Cao Su Hòa Hiệp Hưng tuyến 475TBI	103	0,4448	0,0025	0,0172	0,0001	0,094	281	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
154	23-09-26	06h30	23-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên; Công ty Lê Quốc Vinh	Trạm 110/22kV Tân Biên tuyến 471TBI, 473TBI Đường dây 22kV trụ 46 và trụ 47 Thanh Tây A tuyến 471TBI Đường dây 22kV trụ 43 và trụ 42B Cầu Cẩn Đăng tuyến 473TBI	Từ trụ 6C đến trụ 16 tuyến 471TBI, 473TBI	Di dời trụ điện trung, hạ áp từ trụ 6C đến trụ 16 tuyến 471TBI, 473TBI	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	250	Xã Tân Biên	Cắt MC 471TBI và đóng DTĐ 471-76TBI Cắt MC 473TBI và đóng DTĐ 473-76TBI Cắt REC trụ 46 và DS trụ 47 Thanh Tây A tuyến 471TBI Cắt REC trụ 43 và DS trụ 42B Cầu Cẩn Đăng tuyến 473TBI	3608	54,5381	0,0866	2,1087	0,0033	4,092	42.966	
155	23-09-26	06h30	23-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên; XNDVĐL Tây Ninh; Công ty Ngân Anh	Phân đoạn 22kV trụ 52 Thanh Tây tuyến 479TBI Phân đoạn 22kV trụ 43 và trụ 42B Cầu Cẩn Đăng tuyến 473TBI Phân đoạn 22kV trụ 283/5 và trụ 283/4B Xa Mát tuyến 473TBI Phân đoạn 22kV trụ 146 Thanh Trung tuyến 471TBI	Từ trụ 53 đến trụ 283/5 tuyến 479TBI, 473TBI	Thu hồi trụ trung áp xen lưới, di dời trạm biến áp, từ trụ 53 đến trụ 269 tuyến 479TBI, 473TBI; bảo trì DS trụ 283/5 tuyến 473TBI	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	400	Ấp Thanh Tân, Cẩn Đăng xã Tân Biên; xã Tân Lập	Cắt REC và DS trụ 52 Thanh Tây tuyến 479TBI Cắt REC trụ 43 và DS trụ 42B Cầu Cẩn Đăng tuyến 473TBI Cắt REC trụ 283/5 và DS trụ 283/4B Xa Mát tuyến 473TBI Cắt 3LTD trụ 146 Thanh Trung tuyến 471TBI	5356	80,9607	0,1285	3,1303	0,0050	6,547	68.745	
156	23-09-26	08h00	23-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x50kVA trụ 140 Suối Dây 28 tuyến 478SN	Trạm 3x50kVA trụ 140 Suối Dây 28 tuyến 478SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 3x50kVA trụ 140 Suối Dây 28 tuyến 478SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	6	Ấp Tân Phú xã Tân Thành	Cắt 3FCO và tháo 03 hotline trạm 3x50kVA trụ 140 Suối Dây 28 tuyến 478SN	50	0,4255	0,0009	0,0223	0,0000	0,069	549	
157	23-09-26	08h00	23-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 250kVA trụ 142/1 Suối Dây 30 tuyến 478SN	Trạm 250kVA trụ 142/1 Suối Dây 30 tuyến 478SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 250kVA trụ 142/1 Suối Dây 30 tuyến 478SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	2	Ấp Tân Phú xã Tân Thành	Cắt 3FCO và tháo 03 hotline trạm 250kVA trụ 142/1 Suối Dây 30 tuyến 478SN	18	0,1532	0,0003	0,0080	0,0000	0,023	183	
158	23-09-26	08h00	23-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 250kVA trụ 146/9T Suối Dây 38 tuyến 478SN	Trạm 250kVA trụ 146/9T Suối Dây 38 tuyến 478SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 250kVA trụ 146/9T Suối Dây 38 tuyến 478SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	4	Ấp Tân Phú xã Tân Thành	Cắt 3FCO và tháo 03 hotline trạm 250kVA trụ 146/9T Suối Dây 38 tuyến 478SN	71	0,6043	0,0013	0,0316	0,0001	0,046	366	
159	23-09-26	08h00	23-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 250kVA trụ 147 Suối Dây 16 tuyến 478SN	Trạm 250kVA trụ 147 Suối Dây 16 tuyến 478SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 250kVA trụ 147 Suối Dây 16 tuyến 478SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	4	Ấp Tân Phú xã Tân Thành	Cắt 3FCO và tháo 03 hotline trạm 250kVA trụ 147 Suối Dây 16 tuyến 478SN	83	0,7064	0,0015	0,0370	0,0001	0,046	366	
160	23-09-26	08h00	23-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 250kVA trụ 151/1 Suối Dây 32 tuyến 478SN	Trạm 250kVA trụ 151/1 Suối Dây 32 tuyến 478SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 250kVA trụ 151/1 Suối Dây 32 tuyến 478SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	4	Ấp Tân Phú xã Tân Thành	Cắt 3FCO và tháo 03 hotline trạm 250kVA trụ 151/1 Suối Dây 32 tuyến 478SN	68	0,5787	0,0012	0,0303	0,0001	0,046	366	
161	23-09-26	08h00	23-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x75kVA trụ 156 Suối Dây 4 tuyến 478SN	Trạm 3x75kVA trụ 156 Suối Dây 4 tuyến 478SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 3x75kVA trụ 156 Suối Dây 4 tuyến 478SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	2	Ấp Tân Phú xã Tân Thành	Cắt 3FCO và tháo 03 hotline trạm 3x75kVA trụ 156 Suối Dây 4 tuyến 478SN	29	0,2468	0,0005	0,0129	0,0000	0,023	183	
162	23-09-26	08h00	23-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 478 trạm 110kV Suối Ngó	Tuyến 478 trạm 110kV Suối Ngó	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 84 đến trụ 84/21 tuyến 478SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
163	23-09-26	08h00	23-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
164	23-09-26	08h00	23-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 473TN	Từ trụ 19B/70 đến trụ 19B/107 và các nhánh rẽ đường Giồng Cà tuyến 473TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 19B/70 đến trụ 19B/107 và các nhánh rẽ đường Giồng Cà tuyến 473TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
165	23-09-26	06h00	23-09-26	06h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV tuyến 473TN	- LBS 02 từ RMU 05 Sở Ngoại Vụ tuyến 473TN - LBS trụ 62 Kinh Tế tuyến 475TN	Chuyển điện khép vòng tuyến 473TN nhận điện tuyến 475TN đến LBS 02 từ RMU 05 Sở Ngoại Vụ tuyến 473TN	Chuyển điện	30	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 62 Kinh Tế tuyến 475TN - Cắt LBS 02 từ RMU 05 Sở Ngoại Vụ tuyến 473TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
166	23-09-26	17h00	23-09-26	17h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV tuyến 473TN	- LBS 02 từ RMU 05 Sở Ngoại Vụ tuyến 473TN - LBS trụ 62 Kinh Tế tuyến 475TN	Chuyển điện khép vòng về kết lưới cũ sau khi công tác hoàn tất	Chuyển điện	30	Không mất điện	- Đóng LBS 02 từ RMU 05 Sở Ngoại Vụ tuyến 473TN - Cắt LBS trụ 62 Kinh Tế tuyến 475TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
167	23-09-26	08h00	23-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV cáp ngầm đường 30/4 tuyến 473TN	Từ LBS 02 từ RMU 05 Sở Ngoại Vụ đến từ RMU 09 Trần Hưng Đạo 3 tuyến 473TN	Thí nghiệm CBM định kỳ cáp ngầm và từ RMU năm 2026 từ LBS 02 từ RMU 05 Sở Ngoại Vụ đến từ RMU 09 Trần Hưng Đạo 3 tuyến 473TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	12	Khu phố 22 phường Tân Ninh	- Cắt LBS 01, 02, 03, 04, 05 từ RMU 09 Trần Hưng Đạo 3 tuyến 473TN - Cắt DS trụ 53 Trần Hưng Đạo tuyến 473TN - Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 03 từ RMU-08 Trần Hưng Đạo 1 tuyến 471TN - Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 04 từ RMU-07 Mũi Tàu tuyến 473TN - Đóng DTĐ ngăn lộ LBS 01, 02, 03, 04, 05 từ RMU 09 Trần Hưng Đạo 3 tuyến 473TN - Đóng DTĐ ngăn lộ LBS 02 từ RMU 05 Sở Ngoại Vụ tuyến 473TN	222	1,9767	0,0037	0,1112	0,0002	0,412	3.704	
168	23-09-26	08h00	23-09-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 400kVA trụ 63/2 Hộ KD Trương Thị Kim Dung tuyến 471CM	Trạm 400kVA trụ 63/2 Hộ KD Trương Thị Kim Dung tuyến 471CM	Thay điện kế định kỳ 3 pha 400kVA trụ 63/2 Hộ KD Trương Thị Kim Dung tuyến 471CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 400kVA trụ 63/2 Hộ KD Trương Thị Kim Dung tuyến 471CM	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,343	1.200	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
169	23-09-26	08h00	23-09-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 320kVA trụ 13/20/1 Trường THPT Dân Tộc Nội Trú TN tuyến 479TN	Trạm 320kVA trụ 13/20/1 Trường THPT Dân Tộc Nội Trú TN tuyến 479TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha trạm 320kVA trụ 13/20/1 Trường THPT Dân Tộc Nội Trú TN tuyến 479TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 320kVA trụ 13/20/1 Trường THPT Dân Tộc Nội Trú TN tuyến 479TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,274	960	
170	23-09-26	08h00	23-09-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 630kVA trụ 13/40C Công ty TNHH MTV Huỳnh Quý Điền 1 tuyến 479TN	Trạm 630kVA trụ 13/40C Công ty TNHH MTV Huỳnh Quý Điền 1 tuyến 479TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha trạm 630kVA trụ 13/40C Công ty TNHH MTV Huỳnh Quý Điền 1 tuyến 479TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	16	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 630kVA trụ 13/40C Công ty TNHH MTV Huỳnh Quý Điền 1 tuyến 479TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,549	1.920	
171	23-09-26	08h00	23-09-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 3x25kVA trụ 9 Xay chà Ninh Sơn-2 tuyến 473TN	Trạm 3x25kVA trụ 9 Xay chà Ninh Sơn-2 tuyến 473TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha trạm 3x25kVA trụ 9 Xay chà Ninh Sơn-2 tuyến 473TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 3x25kVA trụ 9 Xay chà Ninh Sơn-2 tuyến 473TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240	
172	23-09-26	08h00	23-09-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 3x25kVA trụ 9 Xay chà Ninh Sơn-2 tuyến 473TN	Trạm 3x25kVA trụ 9 Xay chà Ninh Sơn-2 tuyến 473TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha trạm 3x25kVA trụ 9 Xay chà Ninh Sơn-2 tuyến 473TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 3x25kVA trụ 9 Xay chà Ninh Sơn-2 tuyến 473TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240	
173	23-09-26	08h00	23-09-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 3x25kVA trụ 14/3/1T Trường mẫu giáo Vành Khuyên tuyến 472TN	Trạm 3x25kVA trụ 14/3/1T Trường mẫu giáo Vành Khuyên tuyến 472TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha trạm 3x25kVA trụ 14/3/1T Trường mẫu giáo Vành Khuyên tuyến 472TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 3x25kVA trụ 14/3/1T Trường mẫu giáo Vành Khuyên tuyến 472TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240	
174	23-09-26	08h00	23-09-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 3x50kVA trụ 41/15/49/1B/1 Trung tâm kiểm nghiệm được phẩm - mỹ phẩm - thực phẩm tuyến 472TN	Trạm 3x50kVA trụ 41/15/49/1B/1 Trung tâm kiểm nghiệm được phẩm - mỹ phẩm - thực phẩm tuyến 472TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha trạm 3x50kVA trụ 41/15/49/1B/1 Trung tâm kiểm nghiệm được phẩm - mỹ phẩm - thực phẩm tuyến 472TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 3x50kVA trụ 41/15/49/1B/1 Trung tâm kiểm nghiệm được phẩm - mỹ phẩm - thực phẩm tuyến 472TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240	
175	23-09-26	13h30	23-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 160kVA trụ 80/26/9/1 Trường THPT Trần Đại Nghĩa tuyến 481TN	Trạm 160kVA trụ 80/26/9/1 Trường THPT Trần Đại Nghĩa tuyến 481TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha trạm 160kVA trụ 80/26/9/1 Trường THPT Trần Đại Nghĩa tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 160kVA trụ 80/26/9/1 Trường THPT Trần Đại Nghĩa tuyến 481TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	360	
176	23-09-26	13h30	23-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 3x50kVA trụ 80/26/10/1 Trường tiểu học Nguyễn Hiền tuyến 481TN	Trạm 3x50kVA trụ 80/26/10/1 Trường tiểu học Nguyễn Hiền tuyến 481TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha trạm 3x50kVA trụ 80/26/10/1 Trường tiểu học Nguyễn Hiền tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 3x50kVA trụ 80/26/10/1 Trường tiểu học Nguyễn Hiền tuyến 481TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240	
177	23-09-26	13h30	23-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 3x25kVA trụ 80/5/1T Sờ KH & Đầu tư TN tuyến 481TN	Trạm 3x25kVA trụ 80/5/1T Sờ KH & Đầu tư TN tuyến 481TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha trạm 3x25kVA trụ 80/5/1T Sờ KH & Đầu tư TN tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 3x25kVA trụ 80/5/1T Sờ KH & Đầu tư TN tuyến 481TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240	
178	23-09-26	13h30	23-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 160kVA trụ 84/15 Trần Quốc Toàn - 1 tuyến 481TN	Trạm 160kVA trụ 84/15 Trần Quốc Toàn - 1 tuyến 481TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha trạm 160kVA trụ 84/15 Trần Quốc Toàn - 1 tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 160kVA trụ 84/15 Trần Quốc Toàn - 1 tuyến 481TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	360	
179	23-09-26	13h30	23-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 3x25kVA trụ 84/11/2T/1 Ngân Hàng Tinh tuyến 481TN	Trạm 3x25kVA trụ 84/11/2T/1 Ngân Hàng Tinh tuyến 481TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha trạm 3x25kVA trụ 84/11/2T/1 Ngân Hàng Tinh tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 3x25kVA trụ 84/11/2T/1 Ngân Hàng Tinh tuyến 481TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
180	23-09-26	13h30	23-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 3x25kVA trụ 23/128/1 Trường tiểu học Thanh Tân B tuyến 479CM	Trạm 3x25kVA trụ 23/128/1 Trường tiểu học Thanh Tân B tuyến 479CM	Thay điện kế định kỳ 3 pha trạm 3x25kVA trụ 23/128/1 Trường tiểu học Thanh Tân B tuyến 479CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cát FCO trạm 3x25kVA trụ 23/128/1 Trường tiểu học Thanh Tân B tuyến 479CM	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240	
181	23-09-26	08h00	23-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 341/30CP/19 đến trụ 341/30CP/19/31 tuyến 478SD	Từ trụ 341/30CP/19 đến trụ 341/30CP/19/31 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 341/30CP/19 đến trụ 341/30CP/19/31 tuyến 478SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
182	23-09-26	08h00	23-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 341/30CP/59/3 đến trụ 341/30CP/59/8 tuyến 478SD	Từ trụ 341/30CP/59/3 đến trụ 341/30CP/59/8 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 341/30CP/59/3 đến trụ 341/30CP/59/8 tuyến 478SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
183	23-09-26	08h00	23-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 341 đến trụ 419, từ trụ 369/1 đến trụ 369/34/40 tuyến 471SD	Từ trụ 341 đến trụ 419, từ trụ 369/1 đến trụ 369/34/40 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 341 đến trụ 419, từ trụ 369/1 đến trụ 369/34/40 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
184	23-09-26	08h00	23-09-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	Công ty CPXD Thăng Long ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 312/2T đến trụ 312/2/51; từ trụ 312/2T đến trụ 286 tuyến 473TB	Từ trụ 312/2 Sóc Lào - Bà Nhã tuyến 473TB	- Dựng trụ trồng xen, thay chỉ nhánh rẽ - Thay MBA, phát quang và bảo trì lưới điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	80	Áp Đôn Thuận, Thuận Lợi, Bà Nhã xã Hưng Thuận	- Cát 3LBFCO trụ 312/2T Sóc Lào tuyến 473TB - Cát 3LTD trụ 285 tuyến 473TB	2211	18,8214	0,0369	1,0351	0,0020	2,896	24.616	
185	24-09-26	13h30	24-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Lưới điện hạ áp từ trụ 53/117/10/52/4/5 đến trụ 53/117/10/52/4/6 thuộc trạm 50kVA trụ 53/117/10/52/3/13 Phước Lập 6 - 1 tuyến 480BC	Lưới điện hạ áp từ trụ 53/117/10/52/4/5 đến trụ 53/117/10/52/4/6 thuộc trạm 50kVA trụ 53/117/10/52/3/13 Phước Lập 6 - 1 tuyến 480BC	Lắp đà U nâng độ cao dây hạ áp từ trụ 53/117/10/52/4/5 đến trụ 53/117/10/52/4/6 thuộc trạm 50kVA trụ 53/117/10/52/3/13 Phước Lập 6 - 1 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Áp Phước Hội xã Phước Chi	Cát CB trạm 50kVA trụ 53/117/10/52/3/13 Phước Lập 6 - 1 tuyến 480BC	41	0,2048	0,0010	0,0080	0,0000	0,069	240	
186	24-09-26	08h00	24-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 78/1 đến trụ 78/51 Thuận Hòa tuyến 476BC	Từ trụ 78/1 đến trụ 78/51 nhánh rẽ 22kV Thuận Hòa tuyến 476BC	Đo độ cao dây hạ áp vượt đường từ trụ 78/1 đến trụ 78/51 nhánh rẽ 22kV Thuận Hòa tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
187	24-09-26	08h00	24-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 194/7/5B/8 Mô Côi tuyến 476BC	Trụ 194/7/5B/8 nhánh rẽ 12,7kV Mô Côi tuyến 476BC	Di dời trụ trung áp và phụ kiện trụ 194/7/5B/8 nhánh rẽ 12,7kV Mô Côi tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Ngã Tắc xã Long Thuận	Cát LBFCO trụ 194/7/5B/1 nhánh rẽ 12,7kV Mô Côi tuyến 476BC	65	0,8349	0,0015	0,0326	0,0001	0,103	926	
188	24-09-26	08h00	24-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 2 mạch 22kV từ trụ 194 đến trụ 234 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC - 479MB	Từ trụ 194 đến trụ 234 đường dây 2 mạch 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC - 479MB	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 194 đến trụ 234 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC - 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
189	24-09-26	08h00	24-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 160/1 đến trụ 160/11T Rừng Dầu 2 tuyến 476BC	Từ trụ 160/1 đến trụ 160/11T nhánh rẽ 12,7kV Rừng Dầu 2 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 160/1 đến trụ 160/11T Rừng Dầu 2 tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
190	24-09-26	08h00	24-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 160/1 đến trụ 160/11/19 Ban chỉ huy QS xã Bến Cầu tuyến 476BC	Từ trụ 160/1 đến trụ 160/11/19 nhánh rẽ 22kV 160/11/19 Ban chỉ huy QS xã Bến Cầu tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 160/1 đến trụ 160/11/19 Ban chỉ huy QS xã Bến Cầu tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
191	24-09-26	09h00	24-09-26	10h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 1000kVA trụ 118/12B/1/TN1 Công ty TNHH Vũ Thành Năng Lượng Xanh tuyến 475TĐ	Trạm 1000kVA trụ 118/12B/1/TN1 Công ty TNHH Vũ Thành Năng Lượng Xanh tuyến 475TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH Vũ Thành Năng Lượng Xanh trạm 1000kVA trụ 118/12B/1/TN1 Công ty TNHH Vũ Thành Năng Lượng Xanh tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	26	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH Vũ Thành Năng Lượng Xanh	Cắt MC tủ RMU trạm 1000kVA trụ 118/12B/1/TN1 Công ty TNHH Vũ Thành Năng Lượng Xanh tuyến 475TĐ	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,892		892
192	24-09-26	10h00	24-09-26	11h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 1000kVA trụ 118/12B/1/TN2 Công ty TNHH Vũ Hạo Năng Lượng Xanh tuyến 475TĐ	Trạm 1000kVA trụ 118/12B/1/TN2 Công ty TNHH Vũ Hạo Năng Lượng Xanh tuyến 475TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH Vũ Hạo Năng Lượng Xanh trạm 1000kVA trụ 118/12B/1/TN2 Công ty TNHH Vũ Hạo Năng Lượng Xanh tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	26	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH Vũ Hạo Năng Lượng Xanh	Cắt MC tủ RMU trạm 1000kVA trụ 118/12B/1/TN2 Công ty TNHH Vũ Hạo Năng Lượng Xanh tuyến 475TĐ	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,892		892
193	24-09-26	11h00	24-09-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 1000kVA trụ 118/12B/1/TN3 Công ty TNHH Đại Vũ Năng Lượng Xanh tuyến 475TĐ	Trạm 1000kVA trụ 118/12B/1/TN3 Công ty TNHH Đại Vũ Năng Lượng Xanh tuyến 475TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH Đại Vũ Năng Lượng Xanh trạm 1000kVA trụ 118/12B/1/TN3 Công ty TNHH Đại Vũ Năng Lượng Xanh tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	26	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH Đại Vũ Năng Lượng Xanh	Cắt MC tủ RMU trạm 1000kVA trụ 118/12B/1/TN3 Công ty TNHH Đại Vũ Năng Lượng Xanh tuyến 475TĐ	1	0,0005	0,0000	0,0000	0,0000	0,892		446
194	24-09-26	13h30	24-09-26	14h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 800kVA trụ 118/12B/1/TN4 Công ty TNHH Đại Dương Năng Lượng Xanh tuyến 475TĐ	Trạm 800kVA trụ 118/12B/1/TN4 Công ty TNHH Đại Dương Năng Lượng Xanh tuyến 475TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH Đại Dương Năng Lượng Xanh trạm 800kVA trụ 118/12B/1/TN4 Công ty TNHH Đại Dương Năng Lượng Xanh tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	21	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH Đại Dương Năng Lượng Xanh	Cắt MC tủ RMU trạm 800kVA trụ 118/12B/1/TN4 Công ty TNHH Đại Dương Năng Lượng Xanh tuyến 475TĐ	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,720		720
195	24-09-26	14h30	24-09-26	15h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 1000kVA trụ 118/12B/1/TN5 Công ty TNHH Hưng Vũ Năng Lượng Xanh tuyến 475TĐ	Trạm 1000kVA trụ 118/12B/1/TN5 Công ty TNHH Hưng Vũ Năng Lượng Xanh tuyến 475TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH Hưng Vũ Năng Lượng Xanh trạm 1000kVA trụ 118/12B/1/TN5 Công ty TNHH Hưng Vũ Năng Lượng Xanh tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	26	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH Hưng Vũ Năng Lượng Xanh	Cắt MC tủ RMU trạm 1000kVA trụ 118/12B/1/TN5 Công ty TNHH Hưng Vũ Năng Lượng Xanh tuyến 475TĐ	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,892		892
196	24-09-26	15h30	24-09-26	16h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 1000kVA trụ 118/12B/1/TN6 Công ty Cổ Phần Chí Ninh Năng Lượng Xanh tuyến 475TĐ	Trạm 1000kVA trụ 118/12B/1/TN6 Công ty Cổ Phần Chí Ninh Năng Lượng Xanh tuyến 475TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty Cổ phần Chí Ninh Năng Lượng Xanh trạm 1000kVA trụ 118/12B/1/TN6 Công ty Cổ Phần Chí Ninh Năng Lượng Xanh tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	26	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty Cổ phần Chí Ninh Năng Lượng Xanh	Cắt MC tủ RMU trạm 1000kVA trụ 118/12B/1/TN6 Công ty Cổ Phần Chí Ninh Năng Lượng Xanh tuyến 475TĐ	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,892		892
Trang 1																					

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
197	24-09-26	16h30	24-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 1000kVA trụ 121B/2/TN7 Công ty TNHH SINOMA POWER Việt Nam tuyến 471TĐ	Trạm 1000kVA trụ 121B/2/TN7 Công ty TNHH SINOMA POWER Việt Nam tuyến 471TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH SINOMA POWER Việt Nam trụ 121B/2/TN7 Công ty TNHH SINOMA POWER Việt Nam tuyến 471TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	26	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH SINOMA POWER Việt Nam Năng Lượng Xanh	Cắt MC từ RMU trạm 1000kVA trụ 121B/2/TN7 Công ty TNHH SINOMA POWER Việt Nam tuyến 471TĐ	1	0,0005	0,0000	0,0000	0,0000	0,892	446	
198	24-09-26	07h30	24-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện đo quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
199	24-09-26	07h30	24-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh góc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc có góc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
200	24-09-26	07h30	24-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50 kVA Bông Trảng 1 T.68/14B/16 tuyến 474TĐ	TBA 50 kVA Bông Trảng 1 T.68/14B/16 tuyến 474TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 50 kVA Bông Trảng 1 T.68/14B/16 tuyến 474TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	4	Áp Bông Trảng xã Thanh Đức	Cắt 3FCO TBA 50 kVA Bông Trảng 1 T.68/14B/16 tuyến 474TĐ	61	0,5124	0,0010	0,0000	0,0000	0,079	1.170	
201	24-09-26	07h30	24-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50 kVA Bến Chò 10 T.68/42/12 tuyến 474TĐ.	TBA 50 kVA Bến Chò 10 T.68/42/12 tuyến 474TĐ.	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 50 kVA Bến Chò 10 T.68/42/12 tuyến 474TĐ.	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	4	Áp Bến Chò xã Thanh Đức	Cắt 3FCO TBA 50 kVA Bến Chò 10 T.68/42/12 tuyến 474TĐ.	54	0,4536	0,0009	0,0000	0,0000	0,079	1.170	
202	24-09-26	07h30	24-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250 kVA Thanh Đức 35 T.46B/1 tuyến 474TĐ	TBA 250 kVA Thanh Đức 35 T.46B/1 tuyến 474TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 250 kVA Thanh Đức 35 T.46B/1 tuyến 474TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	4	Áp Bông Trảng xã Thanh Đức	Cắt 3FCO TBA 250 kVA Thanh Đức 35 T.46B/1 tuyến 474TĐ	163	1,3693	0,0027	0,0001	0,0000	0,079	1.170	
203	24-09-26	07h30	24-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250kVA Cẩm Giang 10 T.82B tuyến 474TĐ	TBA 250kVA Cẩm Giang 10 T.82B tuyến 474TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 250kVA Cẩm Giang 10 T.82B tuyến 474TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	4	Áp Cẩm An xã Thanh Đức	Cắt 3FCO TBA 250kVA Cẩm Giang 10 T.82B tuyến 474TĐ	141	1,1845	0,0023	0,0001	0,0000	0,079	1.170	
204	24-09-26	07h30	24-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 160kVA Cẩm Giang 6 T.125A tuyến 474TĐ	TBA 160kVA Cẩm Giang 6 T.125A tuyến 474TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 160kVA Cẩm Giang 6 T.125A tuyến 474TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	4	Áp Cẩm Bình xã Thanh Đức	Cắt 3FCO TBA 160kVA Cẩm Giang 6 T.125A tuyến 474TĐ	125	1,0501	0,0021	0,0001	0,0000	0,079	1.170	
205	24-09-26	07h30	24-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250 kVA Cẩm Giang 8 T.127A/1 tuyến 474TĐ	TBA 250 kVA Cẩm Giang 8 T.127A/1 tuyến 474TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 250 kVA Cẩm Giang 8 T.127A/1 tuyến 474TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	4	Áp Cẩm Bình xã Thanh Đức	Cắt 3FCO TBA 250 kVA Cẩm Giang 8 T.127A/1 tuyến 474TĐ	202	1,6969	0,0033	0,0001	0,0000	0,079	1.170	
206	24-09-26	07h30	24-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 3x50kVA Cẩm Bình 3 trụ 127A/6 tuyến 474TĐ	TBA 3x50kVA Cẩm Bình 3 trụ 127A/6 tuyến 474TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 3x50kVA Cẩm Bình 3 trụ 127A/6 tuyến 474TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	4	Áp Cẩm Bình xã Thanh Đức	Cắt 3FCO TBA 3x50kVA Cẩm Bình 3 trụ 127A/6 tuyến 474TĐ	119	0,9997	0,0020	0,0001	0,0000	0,079	1.170	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
207	24-09-26	07h30	24-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 3x50kVA Cẩm Giang 24 trụ 129B tuyến 474TĐ	TBA 3x50kVA Cẩm Giang 24 trụ 129B tuyến 474TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 3x50kVA Cẩm Giang 24 trụ 129B tuyến 474TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	4	Áp Cẩm Bình xã Thạnh Đức	Cắt 3FCO TBA 3x50kVA Cẩm Giang 24 trụ 129B tuyến 474TĐ	131	1,1005	0,0022	0,0001	0,0000	0,079	1.170	
208	24-09-26	07h30	24-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50kVA Cẩm Giang 5 trụ 108 tuyến 474TĐ	TBA 50kVA Cẩm Giang 5 trụ 108 tuyến 474TĐ	Kiểm dây hạ áp, lắp gông cáp quang, làm gọn cáp quang trên trụ, lắp rack, nâng độ cao cáp quang và dây hạ áp từ trụ 94B đến trụ 109 tuyến 474TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Cẩm An xã Thạnh Đức	Cắt FCO TBA 50kVA Cẩm Giang 5 trụ 108 tuyến 474TĐ	37	0,3108	0,0006	0,0000	0,0000	0,059	500	
209	24-09-26	07h30	24-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 68/14B/1 Bến Chò tuyến 474TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 68/14B/1 Bến Chò tuyến 474TĐ	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 68/14B/1 đến trụ 68/14B/16 tuyến 474TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
210	24-09-26	07h30	24-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 68/42/1 Bến Chò tuyến 474TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 68/42/1 Bến Chò tuyến 474TĐ	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 68/42/1 đến trụ 68/42/12 tuyến 474TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
211	24-09-26	07h30	24-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH Xây Lắp 19/5	Lưới điện hạ áp từ trụ 26 (cũ) đến trụ 26 (mới), từ trụ 26 (mới) đến trụ 26/11 (trụ 16 Nguyễn Chí Thanh) Trần Phú - Phạm Hùng tuyến 475LH	Từ trụ 26 (cũ) đến trụ 26 (mới), từ trụ 26 (mới) đến trụ 26/11 (trụ 16 Nguyễn Chí Thanh) Trần Phú - Phạm Hùng tuyến 475LH	Sang lưới hạ áp, thu hồi trụ, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 26 (cũ) đến trụ 26 (mới), từ trụ 26 (mới) đến trụ 26/11 (trụ 16 Nguyễn Chí Thanh) Trần Phú - Phạm Hùng tuyến 475LH	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	14	Khu phố Long Kim phường Hòa Thành	- Cắt CB trạm 250kVA Trần Phú J trụ 30B Trần Phú tuyến 474TN - Cắt CB trạm 250kVA Lộ Bình Dương I trụ 27B/1 Trần Phú tuyến 474TN - Cắt CB trạm 3x50kVA Lộ Bình Dương F trụ 23 Trần Phú tuyến 474TN - Cắt CB trạm 160kVA Nguyễn Chí Thanh A trụ 17B Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN - Cắt CB trạm 400kVA Cao Thương Phẩm H trụ 14B Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	377	3,2273	0,0067	0,1679	0,0003	0,262	2.094	
212	24-09-26	07h30	24-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 160kVA Cao Thương Phẩm E trụ 254/12 Nguyễn Chí Thanh tuyến 471TN	Trạm 160kVA Cao Thương Phẩm E trụ 254/12 Nguyễn Chí Thanh tuyến 471TN	Thay máy biến áp vận hành lâu năm trụ 254/12 Nguyễn Chí Thanh tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	14	Khu phố Long Khương, Giang Tân phường Hòa Thành	- Cắt LBS trụ 254/2, DS trụ 254/2B Hóc Trâm tuyến 471TN - Cắt DS Trụ 254/34B Long Thành 474TĐ	775	6,6344	0,0138	0,3451	0,0007	0,262	2.094	
213	24-09-26	07h30	24-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh 12,7kV từ trụ 114B/11 đến trụ 114B/11/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Từ trụ 114B/11/3 đến trụ 114B/11/5 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Lắp mới trạm biến áp 50kVA, cắt dừng lưới hạ áp từ trụ 114B/11/3 đến trụ 114B/11/5 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN và đóng điện đưa vào vận hành	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Khu phố Trường Lưu phường Long Hoa	- Cắt CB trạm 50kVA Trường Lưu M trụ 114B/11/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	83	0,7105	0,0015	0,0370	0,0001	0,045	363	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
214	24-09-26	07h30	24-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh 22kV từ trụ 30 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Từ trụ 30 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 30 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
215	24-09-26	08h30	24-09-26	09h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 37,5kVA Chi Nhánh DNTN T/Mại Thanh Đông 1 trụ 46 tuyến 474TBI	Trụ 46 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 37,5kVA Chi Nhánh DNTN T/Mại Thanh Đông 1 trụ 46 tuyến 474TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Công ty TNHH Thương mại Thanh Đông SĐT 0986995929	Cắt FCO TBA 37,5kVA Chi Nhánh DNTN T/Mại Thanh Đông 1 trụ 46 tuyến 474TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
216	24-09-26	09h30	24-09-26	10h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 180kVA HKD Nguyễn Văn Tinh trụ 140/20/3 tuyến 471TBI	Trụ 140/20/3 tuyến 471TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 180kVA HKD Nguyễn Văn Tinh trụ 140/20/3 tuyến 471TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Tinh SĐT 0987572952	Cắt 3FCO TBA 180kVA HKD Nguyễn Văn Tinh trụ 140/20/3 tuyến 471TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,002	2	
217	24-09-26	10h30	24-09-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 320kVA Cơ sở Đỗ Thị Huê trụ 148/7/8/1 tuyến 479TBI	Trụ 148/7/8/1 tuyến 479TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 320kVA Cơ sở Đỗ Thị Huê trụ 148/7/8/1 tuyến 479TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Hộ kinh doanh Đỗ Thị Huê SĐT 0946135079	Cắt 3FCO TBA 320kVA Cơ sở Đỗ Thị Huê trụ 148/7/8/1 tuyến 479TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,002	2	
218	24-09-26	14h00	24-09-26	15h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x25kVA Vựa rau Phan Thị Hồng Ngọc trụ 162/1BP tuyến 479TBI	Trụ 162/1BP tuyến 479TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x25kVA Vựa rau Phan Thị Hồng Ngọc trụ 162/1BP tuyến 479TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Nguyễn Ngọc Minh Phương SĐT 0975865809	Cắt 3FCO TBA 3x25kVA Vựa rau Phan Thị Hồng Ngọc trụ 162/1BP tuyến 479TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,002	2	
219	24-09-26	15h00	24-09-26	16h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x37,5kVA HGĐ Nguyễn Văn Đội trụ 175/1 tuyến 479TBI	Trụ 175/1 tuyến 479TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x37,5kVA HGĐ Nguyễn Văn Đội trụ 175/1 tuyến 479TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Nguyễn Văn Minh SĐT 0978204231	Cắt 3FCO TBA 3x37,5kVA HGĐ Nguyễn Văn Đội trụ 175/1 tuyến 479TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,002	2	
220	24-09-26	16h00	24-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 250kVA Cơ sở Quyết Tâm trụ 188/3 tuyến 479TBI	Trụ 188/3 tuyến 479TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 250kVA Cơ sở Quyết Tâm trụ 188/3 tuyến 479TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Hộ Kinh Doanh Trần Văn Hôn SĐT 0976777778	Cắt 3FCO TBA 250kVA Cơ sở Quyết Tâm trụ 188/3 tuyến 479TBI	2	0,0029	0,0000	0,0001	0,0000	0,002	2	
221	24-09-26	08h00	24-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 286/22/17 Nước Trong tuyến 473SN	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 286/22/17 Nước Trong tuyến 473SN	Thay dây trung áp từ trụ 286/22/17/18 đến trụ 286/22/17/21 tuyến 473SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	2	Tươi tiêu Nước Trong	Cắt LBFCO trụ 286/22/17/1 Nhánh rẽ 12,7kV Nước Trong tuyến 473SN	29	0,2468	0,0005	0,0129	0,0000	0,023	183	
222	24-09-26	08h00	24-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 473 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 473 trạm 110kV Tân Hưng	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 242 đến trụ 242/36/8, từ trụ 210 đến trụ 210/59 tuyến 473SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
223	24-09-26	08h00	24-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
224	24-09-26	08h00	24-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN	Từ trụ 41/16/11 đến trụ 41/16/32 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Thái Học tuyến 471TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 41/16/11 đến trụ 41/16/32 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Thái Học tuyến 471TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
225	24-09-26	08h00	24-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 41/16/32 Hoàng Lê Kha tuyến 471TN	Tại trụ 41/16/29 đường Nguyễn Thái Học tuyến 471TN	Nâng công suất trạm 3x50kVA lên 3x75kVA trụ 41/16/29 đường Nguyễn Thái Học tuyến 471TN (TTr SCTX 11)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	15	Khu phố 3, 4 phường Tân Ninh	Cắt 3LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 41/16/29 đường Nguyễn Thái Học tuyến 471TN	509	4,5323	0,0084	0,2550	0,0005	0,514	4.630	
226	24-09-26	08h00	24-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 15/55B Ninh Phú - E tuyến 475CM	Trạm 250kVA trụ 15/55B Ninh Phú - E tuyến 475CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 250kVA trụ 15/55B Ninh Phú - E tuyến 475CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	7	Khu phố Ninh Phú phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 250kVA trụ 15/55B Ninh Phú - E tuyến 475CM	90	0,8014	0,0015	0,0451	0,0001	0,240	2.161	
227	24-09-26	08h00	24-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 9 Thanh Trung - Q tuyến 473CM	Trạm 50kVA trụ 9 Thanh Trung - Q tuyến 473CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 50kVA trụ 9 Thanh Trung - Q tuyến 473CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Thanh Trung phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 9 Thanh Trung - Q tuyến 473CM	7	0,0623	0,0001	0,0035	0,0000	0,069	617	
228	24-09-26	08h00	24-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 15/41/55 Ninh Tân - F tuyến 475CM	Trạm 50kVA trụ 15/41/55 Ninh Tân - F tuyến 475CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 50kVA trụ 15/41/55 Ninh Tân - F tuyến 475CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Ninh Tân phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 15/41/55 Ninh Tân - F tuyến 475CM	7	0,0623	0,0001	0,0035	0,0000	0,069	617	
229	24-09-26	08h00	24-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 15/41/58 Ninh Tân - N tuyến 475CM	Trạm 50kVA trụ 15/41/58 Ninh Tân - N tuyến 475CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 50kVA trụ 15/41/58 Ninh Tân - N tuyến 475CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Ninh Tân phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 15/41/58 Ninh Tân - N tuyến 475CM	12	0,1069	0,0002	0,0060	0,0000	0,069	617	
230	24-09-26	08h00	24-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 15/41/63 Ninh Tân - P tuyến 475CM	Trạm 50kVA trụ 15/41/63 Ninh Tân - P tuyến 475CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 50kVA trụ 15/41/63 Ninh Tân - P tuyến 475CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Ninh Tân phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 15/41/63 Ninh Tân - P tuyến 475CM	15	0,1336	0,0002	0,0075	0,0000	0,069	617	
231	24-09-26	08h00	24-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 15/41/68 Ninh Tân - J tuyến 475CM	Trạm 50kVA trụ 15/41/68 Ninh Tân - J tuyến 475CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 50kVA trụ 15/41/68 Ninh Tân - J tuyến 475CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Ninh Tân phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 15/41/68 Ninh Tân - J tuyến 475CM	16	0,1425	0,0003	0,0080	0,0000	0,069	617	
232	24-09-26	08h00	24-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 15/41/79 Ninh Tân - S tuyến 475CM	Trạm 50kVA trụ 15/41/79 Ninh Tân - S tuyến 475CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 50kVA trụ 15/41/79 Ninh Tân - S tuyến 475CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Ninh Tân phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 15/41/79 Ninh Tân - S tuyến 475CM	24	0,2137	0,0004	0,0120	0,0000	0,069	617	
233	24-09-26	08h00	24-09-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 75kVA Bình Phong-15 trụ 62/12 tuyến 472SD	Trạm biến áp 75kVA Bình Phong-15 trụ 62/12 tuyến 472SD	Kiểm định trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 62/12 tuyến 472SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Ấp Suối Muồn xã Châu Thành	Cắt 1 CB, 1 FCO và tháo 1 hotline trạm biến áp 75kVA Bình Phong-15 trụ 62/12 tuyến 472SD	94	0,3282	0,0016	0,0183	0,0001	0,011	40	
234	24-09-26	08h00	24-09-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA Bình Phong-19 trụ 62/23 tuyến 472SD	Trạm biến áp 50kVA Bình Phong-19 trụ 62/23 tuyến 472SD	Kiểm định trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 62/13 tuyến 472SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Ấp Suối Muồn xã Châu Thành	Cắt 1 CB, 1 FCO và tháo 1 hotline trạm biến áp 50kVA Bình Phong-19 trụ 62/23 tuyến 472SD	48	0,1676	0,0008	0,0094	0,0000	0,011	40	
235	24-09-26	08h00	24-09-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA Bình Phong-11 trụ 101 tuyến 476SD	Trạm biến áp 50kVA Bình Phong-11 trụ 101 tuyến 476SD	Kiểm định trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 101 tuyến 476SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Ấp Bình Long xã Châu Thành	Cắt 1 CB, 1 FCO và tháo 1 hotline trạm biến áp 50kVA Bình Phong-11 trụ 101 tuyến 476SD	32	0,1117	0,0005	0,0062	0,0000	0,011	40	
236	24-09-26	08h00	24-09-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA Thanh Sơn-2 trụ 131/8 tuyến 476SD	Trạm biến áp 50kVA Thanh Sơn-2 trụ 131/8 tuyến 476SD	Kiểm định trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 131/8 tuyến 476SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Ấp Bình Long xã Châu Thành	Cắt 3 LBFCO trụ 131/1 tuyến 476SD	172	0,6006	0,0029	0,0335	0,0002	0,103	360	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
237	24-09-26	08h00	24-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 132/24B/1 đến trụ 132/24B/13, từ trụ 128/37/1 đến trụ 128/37/19 tuyến 477SD	Từ trụ 132/24B/1 đến trụ 132/24B/13, từ trụ 128/37/1 đến trụ 128/37/19 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 132/24B/1 đến trụ 132/24B/13, từ trụ 128/37/1 đến trụ 128/37/19 tuyến 477SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
238	24-09-26	08h00	24-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/1 đến trụ 128/99 tuyến 477SD	Từ trụ 128/1 đến trụ 128/99 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 128/1 đến trụ 128/99 tuyến 477SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
239	24-09-26	13h30	24-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA Bến Thốt Nốt-1 trụ 141/18/28/25 tuyến 476SD	Trạm biến áp 50kVA Bến Thốt Nốt-1 trụ 141/18/28/25 tuyến 476SD	Kiểm định trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 141/18/28/25 tuyến 476SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp An Bình xã Châu Thành	Cắt 1 CB, 1 FCO và tháo 1 hotline trạm biến áp 50kVA Bến Thốt Nốt-1 trụ 141/18/28/25 tuyến 476SD	127	0,4435	0,0021	0,0247	0,0001	0,011	40	
240	24-09-26	13h30	24-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 75kVA Thanh Phước - 4 trụ 151/7/6/3 tuyến 472SD	Trạm biến áp 75kVA Thanh Phước - 4 trụ 151/7/6/3 tuyến 472SD	Kiểm định trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 151/7/6/3 tuyến 472SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu Phố Thanh Phước phường Thanh Điện	Cắt 1 CB, 1 FCO và tháo 1 hotline trạm biến áp 75kVA Thanh Phước - 4 trụ 151/7/6/3 tuyến 472SD	64	0,2235	0,0011	0,0125	0,0001	0,011	40	
241	24-09-26	13h30	24-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 2x15+25kVA Xay Chà Thanh Trung trụ 165 tuyến 476SD	Trạm biến áp 2x15+25kVA Xay Chà Thanh Trung trụ 165 tuyến 476SD	Kiểm định trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 165 tuyến 476SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu Phố Thanh Phước phường Thanh Điện	Cắt 1 CB, 3 FCO và tháo 3 hotline trạm biến áp 2x15+25kVA Xay Chà Thanh Trung trụ 165 tuyến 476SD	4	0,0140	0,0001	0,0008	0,0000	0,034	120	
242	24-09-26	05h00	24-09-26	06h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 286B tuyến 476TĐ đến trụ 51 tuyến 471TB	Đường dây 22kV từ trụ 286B tuyến 476TĐ đến trụ 51 tuyến 471TB	Chuyển điện tuyến 476TĐ cấp điện tuyến 471TB đến trụ 51	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	100	Không mất điện	Đóng REC trụ 286B Bình Nguyên tuyến 476TĐ Cắt REC trụ 51 và 3LTD trụ 50B Hoà Bình tuyến 471TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
243	24-09-26	07h00	24-09-26	07h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 44 tuyến 480TC đến trụ 34/64 tuyến 471TB	Đường dây 22kV từ trụ 44 tuyến 480TC đến trụ 34/64 tuyến 471TB	Đề thao tác cắt DS trụ 34/64 tuyến 471TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	100	Khu phố An Quới phường Trảng Bàng	Cắt REC trụ 45 Cầu Quan tuyến 480TC Cắt DS trụ 34/64 tuyến 471TB Đóng REC trụ 45 Cầu Quan tuyến 480TC	509	0,5120	0,0085	0,0283	0,0005	3,620	3.620	
244	24-09-26	07h00	24-09-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	Công ty MNHH Minh Ngọc ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 34/1 đến trụ 34/63 tuyến 471TB,475TB	Đường dây 22kV từ trụ 34/1 đến trụ 34/63 tuyến 471TB,475TB	Thay trụ, thay dây trung thế từ trụ 34/1 đến trụ 34/63	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	200	Khu phố Lộc An, Hoà Bình, An Phú phường Trảng Bàng	- Cắt DS trụ 34/64 tuyến 471TB - Cắt REC trụ 34/1 và 03 LTD trụ 34 tuyến 475TB - Cắt REC trụ 34/52 và DS trụ 34/53 tuyến 475TB - Cắt DS trụ 24 Lộc An tuyến 471TB - Cắt 03LTD trụ 50B tuyến 471TB	5756	54,7632	0,0961	3,0119	0,0053	7,240	68.780	
245	24-09-26	16h00	24-09-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 44 tuyến 480TC đến trụ 34/64 tuyến 471TB	Đường dây 22kV từ trụ 44 tuyến 480TC đến trụ 34/64 tuyến 471TB	Đề thao tác đóng DS trụ 34/64 tuyến 471TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	100	Khu phố An Quới phường Trảng Bàng	Cắt REC trụ 45 Cầu Quan tuyến 480TC Đóng DS trụ 34/64 tuyến 471TB Đóng REC trụ 45 Cầu Quan tuyến 480TC	509	0,2560	0,0085	0,0142	0,0005	3,620	1.810	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
246	24-09-26	16h30	24-09-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 286B tuyến 476TĐ đến trụ 51 tuyến 480TC	Đường dây 22kV từ trụ 286B tuyến 476TĐ đến trụ 51 tuyến 480TC	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	100	Không mất điện	Đóng 3LTD trụ 50B và REC trụ 51 Hoà Bình tuyến 480TC Cắt REC trụ 286B Bình Nguyên tuyến 476TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
247	25-09-26	08h00	25-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 98/22B đến trụ 98/22B/15/9 Láng Cát tuyến 476BC	Từ trụ 98/22B đến trụ 98/22B/15/9 nhánh rẽ 12,7kV Láng Cát tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 98/22B đến trụ 98/22B/15/9 Láng Cát tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
248	25-09-26	08h00	25-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 98/1 đến trụ 98/8 Thị Trấn 1 tuyến 476BC	Từ trụ 98/1 đến trụ 98/8 nhánh rẽ 22kV Thị Trấn 1 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 98/1 đến trụ 98/8 Thị Trấn 1 tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
249	25-09-26	08h00	25-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 104/1/23/11 đến trụ 104/1/23/22 Thị Trấn 2 tuyến 479BC	Từ trụ 104/1/23/11 đến trụ 104/1/23/22 nhánh rẽ 22kV Thị Trấn 2 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 104/1/23/11 đến trụ 104/1/23/22 Thị Trấn 2 tuyến 479BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
250	25-09-26	08h00	25-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 104/27B/2 đến trụ 104/27B/2/14 Thị Trấn 14 tuyến 479BC	Từ trụ 104/27B/2 đến trụ 104/27B/2/14 nhánh rẽ 22kV Thị Trấn 14 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 104/27B/2 đến trụ 104/27B/2/14 Thị Trấn 14 tuyến 479BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
251	25-09-26	08h00	25-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 104/29/30B đến trụ 104/29/30B/22 Áp B1 tuyến 479BC	Từ trụ 104/29/30B đến trụ 104/29/30B/22 nhánh rẽ 12,7kV Áp B1 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 104/29/30B đến trụ 104/29/30B/22 Áp B1 tuyến 479BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
252	25-09-26	08h00	25-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Đường dây 22kV từ trụ 76 Bầu Nặng tuyến 474TN - Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng 1 Bầu Nặng tuyến 471HT	Từ trụ 95 đến trụ 120 Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 471HT, 474TN	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 95 đến trụ 120 Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 471HT, 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
253	25-09-26	08h00	25-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng 1 Bầu Nặng tuyến 471HT - Đường dây 22kV từ trụ 44 Chà Là tuyến 477HT	Từ trụ 24 đến trụ 52, từ trụ 37 đến trụ 37/1, từ trụ 22/5 đến trụ 22/24, từ trụ 43/2 đến trụ 43/9/17, từ trụ 43/9/17C/1 đến trụ 43/9/17C/11T đường dây Thanh Đức - Bầu Nặng tuyến 471HT, 477HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 24 đến trụ 52, từ trụ 37 đến trụ 37/1, từ trụ 22/5 đến trụ 22/24, từ trụ 43/2 đến trụ 43/9/17, từ trụ 43/9/17C/1 đến trụ 43/9/17C/11T Thanh Đức - Bầu Nặng tuyến 471HT, 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
254	25-09-26	08h00	25-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 234/134/5 Phước Ninh 3 tuyến 476HT	Trạm 50kVA trụ 234/134/5 Phước Ninh 3 tuyến 476HT	Thay ống HDPE thành ống PVC tại trạm 50kVA trụ 234/134/5 Phước Ninh 3 tuyến 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Phước Lễ xã Cầu Khởi	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 234/134/5 Phước Ninh 3 tuyến 476HT	35	0,3358	0,0006	0,0175	0,0000	0,034	306	
255	25-09-26	08h00	25-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 234/134/20 Phước Lễ-B tuyến 476HT	Trạm 50kVA trụ 234/134/20 Phước Lễ-B tuyến 476HT	Thay ống HDPE thành ống PVC tại trạm 50kVA trụ 234/134/20 Phước Lễ-B tuyến 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Phước Lễ xã Cầu Khởi	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 234/134/20 Phước Lễ-B tuyến 476HT	47	0,4509	0,0008	0,0235	0,0000	0,034	306	
256	25-09-26	14h00	25-09-26	14h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Hòa Thành	- Nhánh rẽ 22kV từ trụ 43/9/17C Sơn Trang Tiên Cảnh tuyến 471HT - Nhánh rẽ 22kV từ trụ 54/2 Trường Thiện tuyến 471LH	Từ trụ 43/9/17C Sơn Trang Tiên Cảnh tuyến 471HT đến trụ 54/2 Trường Thiện tuyến 471LH	Chuyển điện khép vòng tuyến 471HT cấp điện tuyến 471LH từ trụ 43/9/17C Sơn Trang Tiên Cảnh tuyến 471HT đến trụ 54/2 Trường Thiện tuyến 471LH	Chuyển tải trung, hạ thế	30	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 43/9/17C Sơn Trang Tiên Cảnh tuyến 471HT - Cắt LBS trụ 54/2 Trường Thiện tuyến 471LH (Điện lực Hòa Thành đăng ký)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	1,029	515	
257	25-09-26	07h30	25-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bảm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
258	25-09-26	07h30	25-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
259	25-09-26	07h30	25-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 160 kVA Cẩm Long 8 T.139/6T tuyến 478TĐ	TBA 160 kVA Cẩm Long 8 T.139/6T tuyến 478TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 160 kVA Cẩm Long 8 T.139/6T tuyến 478TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	4	Áp Cẩm Long xã Thạnh Đức	Cắt 3FCO TBA 160 kVA Cẩm Long 8 T.139/6T tuyến 478TĐ	227	1,9069	0,0037	0,0001	0,0000	0,079	1.170	
260	25-09-26	07h30	25-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250 kVA Cẩm Giang 9 T.138 tuyến 478TĐ	TBA 250 kVA Cẩm Giang 9 T.138 tuyến 478TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 250 kVA Cẩm Giang 9 T.138 tuyến 478TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	4	Áp Cẩm Long xã Thạnh Đức	Cắt 3FCO TBA 250 kVA Cẩm Giang 9 T.138 tuyến 478TĐ	187	1,5709	0,0031	0,0001	0,0000	0,079	1.170	
261	25-09-26	07h30	25-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250 kVA Cẩm Long 17 T.139/8PB tuyến 478TĐ	TBA 250 kVA Cẩm Long 17 T.139/8PB tuyến 478TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 250 kVA Cẩm Long 17 T.139/8PB tuyến 478TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	4	Áp Cẩm Long xã Thạnh Đức	Cắt 3FCO TBA 250 kVA Cẩm Long 17 T.139/8PB tuyến 478TĐ	131	1,1005	0,0022	0,0001	0,0000	0,079	1.170	
262	25-09-26	07h30	25-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250 kVA Cẩm Long 2 T.139/9 tuyến 478TĐ	TBA 250 kVA Cẩm Long 2 T.139/9 tuyến 478TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 250 kVA Cẩm Long 2 T.139/9 tuyến 478TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	4	Áp Cẩm Long xã Thạnh Đức	Cắt 3FCO TBA 250 kVA Cẩm Long 2 T.139/9 tuyến 478TĐ	282	2,3689	0,0046	0,0002	0,0000	0,079	1.170	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
263	25-09-26	07h30	25-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/1 đến trụ 128/77 tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/1 đến trụ 128/77 tuyến 472TĐ	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 128/1 đến trụ 128/77 và các nhánh rẽ đầu nối trụ 128/26, 128/29, 128/45, 128/61, 128/72 tuyến 472TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
264	25-09-26	14h00	25-09-26	14h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 20 đến trụ 20/36 Cầu Trường Long tuyến 471LH	LBS trụ 43/9/17C Sơn Trang Tiên Cảnh tuyến 471HT và LBS trụ 54/2 Trường Thiện tuyến 471LH	Chuyển điện khép vòng tuyến 471HT cấp điện cho tuyến 471LH đến trụ 54/2 Trường Thiện	Chuyển điện khép vòng	21	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 43/9/17C Sơn Trang Tiên Cảnh tuyến 471HT (Điện lực DMC đăng ký) - Cắt LBS trụ 54/2 Trường Thiện tuyến 471LH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
265	25-09-26	13h30	25-09-26	14h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 146/1 Phạm Hùng tuyến 482TN đến trụ 82A Tôn Đức Thắng tuyến 475LH	LBS trụ 82A Long Chí tuyến 475LH và LBS trụ 146/1 Long Thành Trung tuyến 482TN	Chuyển điện khép vòng tuyến 477LH cấp điện cho tuyến 482TN đến trụ 146/1 Long Thành Trung	Chuyển điện khép vòng	21	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 82A Long Chí tuyến 475LH - Cắt LBS trụ 146/1 Long Thành Trung tuyến 482TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
266	25-09-26	10h30	25-09-26	11h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 57 đến trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	LBS trụ 59 Ao Hồ tuyến 471TN và LBS trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	Chuyển điện khép vòng tuyến 471TN cấp điện cho tuyến 482TN đến trụ 97 Phạm Văn Đồng	Chuyển điện khép vòng	70	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 59 Ao Hồ tuyến 471TN - Cắt LBS trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
267	25-09-26	08h30	25-09-26	09h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 37,5kVA Hộ sử dụng điện Nguyễn Văn Thanh trụ 17/3B/4 tuyến 476TBI	Trụ 17/3B/4 tuyến 476TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 37,5kVA Hộ sử dụng điện Nguyễn Văn Thanh trụ 17/3B/4 tuyến 476TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Nguyễn Văn Thanh SĐT 0918457975	Cắt FCO TBA 37,5kVA Hộ sử dụng điện Nguyễn Văn Thanh trụ 17/3B/4 tuyến 476TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
268	25-09-26	09h30	25-09-26	10h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x25kVA Nhà làm việc Điện lực Tân Biên trụ 23C tuyến 474TBI	Trụ 23C tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x25kVA Nhà làm việc Điện lực Tân Biên trụ 23C tuyến 474TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Công ty Điện lực Tây Ninh SĐT 0833445858	Cắt 3FCO TBA 3x25kVA Nhà làm việc Điện lực Tân Biên trụ 23C tuyến 474TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,002	2	
269	25-09-26	10h30	25-09-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x50kVA Huyện ủy Tân Biên trụ 33/1 tuyến 474TBI	Trụ 33/1 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x50kVA Huyện ủy Tân Biên trụ 33/1 tuyến 474TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Văn phòng Đảng uỷ xã Tân Biên SĐT 0983326254	Cắt 3FCO TBA 3x50kVA Huyện ủy Tân Biên trụ 33/1 tuyến 474TBI	2	0,0029	0,0000	0,0001	0,0000	0,002	2	
270	25-09-26	14h00	25-09-26	15h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 50kVA Trang trại Lưu Việt Dũng trụ 21/6/13/1 tuyến 478TBI	Trụ 21/6/13/1 tuyến 478TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 50kVA Trang trại Lưu Việt Dũng trụ 21/6/13/1 tuyến 478TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Nguyễn Thị Rôi SĐT 0335696953	Cắt FCO TBA 50kVA Trang trại Lưu Việt Dũng trụ 21/6/13/1 tuyến 478TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
271	25-09-26	15h00	25-09-26	16h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 25kVA Cơ sở Lê Thị Hồng Thắm trụ 42/1 tuyến 478TBI	Trụ 42/1 tuyến 478TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 25kVA Cơ sở Lê Thị Hồng Thắm trụ 42/1 tuyến 478TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Hộ kinh doanh Hà Thị Hiền SĐT 0961056678	Cắt FCO TBA 25kVA Cơ sở Lê Thị Hồng Thắm trụ 42/1 tuyến 478TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
272	25-09-26	16h00	25-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 50kVA Hộ tưới tiêu Võ Xuân Thắng trụ 171B/63/56/1 tuyến 474TBI	Trụ 171B/63/56/1 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 50kVA Hộ tưới tiêu Võ Xuân Thắng trụ 171B/63/56/1 tuyến 474TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Võ Xuân Thắng SĐT 0902962261	Cắt FCO TBA 50kVA Hộ tưới tiêu Võ Xuân Thắng trụ 171B/63/56/1 tuyến 474TBI	11	0,0158	0,0003	0,0006	0,0000	0,001	1	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
273	25-09-26	07h00	25-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên; XNDVDL Tây Ninh; Công ty Ngân Anh	Đường dây 22kV trụ 106B Tân Phong tuyến 474TBI Phân đoạn 22kV trụ 231B/97 Cầu Máng tuyến 477CM, 474TBI	Từ trụ 110 đến trụ 258 tuyến 474TBI	Trồng trụ trung áp xen lưới LBS trụ 196, thay MBA cấp nguồn trụ 231B/2, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 110 đến trụ 258 tuyến 474TBI	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	200	Áp Mô Công, Vườn Tiêu, Suối Ông Đình, Thanh An Xã Trà Vong	Cắt REC trụ 106B và DS trụ 106A Tân Phong tuyến 474TBI Cắt DS trụ 231B/97 Cầu Máng tuyến 477CM, 474TBI Cắt 3LTD trụ 134/47 Bình Lương tuyến 471SD (ĐL Thái Bình đăng ký)	12186	175,4307	0,2924	6,7830	0,0113	3,118	31.177	
274	25-09-26	16h30	25-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	MBA cấp nguồn LBS trụ 231B/2 Suối Ông Đình tuyến 474TBI	Trụ 231B/2 tuyến 474TBI	Đóng điện MBA cấp nguồn sau khi thay thế trụ 231B/2 tuyến 474TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Đóng FCO MBA cấp nguồn LBS trụ 231B/2 Suối Ông Đình tuyến 474TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
275	25-09-26	08h00	25-09-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Trạm 25kVA trụ 171B/49B Nguyễn Văn Dương tuyến 474TBI	Trụ 171B/49B tuyến 474TBI	Thay dây tiếp đất trạm trụ 171B/49B tuyến 474TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Nguyễn Văn Dương	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 171B/49B Nguyễn Văn Dương tuyến 474TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
276	25-09-26	08h00	25-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 480 trạm 110kV Suối Ngô	Tuyến 480 trạm 110kV Suối Ngô	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 184 đến trụ 243/94 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
277	25-09-26	08h00	25-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
278	25-09-26	08h00	25-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 472SD	Từ trụ 113/1 đến trụ 113/10 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472SD	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 113/1 đến trụ 113/10 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
279	25-09-26	08h00	25-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH Xây lắp 19-5	Nhánh rẽ 22kV trụ 73/27/1 Võ Thị Sáu tuyến 472TN	Từ trụ 49 đến trụ 55 đường Võ Thị Sáu tuyến 472TN	Bàn giao đơn vị ngoài sang lưới thu hồi vật tư từ trụ 49 đến trụ 55 đường Võ Thị Sáu tuyến 472TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp		Khu phố 11, 13 phường Tân Ninh	Cắt 3LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 73/27/1, tháo 3 hotline trụ 73/27 đường Võ Thị Sáu tuyến 472TN	123	1,0952	0,0020	0,0616	0,0001	0,000	0	
280	25-09-26	08h00	25-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 400kVA trụ 41/15/45 Võ Thị Sáu - B tuyến 472TN	Từ trụ 45 đến trụ 45/3 đường Võ Thị Sáu tuyến 471TN	Di dời điện kế, sang lưới hạ áp , sửa trụ hạ áp bị nghiêng từ trụ 45 đến trụ 45/3 đường Võ Thị Sáu tuyến 471TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	148	Khu phố 11, 13 phường Tân Ninh	Cắt CB, FCO trạm 400kVA trụ 41/15/45 Võ Thị Sáu - B tuyến 472TN	148	1,3178	0,0024	0,0741	0,0001	5,076	45.680	
281	25-09-26	06h00	25-09-26	06h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV tuyến 471TN	Recloser trụ 53 Trần Hưng Đạo tuyến 471TN	Chuyển điện khép vòng tuyến 471TN nhận điện tuyến 476SD đến Recloser trụ 53 Trần Hưng Đạo	Chuyển điện	40	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 164/36 Thanh Thuận tuyến 476SD (ĐL Thái Bình đăng ký) - Cắt Recloser trụ 53 Trần Hưng Đạo tuyến 471TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
282	25-09-26	17h00	25-09-26	17h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV tuyến 471TN	Recloser trụ 53 Trần Hưng Đạo tuyến 471TN	Chuyển điện khép vòng về kết lưới cũ sau khi công tác hoàn tất	Chuyển điện	40	Không mất điện	- Đóng Recloser trụ 53 Trần Hưng Đạo 471TN - Cắt LBS trụ 164/36 Thanh Thuận tuyến 476SD (ĐL Thái Bình đăng ký)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
283	25-09-26	08h00	25-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV cáp ngầm đường 30/4 tuyến 471TN	Từ LBS 04 từ RMU 02 Lâm Vô đến từ RMU 08 Trần Hưng Đạo 1 tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM định kỳ cáp ngầm và từ RMU năm 2026 từ LBS 04 từ RMU 02 Lâm Vô đến từ RMU 08 Trần Hưng Đạo 1 tuyến 471TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện khách hàng	- Cắt LBS 04 từ RMU 02 Lâm Vô tuyến 471TN - Cắt DS trụ 53 Trần Hưng Đạo tuyến 471TN - Cắt LBS 01, 02, 03, 04, 05 từ RMU 08 TRẦN Hưng Đạo 1 tuyến 471TN - Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 03 từ RMU-07 Mũi Tàu tuyến 471TN - Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 03 từ RMU-09 Trần Hưng Đạo 3 tuyến 473TN - Đóng DTĐ ngăn lộ LBS 01, 02, 03, 04, 05 từ RMU 08 Trần Hưng Đạo 1 tuyến 471TN - Đóng DTĐ ngăn lộ LBS 04 từ RMU 02 Lâm Vô tuyến 471TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
284	25-09-26	06h00	25-09-26	06h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	LBS Thanh Thuận trụ 164/36 tuyến 476SD	Trụ 164/36 tuyến 476SD	Chuyển điện khép vòng tuyến 471TN nhận điện tuyến 476SD về đến Recloser Trần Hưng Đạo trụ 53 tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng LBS Thanh Thuận trụ 164/36 tuyến 476SD. - Cắt Recloser Trần Hưng Đạo trụ 53 tuyến 471TN (ĐL Tân Ninh đăng ký).	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
285	25-09-26	08h00	25-09-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 2x50kVA Thanh Hòa-5 trụ 141/53 tuyến 476SD	Trạm biến áp 2x50kVA Thanh Hòa-5 trụ 141/53 tuyến 476SD	Kiểm định trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 141/53 tuyến 476SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu Phố Thanh Hòa phường Thanh Điền	Cắt 1 CB, 2 FCO và tháo 1 hotline trạm biến áp 2x50kVA Thanh Hòa-5 trụ 141/53 tuyến 476SD	116	0,4050	0,0019	0,0226	0,0001	0,011	40	
286	25-09-26	08h00	25-09-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 75kVA Thanh Trung-2A trụ 182/1A tuyến 476SD	Trạm biến áp 75kVA Thanh Trung-2A trụ 182/1A tuyến 476SD	Kiểm định trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 182/1A tuyến 476SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu Phố Thanh Trung phường Thanh Điền	Cắt 1 CB, 1 FCO và tháo 1 hotline trạm biến áp 75kVA Thanh Trung-2A trụ 182/1A tuyến 476SD	67	0,2339	0,0011	0,0131	0,0001	0,011	40	
287	25-09-26	08h00	25-09-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 250kVA Thanh Trung-4 trụ 197 tuyến 476SD	Trạm biến áp 250kVA Thanh Trung-4 trụ 197 tuyến 476SD	Kiểm định trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 197 tuyến 476SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu Phố Thanh Trung phường Thanh Điền	Cắt 1 CB, 3 FCO và tháo 3 hotline trạm biến áp 250kVA Thanh Trung-4 trụ 197 tuyến 476SD	304	1,0615	0,0051	0,0592	0,0003	0,069	240	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
288	25-09-26	08h00	25-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 141/1 đến trụ 141/61, từ trụ 141/18 đến trụ 141/18/10/16T tuyến 476SD	Từ trụ 141/1 đến trụ 141/61, từ trụ 141/18 đến trụ 141/18/10/16T tuyến 476SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 141/1 đến trụ 141/61, từ trụ 141/18 đến trụ 141/18/10/16T tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
289	25-09-26	13h30	25-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25+37.5kVA Gò Chai trụ 266 tuyến 476SD	Trạm biến áp 25+37.5kVA Gò Chai trụ 266 tuyến 476SD	Kiểm định trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 266 tuyến 476SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu Phố Thanh Trung phường Thanh Diền	Cắt 1 CB trụ 266/1, cắt 1CB, 2 FCO và tháo 2 hotline trạm biến áp 25+37.5kVA Gò Chai trụ 266 tuyến 476SD	28	0,0978	0,0005	0,0055	0,0000	0,011	40	
290	25-09-26	13h30	25-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 250kVA Long Châu 14 trụ 309B tuyến 476SD	Trạm biến áp 250kVA Long Châu 14 trụ 309B tuyến 476SD	Kiểm định trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 309B tuyến 476SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Áp Long Châu xã Long Chữ	Cắt 1 CB, 3 FCO và tháo 3 hotline trạm biến áp 250kVA Long Châu 14 trụ 309B tuyến 476SD	226	0,7891	0,0038	0,0440	0,0002	0,069	240	
291	25-09-26	13h30	25-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA Long Chữ 1 trụ 324/9 tuyến 476SD	Trạm biến áp 25kVA Long Chữ 1 trụ 324/9 tuyến 476SD	Kiểm định trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 324/9 tuyến 476SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Long Hòa xã Long Chữ	Cắt 1 CB, 1 FCO và tháo 1 hotline trạm biến áp 25kVA Long Chữ 1 trụ 324/9 tuyến 476SD	11	0,0384	0,0002	0,0021	0,0000	0,011	40	
292	25-09-26	17h00	25-09-26	17h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	LBS Thanh Thuận trụ 164/36 tuyến 476SD	Trụ 164/36 tuyến 476SD	Chuyển điện khép vòng về kết lưới ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng Recloser Trần Hưng Đạo trụ 53 tuyến 471TN (ĐL Tân Ninh đăng ký). - Cắt LBS Thanh Thuận trụ 164/36 tuyến 476SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
293	25-09-26	08h00	25-09-26	16h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ từ trụ 106/8 đến trụ 106/12; 100B/8 đến trụ 100B/13 tuyến 471TB thuộc trạm 250kVA trụ 108B Gia Bình tuyến 471TB	Từ trụ 100B/8 đến trụ 100B/13 tuyến 471TB	Kéo dây tăng cường lưới hạ áp và bảo trì lưới điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	4	Khu phố Gia Bình phường Gò Dầu	Cắt CB trạm 250kVA trụ 108B Gia Bình tuyến 471TB	52	0,4185	0,0009	0,0232	0,0000	0,145	1.158	
294	26-09-26	17h00	26-09-26	17h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Hòa Thành	- Nhánh rẽ 22kV từ trụ 54/2 Trường Thiệu tuyến 471LH - Nhánh rẽ 22kV từ trụ 43/9/17C Sơn Trang Tiên Cảnh tuyến 471HT	Từ trụ 54/2 Trường Thiệu tuyến 471LH đến trụ 43/9/17C Sơn Trang Tiên Cảnh tuyến 471HT	Chuyển điện khép vòng về vị trí ban đầu	Chuyển tải trung, hạ thế	30	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 54/2 Trường Thiệu tuyến 471LH (Điện lực Hòa Thành đăng ký) - Cắt LBS trụ 43/9/17C Sơn Trang Tiên Cảnh tuyến 471HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	1,029	515	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
295	26-09-26	06h30	26-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Sơn Anh	- Nhánh rẽ 22kV từ trụ 253/2 Xay Đá tuyến 477HT - Nhánh rẽ 22kV từ trụ 182/57T Sơn Đình tuyến 471HT	Từ trụ 253/7 đến trụ 253/39 Xay Đá tuyến 477HT, từ trụ 182/102T/1 đến trụ 182/102T/15 Nối tuyến Phước Long - Khe Dol tuyến 477HT, 471HT	Lắp vật tư, sang lưới trung hạ áp, thu hồi vật tư, từ trụ 253/7 đến trụ 253/39 Xay Đá tuyến 477HT, từ trụ 182/102T/1 đến trụ 182/102T/15 Nối tuyến Phước Long - Khe Dol tuyến 477HT, 471HT	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	60	Áp Phước Long, Phước Hòa, Phước Hội, Phước Bình xã Dương Minh Châu	- Cắt LBS và 3LBFCO trụ 253/2 Xay Đá tuyến 477HT - Cắt LBS trụ 182/57T và DS trụ 182/56T Sơn Đình tuyến 471HT - Kiểm tra REC và DS trụ 253/39 tuyến 471HT, 477HT (Xây dựng mới đang vị trí cắt chưa đóng điện vận hành) - Kiểm tra DS trụ 182/102T tuyến 471HT (Xây dựng mới đang vị trí cắt chưa đóng điện vận hành)- Cắt LBS trụ 182/57T tuyến 471HT	2926	32,7520	0,0520	1,7101	0,0027	2,058	21.609	
296	26-09-26	07h00	26-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 253/2 Xay Đá tuyến 477HT	Từ trụ 253/8 đến trụ 253/39, từ trụ 253/8 đến trụ 253/8/93 Xay Đá tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 253/8 đến trụ 253/39, từ trụ 253/8 đến trụ 253/8/93 Xay Đá tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
297	26-09-26	07h00	26-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 182/57T Sơn Đình tuyến 471HT	Từ trụ 182/102T/1 đến trụ 182/102T/15 Nối tuyến Phước Long - KheDol tuyến 471HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 182/102T/1 đến trụ 182/102T/15 Nối tuyến Phước Long - KheDol tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
298	26-09-26	08h00	26-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 89B Phước Hiệp-M tuyến 476HT	Trạm 250kVA trụ 89B Phước Hiệp-M tuyến 476HT	Thay ống HDPE thành ống PVC tại trạm 250kVA trụ 89B Phước Hiệp-M tuyến 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Áp Bàu Dài, Phước Hiệp, Phước Tân xã Cầu Khởi	- Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 89B Phước Hiệp-M tuyến 476HT - Cắt CB điện kế đèn đường trụ 234/85 Phước Ninh tuyến 476HT	185	1,7750	0,0033	0,0927	0,0002	0,206	1.854	
299	26-09-26	07h30	26-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hông, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
300	26-09-26	07h30	26-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
301	26-09-26	07h30	26-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 209 đến trụ 209/32 tuyến 476TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 209 đến trụ 209/32 tuyến 476TĐ	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 209 đến trụ 209/32 và các nhánh rẽ đầu nối từ 209/C, 209/17A tuyến 476TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
302	26-09-26	07h30	26-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 35 đến trụ 80 tuyến 471TĐ, 473TĐ, 475TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 35 đến trụ 80 tuyến 471TĐ, 473TĐ, 475TĐ	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 35 đến trụ 80 tuyến 471TĐ, 473TĐ, 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
303	26-09-26	07h30	26-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250kVA Hùng Vương 17 trụ 54/112/15B tuyến 476TĐ	TBA 250kVA Hùng Vương 17 trụ 54/112/15B tuyến 476TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 250kVA Hùng Vương 17 trụ 54/112/15B tuyến 476TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	4	Khu phố Thanh Bình phường Gò Dầu	Cắt 3FCO TBA 250kVA Hùng Vương 17 trụ 54/112/15B tuyến 476TĐ	146	1,2265	0,0024	0,0001	0,0000	0,079	1.170	
304	26-09-26	07h30	26-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250kVA Hùng Vương 9 trụ 54/102 tuyến 476TĐ	TBA 250kVA Hùng Vương 9 trụ 54/102 tuyến 476TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 250kVA Hùng Vương 9 trụ 54/102 tuyến 476TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	4	Khu phố Thanh Bình phường Gò Dầu	Cắt 3FCO TBA 250kVA Hùng Vương 9 trụ 54/102 tuyến 476TĐ	114	0,9577	0,0019	0,0001	0,0000	0,079	1.170	
305	26-09-26	07h30	26-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250kVA XX 2 Hùng Vương trụ 54/108 tuyến 476TĐ	TBA 250kVA XX 2 Hùng Vương trụ 54/108 tuyến 476TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 250kVA XX 2 Hùng Vương trụ 54/108 tuyến 476TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	4	Khu phố Thanh Bình phường Gò Dầu	Cắt 3FCO TBA 250kVA XX 2 Hùng Vương trụ 54/108 tuyến 476TĐ Cắt CB TBA 400kVA Hùng Vương 2 trụ 54/107 tuyến 476TĐ	320	2,6881	0,0053	0,0002	0,0000	0,079	1.170	
306	26-09-26	07h30	26-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 160kVA Rạch Sơn 4 T.209/20 tuyến 476TĐ	TBA 160kVA Rạch Sơn 4 T.209/20 tuyến 476TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 160kVA Rạch Sơn 4 T.209/20 tuyến 476TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	4	Khu phố Thanh Hà phường Gò Dầu	Cắt 3FCO TBA 160kVA Rạch Sơn 4 T.209/20 tuyến 476TĐ	82	0,6888	0,0014	0,0001	0,0000	0,079	1.170	
307	26-09-26	07h30	26-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 1000kVA Cty Cao su Tây Ninh 2 T.85/13 tuyến 477TĐ	TBA 1000kVA Cty Cao su Tây Ninh 2 T.85/13 tuyến 477TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 1000kVA Cty Cao su Tây Ninh 2 T.85/13 tuyến 477TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	10	Công ty Cao su Tây Ninh	Cắt 3FCO TBA 1000kVA Cty Cao su Tây Ninh 2 T.85/13 tuyến 477TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,198	2.910	
308	26-09-26	07h30	26-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 800kVA Cty Cao su Tây Ninh 1 T.85/13 tuyến 477TĐ	TBA 800kVA Cty Cao su Tây Ninh 1 T.85/13 tuyến 477TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 800kVA Cty Cao su Tây Ninh 1 T.85/13 tuyến 477TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	10	Công ty Cao su Tây Ninh	Cắt 3FCO TBA 800kVA Cty Cao su Tây Ninh 1 T.85/13 tuyến 477TĐ	6	0,0504	0,0001	0,0000	0,0000	0,198	2.910	
309	26-09-26	07h30	26-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250kVA Thanh Hà 4 T.209/2A tuyến 476TĐ	TBA 250kVA Thanh Hà 4 T.209/2A tuyến 476TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 250kVA Thanh Hà 4 T.209/2A tuyến 476TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	4	Khu phố Thanh Hà phường Gò Dầu	Cắt 3FCO TBA 250kVA Thanh Hà 4 T.209/2A tuyến 476TĐ	42	0,3528	0,0007	0,0000	0,0000	0,079	1.170	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
310	26-09-26	07h30	26-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu XNDVTN	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 27 Lộ ra Trạm 110KV Thanh Đức tuyến 473TĐ	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 27 Lộ ra Trạm 110KV Thanh Đức tuyến 473TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 27 Lộ ra Trạm 110KV Thanh Đức tuyến 473TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	0	Không mất điện	Cắt 3VS, 4FCO, tháo 3hotline Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 27 Lộ ra Trạm 110KV Thanh Đức tuyến 473TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
311	26-09-26	07h30	26-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu XNDVTN	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 74 tuyến 472TĐ	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 74 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 74 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm sửa chữa trung hạ áp	4	Áp Đá Hàng xã Phước Thạnh	Cắt 3VS, 4FCO, tháo 3hotline Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 74 tuyến 472TĐ Cắt CB TBA 3x50kVA trụ 75A Hiệp Thạnh 16 tuyến 472TĐ	123	1,0333	0,0020	0,0001	0,0000	0,079	1.170	
312	26-09-26	07h00	26-09-26	07h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 190/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 146/1 Phạm Hùng tuyến 482TN	3LBFCO trụ 190/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN và 3LBFCO trụ 146/1 Phạm Hùng tuyến 482TN	Chuyển điện tuyến 477LH cấp điện cho tuyến 482TN đến trụ 146/1 Phạm Hùng tuyến 482TN	Chuyển tải trung thế	21	Khu phố Long Trung phường Hòa Thành	- Cắt 3LBFCO trụ 146/1 Phạm Hùng tuyến 482TN - Đóng 3LBFCO trụ 190/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	1201	1,2852	0,0214	0,0669	0,0011	0,393	393	
313	26-09-26	07h30	26-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH Xây Lắp 19/5	Đường dây 22kV từ trụ 115 Lý Thường Kiệt đến trụ 147 Phạm Hùng tuyến 475TN	Trụ 142 Phạm Hùng tuyến 475TN	Xử lý LTD bị lỏng tiếp điểm trụ 142 Phạm Hùng tuyến 475TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	56	Khu phố 2, 3, 4 phường Long Hoa	- Cắt LBS trụ 115B, DS trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 475TN - Cắt DS trụ 96 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN - Cắt DS trụ 146/2 Long Thành Trung tuyến 475TN - Cắt DS trụ 146B Bệnh Viện Hòa Thành tuyến 482TN - Cắt LBS trụ 115B, DS trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 475TN - Cắt DS trụ 96 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN - Cắt DS trụ 146/2 Long Thành Trung tuyến 475TN - Cắt DS trụ 146B Bệnh Viện Hòa Thành tuyến 482TN	1624	13,9024	0,0290	0,7232	0,0015	1,047	8.378	
314	26-09-26	07h30	26-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 115 Lý Thường Kiệt đến trụ 147 Phạm Hùng tuyến 475TN	Trụ 134 Phạm Hùng tuyến 475TN	Tháp dâ U, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 134 Phạm Hùng tuyến 475TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Khu phố 2, 3, 4 phường Long Hoa	- Cắt LBS, 3LTD trụ 26/1 Lộ Bình Dương tuyến 475LH - Cắt DS trụ 26/10 Long Kim tuyến 475LH - Cắt DS trụ 26/17 Long Thời tuyến 475LH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
315	26-09-26	07h30	26-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH Xây Lắp 19/5	Đường dây 22kV từ trụ 26 Trần Phú đến trụ 142 Phạm Hùng tuyến 475LH	Trụ 26/24 Trần Phú-Phạm Hùng tuyến 475LH	Xử lý LTD bị lỏng tiếp điểm trụ 26/24 Trần Phú-Phạm Hùng tuyến 475LH và đóng điện đưa vào vận hành	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Không mất điện		0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
316	26-09-26	07h30	26-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Đường dây 22kV từ trụ 5 đến trụ 57 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Trụ 5 Nguyễn Văn Linh tuyến 475TN	Thay LBS, tháo lắp vật tư, phụ kiện và thu hồi vật tư trụ 5 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN và đóng điện đưa vào vận hành	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	42	Khu phố Trường Lộc, Trường Phước, Long Đại, Sân Cu phường Long Hoa	- Cắt Rec trụ 56B tuyến 471LH, DS trụ 56 Trí Giác Cung tuyến 476TN - Cắt DS trụ 54/2B Trường Thiện tuyến 471LH - Cắt DS trụ 14 Long Thời tuyến 476TN - Cắt DS trụ 28/4B Long Thành Bắc tuyến 476TN	5620	48,1104	0,1002	2,5026	0,0052	0,785	6.283	
317	26-09-26	07h30	26-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Đường dây 22kV từ trụ 5 đến trụ 57 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Trụ 7 Nguyễn Văn Linh tuyến 475TN	Kéo dây đầu nối và lắp vật tư phụ kiện trụ 7 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Khu phố Trường Lộc, Trường Phước, Long Đại, Sân Cu phường Long Hoa	- Cắt Rec trụ 56B tuyến 471LH, DS trụ 56 Trí Giác Cung tuyến 476TN - Cắt DS trụ 54/2B Trường Thiện tuyến 471LH - Cắt DS trụ 14 Long Thời tuyến 476TN - Cắt DS trụ 28/4B Long Thành Bắc tuyến 476TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
318	26-09-26	07h30	26-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 91/1 đến trụ 91/69 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Từ trụ 10 đến trụ 11, từ trụ 56 đến trụ 58, từ trụ 66 đến trụ 67 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 10 đến trụ 11, từ trụ 56 đến trụ 58, từ trụ 66 đến trụ 67 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
319	26-09-26	17h00	26-09-26	17h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 20 đến trụ 20/36 Cầu Trường Long tuyến 471LH	LBS trụ 43/9/17C Sơn Trang Tiên Cảnh tuyến 471HT và LBS trụ 54/2 Trường Thiện tuyến 471LH	Chuyển điện khép vòng tuyến 471LH cấp điện cho tuyến 471HT đến trụ 43/9/17C Sơn Trang Tiên Cảnh	Chuyển điện khép vòng	21	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 54/2 Trường Thiện tuyến 471LH - Cắt LBS trụ 43/9/17C Sơn Trang Tiên Cảnh tuyến 471HT (Điện lực DMC đăng ký)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
320	26-09-26	17h00	26-09-26	17h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 146/1 Phạm Hùng tuyến 482TN đến trụ 82A Tôn Đức Thắng tuyến 475LH	LBS trụ 82A Long Chí tuyến 475LH và LBS trụ 146/1 Long Thành Trung tuyến 482TN	Chuyển điện khép vòng tuyến 482LH cấp điện cho tuyến 477LH đến trụ 82A Long Chí	Chuyển điện khép vòng	21	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 146/1 Long Thành Trung tuyến 482TN - Cắt LBS trụ 82A Long Chí tuyến 475LH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
321	26-09-26	17h00	26-09-26	17h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 57 đến trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	LBS trụ 59 Ao Hồ tuyến 471TN và LBS trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	Chuyển điện khép vòng tuyến 482TN cấp điện cho tuyến 471TN đến trụ 59 Phạm Văn Đồng	Chuyển điện khép vòng	70	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN - Cắt LBS trụ 59 Ao Hồ tuyến 471TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
322	26-09-26	08h00	26-09-26	11h30	ĐL Tân Châu	Công ty TNHH Ngân Anh	Nhánh rẽ 22kV trụ 169 Chợ Tân Hưng tuyến 477TH	Nhánh rẽ 22kV trụ 169 Chợ Tân Hưng tuyến 477TH	Khắc phục tồn tại Đầu tư xây dựng trụ 169/22 tuyến 477TH	Đầu tư xây dựng trung hạ áp	30	Áp Tân Đông xã Tân Phú	Cắt 3LBFCO trụ 169 Chợ Tân Hưng tuyến 477TH	1442	5,3691	0,0256	0,2809	0,0013	0,343	1.200	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
323	26-09-26	08h00	26-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
324	26-09-26	08h00	26-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN	Từ trụ 93/1 đến trụ 93/15 và các nhánh rẽ đường Võ Văn Truyen tuyến 473TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 93/1 đến trụ 93/15 và các nhánh rẽ đường Võ Văn Truyen tuyến 473TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
325	26-09-26	07h30	26-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH Xây lắp 19-5	Lưới hạ áp trạm 630kVA Đại Lộ 30/4 (Điện lực) - 13 tuyến 471TN	Tại tủ PP hạ áp: TPP-13.3A, TPP-13.4A, TPP-13.6A, TPP-13.1B, TPP-13.2B, TPP-13.3B, TPP-13.4B đường 30/4 tuyến 471TN	Bàn giao đơn vị ngoài thi công SCL bổ sung 2026 thay tủ PP bị rỉ sét: TPP-13.3A, TPP-13.4A, TPP-13.6A, TPP-13.1B, TPP-13.2B, TPP-13.3B, TPP-13.4B đường 30/4 tuyến 471TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	16	Khu phố 3 phường Tân Ninh	Cắt CB trạm 630kVA Đại Lộ 30/4 (Điện lực) - 13 tuyến 471TN	151	1,4192	0,0025	0,0798	0,0001	0,549	5.213	
326	26-09-26	07h00	26-09-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/18/1 đến trụ 186/18/20/4 tuyến 473SD	Từ trụ 186/18/2 đến trụ 186/18/20/4 tuyến 473SD	Lắp chụp sứ, ốp ống PVC vào dãi, thay sứ có hiện tượng phóng điện từ trụ 186/18/2 đến trụ 186/18/20/4 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Ấp Thành Long xã Ninh Điền	Cắt 3 LBFCO trụ 186/18/1 tuyến 473SD	212	0,9517	0,0035	0,0531	0,0002	0,343	1.543	
327	26-09-26	13h30	26-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/189/1 đến trụ 186/189/19 tuyến 473SD	Từ trụ 186/189/2 đến trụ 186/189/19 tuyến 473SD	Lắp chụp sứ, ốp ống PVC vào dãi, thay sứ có hiện tượng phóng điện từ trụ 186/189/2 đến trụ 186/189/19 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Ấp Bến Cầu xã Hòa Hội	Cắt 3 LBFCO trụ 186/189/1 tuyến 473SD	904	3,1565	0,0150	0,1761	0,0008	0,343	1.200	
328	27-09-26	08h00	27-09-26	10h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 13B/11B/1 Công ty TNHH PouHung Việt Nam tuyến 476HT	Trụ 13B/11B/1 Công ty TNHH PouHung Việt Nam tuyến 476HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH PouHung Việt Nam trạm 4x2000kVA trụ 13B/11B/1 Công ty TNHH POU HUNG 2 tuyến 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	100	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH PouHung Việt Nam	Cắt REC và 3LTD trụ 13B/11B/1 Công ty TNHH PouHung Việt Nam tuyến 476HT	1	0,0021	0,0000	0,0001	0,0000	3,429	6.858	
329	27-09-26	10h00	27-09-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 180kVA trụ 274/4T Công ty Cổ Phần Phú Thịnh (Công an Dương Minh Châu) tuyến 477HT	Trạm 180kVA trụ 274/4T Công ty Cổ Phần Phú Thịnh (Công an Dương Minh Châu) tuyến 477HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Phân trại tạm giam khu vực VI trạm 180kVA trụ 274/4T Công ty Cổ Phần Phú Thịnh (Công an Dương Minh Châu) tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công an Dương Minh Châu	Cắt 3FCO trạm 180kVA trụ 274/4T Công ty Cổ Phần Phú Thịnh (Công an Dương Minh Châu) tuyến 477HT	2	0,0032	0,0000	0,0002	0,0000	0,154	231	
330	27-09-26	05h00	27-09-26	06h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 34/39 tuyến 4780TC đến trụ 20 tuyến 475TB	Đường dây 22kV từ trụ 34/39 tuyến 4780TC đến trụ 20 tuyến 475TB	Chuyển điện tuyến 480TC cấp điện tuyến 475TB đến trụ 20	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	100	Không mất điện	Đóng LBS trụ 34/39 An Quới tuyến 480TC Cắt LBS và DS trụ 20 Lộc Thành tuyến 475TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
331	27-09-26	05h00	27-09-26	06h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 478TB đến trụ 54 tuyến 473TB	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 478TB đến trụ 54 tuyến 473TB	Chuyển điện tuyến 478TB cấp điện tuyến 473TB đến trụ 54	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	40	Không mất điện	Đóng REC trụ 116/1 Chà Rầy tuyến 478TB Cắt REC trụ 53 Gia Lâm và DS trụ 54 tuyến 473TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
332	27-09-26	05h00	27-09-26	06h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 124 tuyến 473BC đến trụ 74 tuyến 477TB	Đường dây 22kV từ trụ 124 tuyến 473BC đến trụ 74 tuyến 477TB	Chuyển điện tuyến 473BC cấp điện tuyến 477TB đến trụ 74	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	40	Không mất điện	Đóng REC trụ 127 Gia Bình tuyến 473BC Cắt LBS trụ 74 Hồ Chí Minh và DS trụ 75 tuyến 477TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
333	27-09-26	06h00	27-09-26	07h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 120A tuyến 471PĐc đến trụ 6/1 tuyến 475TB	Đường dây 22kV từ trụ 124 tuyến 473BC đến trụ 74 tuyến 477TB	Chuyển điện tuyến 471PĐc cấp điện tuyến 475TB đến trụ 6/1	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	80	Không mất điện	Đóng REC trụ 120A Cây Trường tuyến 471PĐc Cắt LBS và 3LTD trụ 6/1 Ngân Hàng tuyến 475TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
334	27-09-26	06h00	27-09-26	07h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 23/27 tuyến 475TB đến trụ 23/20 tuyến 473TB	Đường dây 22kV từ trụ 124 tuyến 473BC đến trụ 74 tuyến 477TB	Chuyển điện tuyến 471PĐc cấp điện tuyến 473TB đến trụ 23/20	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	40	Không mất điện	Đóng LBS trụ 23/27 Lộc Trát tuyến 475TB Cắt REC và DS trụ 23/20 Hai Châu tuyến 473TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
335	27-09-26	07h00	27-09-26	07h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 76/22 tuyến 474TB đến trụ 21/3 tuyến 475TB	Đường dây 22kV từ trụ 76/22 tuyến 474TB đến trụ 21/3 tuyến 475TB	Chuyển điện tuyến 474TB cấp điện tuyến 475TB đến trụ 21/3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	40	Khu phố Lộc Thành phường Trảng Bàng	Cắt 3LBFCO trụ 21/3 Lộc Thành tuyến 475TB Đóng LBS trụ 76/22 cầu Bình Tranh tuyến 474TB	950	0,4778	0,0159	0,0264	0,0009	1,448	724	
336	27-09-26	07h00	27-09-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	Công ty MNHH Minh Ngọc ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV tuyến 471, 473, 475, 477TB	Đường dây 22kV tuyến 471, 473, 475, 477TB	Thay trụ, thay dây trung thế từ trụ B đến trụ 05 tuyến 473/475/477TB; thay đầu cáp ngầm trụ 05 tuyến 477TB; thí nghiệm cáp ngầm từ trụ 05 đến trụ 08 tuyến 477TB; thí nghiệm LBS trụ 6/1 tuyến 475TB; thí nghiệm LBS, cáp ngầm từ trụ 17B đến trụ 19 tuyến 477TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	100	Khu phố Lộc An, Gia Huỳnh, Lộc Du phường Trảng Bàng; khu phố Tân Lộc, Lộc Trát phường Gia Lộc	Cắt MC 471, 473, 475, 477TB và đóng dao tiếp địa 471-76, 473-76, 475-76, 477-76TB Cắt DS trụ 24 tuyến 471TB Cắt DS trụ 23/20 tuyến 473TB Cắt DS trụ 54 tuyến 473TB Cắt 3LTD trụ 6/1 tuyến 475TB Cắt DS trụ 20 tuyến 475TB Cắt DS trụ 75 tuyến 477TB Cắt 3LBFCO trụ 21/3 tuyến 475TB	1470	14,0481	0,0246	0,7773	0,0014	3,620	34.390	
337	27-09-26	16h30	27-09-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 76/22 tuyến 474TB đến trụ 21/3 tuyến 475TB	Đường dây 22kV từ trụ 76/22 tuyến 474TB đến trụ 21/3 tuyến 475TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	30	Khu phố Lộc Thành phường Trảng Bàng	Cắt LBS trụ 76/22 cầu Bình Tranh tuyến 474TB Đóng 3LBFCO trụ 21/3 Lộc Thành tuyến 475TB	950	0,4778	0,0159	0,0264	0,0009	1,086	543	
338	27-09-26	17h00	27-09-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 20 tuyến 475TB đến trụ 34/39 tuyến 480TC	Đường dây 22kV từ trụ 20 tuyến 475TB đến trụ 34/39 tuyến 480TC	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	100	Không mất điện	Đóng DS và LBS trụ 20 Lộc Thành tuyến 475TB Cắt LBS trụ 34/39 An Quới tuyến 471TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
339	27-09-26	17h00	27-09-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 478TB đến trụ 54 tuyến 473TB	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 478TB đến trụ 54 tuyến 473TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	40	Không mất điện	Đóng DS trụ 54 và REC trụ 53 Gia Lâm tuyến 473TB Cắt REC trụ 116/1 Chà Rầy tuyến 478TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
340	27-09-26	17h00	27-09-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 124 tuyến 473BC đến trụ 74 tuyến 477TB	Đường dây 22kV từ trụ 124 tuyến 473BC đến trụ 74 tuyến 477TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	40	Không mất điện	Đóng DS trụ 75 và LBS trụ 74 Hồ Chí Minh tuyến 477TB Cắt REC trụ 127 Gia Bình tuyến 473BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
341	27-09-26	17h00	27-09-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 120A tuyến 471PĐc đến trụ 6/1 tuyến 475TB	Đường dây 22kV từ trụ 120A tuyến 471PĐc đến trụ 6/1 tuyến 475TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	80	Không mất điện	Đóng 3LTD và LBS trụ 6/1 Ngân Hàng tuyến 475TB Cắt REC trụ 120A Cây Trường tuyến 471PĐc	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
342	27-09-26	17h00	27-09-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 23/27 tuyến 475TB đến trụ 23/20 tuyến 473TB	Đường dây 22kV từ trụ 23/27 tuyến 475TB đến trụ 23/20 tuyến 473TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	40	Không mất điện	Đóng DS và REC trụ 23/20 Hai Châu tuyến 473TB Cắt LBS trụ 23/27 Lộ Trát tuyến 475TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
C. HOTLINE																					
CƠ SỞ 1																					
1	21-09-26	08h30	21-09-26	14h00	ĐL Cần Giuộc	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Tân Tập.	Tại trụ số 37 (nhánh rẽ Tân Tập), ĐT830, ấp Tân Đông, xã Tân Tập, tỉnh Tây Ninh.	Thay giáp niu pha giữa mạch trên.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện.	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 473 Tân Tập - đường dây 22kV tuyến 473 Tân Tập. MC 471 Tân Tập - đường dây 22kV tuyến 471 Tân Tập.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	22-09-26	08h00	22-09-26	10h00	ĐL Bến Lức	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Long Bình Phước Tỉnh.	Tại trụ số 12A (nhánh rẽ Long Bình Phước Tỉnh), đường Long Bình, ấp Phước Tỉnh, xã Mỹ Yên, tỉnh Tây Ninh.	Lắp 03 kẹp quai mạch dưới.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện.	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 478 Bến Lức - đường dây 22kV tuyến 478 Bến Lức. Rec T41 Voi Lá, MC 480 Long Hiệp - đường dây 22kV tuyến 480 Long Hiệp.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	22-09-26	13h30	22-09-26	15h30	ĐL Đức Hòa	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Tân Đức GĐ 2.	Tại trụ T65/40 ĐD 473/475 (nhánh rẽ Tân Đức GĐ 2), đường 15B Tân Đức, ấp 4, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh.	Lắp kẹp quai đường dây mạch dưới và mạch trên.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện.	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T65/38 Tân Đức GĐ 2. MC 474 Bình Tiên - đường dây 22kV tuyến 474 Bình Tiên. MC 472 Bình Tiên - đường dây 22kV tuyến 472 Bình Tiên.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
CƠ SỞ 2																					
	Không có																				

- Tổng công suất mất trong tuần do công tác của PCTN:

306,093 MW

- Tổng sản lượng điện mất trong tuần do công tác của PCTN:

2.009.047 KWh

- Tổng SAIDI dự kiến trong tuần do công tác của PCTN:

94,5128 Phút

- Tổng SAIFI dự kiến trong tuần do công tác của PCTN:

0,2601 Lần